



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG BA LAN

Thành phố Hồ Chí Minh 2024

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại Ba Lan.....	7
Thông tin cơ bản.....	7
Tổng quan thị trường	10
Thách thức thị trường	12
Cơ hội thị trường	13
Chiến lược thâm nhập thị trường.....	15
Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế.....	17
Chính trị	17
Tổng quan kinh tế Ba Lan	25
Kinh tế số Ba Lan	38
Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Ba Lan	47
Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối.....	47
Thành lập văn phòng	52
Nhượng quyền kinh doanh	53
Tiếp thị trực tiếp	56
Xử lý dữ liệu khách hàng.....	58
Luật về bán hàng từ xa	58
Giải quyết tranh chấp.....	59
Tiếp thị từ xa dịch vụ tài chính.....	59

Tiếp thị trực tiếp qua Internet	60
Luật pháp mới	60
Liên doanh/ Cấp giấy phép	61
Bán hàng cho chính phủ	61
Kênh phân phối và bán hàng	63
Chuyên phát nhanh	65
Yếu tố bán hàng/Kỹ thuật	65
Thương mại điện tử	67
Xúc tiến thương mại và quảng cáo	74
Định Giá	81
Dịch vụ bán hàng và hỗ trợ khách hàng	82
Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ	84
Nguồn thông tin hữu ích	91
Chương 4: Quan hệ song phương giữa Việt Nam và Ba Lan	95
Quan hệ chính trị Việt Nam – Ba Lan	95
Các hiệp định khung đã ký giữa hai nước	98
Quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam – Ba Lan	99
Tình hình xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan năm 2023	102
Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Ba Lan năm 2023	113
Tình hình đầu tư giữa Việt Nam và Ba Lan	121
Triển vọng thị trường	122

Chương 5: Quy định hải quan và tiêu chuẩn thương mại.....124

Thuế nhập khẩu	124
Rào cản thương mại.....	125
Tiêu chuẩn nhập khẩu và chứng từ.....	126
Chứng từ nhập khẩu.....	127
Tạm nhập	137
Các yêu cầu về nhãn hiệu và ký mã hiệu.....	138
Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế.....	152
Quy định hải quan và thông tin liên hệ.....	153
Tiêu chuẩn	155
Đánh giá sự phù hợp.....	159
Chứng nhận sản phẩm	160
Cấp phép	162
Cấp phép cho các dịch vụ chuyên nghiệp	162
Công bố quy định kỹ thuật	163
Các yêu cầu của EU.....	164

Chương 6: Môi trường đầu tư172

Tổng quan	172
Mở cửa đầu tư nước ngoài.....	175
Quyền sở hữu tư nhân và thành lập cơ sở kinh doanh	184
Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định thuế.....	185

Chế độ pháp lý	189
Chính sách công nghiệp.....	210
Bảo vệ quyền sở hữu	219
Lĩnh vực tài chính.....	225
Doanh nghiệp nhà nước.....	235
Trách nhiệm xã hội	240
Tham nhũng.....	246
Bạo lực chính trị	250
Lao động	251
Số liệu FDI.....	257
Điều cần xem xét nếu bạn đầu tư vào Ba Lan.....	259
Các biện pháp của Chính phủ nhằm khuyến khích hoặc hạn chế FDI.....	260
Các nguồn hữu ích.....	262
Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án	264
Các phương thức thanh toán.....	264
Tài trợ dự án	273
Chương 8: Đi lại.....	280
Văn hóa kinh doanh.....	280
Thị thực.....	283
Tiền tệ	306
Viễn thông và điện.....	307

Giao thông vận tải.....	307
Ngôn ngữ	310
Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày nghỉ.....	310
Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại	313
Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan.....	313
Phòng Thương mại Ba Lan.....	313
Văn phòng chính phủ Ba Lan	314
Các công ty nghiên cứu thị trường trong nước.....	317
Văn phòng ngân hàng phát triển đa phương tại Ba Lan.....	319
Các ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính lớn	320
Triển lãm thương mại tại Ba Lan	325

Chương 1: Kinh doanh tại Ba Lan

Thông tin cơ bản

Tên quốc gia: Cộng hòa Ba Lan (Poland Republic)

Thủ đô: Warsaw, tiếng Ba Lan: Warszawa (Vác-sa-va)

Vị trí địa lý

- Vị trí: Trung Âu, phí đông của nước Đức.
- Tọa độ địa lý: 52 00 N, 20 00 E, bản đồ Châu Âu

Diện tích:

- Tổng diện tích: 312.685 km² gồm:
- Diện tích đất: 304.255 km²
- Mặt nước: 8.430 km²
- Quốc gia lớn thứ 71 thế giới.
- Đất ranh giới: 3,071 km

Nước biên giới (7 nước): Belarus 418 km, Cộng hòa Séc 796 km, Đức 467 km, Lithuania 104 km, Nga (Kaliningrad Oblast) 210 km, Slovakia 541 km, Ukraine 535 km

Bờ biển: dài 440 km

Khí hậu: ôn đới lạnh, có mây, mùa đông mưa lớn thường xuyên, giữa hè mưa rào và có sấm sét.

Địa hình: đồng bằng chủ yếu là bằng phẳng, núi ở dọc biên giới phía Nam

Độ cao:

- Điểm thấp nhất: gần Raczki Elblaskie -2 m

- Điểm cao nhất: Rysy 2.499 m

Tài nguyên thiên nhiên:

Than, lưu huỳnh, đồng, khí đốt tự nhiên, bạc, chì, muối, hồ phách, đất canh tác

Đất sử dụng (ước tính năm 2018):

- Đất nông nghiệp: 48,2% (đất trồng trọt 36,2%; đất trồng cây lâu năm 1,3%; đất chăn thả 10,7%)
- Rừng: 30,6%
- Khác: 21,2%

Múi giờ:

Ba Lan thuộc múi giờ Trung Âu, sử dụng múi giờ GTM +1 vào mùa đông (từ tháng 11 đến hết tháng 3) và GTM +2 vào mùa hè (từ tháng 4 đến hết tháng 10)

Dân số: 38.746.310 người (ước tính năm 2024)

- Nam: 18.441.415 người
- Nữ: 20.304.895 người

Các nhóm dân tộc (ước tính năm 2011):

- Ba Lan 96,9%
- Silesian 1,1%
- Đức 0,2%
- Ukraina 0,1%
- Các dân tộc khác và không xác định 1,7%

Ngôn ngữ:

- Ba Lan (chính thức) 98,2%

- Silesian 1,4%
- Khác 1,1%
- Không xác định 1,3%

Tôn giáo (ước tính năm 2022):

- Công giáo: 84,6% (bao gồm Công giáo La Mã 84,6% và Công giáo khác 0,3%)
- Orthodox: 1,3% (gần như tất cả đều là người Ba Lan Autocephalous Orthodox)
- Tin Lành: 0,4% (chủ yếu Tin Lành Augsburg và Pentacostal)
- Khác: 0,4%
- Không xác định: 13%.

Cơ cấu tuổi (ước tính năm 2024):

- 0-14 tuổi: 14,2% (2.830.048 nam/2.676.300 nữ)
- 15-64 tuổi: 65,9% (12.513.402 nam/13.036.977 nữ)
- Từ 65 trở lên: 19,8% (3.097.965 nam/4.591.618 nữ)

Tỷ lệ phụ thuộc (ước tính năm 2021):

- Tổng tỷ lệ phụ thuộc: 51,4%
- Tỷ lệ thanh thiếu niên phụ thuộc: 23,4%
- Tỷ lệ người già phụ thuộc: 28,6%
- Tỷ lệ hỗ trợ tiềm năng: 3,5%

Độ tuổi trung bình: 42,9 tuổi (ước tính năm 2020)

- Nam: 41,5 tuổi.
- Nữ: 44,3 tuổi.

Tỷ lệ tăng trưởng dân số: -0,1% (ước tính năm 2024)

Thất nghiệp, thanh niên độ tuổi 15-24: 11,7%.

- Nam: 11,5%.
- Nữ: 12,1% (ước tính năm 2018).

Tổng quan thị trường

Ba Lan là một thị trường quan trọng và năng động nằm ở trung tâm của Trung Âu. Ba Lan thu hút các nhà xuất khẩu và nhà đầu tư nước ngoài do quốc gia này có dân số lớn, lực lượng lao động được giáo dục tốt và cạnh tranh, có triển vọng tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và vị trí địa lý cho phép tiếp cận tốt hơn với thị trường **448,4 triệu người của Liên minh châu Âu**.

Với 38 triệu dân, Ba Lan là thị trường lớn nhất trong số các quốc gia “mới” của Liên minh châu Âu (EU) và đứng thứ 5 trong số tất cả các quốc gia thành viên EU. Ba Lan trở thành thành viên của Liên minh châu Âu (EU) vào năm 2004. Thông qua luật EU, Ba Lan đã có những cải cách sâu rộng trong các quy định kinh tế và giảm sự can thiệp của chính phủ trong lĩnh vực kinh tế tư nhân. Cải cách ở các lĩnh vực như thị trường tài chính, doanh nghiệp và luật cạnh tranh, kế toán, và quyền sở hữu trí tuệ. Cải thiện môi trường cho các công ty tư nhân và thúc đẩy phát tăng trưởng kinh tế.

Ngày 15/5/2015 là kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Ba Lan (1950-2015), Việt Nam và Ba Lan có mối quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác tốt đẹp ở nhiều lĩnh vực.

Với GDP ước tính năm 2022 là 688 tỷ USD (EUROSTAT), Ba Lan là nền kinh tế lớn thứ 6 của EU (EUROSTAT). Theo Ngân hàng Thế giới, nền kinh tế đa dạng của Ba Lan là một trong những nền kinh tế ít bị ảnh hưởng nhất bởi đại dịch COVID-19 ở châu Âu. Sau khi GDP giảm 2,7% vào năm 2020, GDP đã tăng 4,9% vào năm 2022. Tuy nhiên, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo GDP của Ba Lan tăng chậm lại xuống

mức tăng trưởng 0,9% vào năm 2023. Sự chậm lại này chủ yếu do chiến sự Nga và Ukraine. Tỷ lệ lạm phát cơ bản vẫn cao trong năm 2023 (khoảng 10% theo Ngân hàng Quốc gia Ba Lan (NBP)). Chính sách tài khóa hỗ trợ hoạt động kinh tế, được thúc đẩy bởi chi tiêu từ các quỹ EU, nhưng việc thắt chặt chính sách tiền tệ sẽ hạn chế tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, xuất khẩu tăng trưởng, tiêu dùng hộ gia đình, tỷ lệ thất nghiệp thấp (2,9% vào năm 2022 theo Thống kê Ba Lan), tăng lương và chi tiêu quỹ EU là những động lực thúc đẩy hiệu suất kinh tế mạnh mẽ của đất nước này. Theo dự báo của Ủy ban châu Âu (EC), nền kinh tế Ba Lan sẽ tăng trưởng 2,7% vào năm 2024, trong khi lạm phát sẽ giảm xuống còn 6,1% vào năm tới. Theo EC, "động lực chính của tăng trưởng năm 2024 sẽ là tiêu dùng tư nhân được kích thích bởi áp lực lạm phát suy yếu và các biện pháp tài chính bổ sung làm tăng thu nhập khả dụng của các hộ gia đình. Đầu tư sẽ có tác động tích cực đến tăng trưởng năm 2024, mặc dù ở mức độ thấp hơn, trong khi đóng góp của xuất khẩu ròng và hàng tồn kho sẽ tương đối trung tính." Ngoài ra, chi tiêu cho cơ sở hạ tầng và đầu tư vốn (với sự hỗ trợ của EU) góp phần vào tăng trưởng kinh tế của Ba Lan. Ngân sách của EU cho giai đoạn 2021 - 2027 cung cấp 75 tỷ Euro cho Ba Lan, nhờ đó làm cho Ba Lan trở thành quốc gia hưởng lợi từ quỹ EU ròng lớn nhất trong số tất cả các quốc gia thành viên (Ủy ban châu Âu).

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa toàn cầu của Ba Lan vào năm 2022 đạt 343 tỷ USD, trong khi kim ngạch nhập khẩu đạt 359 tỷ USD. Các thị trường xuất khẩu chính của Ba Lan trong năm 2022 là: Đức (27,8%), Cộng hòa Séc (6,6%), Pháp (5,7%), Anh (4,9%), Ý (4,6%) và Hà Lan (4,6%). Các đối tác nhập khẩu hàng đầu của Ba Lan là: Đức (20,2%), Trung Quốc (14,7%), Ý (4,6%), Hoa Kỳ (4,3%) và Nga (4,3%), theo Quỹ Phát triển Ba Lan. Cùng với quy mô và vị trí của thị trường nội địa, cũng như khả năng tiếp cận thị trường EU rộng lớn hơn, biến Ba Lan thành một thị trường xuất khẩu rất hứa hẹn cho các công ty nước ngoài.

Ba Lan mở cửa cho đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Có các cơ hội đầu tư và xuất khẩu trong lĩnh vực năng lượng khi Ba Lan tìm cách đa dạng hóa nguồn năng lượng của mình,

cũng như trong lĩnh vực quốc phòng và công nghệ kỹ thuật số. Ba Lan cũng là một địa điểm phổ biến cho các trung tâm xử lý kinh doanh, bao gồm trung tâm cuộc gọi, trung tâm dịch vụ chia sẻ và hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D).

Thách thức thị trường

IMF cho biết GDP bình quân đầu người của Ba Lan (theo sức mua tương đương - PPP) vào năm 2022 là 43.268 USD. Tuy nhiên, con số này vẫn thấp hơn các nước EU phương Tây. Theo OECD, thu nhập khả dụng ròng trung bình bình quân đầu người của hộ gia đình Ba Lan là 23.675 USD, thấp hơn mức trung bình của OECD là 30.490 USD mỗi năm. Có một khoảng cách đáng kể giữa người giàu nhất và người nghèo nhất ở Ba Lan; tuy nhiên, bất bình đẳng thu nhập thấp hơn so với hầu hết các nền kinh tế tiên tiến (OECD).

Tổng quan môi trường thương mại Ba Lan là tích cực. Ba Lan mở cửa cho đầu tư nước ngoài để tạo nguồn vốn, tăng trưởng và tạo việc làm, cũng như để nhận chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển (R&D) và hội nhập vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Nước này có một số giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các công ty trong các lĩnh vực chiến lược và giới hạn trong việc mua lại bất động sản, đặc biệt là đất nông nghiệp và rừng. Vào tháng 3 năm 2018, luật Cấm Thương mại Chủ nhật có hiệu lực, đang dần loại bỏ thương mại bán lẻ vào Chủ nhật ở Ba Lan.

Kể từ năm 2020, luật pháp chỉ cho phép mua sắm ngày Chủ nhật vào hai ngày Chủ nhật trước Giáng sinh, một Chủ nhật trước Phục sinh và Chủ nhật cuối cùng của tháng 1, tháng 4, tháng 6 và tháng 8 của mỗi năm dương lịch. Một số nhà đầu tư đã bày tỏ lo ngại về việc thiếu tính minh bạch và tính dự đoán về mặt pháp lý của Ba Lan, lưu ý rằng các luật thuế và chính sách mới đôi khi được đưa ra một cách nhanh chóng, không có sự tham vấn rộng rãi và vai trò quá lớn mà các công ty do nhà nước sở hữu trong nền kinh tế Ba Lan có thể tạo ra trở ngại cho tăng trưởng dài hạn (theo Bộ trưởng Tài sản Nhà nước, các công ty do nhà nước kiểm soát tạo ra 15% GDP). Liên minh châu Âu đang đặt điều kiện

cho việc giải ngân 35 tỷ Euro trong quỹ phục hồi đại dịch đến khi chính phủ Ba Lan thực hiện các biện pháp để giải quyết những lo ngại về pháp quyền liên quan đến sự độc lập của hệ thống tư pháp.

Có những lo ngại rằng việc tăng chi tiêu cho phúc lợi xã hội và chi tiêu quốc phòng cao hơn cùng với việc giảm tuổi nghỉ hưu và thị trường lao động thắt chặt sẽ hạn chế tăng trưởng GDP trong tương lai, nền kinh tế của Ba Lan được dự báo sẽ hoạt động tốt trong vài năm tới một phần là do việc sử dụng các quỹ phát triển của Liên minh Châu Âu tăng theo chu kỳ và chi tiêu hộ gia đình tiếp tục mạnh mẽ. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của Ba Lan sẽ bị ảnh hưởng bởi chiến sự Nga tại Ukraine. Tăng trưởng GDP chậm hơn sẽ bị ảnh hưởng bởi sự bất ổn cao hơn, gián đoạn thương mại, chính sách tiền tệ của Ba Lan và lạm phát.

Ba Lan là một trong những quốc gia dẫn đầu toàn cầu về hoạt động kinh doanh. So với các quốc gia khác, Ba Lan xếp hạng cao về thương mại xuyên biên giới và tiếp cận tín dụng và đang cải thiện trong các lĩnh vực như thực thi hợp đồng và thu thuế. Tham nhũng không phải là vấn đề phổ biến ở Ba Lan. Quốc gia này xếp hạng thứ 45 trên 180 quốc gia trong "Chỉ số Nhận thức về Tham nhũng" của Transparency International năm 2022.

Cơ hội thị trường

Chính phủ Ba Lan cam kết chi đến 45 tỉ USD trong chương trình hiện đại hóa quân đội trong vòng 10 năm tạo ra nhiều cơ hội cho các công ty quốc phòng hoặc sản xuất sản phẩm quốc phòng có liên quan.

Là một thành viên của NATO, Ba Lan tiếp tục cam kết chi ít nhất 2% GDP cho quốc phòng và 20% chi tiêu quốc phòng cho thiết bị và cơ sở hạ tầng và sẽ tăng dần chi tiêu quốc phòng hàng năm lên 2,5% GDP vào năm 2030. Luật quốc phòng toàn diện được thông qua vào năm 2022 cam kết Ba Lan sẽ chi 3% GDP cho quốc phòng bắt đầu từ năm 2023, nhưng theo dữ liệu gần đây của NATO, chi tiêu quốc phòng hàng năm sẽ vượt quá 4% GDP vào năm 2023.

Ba Lan một lần nữa nhận quỹ cơ cấu và gắn kết EU lớn nhất với 72,9 tỉ Euro (gần 100 tỉ USD) trong giai đoạn 2014 – 2020.

Ngân sách EU 2021 - 2027 cung cấp 75 tỷ Euro cho Ba Lan, qua đó biến Ba Lan thành nước hưởng lợi ròng lớn nhất từ quỹ EU. Các kế hoạch hiện tại là sử dụng tiền để hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng, bao gồm cải thiện khả năng truy cập internet và phát triển các thành phố thông minh; đổi mới, khuyến khích các công ty tiến hành R&D tại Ba Lan; lĩnh vực năng lượng; tinh thần kinh doanh; bảo vệ môi trường và giáo dục (Portal Funduszy Europejskich).

Ba Lan là nước nhận viện trợ lớn nhất của các quỹ đầu tư và kết cấu của EU, với 121,6 tỷ ngân sách từ năm 2014 đến 2020. Kế hoạch hiện tại là sử dụng kinh phí để hỗ trợ liên tục cho việc phát triển cơ sở hạ tầng, bao gồm cải thiện việc truy cập internet và phát triển các thành phố thông minh, và khuyến khích các công ty tiến hành nghiên cứu và phát triển ở Ba Lan. Trong ngân sách sắp tới của EU, ước tính ban đầu cho thấy Ba Lan có thể nhận được ít hơn 24% quỹ của EU do tăng trưởng nhanh, có sự thay đổi trong thứ tự ưu tiên tài trợ của EU và Brexit.

Công nghệ kỹ thuật số là một lĩnh vực quan trọng và đang phát triển ở Ba Lan. Ba Lan có nhu cầu cao về công nghệ thông tin và giải pháp hỗ trợ sản xuất tiên tiến, thành phố thông minh, mạng lưới thiết bị kết nối internet viết tắt là IoT (tiếng Anh: Internet of Things), điện toán đám mây và an ninh mạng, tất cả đều mang lại tiềm năng cho các nhà xuất khẩu nước ngoài.

Ba Lan tìm cách đa dạng hóa nguồn năng lượng, hiện đại hóa hệ thống phát điện và phân phối điện của mình, các công ty nước ngoài sẽ tìm thấy cơ hội trong lĩnh vực năng lượng (ví dụ, khí tự nhiên, hạt nhân, hydro, quang điện và điện gió ngoài khơi). Việc xây dựng các nhà máy điện mới để thay thế các nhà máy đốt than cũ, kém hiệu quả hơn, hiện đại hóa lưới điện, bao gồm các công nghệ lưới điện thông minh, phát triển năng lượng hạt nhân và điện gió ngoài khơi cũng tiềm năng.

Ba Lan tiếp tục dành nhiều nguồn lực để cải thiện hạ tầng giao thông. Nhiều dự án cải thiện đường xá, đường sắt và đường thủy được hưởng lợi từ các quỹ của EU. Khoản đầu tư gia tăng này cũng dẫn đến sự phát triển nhanh chóng của Hệ thống Giao thông Thông minh (ITS), vốn đã trở thành một phần quan trọng của các dự án hạ tầng đường bộ và cao tốc. Từ năm 2014 đến năm 2023, Chính phủ có kế hoạch chi 12 tỷ USD để nâng cao các tiêu chuẩn an toàn cũng như quản lý đường bộ mà phần lớn sẽ được chi cho ITS. **Ngoài ra, Bộ Cơ sở hạ tầng Ba Lan sẽ phân bổ khoảng 75 tỷ USD cho các khoản đầu tư vào các chương trình xây dựng đường mới cho đến năm 2030.**

Các công ty dịch vụ kỹ thuật và công trình xanh có thể tìm thấy nhiều cơ hội ở Ba Lan đối với nhu cầu về không gian văn phòng cao cấp và mở rộng ngành bán lẻ. Các doanh nghiệp có kinh nghiệm về các tòa nhà ‘không phát thải’ và xếp hạng LEED sẽ tìm thấy những cơ hội lớn nhất. Thêm nhiều cơ hội dành cho các công ty cung cấp các sản phẩm cải thiện hiệu quả năng lượng.

Các lĩnh vực quan trọng khác là nông sản, máy móc thiết bị nông nghiệp và công nghệ môi trường.

Đối với thị trường này, mối quan hệ cá nhân với doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng trong việc hợp tác của đối tác Ba Lan. Việc đàm phán thường thông qua gặp mặt trực tiếp và để phân phối thành công tại Ba Lan thường yêu cầu sự hiện diện của các đại lý, nhà phân phối, hoặc có văn phòng đại diện tại Ba Lan. Thêm nữa, doanh nghiệp Ba Lan thường quan tâm đến yếu tố giá cả khi đàm phán hợp đồng.

Cộng đồng người Việt Nam ở Ba Lan hiện có khoảng 20-30 nghìn người, đóng góp quan trọng trong việc phát triển quan hệ kinh tế - thương mại hai nước.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Thị trường Ba Lan đặc trưng bởi sự phân tán dân cư rộng lớn, với 40% người Ba Lan sinh sống ở vùng nông thôn và người dân thành thị sống trải dài ở một số khu vực trung

tâm bao gồm Warsaw và Lodz ở miền Trung của đất nước, Krakow ở miền Nam, Wroclaw và Poznan ở miền Tây, Gdansk và Szczecin ở phía Bắc và Lublin ở phía Đông Nam.

Người tiêu dùng thành thị thường có sức mua lớn hơn người nông thôn. Liên hệ cá nhân với khách hàng là quan trọng và quyết định mua hàng cuối cùng thường yêu cầu cuộc gặp mặt đối mặt. Để đạt được thành công ở thị trường này thường yêu cầu có sự hiện diện trong nước, ví dụ như đặt lý, nhà phân phối hoặc văn phòng đại diện.

Trong khi số lượng người nói tiếng Anh tại Ba Lan gia tăng, đặc biệt là ở khu vực đô thị, việc giao tiếp bằng tiếng Ba Lan được khuyến khích để đưa ra những gợi ý và các yêu cầu, tạo điều kiện cho cuộc đàm phán dễ dàng. Mạng lưới giao thông của Ba Lan tương đối phát triển tốt, hệ thống thông tin bằng email và các dịch vụ trang web đang ngày càng gia tăng tác động đến người mua hàng trong nước.

Giá vẫn là yếu tố quan trọng trong việc xác định một sản phẩm hoặc dịch vụ để bán tại Ba Lan. Hầu hết các doanh nghiệp Ba Lan khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn, và các doanh nghiệp thường tự chủ về tài chính.

Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế

Chính trị

1. Hệ thống chính trị

Thể chế nhà nước: Ba Lan theo mô hình nhà nước cộng hoà nghị viện – tổng thống.

Quốc hội: là cơ quan lập pháp cao nhất, có quyền thông qua các đạo luật và các quyết định có tính chất chính sách. Quốc hội gồm Hạ viện (460 ghế) và Thượng viện (100 ghế) với nhiệm kỳ 4 năm, được bầu theo nguyên tắc phổ thông, trực tiếp, chia đều theo tỉ lệ và bỏ phiếu kín.

Tổng thống: được dân bầu trực tiếp, có nhiệm kỳ 5 năm và chỉ được tái cử 1 lần.

Chính phủ: là cơ quan hành pháp.

Cơ cấu chính phủ tập trung quanh Hội đồng Bộ trưởng, do thủ tướng lãnh đạo. Tổng thống chỉ định nội các theo đề xuất của thủ tướng, thường thủ tướng là người đứng đầu liên minh đa số trong hạ viện.

Cơ quan lập pháp: Quốc hội gồm hai viện.

Quốc hội bao gồm Thượng viện (thượng viện, có 100 ghế và các thành viên được bầu theo đa số phiếu bầu trên cơ sở cấp tỉnh, với nhiệm kỳ 4 năm) và Sejm (hạ viện, có 460 ghế và các thành viên được bầu theo hệ thống đại diện tỷ lệ phức tạp, với nhiệm kỳ 4 năm).

Cơ quan tư pháp: Tòa án Tối cao, các thẩm phán được Tổng thống bổ nhiệm theo đề nghị của Hội đồng Quan toà quốc gia với nhiệm kỳ không xác định; Tòa án Hiến pháp, các thẩm phán được Hạ viện lựa chọn, nhiệm kỳ 9 năm.

Quyền hành pháp: Tổng thống là nguyên thủ quốc gia, được bầu theo chế độ phổ thông đầu phiếu với nhiệm kỳ 5 năm. Thủ tướng là người đứng đầu chính phủ. Ông được Tổng

thống bổ nhiệm, một sự bổ nhiệm phải được Hạ viện của Quốc hội xác nhận (theo nguyên tắc chung, ông là lãnh đạo của đảng hoặc liên minh chiếm đa số), với nhiệm kỳ 4 năm. Thủ tướng nắm giữ quyền hành pháp, bao gồm việc thực thi pháp luật và quản lý các vấn đề hiện tại của đất nước. Hội đồng Bộ trưởng do Thủ tướng đề xuất và được Hạ viện chấp thuận trước khi được Tổng thống bổ nhiệm.

Bầu cử: Tổng thống do dân chúng bầu chọn cho một nhiệm kỳ năm năm (đủ điều kiện thì có nhiệm kỳ thứ hai); bầu cử lần cuối cùng được tổ chức vào ngày 12/07/2020 đây là cuộc bầu cử vòng 2 - bầu cử vòng 1 vào ngày 28/6/2020 kết quả Tổng thống sắp mãn nhiệm Andrzej Duda và ứng cử viên thuộc đảng Cương lĩnh Công dân (PO) đối lập Rafal Trzaskowski đều giành chiến thắng nhưng không quá bán và tiếp tục vòng bầu cử thứ hai (tiếp theo sẽ được tổ chức vào năm 2025); Thủ tướng và các Phó Thủ tướng do Tổng thống bổ nhiệm và xác nhận của Sejm.

Chế độ bầu cử: Từ 18 tuổi trở lên, phổ thông đầu phiếu.

Bầu cử tiếp theo:

- Tổng thống: 2025
- Thượng viện - lần gần nhất được tổ chức vào ngày 15 tháng 10 năm 2023 (lần tiếp theo sẽ được tổ chức vào năm 2027)
- Sejm - lần gần nhất được tổ chức vào ngày 15 tháng 10 năm 2023 (lần tiếp theo sẽ được tổ chức vào năm 2027)

2. Các đảng phái chính trị

- Đảng Luật pháp và Công lý (PiS)
- Liên minh dân sự (KO)
- Liên minh Dân chủ cánh tả (SLD)
- Đảng Nông dân Ba Lan (PSL)

- Mùa xuân (Wiosna)
- Đoàn kết Ba Lan (SP)
- Liên minh Tự do (UW)
- Liên minh Dân tộc Thiên chúa giáo (ZCHN)
- Đảng Cương lĩnh Công dân (PO)

3. Một số vị trí quan trọng trong chính phủ Ba Lan

- Tổng thống: Andrzej Duda (kể từ ngày 6/8/2015)
- Thủ tướng: Donald TUSK (kể từ ngày 11/12/2023)
- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Kỹ thuật số: Krzysztof Gawkowski
- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng: Władysław Kosiniak-Kamysz
- Bộ trưởng - Ủy viên Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng: Maciej Berek
- Bộ trưởng - Thành viên Hội đồng Bộ trưởng, Chánh Văn phòng Thủ tướng Chính phủ: Jan Grabiec
- Bộ trưởng nội vụ và hành chính, Điều phối viên Dịch vụ Đặc biệt: Tomasz Siemoniak
- Đại sứ Ba Lan tại Việt Nam: Aleksander Surdej
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp: Adam Bodnar
- Bộ trưởng Bộ Xã hội Dân sự, chủ tịch Ủy ban Lợi ích Công cộng: Agnieszka Buczyńska
- Bộ trưởng Bộ Bình đẳng: Katarzyna Kotula
- Bộ trưởng Bộ Chính sách cấp cao: Marzena Okła-Drewnowicz

- Bộ trưởng Liên minh Châu Âu: Adam Szłapka
- Bộ trưởng Tài sản Nhà nước: Jakub Jaworowski
- Bộ trưởng Bộ Công nghiệp: Marzena Czarnecka
- Bộ trưởng Bộ tài chính: Andrzej Domanski
- Bộ trưởng Bộ chính sách gia đình, lao động và xã hội: Agnieszka Dziemianowicz-Bąk
- Bộ trưởng Bộ khí hậu và môi trường: Paulina Hennig-Kloska
- Bộ trưởng Bộ Phát triển và Công nghệ: Krzysztof Paszyk
- Bộ trưởng cơ sở hạ tầng: Dariusz Klimczak
- Bộ trưởng Bộ Y Tế: Izabela Leszczyna
- Bộ trưởng Bộ Thể thao và Du lịch: Sławomir Nitras
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục: Barbara Nowacka
- Bộ trưởng Quỹ Phát triển và Chính sách Khu vực: Katarzyna Pełczyńska-Nałęcz
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Czesław Siekierski
- Bộ trưởng Bộ Văn hóa và Di sản Quốc gia: Hanna Wróblewska

4. Chính sách đối ngoại

Hiện nay, Ba Lan ưu tiên hội nhập sâu vào EU và NATO, ngày càng chủ động hơn trong việc tham gia quá trình hoạch định chính sách của EU; tiếp tục hợp tác với Mỹ trong việc xây dựng hệ thống lá chắn tên lửa của Mỹ trên lãnh thổ Ba Lan; tăng cường quan hệ với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, với các nước bạn bè truyền thống, đặc biệt là Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ và các nước ASEAN, với trọng tâm kinh tế - thương mại.

Ba Lan hiện là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế và khu vực như: LHQ, EU, NATO,

WTO, OECD, OSCE, IMF, WB, OIF (quan sát viên), Schengen, UPU, WHO, FAO, EBRD, IAEA, ICAO, ICC, ILO, Interpol, IPU, ITU...

5. Môi trường chính trị

Quốc gia Ba Lan được thành lập từ hơn 1,000 năm trước và đạt tới thời kỳ hoàng kim ở gần cuối thế kỷ 16 dưới thời Triều đại Jagiellonia, khi Ba Lan là một trong những nước lớn nhất, giàu nhất và mạnh nhất Châu Âu. Năm 1791 Sejm của Khối thịnh vượng chung Ba Lan-Litva chấp nhận Hiến pháp mừng 3 tháng 5, hiến pháp hiện đại đầu tiên của Châu Âu và thứ hai trên thế giới sau Hiến pháp Hoa Kỳ. Ngay sau đó, nước này dừng tồn tại sau khi bị phân chia bởi các nước láng giềng là Nga, Áo và Phổ. Ba Lan giành lại độc lập năm 1918 sau Thế chiến thứ nhất với tư cách Nền Cộng hoà Ba Lan thứ hai. Sau Thế chiến thứ hai nước này trở thành một quốc gia vệ tinh cộng sản của Liên bang xô viết với cái tên Cộng hòa Nhân dân Ba Lan. Năm 1989 cuộc bầu cử bán tự do đầu tiên tại Ba Lan thời hậu chiến đã chấm dứt cuộc đấu tranh giành tự do của Công đoàn Đoàn Kết (Solidarność) khi phong trào này đánh bại những người cầm quyền cộng sản. Nền Cộng hoà Ba Lan thứ ba hiện tại đã được thành lập vài năm sau khi một hiến pháp mới ra đời năm 1997. Năm 1999 gia nhập NATO, và năm 2004 tham gia vào Liên minh châu Âu.

Năm 2018, Ba Lan diễn ra cuộc vận động bầu cử Chính quyền địa phương trên toàn quốc được tổ chức vào ngày 21/10/2018. Kết quả bầu cử lần này có ý nghĩa to lớn đ/v việc phân chia quyền lực trong hệ thống đa đảng của Cộng hòa Ba Lan. Bầu cử Chính quyền địa phương tại Ba Lan có thể chia phân chia thành phần như sau:

- Bầu cử các Cơ quan quyết nghị và kiểm tra của Chính quyền tự trị địa phận, như các Hội đồng xã – rada gminy, các Hội đồng huyện – rada powiatu và các Hội đồng tỉnh – sejmik województwa, và
- Bầu cử các Cơ quan hành pháp một người, như các Xã trưởng – burmistrz, các Huyện trưởng – wójt và các Chủ tịch thành phố – prezydent miasta.

Ngoài ra, theo phân cấp hành chính tại Ba Lan, Quận – *dzielnica* thuộc đơn vị hành chính bậc ba – Xã - Thành phố – *gmina miejska*. Quận trưởng cũng thuộc hàng *Burmistrz*.

Ngoại lệ, ở Vacsava, các quận trưởng đều do các Đại biểu Hội đồng quận bầu ra (chứ không do cử tri trực tiếp bầu ra).

Ở Ba Lan bầu cử chính quyền địa phương được tổ chức trên những nguyên tắc dân chủ: phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Trong bầu cử lần này các cử tri sẽ bầu ra cả hai cơ quan chính quyền, thuộc chính quyền địa phương của mình, cho nhiệm kỳ 5 năm tới (cho đến nay vẫn là 4 năm). Hơn nữa, mỗi chức vị của cơ quan hành pháp chỉ có thể dành cho một người không quá 2 nhiệm kỳ.

Riêng ở cấp Tỉnh, Tỉnh trưởng – *wojewoda* – do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm, theo đơn của Bộ trưởng có thẩm quyền hành chính công. Hội đồng tỉnh là cơ quan tự trị của Tỉnh không được hỏi ý kiến về Ứng cử viên dự kiến nắm giữ cương vị Tỉnh trưởng. Tỉnh trưởng chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng, là Cơ quan Hành chính Nhà nước tại Ba Lan. Trong tình trạng Luật bắt buộc hiện nay của Cộng hòa Ba Lan, Tỉnh trưởng là Cơ quan Hành chính Chính phủ mang tính địa phương trong Tỉnh và là Người đứng đầu của Hành chính Chính phủ phức hợp trên địa bàn Tỉnh.

- Quyền bầu cử: Mỗi công dân Ba Lan và công dân của nước thuộc EU, không phải là công dân Ba Lan, mà muộn nhất trong ngày bỏ phiếu, vừa tròn 18 tuổi và định cư trên lãnh thổ hoạt động của Hội đồng đã cho, đều có quyền bầu cử Hội đồng này.
- Quyền ứng cử: Trong bầu cử Chính quyền địa phương, quyền ứng cử là dành cho các công dân Ba Lan, mà muộn nhất trong ngày bỏ phiếu, tròn 18 tuổi. Duy nhất, trong bầu cử Xã trưởng, Huyện trưởng hoặc Chủ tịch thành phố, các Ứng cử viên được yêu cầu phải là người có quyền bầu cử Hội đồng và muộn nhất trong ngày bỏ phiếu, tròn 25 tuổi.

Trong bầu cử vào Hội đồng xã, ngoài các Công dân Ba Lan, các Công dân của các nước

khác của EU, định cư trên địa phận của xã đã cho, cũng có thể ứng cử.

Danh sách ứng cử viên: Các ứng cử viên được trình báo trong dạng danh sách ứng cử viên. Mỗi danh sách ứng cử viên được trình báo, phải được ủng hộ bằng danh sách các chữ ký tương ứng của các cử tri kèm theo họ tên, địa chỉ cư trú cùng với số định danh PESEL của họ. Cụ thể:

- Trong bầu cử vào Hội đồng xã dưới 20.000 cư dân, danh sách phải có ít nhất 25 chữ ký; trên 20.000 cư dân – ít nhất 150 chữ ký,
- Trong bầu cử vào Hội đồng huyện – 200 chữ ký,
- Trong bầu cử vào Hội đồng tỉnh – 300 chữ ký.

Bầu cử vòng 2 ở Ba Lan, trong bầu cử Chính quyền địa phương, Xã trưởng, Huyện trưởng và Chủ tịch thành phố đều được bầu trực tiếp, có nghĩa là, cử tri trực tiếp bỏ phiếu đến ứng cử viên. Do đó, Trong trường hợp, khi không một ứng cử viên nào giành được quá nửa số phiếu bầu có giá trị, thì bầu cử vòng hai sẽ được lệnh thực hiện. Theo quy định, bầu cử vòng hai được tổ chức sau cuộc bỏ phiếu lần thứ nhất 2 tuần, có nghĩa là vào 04 tháng 11 tới.

Ngày 16/1/2018, Tổng thống Ba Lan Andrzej Duda đã ký phê chuẩn Luật Bầu cử sửa đổi. Theo đó, điều đáng chú ý nhất liên quan đến cách thức lựa chọn các thành viên của Ủy ban Bầu cử quốc gia (PKW), cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức và giám sát các cuộc bầu cử ở Ba Lan.

Theo quy định của Luật mới, Hạ viện Ba Lan có quyền quyết định đối với việc lựa chọn 7 trong số 9 thành viên của Ủy ban Bầu cử quốc gia (PKW). Trước đó, thành viên của PKW do Tòa án Hiến pháp, Tòa án Tối cao và Tòa Hành chính tối cao của Ba Lan cử đại diện tham gia.

Dự kiến, việc thay đổi nhân sự của PKW sẽ diễn ra vào năm 2019, khi các thành viên Ủy ban bầu cử quốc gia hiện tại kết thúc nhiệm kỳ. Ngoài ra, Bộ trưởng Bộ Nội vụ cũng có

quyền đề xuất ứng cử viên tham gia Ủy ban Bầu cử quốc gia cũng như nhân sự cho vị trí người đứng đầu văn phòng giám sát bầu cử.

Việc sửa đổi Luật Bầu cử của đảng cầm quyền Luật pháp và Công lý (PiS) vấp phải sự phản đối mạnh mẽ của các lực lượng đối lập ở Ba Lan. Mặc dù đại diện của PiS khẳng định, việc sửa đổi Luật nhằm đảm bảo việc tổ chức các cuộc bầu cử một cách công bằng và minh bạch hơn nhưng các đảng phái đối lập cáo buộc mục đích thực chất của PiS là tạo lợi thế cho đảng này trong các cuộc bầu cử sắp tới ở Ba Lan.

Ông Mariusz Witczak, Phó Chủ tịch đảng Diễn đàn Công dân (PO) tuyên bố, với việc ký ban hành Luật Bầu cử sửa đổi, Tổng thống Duda sẽ đi vào lịch sử Ba Lan trong vai trò nhân vật chấm dứt các cuộc bầu cử tự do ở nước này.

Giới phân tích chính trị Ba Lan và khu vực nhận định, việc sửa đổi Luật Bầu cử ở Ba Lan sẽ gia tăng quan hệ căng thẳng giữa nước này với Liên minh châu Âu (EU). Trước đây, chương trình cải cách tư pháp, trong đó có việc sửa đổi Luật Bầu cử do Chính phủ của đảng PiS cầm quyền ở Ba Lan khởi xướng, đã bị lãnh đạo của Ủy ban châu Âu và nhiều nước thành viên EU phản đối, thậm chí đe dọa sẽ phong tỏa quyền bỏ phiếu của Vacsava trong EU.

Ba Lan từng được coi là nước có triển vọng nhất của EU ở Trung và Đông Âu vì có sự tăng trưởng kinh tế mang tính thay đổi. Tuy nhiên, kể từ năm 2016, chính phủ bảo thủ theo chủ nghĩa dân tộc của đảng Luật pháp và Công lý đã làm đảo lộn EU thông qua việc định hình lại hệ thống tòa án và các phương tiện truyền thông công cộng, “bất chước” sự thay đổi hệ thống chính trị của ông Orban.

Sau tám năm chính phủ cánh hữu do Đảng Luật pháp và Công lý (PiS) lãnh đạo, Donald Tusk, một chính trị gia kỳ cựu từng giữ chức thủ tướng trong quá khứ, đã tuyên thệ nhậm chức thủ tướng vào tháng 12 năm 2023. Sau cuộc bầu cử ngày 15 tháng 10, Tổng thống Andrzej Duda đã giao nhiệm vụ cho Thủ tướng sắp mãn nhiệm Morawiecki thành lập đa số thành viên trong Quốc hội, bất chấp thất bại bầu cử gần đây của ông. Morawiecki, bị

266 trong số 460 đại biểu quốc hội bác bỏ, đã rút lui, dẫn đến việc bổ nhiệm một thủ tướng được chỉ định mới thông qua cuộc bỏ phiếu sau đó (248 phiếu thuận, 201 phiếu chống). Trong vòng 24 giờ, Tusk đã phác thảo chương trình chính phủ của mình và đảm bảo sự ủng hộ đa số với số phiếu của các đảng liên minh từ cuộc bầu cử tháng 10: Liên minh Công dân (157), Đảng Tự do Con đường thứ ba (65) và Đảng Dân chủ Xã hội Lewica (26).

Chính phủ mới dự kiến sẽ tập trung vào các vấn đề về pháp quyền, có khả năng dẫn đến cải thiện mối quan hệ với các thể chế EU và các đối tác bên ngoài khác. Trên thực tế, sự bất đồng với Ủy ban châu Âu về sự xói mòn của luật pháp đã gây ra sự không chắc chắn về việc giải ngân các quỹ của Cơ sở phục hồi và khả năng phục hồi của EU. Tuy nhiên, vào tháng 11 năm 2023, Ủy ban châu Âu đã đưa ra đánh giá tích cực về kế hoạch phục hồi và khả năng phục hồi đã sửa đổi của Ba Lan, bao gồm một chương REPowerEU. Kế hoạch hiện có giá trị 59,8 tỷ Euro (34,5 tỷ tiền vay và 25,3 tỷ tiền tài trợ) và bao gồm 55 cải cách và 56 khoản đầu tư.

Tổng quan kinh tế Ba Lan

1. Tổng quan

Ba Lan đã theo đuổi chính sách tự do hóa kinh tế từ năm 1990 và nền kinh tế của Ba Lan là quốc gia duy nhất trong EU tránh khỏi cuộc suy thoái kinh tế 2008 - 2009.

Chính phủ Ba Lan đã rất khôn ngoan khi thực hiện chính sách cắt giảm thuế cũng như tăng chi tiêu công bằng các nguồn vốn vay ưu đãi. Điều này đã kích thích thị trường nội địa cũng như tác động tích cực đến xuất khẩu. Ngoài ra, do không nằm trong khối đồng tiền chung Châu Âu (Eurozone) nên việc đồng Zloty giảm giá cũng khiến xuất khẩu của Ba Lan tăng trưởng tốt trong nhiều năm qua.

Tỷ lệ thất nghiệp của Ba Lan cũng liên tục giảm mạnh do số việc làm tăng cao cùng làn sóng đầu tư từ nước ngoài. Năm 2002, tỷ lệ thất nghiệp của Ba Lan đạt 20% nhưng đã

giảm xuống chỉ còn 7% năm 2014 và 4,8% vào tháng 4/2017. Thậm chí với xu hướng di chuyển sang những thị trường phát triển hơn của giới trẻ Ba Lan, quốc gia này đang phải nhập khẩu rất nhiều lao động nước ngoài, đặc biệt là từ Ukraine nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong nước.

Tính đến năm 2017, Ba Lan đã có tròn 26 năm tăng trưởng ổn định, một con số kỷ lục tại EU. Kể từ năm 1990, Ba Lan đã thực hiện nghiêm túc cơ chế thị trường tự do và đây cũng là nền kinh tế duy nhất ở Châu Âu vượt qua thời kỳ khủng hoảng 2008 mà không có mức tăng trưởng âm nào.

Trong số các nước Đông Âu gia nhập Liên minh Châu Âu (EU), Ba Lan được coi là nền kinh tế phát triển nhất và cũng là thị trường lớn thứ 6 trong khối.

Mức GDP bình quân tính theo sức mua tương đương (PPP) của Ba Lan vào khoảng 6% hàng năm trong suốt 20 năm qua, một con số cực kỳ ấn tượng tại Trung Âu. Kể từ năm 1995, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đầu người của Ba Lan thuộc hàng nhanh nhất so với bất kỳ nền kinh tế cùng đẳng cấp nào khác.

Số liệu của Ngân hàng thế giới (World Bank) cho thấy Ba Lan đứng thứ 20 trên thế giới xét về tổng GDP và được coi là một trong những nền kinh tế có thu nhập cao.

Xét về cơ cấu kinh tế, mảng dịch vụ chiếm tới 62,3% trong khi công nghiệp chiếm 34,2% và nông nghiệp chỉ chiếm 3,5%. Dẫu vậy, ngành nông nghiệp Ba Lan lại chiếm tới 12,7% tổng lực lượng lao động và vẫn chiếm vai trò to lớn trong nền kinh tế.

Hiện Ba Lan là nhà sản xuất hàng đầu thế giới về củ cải đường và hắc mạch, đồng thời là một trong những nhà xuất khẩu lớn tại EU về cà chua và lúa mạch. Quốc gia này cũng đứng thứ 6 thế giới về trồng và xuất khẩu táo.

Việc tăng cường đầu tư và cải cách kinh tế đã buộc chính phủ Ba Lan tăng cường vay nợ từ 42,2 tỷ USD năm 1989 lên mức 365,2 tỷ USD năm 2014. Đổi lại, tổng kim ngạch xuất khẩu của nước này đạt 198,2 tỷ USD năm 2015, tăng 5,4% so với năm 2011. Năm 2014, nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Ba Lan đạt 40% GDP, tăng 100% so

với năm 2000 và phần lớn đến từ các nhà đầu tư Đức, Pháp. Hầu hết dòng tiền này đổ vào các ngành sản xuất và công nghiệp.

Tuy nhiên, các mặt hàng chủ lực của Ba Lan không phải tài nguyên thiên nhiên, hàng hóa thô hay nguyên vật liệu mà là máy móc, thiết bị điện tử, đồ gia dụng và nhựa.

Số liệu của Tổng cục thống kê Ba Lan cũng cho thấy mức tăng trưởng 3,9% năm 2010 của nước này thuộc hàng đầu Châu Âu. World Bank dự đoán tăng trưởng năm 2017 của Ba Lan sẽ đạt 3,3% và tiếp tục tăng trưởng ổn định 3,2% trong các năm 2018-2019.

Dù giảm tốc nhẹ năm 2016 nhưng những dòng vốn đầu tư mới cùng thị trường việc làm sôi động cũng như các chính sách kích thích tiêu dùng của chính phủ đã khiến Ba Lan lấy lại được đà tăng trưởng.

Ba Lan đang trong tình trạng thuận lợi, với tăng trưởng kinh tế đạt trung bình 4,6% trong năm 2017 và dự kiến tiếp tục tăng trưởng xung quanh con số 4% trong hai năm 2018 và 2019. Hai lý do chính được đưa ra lý giải cho việc nền kinh tế phát triển tốt đó là sự phục hồi của khu vực châu Âu và Đạo luật Nhà nước giúp đỡ các gia đình nuôi dưỡng con cái, viết tắt là Chương trình Gia đình 500 +.

Sự bùng nổ của thị trường lao động đã làm tỷ lệ thất nghiệp giảm rõ rệt cùng với Chương trình 500+ đã làm cho nền kinh tế tăng trưởng toàn diện và hầu hết mọi thành phần trong xã hội đều được hưởng lợi từ các cơ hội việc làm mới và sự gia tăng thu nhập. Tuy nhiên, về lâu dài, Ba Lan cũng sẽ phải đối mặt với sự già hóa đang diễn ra với tốc độ nhanh đồng thời việc lại cho phép phụ nữ nghỉ hưu ở tuổi 60 sẽ làm tăng gánh nặng làm việc lên người cao tuổi, giảm triển vọng tăng trưởng và gia tăng nghèo đói ở người già. Theo điều tra kinh tế của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) tại Ba Lan cho thấy Chính phủ cần từng bước gia tăng nỗ lực cải thiện số người được hưởng trợ cấp nuôi con đặc biệt là ở khu vực nông thôn bởi đây là một trong những yếu tố đảm bảo cho trẻ em Ba Lan được tham gia vào hệ thống giáo dục một cách đầy đủ, bền vững.

Nâng cao năng lực sáng tạo phù hợp với chiến lược Phát triển có trách nhiệm của Chính

phủ sẽ giúp nâng cao năng suất lao động và đảm bảo sự đồng nhất liên tục thực hiện mục tiêu nâng cao mức sống cho người dân Ba Lan. Dự kiến cải cách giáo dục đại học với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ và hợp tác khoa học - công nghiệp - một vấn đề còn khá yếu kém hiện nay của Ba Lan - là rất quan trọng và là một trong những ưu tiên cao của Chính phủ vì chất lượng nghiên cứu và nguồn cung của các nhà nghiên cứu Ba Lan trên thị trường châu Âu không đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe hàng đầu của OECD. Kết quả khảo sát kinh tế lần này cũng đã đưa ra khuyến cáo rằng cần tiếp tục tăng nguồn tài chính cho giáo dục đại học và nghiên cứu trong những năm tới đồng thời kết nối mạnh mẽ giữa kiến thức hàn lâm, công tác nghiên cứu và giảng dạy của các nhà trường. Rất nhiều người lớn tại Ba Lan rất yếu về kỹ năng làm việc và kỹ năng công nghệ số kể cả các nhà quản lý cũng như sinh viên đại học và khu vực đào tạo nghề cũng gặp rất nhiều khó khăn do đào tạo không gắn với yêu cầu của các chủ sử dụng lao động và thị trường lao động. Do vậy, xây dựng một chiến lược đào nghề tạo đảm bảo các kỹ năng cơ bản, gắn kết với thị trường lao động và yêu cầu tuyển dụng của chủ sử dụng lao động đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ sẽ góp phần đảm bảo tăng năng suất lao động và trưởng kinh tế toàn diện cũng là một yêu tiên cần giải quyết để nền kinh tế Ba Lan trở thành nền kinh tế sáng tạo và phát triển toàn diện.

Năm 2018, theo báo cáo phân tích của báo Financial Times về thị trường đầu tư trực tiếp nước ngoài năm 2017, Ba Lan đứng thứ 3 trong danh sách các nước châu Âu thu hút đầu tư. Warsaw đã thu hút được tổng số gần 15 tỷ USD đầu tư nước ngoài, tăng 49% so với năm 2016. Các dự án đầu tư nước ngoài đã giúp tạo thêm 87.000 việc làm mới tại Ba Lan. Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Ba Lan tăng mạnh nhờ các chỉ số tăng trưởng kinh tế tích cực của nền kinh tế châu Âu. Việc các nhà máy ở khu vực đồng tiền chung châu Âu đạt công suất hoạt động tối đa đã thúc đẩy các công ty tìm kiếm, mở rộng hoạt động kinh doanh sang các thị trường mới. Trong khi đó, ông Tomasz Pisula, Giám đốc cơ quan xúc tiến Thương mại và đầu tư Ba Lan (PAIH), nhận xét rằng đây là kết quả mà nước này mong đợi bởi Warsaw đã và đang tạo các điều kiện thuận lợi “theo tiêu chuẩn phương

Tây” cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Năm 2019, GDP của Ba Lan tăng 4,1%, chủ yếu nhờ tiêu dùng trong nước và đầu tư mạnh mẽ. Việc làm tăng, lương cao hơn, trợ cấp xã hội rộng rãi thông qua các chương trình “Gia đình 500+” và “Hưu trí thứ 13”, và các điều kiện tài chính thuận lợi đã hỗ trợ tiêu dùng tư nhân.

Bất chấp việc giữ giá năng lượng cho các hộ gia đình và các doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ vào giữa năm 2018, tháng 2 năm 2020, lạm phát đã tăng lên 4,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Kể từ năm 2017, tăng trưởng GDP cao so với mức đề ra đã giúp thu hẹp thâm hụt của chính phủ, mặc dù trợ cấp xã hội cao hơn.

Do kích thích tài chính trước bầu cử, thâm hụt của chính phủ trong năm 2019 dự kiến sẽ tăng lên 1,7% GDP, ngay cả khi doanh thu từ thuế vượt hơn kỳ vọng. Cán cân thương mại có thặng dư cùng với tăng trưởng kinh tế nhanh đã giúp Ba Lan giảm nợ công xuống 47,4% GDP vào năm 2019.

Thu nhập trung bình của hộ gia đình tăng 4,3% trong năm 2018, mặc dù quy mô của sự thay đổi ít hơn so với năm 2017.

Đợt hạn hán nghiêm trọng vào năm 2018 làm thu nhập người nông giảm. Điều này dẫn đến tỷ lệ nghèo trên toàn quốc năm 2018 cao hơn năm 2017.

Ba Lan đã nổi lên như một thị trường năng động trong 25 năm qua và là nền kinh tế lớn thứ mười của EU. Quốc gia này đã phục hồi tốt từ cuộc khủng hoảng toàn cầu do COVID-19 gây ra và tăng trưởng với tốc độ mạnh mẽ vào năm 2022 (tăng 5,1%). Tuy nhiên, nền kinh tế mất đà và tăng trưởng nhẹ vào năm 2023 (tăng 0,6%), do tiêu dùng tư nhân giảm và đóng góp tiêu cực từ hàng tồn kho, trong khi xuất khẩu ròng đóng góp tích cực vào tăng trưởng do giảm đáng kể nhập khẩu. Năm 2024, tăng trưởng GDP dự kiến sẽ tăng lên 2,3%, với tiêu dùng tư nhân là động lực chính, được thúc đẩy bởi lương thực tế cao hơn, tăng cường hỗ trợ xã hội công cộng và giảm lạm phát. Một sự tăng tốc hơn nữa được dự đoán vào năm 2025, khi sự mở rộng bền vững của tiêu dùng tư nhân, tăng

trường đầu tư, bao gồm cả đầu tư được tài trợ bởi EU và sự gia tăng xuất khẩu sẽ đưa tốc độ tăng trưởng lên 3,4%, theo IMF.

Thâm hụt ngân sách chung tăng lên 4% GDP vào năm 2023, so với 2,1% năm trước đó, do chi tiêu cho quốc phòng, lương khu vực công, chăm sóc sức khỏe, trợ cấp cho nông dân và tăng cường phúc lợi xã hội, đặc biệt là chi số hưu trí, tăng cao. Chi phí ngân sách ròng để giảm tác động của giá năng lượng cao đạt 0,6% GDP do giá hàng hóa giảm. Thuế đánh vào lợi nhuận bất thường của các nhà sản xuất năng lượng đã tài trợ một phần cho các chương trình đóng băng giá điện và khí gas. Ngoài ra, tăng trưởng kinh tế chậm chạp đã cản trở sự tăng lên của doanh thu từ thuế gián tiếp. Năm 2024, thâm hụt ngân sách chung dự kiến sẽ giảm xuống còn 4,6% GDP, nhờ vào tăng thu nhập trong bối cảnh phục hồi kinh tế. Tỷ lệ nợ trên GDP tăng nhẹ vào năm 2023, đạt 49,8% (tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước). Khi hiệu ứng giảm phát biến mất, tỷ lệ nợ sẽ tăng nhanh hơn, lên 53,9% vào năm 2025, phù hợp với thâm hụt tài chính chính yếu dai dẳng và chi phí lãi suất trung bình cao hơn. Lạm phát đạt đỉnh vào năm 6 tháng đầu 2023 và trung bình 12% trong năm. Năm 2024, lạm phát dự kiến sẽ giảm xuống còn 6,4%, dự đoán kết thúc các biện pháp hỗ trợ năng lượng và thuế VAT bằng không cho một số loại thực phẩm. Tăng trưởng lương mạnh mẽ dai dẳng dự kiến sẽ duy trì áp lực giá cả cao trong các dịch vụ trong suốt thời gian dự báo.

Tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp về cấu trúc trong những năm gần đây (khoảng 3%), mặc dù khoảng một trong bốn nhân viên có hợp đồng tạm thời, gấp đôi mức trung bình của EU. Thị trường lao động đã chứng tỏ khả năng chống chịu với cuộc khủng hoảng, mặc dù tình trạng thiếu hụt lao động mới nổi có thể đóng vai trò như một lực cản đáng kể đối với tăng trưởng việc làm trong tương lai gần. Mặc dù hoạt động kinh tế chậm lại trong nửa đầu năm 2023, nhưng số lượng việc làm đã có sự tăng trưởng, với tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống còn 2,8%, mức thấp kỷ lục. Tiền lương thực tế dự kiến sẽ tăng mạnh do mức lương tối thiểu tăng đáng kể vào năm 2024, trong khi tỷ lệ thất nghiệp vẫn ổn định. GDP bình quân đầu người (PPP) của công dân Ba Lan là 45.538 USD vào năm 2023, vẫn thấp

hơn 20% so với mức trung bình của EU-27 (dữ liệu IMF). Cuối cùng, vẫn còn những bất bình đẳng lớn giữa phía đông và phía tây của đất nước.

2. Nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ

Theo Ngân hàng Thế giới, ở Ba Lan, nông nghiệp sử dụng 8% dân số trong tuổi lao động và đóng góp khoảng 2,8% GDP. Hơn 60% tổng diện tích đất của Ba Lan được sử dụng cho mục đích nông nghiệp và đất nước này nói chung tự cung tự cấp về nguồn cung cấp lương thực. Diện tích gieo trồng là 11 triệu ha, các loại cây trồng chính là lúa mạch đen, khoai tây, củ cải đường, lúa mì và các sản phẩm từ sữa. Ba Lan cũng chăn nuôi lợn và cừu. Cơ cấu gieo trồng chủ yếu là ngũ cốc (chiếm 65,6% tổng diện tích gieo trồng), tiếp theo là cây thức ăn gia súc (13,6%) và cây công nghiệp (12,7%). Đất nước này tương đối giàu tài nguyên thiên nhiên và các khoáng sản chính được sản xuất là than, lưu huỳnh, đồng, chì và kẽm. Theo Eurostat, các trang trại gia đình tạo ra hơn 80% sản lượng tiêu chuẩn từ nông nghiệp ở Ba Lan. Theo Cục Thống kê Ba Lan, khoảng 20.000 trang trại sử dụng phương pháp sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

Ngành công nghiệp chiếm 28,1% GDP và sử dụng 31% lực lượng lao động. Ngân hàng Thế giới ước tính rằng giá trị gia tăng của ngành sản xuất chiếm 17% GDP của Ba Lan. Các ngành công nghiệp chính của đất nước này là sản xuất máy móc, viễn thông, môi trường, vận tải, xây dựng, chế biến thực phẩm công nghiệp và công nghệ thông tin. Một số ngành truyền thống đã suy thoái, chẳng hạn như ngành thép và đóng tàu. Ngành công nghiệp ô tô của Ba Lan chủ yếu hướng đến xuất khẩu và có sức chống chịu cao trước những tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 2008; tuy nhiên, đây là ngành trong nước bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong đại dịch COVID-19 (do tình trạng thiếu chip). Trong những năm gần đây, đất nước này đã đa dạng hóa ngành sản xuất của mình, phát triển các ngành như sản xuất thiết bị điện và quần áo. Theo dữ liệu Cục Thống kê Ba Lan, giá trị sản xuất bán ra của các sản phẩm công nghiệp đã tăng 30,4% so với năm 2022.

Ngành dịch vụ chiếm 56,9% GDP, sử dụng khoảng 59% lực lượng lao động. Ngành này

đã phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây, đặc biệt là các dịch vụ tài chính, hậu cần, công nghệ thông tin và du lịch; trong đó, du lịch đã có sự tăng trưởng ấn tượng: sau khi giảm do các hạn chế liên quan đến COVID-19, ngành này phục hồi nhanh chóng và vào năm 2022, 34,2 triệu khách du lịch đã lưu trú tại các cơ sở lưu trú du lịch, tăng 54,3% với cùng kỳ năm trước, với 90 triệu lượt lưu trú qua đêm, tăng 43,2% so với cùng kỳ năm trước, theo Cục Thống kê Ba Lan.

	Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Việc làm theo ngành (theo % Tổng số việc làm)	8,4	30,9	60,7
Giá trị gia tăng (theo % GDP)	2,1	29,8	56,8
Giá trị gia tăng (% thay đổi hàng năm)	-1,7	7,0	4,0

Nguồn: Ngân hàng thế giới

3. Các chỉ số kinh tế

GDP (tương đồng sức mua):

- 1,616 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 1,613 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 1,527 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2021)

GDP (tỉ giá chính thức): 811.229 tỷ USD (ước tính năm 2023)

GDP (tăng trưởng thực): xếp thứ 185 thế giới

- 0,16% (ước tính năm 2023)

- 5,64% (ước tính năm 2022)
- 6,93% (ước tính năm 2021)

GDP – đầu người (PPP): xếp thứ 54 thế giới

- 44.100 USD (ước năm 2023)
- 43.800 USD (ước năm 2022)
- 40.500 USD (ước năm 2021)

Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): xếp thứ 186 thế giới

- 11,53% (ước tính năm 2023)
- 14,43% (ước tính năm 2022)
- 5,06% (ước tính năm 2021)

Tổng tiết kiệm quốc dân: xếp thứ 97 thế giới

- 20% GDP (ước tính năm 2017)
- 19,2% GDP (ước tính năm 2016)
- 19,9% (ước tính năm 2015)

GDP – tổng hợp, sử dụng (ước tính năm 2017):

- Tiêu thụ gia đình: 58,6%
- Tiêu thụ chính phủ: 17,7%
- Đầu tư vốn cố định: 17,7%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: 2%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 54%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -49,9%

GDP – theo lĩnh vực (ước tính năm 2017)

- Nông nghiệp: 2,4%
- Công nghiệp: 40,2%
- Dịch vụ: 57,4%

Sản phẩm nông nghiệp (năm 2022):

Sữa, củ cải đường, lúa mì, ngô, khoai tây, lúa mạch đen, táo, hạt cải dầu, lúa mạch, lúa mạch đen.

Công nghiệp:

Chế tạo máy móc, sắt thép, mỏ than, hóa học, đóng tàu, chế biến thực phẩm, thủy tinh, đồ uống, dệt may.

Tỉ lệ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 0,55% (ước tính năm 2023)

Lực lượng lao động: 18,387 triệu người (ước năm 2023), đứng thứ 36 trên thế giới.

Phân bố lao động:

- Nông nghiệp: 11,5%
- Công nghiệp: 30,4%
- Dịch vụ: 57,6% (2015)

Tỉ lệ thất nghiệp:

- 2,91% (ước tính năm 2023)
- 2,89% (ước tính năm 2022)
- 3,36 (ước tính năm 2021)

Kiều hối:

- 0.84% GDP (ước tính năm 2023)

- 0.93% GDP (ước tính năm 2022)
- 1.05% GDP (ước tính năm 2021)

Ngân sách (ước năm 2019):

- Thu: 244,485 tỉ USD
- Chi: 248,868 tỉ USD

Thuế và khoảng thu khác: 17,27% GDP (ước năm 2022)

Thặng dư (+) hay thâm hụt (-) ngân sách: -1,7% GDP (ước năm 2017)

Nợ công:

- 50,6% GDP (ước tính năm 2017)
- 54,2% GDP (ước tính năm 2016)

Năm tài chính: Dương lịch

Tỷ lệ lạm phát giá tiêu dùng:

- 2% (ước năm 2017), đứng thứ 106 thế giới
- -0,6% (ước năm 2016)

Xuất khẩu: đứng thứ 19

- 469,264 tỉ USD (ước tính năm 2023)
- 434,008 tỉ USD (ước tính năm 2022)
- 392,694 tỉ USD (ước tính năm 2021)

Các mặt hàng xuất khẩu (năm 2022): phụ tùng/phụ kiện xe cộ, sản phẩm nhựa, hàng may mặc, pin điện, máy tính.

Đối tác xuất khẩu (năm 2022):

- Đức: 27%

- Cộng hòa Czech: 6%
- Pháp: 6%
- Vương quốc Anh: 5%
- Hà Lan: 5%

Nhập khẩu: đứng thứ 23

- 419,701 tỉ USD (ước tính năm 2023)
- 421,226 tỉ USD (ước tính năm 2022)
- 369,82 tỉ USD (ước tính năm 2021)

Các mặt hàng nhập khẩu (năm 2022): hàng may mặc, dầu thô, ô tô, phụ tùng/phụ kiện xe cộ, sản phẩm nhựa.

Đối tác nhập khẩu (năm 2022):

- Đức: 23%
- Trung Quốc: 11%
- Ý: 5%
- Hà Lan: 5%
- Cộng hòa Czech: 4%

Dự trữ ngoại tệ và vàng: đứng thứ 21 thế giới

- 193,783 tỉ USD (ước tính năm 2023)
- 166,664 tỉ USD (ước tính năm 2022)
- 166,03 tỉ USD (ước tính năm 2021)

Nợ nước ngoài: đứng thứ 32

- 351,77 tỉ USD (ước tính năm 2019)
- 373,721 tỉ USD (ước tính năm 2018)

Nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài – trong nước: đứng thứ 27

- 235,7 tỉ USD (ước 31/12/2017)
- 224,5 tỉ USD (ước 31/12/2016)

Nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài - ở hải ngoại: đứng thứ 39

- 68,22 tỉ USD (ước 31/12/2017)
- 64,52 tỉ USD (ước 31/12/2016)

Tỉ giá đồng zlotych (PLN) so với USD

2019	2020	2021	2022	2023
3,839	3,9	3,862	4,458	4,204

Người dùng internet: 32,3 triệu người, xếp vị trí thứ 32, chiếm 85% dân số (ước tính năm 2021)

Sân bay: 288 (năm 2024)

Sân bay trực thăng: 11 (năm 2024)

Đường sắt: 19.461 km (năm 2020)

Đường bộ: 427.580 km (năm 2022)

Cảng: Tổng số cảng: 10 (năm 2024)

- Cảng lớn: 2
- Cảng trung bình: 2
- Cảng nhỏ: 4

- Cảng rất nhỏ: 2
- Cảng có bến dầu: 5
- Cảng chính: Gdansk, Gdynia, Cảng Polnochny, Szczecin

Kinh tế số Ba Lan

Thị trường kinh tế số Ba Lan được ước tính khoảng 44 tỷ USD. Theo phân tích của McKinsey, nền kinh tế số dự kiến sẽ tăng lên tới 123 tỷ USD vào năm 2030 và chiếm 9% GDP của Ba Lan. Dựa trên báo cáo của VeloBank, Ba Lan có vị trí tốt về khả năng sẵn sàng số, lượng truy cập tài khoản ngân hàng trực tuyến, an ninh mạng và chỉ số mua sắm trực tuyến so với các quốc gia khác. Mặt khác, chất lượng và tiện ích của các trang web chính phủ cung cấp thông tin, công cụ và dịch vụ tham gia cần được cải thiện.

Ba Lan thường được coi là một trung tâm phát triển mạnh mẽ về công nghệ và đổi mới, và theo báo cáo Tương lai CNTT của Châu Âu (<https://emerging-europe.com/future-of-it/>), Ba Lan là một trong ba thị trường cạnh tranh nhất (sau Estonia và Lithuania) cho ngành công nghiệp CNTT ở Trung và Đông Âu vào năm 2023. Ngành CNTT Ba Lan đang không ngừng phát triển và vào năm 2023 trị giá khoảng 26 tỷ USD, theo báo cáo Top 200 của Computerworld, tăng 5,1% so với năm 2022. Tăng trưởng lớn nhất được ghi nhận là ngành phần mềm (13,6% so với năm 2022) và dịch vụ đám mây công cộng (24,5%). Chính phủ Ba Lan nhận ra vai trò thiết yếu của lĩnh vực kỹ thuật số và đã công bố nhiều sáng kiến để hỗ trợ phát triển kỹ thuật số. Vào năm 2023, trong Kế hoạch phục hồi của Ba Lan đã dành 7,4 tỷ USD cho chính sách kỹ thuật số, tập trung vào internet băng thông rộng, cải thiện kỹ năng kỹ thuật số, truy cập dịch vụ công cộng, y tế điện tử và an ninh mạng.

Đầu năm 2024, Ủy ban Châu Âu đã giải ngân 149 tỷ USD cho Ba Lan trong khuôn khổ Kế hoạch Tái thiết Quốc gia (KPO) và các quỹ Chính sách Gắn kết. Một phần đáng kể trong số các quỹ này (21,3%) sẽ được dành cho quá trình chuyển đổi số của quốc gia.

Các quỹ mới sẽ tập trung vào các khoản đầu tư cung cấp quyền truy cập internet có dây và không dây ở những khu vực chưa có internet, cũng như tăng cường an ninh mạng. Chính phủ Ba Lan có kế hoạch được tài trợ một phần từ các quỹ của châu Âu bao gồm trang bị cho 931.000 hộ gia đình quyền truy cập internet băng thông rộng, cung cấp đào tạo về năng lực an ninh mạng cho 380.000 người, thành lập 7 trung tâm an ninh mạng khu vực và 7 nhóm ứng phó sự cố theo ngành, cũng như xây dựng 4.200 trạm cung cấp kết nối 5G. Các dự án bổ sung tiềm năng bao gồm trang bị cho 50 thành phố các cơ sở lắp đặt mới để kiểm soát phát xạ trường điện từ và cung cấp quyền truy cập internet tốc độ cao cho 100.000 phòng học trong những năm tới. Chính phủ Ba Lan hiện đang chuẩn bị Chiến lược số Ba Lan và đang tiến hành tham vấn công khai về chủ đề này.

Tăng trưởng dự kiến của kinh tế số (xu hướng nhận diện, môi trường cạnh tranh, các bên tham gia chính)

Sự phát triển thị trường được thúc đẩy bởi các chiến lược số hóa của các lĩnh vực công và tư, cũng như nhu cầu đầu tư vào các giải pháp tiết kiệm lao động hoặc tối đa hóa năng suất. Giá trị cao nhất cho các giải pháp phần mềm và dịch vụ nằm trong ngành công nghiệp CNTT. Nhu cầu được tạo ra bởi ngành công nghiệp gia công phát triển phần mềm, hoạt động R&D, mở rộng trung tâm dữ liệu, triển khai dịch vụ đám mây và áp dụng các giải pháp tự động hóa cho các quy trình kỹ thuật số.

Các xu hướng như tích hợp công nghệ, hợp lý hóa quyền truy cập vào dịch vụ, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và bảo mật CNTT phản ánh các cơ hội thị trường lớn cho các nhà cung cấp nước ngoài.

Thị trường Ba Lan có tính cạnh tranh cao, với hầu hết các công ty công nghệ toàn cầu và quốc tế đều có mặt trực tiếp tại quốc gia này và hợp tác với nhiều công ty chuyên biệt trong nước. Ví dụ, hầu hết các công ty lớn của Hoa Kỳ, chẳng hạn như Cisco, Microsoft, IBM, Amazon Web Services, Palo Alto Networks và các công ty khác đều có văn phòng tại Ba Lan.

Các công ty CNTT lớn nhất của Ba Lan là Asseco, AB SA, Exclusive Networks Poland và Comarch. Phần lớn (90%) các công ty CNTT địa phương là nhỏ và thường xuyên sáp nhập hoặc thành lập liên minh khi làm việc trên các dự án lớn hơn. Các công ty liên quan đến nền kinh tế kỹ thuật số lớn nhất của nước ngoài tại Ba Lan là Samsung Electronics, Dell Technologies, Lenovo Technologies, Microsoft, HP Inc, Xiaomi Poland.

Các nhà cung cấp dịch vụ kỹ thuật số của nước ngoài quan tâm đến thị trường Ba Lan nên cân nhắc hợp tác với các đối tác Ba Lan vì các nhà tài trợ dự án Ba Lan thường yêu cầu hỗ trợ phải có sẵn tại địa phương và bằng tiếng Ba Lan.

Thách thức thị trường kinh tế số Ba Lan

Mặc dù có những nỗ lực phát triển về mặt số hóa, Ba Lan vẫn xếp thứ 24 trong số 27 quốc gia EU trong Báo cáo của Ủy ban châu Âu năm 2023 về Quốc gia thập kỷ số (<https://digital-strategy.ec.europa.eu/en/library/digital-decade-2024-country-reports>).

Theo báo cáo, Ba Lan đã đạt được tiến bộ trong một số lĩnh vực số hóa trong vài năm qua, nhưng cần đẩy nhanh về kỹ năng số và công nghệ tiên tiến.

Báo cáo cho biết một trong những trở ngại lớn của Ba Lan liên quan đến kỹ năng số - trung bình kỹ năng số cơ bản ở Ba Lan là 44,3% so với 55,6% ở châu Âu. Công nghệ số ở Ba Lan cần được phát triển để đạt được các mục tiêu của EU - hiện nay chỉ có 61% doanh nghiệp Ba Lan đạt được ít nhất mức độ cơ bản về cường độ kỹ thuật số, trong khi mục tiêu của EU là ít nhất 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa vào năm 2030 (64% hiện nay). Số hóa các dịch vụ công cũng có thể được cải thiện, với 63% người dùng sử dụng các giải pháp chính phủ điện tử, con số này có vẻ cao nhưng cũng thấp hơn mức trung bình của EU là 74%.

Mặt khác, 36,5% người Ba Lan sử dụng e-ID để truy cập các dịch vụ công ở Ba Lan, trong khi mức trung bình của EU là 36,1%. Việc áp dụng e-ID thành công do chính phủ Ba Lan ra mắt ứng dụng mObywatel.

Theo báo cáo của Ủy ban EU, việc sử dụng công nghệ tiên tiến vẫn còn khá hạn chế tại

các công ty Ba Lan (trừ công nghệ đám mây), vì chỉ có 3,7% công ty Ba Lan áp dụng đầy đủ AI (trong khi mức trung bình của EU là 8%) và chỉ có 19,3% áp dụng phân tích dữ liệu (mức trung bình của EU là 33,2%).

Môi trường pháp lý

Bộ Các vấn đề Kỹ thuật số Ba Lan (<https://www.gov.pl/web/cyfryzacja>) chịu trách nhiệm cho chính sách công nghệ số của khu vực công và các kế hoạch phát triển số, cũng như chịu trách nhiệm về an ninh mạng và các kế hoạch phát triển 5G. Ba Lan là thành viên của Liên minh châu Âu và cũng tuân thủ các quy định của châu Âu.

- Quyền riêng tư dữ liệu: Ba Lan, với tư cách là thành viên của Liên minh châu Âu, sẽ tuân thủ Đạo luật dữ liệu của châu Âu có hiệu lực từ ngày 12 tháng 9 năm 2025. Bộ các vấn đề kỹ thuật số Ba Lan đang tiến hành tham vấn trước về việc thực hiện Đạo luật, chủ yếu liên quan đến cơ quan giám sát.
- Quy định về AI: Ba Lan tuân theo Đạo luật AI do EU phát triển, được áp dụng trực tiếp cho các quốc gia thành viên nhưng vẫn cung cấp một số quyền tự do trong việc lựa chọn cơ quan sẽ giám sát AI. Bộ Các vấn đề số của Ba Lan đang tiến hành tham vấn trước về việc thực hiện Đạo luật AI.
- An ninh mạng: Việc triển khai Chỉ thị NIS2 của châu Âu hiện đang được tiến hành.
- Viễn thông: Vào tháng 11 năm 2024, Luật Truyền thông Điện tử thực hiện các điều khoản của EU về Bộ luật Truyền thông châu Âu sẽ có hiệu lực.
- Phát triển tiêu chuẩn: NASK (Viện Nghiên cứu Quốc gia) đang phát triển các tiêu chuẩn để cấp chứng chỉ an ninh mạng quốc tế cho các công ty. Viện được giám sát bởi Bộ Các vấn đề Kỹ thuật số và chịu trách nhiệm về an ninh mạng và bảo vệ người dùng internet, cũng như nghiên cứu và đổi mới. NASK chịu trách nhiệm về các vi phạm an ninh mạng và công dân có thể báo cáo sự cố cho NASK CSIRT

(Đội ứng phó sự cố an ninh mạng). Vui lòng truy cập trang web của NASK để biết thêm thông tin: <https://en.nask.pl>

Rào cản thương mại số

Bản địa hóa dữ liệu: Ba Lan đã triển khai Quy định bảo vệ dữ liệu chung của châu Âu (<https://gdpr-info.eu/>) vào năm 2018, quy định này đặt ra các tiêu chuẩn về bảo vệ dữ liệu. Hiện tại, không có khuôn khổ pháp lý nào cho phép chính phủ Ba Lan lưu trữ dữ liệu riêng tư trên các khuôn khổ công cộng. Do đó, hầu hết dữ liệu được sử dụng đều được lưu trữ trên các máy chủ vật lý.

EU đang xây dựng một chương trình chứng nhận mới cho các dịch vụ đám mây (<https://ec.europa.eu/newsroom/cipr/items/713799/en>), chương trình này cũng sẽ được áp dụng cho Ba Lan. Một hệ thống chứng nhận mới cho các dịch vụ đám mây sẽ yêu cầu dữ liệu quan trọng hoặc có rủi ro cao phải được lưu trữ tại EU. Chương trình này có thể được điều chỉnh theo từng quốc gia và giới hạn ở các lĩnh vực quan trọng.

Dịch vụ nghe nhìn: Các đài truyền hình phải dành ít nhất 33% thời lượng phát sóng cho các chương trình bằng tiếng Ba Lan và ít nhất 50% cho các chương trình có nguồn gốc từ EU.

Cơ hội thương mại kỹ thuật số

Công nghệ hỗ trợ liên ngành:

Trí tuệ nhân tạo - Các triển khai chính của Trí tuệ nhân tạo tại Ba Lan bao gồm các mô hình ngôn ngữ lớn và AI tạo sinh. Nhiều công ty khởi nghiệp sáng tạo của Ba Lan phát triển các giải pháp AI, chẳng hạn như Samurai Labs, DeepSense.ai hoặc Infermedica. Một nghiên cứu của Ernst and Young, từ năm 2024 cho thấy 21% các công ty sản xuất vừa và lớn sử dụng AI trong tổ chức của họ. Theo EY, AI dự kiến sẽ tạo ra sản lượng tương đương với công việc của 4,9 triệu người ở Ba Lan, tương đương với giá trị hàng năm là 90 tỷ USD.

5G - Ba Lan tụt hậu so với mức trung bình của EU về phạm vi phủ sóng 5G (72,9% so với 89,3%) nhưng đang cố gắng phát triển công nghệ này. Ba Lan đã hoàn tất phiên đấu giá 5G đầu tiên vào ngày 18 tháng 10 năm 2023. Văn phòng Truyền thông Điện tử (UKE), đơn vị chịu trách nhiệm triển khai 5G, trước đó đã công bố phiên đấu giá bốn khối tần số từ 3.400 đến 3.800 MHz để phủ sóng mạng lưới cho các thành phố lớn. Mỗi một trong bốn công ty viễn thông lớn trên thị trường Ba Lan (Orange, Play, Plus, T-Mobile) đã mua một khối tần số. Phân khúc đắt nhất, khối D (3.700-3.800 MHz) đã được bán cho T-Mobile, đơn vị hiện sẽ cần đầu tư mạnh vào việc nâng cấp cơ sở hạ tầng của mình. Theo một phần của các yêu cầu, các công ty sẽ phải phủ sóng internet cho 90% Ba Lan (tốc độ lên đến 95 MB/giây), đảm bảo 99% hộ gia đình có thể truy cập được. Các khoản đầu tư tiếp theo vào mạng 5G đang được triển khai. Chính quyền địa phương và các công ty tư nhân có quyền đăng ký băng tần 3.800 - 4.200 MHz và tạo mạng 5G riêng của mình.

Dịch vụ đám mây - Dịch vụ đám mây đang phát triển nhanh gấp 7 lần so với thị trường CNTT nói chung. Theo báo cáo của PMR (công ty nghiên cứu và tư vấn Ba Lan) về Thị trường xử lý dữ liệu đám mây tại Ba Lan năm 2024, thị trường điện toán đám mây dự kiến sẽ tăng trưởng 24% vào năm 2024 và đạt 1,2 tỷ USD. Năm 2021, Google, Amazon, Microsoft và một số công ty quốc tế, địa phương khác đã đầu tư lớn vào các trung tâm dữ liệu tại Ba Lan. Năm 2023, Palo Alto đã công bố ra mắt vị trí đám mây của họ tại Ba Lan. Trong vài năm tới, Ba Lan có tiềm năng trở thành một trong những trung tâm dữ liệu đồng định vị hàng đầu ở Trung và Đông Âu.

Các phân ngành cụ thể:

An ninh mạng - Thị trường an ninh mạng Ba Lan mở ra những cơ hội đáng kể và dự kiến sẽ tăng trưởng từ 1,52 tỷ USD vào năm 2024 lên 2,02 tỷ USD vào năm 2029. Kể từ tháng 2 năm 2022, Ba Lan đã trở thành một trong những quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất ở EU. Tội phạm mạng đang trở thành mối đe dọa không chỉ đối với các trang web chính thức của chính phủ (nhiều trang trong số đó đã bị tấn công trong những năm gần đây) mà

còn đối với các công ty tư nhân. Theo Bộ Các vấn đề Kỹ thuật số, vào năm 2023, các nhóm ứng phó khủng hoảng của Ba Lan đã xử lý khoảng 80.000 sự cố an ninh mạng, tăng 100% so với năm trước. Theo công ty phần mềm ESET của Slovakia, các công ty Ba Lan là những công ty bị tấn công nhiều nhất trên thế giới trong nửa cuối năm 2023, với 26.000 cuộc tấn công diễn ra trong giai đoạn này.

Một phân tích riêng của Check Point Research cũng cho thấy Ba Lan là quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất trên thế giới. Hầu hết các công ty Ba Lan đều không chuẩn bị tốt cho các cuộc tấn công mạng. Theo nghiên cứu của AON (công ty giảm thiểu rủi ro toàn cầu), chưa đến 43% doanh nghiệp ở Ba Lan đã triển khai kế hoạch hậu sự cố hoặc đánh giá rủi ro chính thức.

Theo tạp chí Ba Lan Rzeczpospolita, chi phí cho phòng thủ không gian mạng đã tăng trong vài năm qua và giá trị của ngành này đã tăng 14% trong năm 2023. Gần đây, Ba Lan đã phân bổ tiền để hỗ trợ các sáng kiến liên quan đến các biện pháp an ninh mạng. Các quy định mới tăng nguồn tài trợ cho Quỹ An ninh mạng của Ba Lan đã có hiệu lực. Quỹ này do Bộ Các vấn đề kỹ thuật số quản lý và hỗ trợ các hoạt động nhằm đảm bảo an ninh cho các hệ thống CNTT trước các mối đe dọa an ninh mạng. Chính phủ Ba Lan đã phân bổ khoảng 63 triệu USD cho những nỗ lực này; nguồn tài trợ sẽ được gia hạn hàng năm. Ba Lan cũng hợp tác chặt chẽ với Hoa Kỳ về các nỗ lực an ninh mạng trong lĩnh vực quốc phòng. Năm 2019, Ba Lan và Hoa Kỳ đã ký một thỏa thuận hợp tác phòng thủ không gian mạng, tập trung vào trao đổi thông tin trong an ninh mạng, đào tạo và giáo dục.

Công nghệ tài chính - Ba Lan là một trong những thị trường FinTech lớn nhất ở Trung và Đông Âu, với giá trị ước tính là 952 triệu USD. Thủ đô của Ba Lan, Warsaw, cũng là một trung tâm công nghệ tài chính trong khu vực và là nơi có gần 45% các công ty khởi nghiệp trong nước. Các ngân hàng toàn cầu như Credit Suisse, UBS, Citi, BNY Mellon hoặc Goldman Sachs đã đặt các trung tâm hỗ trợ và gia công phần mềm của họ tại đây.

Thị trường FinTech tại Ba Lan đang mở rộng nhanh chóng. Trong 5 năm qua, số lượng các công ty FinTech tại Ba Lan đã tăng hơn gấp đôi - từ 167 vào năm 2018 lên 417 vào năm 2023. Các yếu tố chính thúc đẩy sự phát triển này là tăng trưởng kinh tế vĩ mô tổng thể, nhu cầu ngày càng tăng đối với các dịch vụ tài chính dựa trên công nghệ, số lượng lớn các chuyên gia có kỹ năng cao và sinh viên tốt nghiệp đại học kỹ thuật, thay đổi hành vi của khách hàng (được thúc đẩy bởi đại dịch COVID-19) và áp lực ngày càng tăng để đáp ứng các tiêu chuẩn ESG.

Nhóm lớn nhất các công ty FinTech là các nhà cung cấp giải pháp thanh toán, quản lý tài chính và phần mềm. Cả 3 phân khúc này chiếm gần 50% tổng số nhà cung cấp FinTech. Đây là những phân khúc ngành “trưởng thành”, trong đó một số công ty xây dựng được vị thế mạnh mẽ và giành được thị phần đáng kể. Tính đến năm 2022, có 74 công ty FinTech trong danh mục thanh toán - bao gồm một số công ty thành công nhất trong ngành, như BLIK và PayU. Phân khúc lớn thứ hai trong ngành FinTech Ba Lan là quản lý tài chính. Các nhà cung cấp dịch vụ quản lý tài chính có khả năng sẽ hưởng lợi từ sự phát triển hiện đang diễn ra trong ngành ngân hàng. Các chủ nợ Ba Lan đang tìm cách đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng và chuyển đổi từ mô hình nhà cung cấp dịch vụ sang mô hình tư vấn tài chính.

Ngoài ra còn có các phân khúc “tăng trưởng cao” như insurtech (là một sự kết hợp thuật ngữ giữa hai từ Insurance (bảo hiểm) và Techonology (công nghệ)) và crowdfunding (Gọi vốn cộng đồng), trong đó vào năm 2022, tổng số công ty hoạt động tích cực trong các phân khúc này đã tăng lần lượt 175% và 89%. Một trong những sự thay đổi chính trong thị trường bảo hiểm là sự giảm dần của các chính sách bảo hiểm nhân thọ truyền thống, thay vào đó là các giải pháp mục đích cụ thể, có định hướng. Sự thay đổi trong nhu cầu của người tiêu dùng này sẽ tiếp tục là nguồn cơ hội mới cho các công ty FinTech. Các công ty từ ngành bảo hiểm thường xuyên hơn chuyển sang các nhà cung cấp công nghệ tài chính để giúp phát triển các sản phẩm khách hàng mới và tận dụng tối đa lượng dữ liệu khách hàng ngày càng tăng mà họ có. Crowdfunding tại Ba Lan đã tăng

từ 5 triệu USD vào năm 2018 lên 70 triệu USD vào năm 2021, tăng gần 1400%. Các loại đầu tư giai đoạn đầu này mang lại tỷ suất lợi nhuận tiềm năng cao kết hợp với rào cản gia nhập thấp. Ví dụ, chúng không yêu cầu nhiều vốn và có thể được thực hiện bằng cách sử dụng các nền tảng trực tuyến để tiếp cận và phát triển tốt. Crowdfunding cũng mang lại lợi thế cho các doanh nghiệp. Bao gồm: tốc độ tổng thể của các quy trình huy động vốn, khả năng nhận phản hồi tức thời từ nhà đầu tư và khả năng thực hiện tiếp thị trực tuyến trên các nền tảng crowdfunding.

Các sự kiện thương mại liên quan Kinh tế số

Impact CEE (<https://impactcee.com>)

Là sự kiện Trung Âu dành riêng cho đổi mới và phát triển kinh tế.

Thời gian và địa điểm: ngày 14-15 tháng 5 năm 2025, Poznan.

Panstwo 2.0 (<https://www.idg.pl/konferencja/panstwo>)

Thời gian và địa điểm: ngày 24-25 tháng 9 năm 2024, Warsaw.

Advanced Threat Summit (<https://atsummit.pl/>)

Thời gian và địa điểm: ngày 13-15 tháng 11 năm 2024, Warsaw.

Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Ba Lan

Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối

Các đối tác Ba Lan hầu hết thường đáp ứng các đối tác nước ngoài như là một nhà phân phối. Họ nhập khẩu hàng hóa, thanh toán qua hải quan và sau đó cung cấp hàng hóa ở thị trường trong nước. Mạng lưới mối quan hệ của họ trong ngành công nghiệp sẽ tác động thuận lợi khi đưa các sản phẩm ra thị trường. Một trong những công cụ phổ biến nhất cho các nhà phân phối là sử dụng internet, ở đó các mặt hàng được quảng cáo và đẩy mạnh việc bán hàng thông qua thương mại điện tử.

Ký kết thỏa thuận với đại lý tại Ba Lan cho phép đại lý đó hoạt động như đại diện công ty nước ngoài tại Ba Lan. Đại lý có quyền quản lý các hoạt động của công ty trong nước và thường cũng hoạt động như là các nhà phân phối. Trong hầu hết các trường hợp, sản phẩm và tập huấn tiếp thị phải được cung cấp cho các nhà phân phối mới. Luật trong nước không áp dụng các quy định đặc biệt cho các nhà nhập khẩu Ba Lan. Thỏa thuận của các nhà phân phối và đại lý có thể ở bất kỳ hình thức nào miễn có lợi cho các bên tham gia.

Điểm khởi đầu tốt để tìm một đại lý hoặc nhà phân phối là xem xét các trang web địa phương của các công ty. Ngoài ra còn có cơ sở dữ liệu Kompass (<http://www.kompass.com>), cung cấp thông tin số lượng lớn các doanh nghiệp trong nước. Tham quan triển lãm thương mại ở Ba Lan cũng là một dịp tốt để xem xét các doanh nghiệp địa phương và gặp gỡ các đối tác tiềm năng. Catalogs các sự kiện thương mại thông thường bao gồm mô tả ngắn gọn của từng triển lãm bằng tiếng Anh.

Các công ty có nhu cầu sử dụng hệ thống phân phối, nhượng quyền thương mại hay tìm kiếm đại diện thương mại cần chắc chắn rằng các thỏa thuận, điều khoản ký kết phải phù hợp với các quy định của EU và pháp luật của các quốc gia thành viên. Chỉ thị số 86/653/EEC của Hội đồng Châu Âu thiết lập một số tiêu chuẩn tối thiểu về bảo vệ các

chủ đại diện thương mại trong việc thay mặt cho bên ủy nhiệm xác lập giao dịch bán hoặc mua hàng hoá. Về bản chất, Chỉ thị này của EC thiết lập các quyền và nghĩa vụ của bên ủy nhiệm và các đại diện thương mại của mình; tiền thù lao của đại diện thương mại; giải quyết và chấm dứt hợp đồng đại diện, bao gồm các điều khoản về bồi thường phải trả cho đại lý. Các công ty cần phải đặc biệt lưu ý rằng Chỉ thị này quy định các bên không được vi phạm các yêu cầu riêng. Theo đó, cần thêm điều khoản quy định cụ thể cơ quan luật thay thế để tránh trường hợp tranh chấp có thể bị phán quyết vô hiệu bởi tòa án châu Âu.

Cục Cạnh tranh của Ủy ban châu Âu là đơn vị thực thi pháp luật có liên quan đến những ảnh hưởng về cạnh tranh trong thị trường EU đối với các “thỏa thuận hạn chế cạnh tranh theo chiều dọc – vertical agreement”. Các công ty vừa và nhỏ (SMEs) được miễn thực thi các quy định này bởi vì các thỏa thuận của họ có khả năng được xếp vào loại “thỏa thuận không quan trọng,” có nghĩa là họ được coi là không có khả năng ảnh hưởng đến cạnh tranh ở cấp độ EU nhưng hữu ích cho việc hợp tác giữa các doanh nghiệp nhỏ. Nói chung, các công ty có ít hơn 250 nhân viên và doanh thu hàng năm dưới 50 triệu € được coi là các công ty vừa và nhỏ (SMEs). Ngoài ra, các thỏa thuận mà ảnh hưởng dưới 10% đến một thị trường thì cũng không thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định trên (Thông báo 2001/C 368/07 của Hội đồng châu Âu).

EU cũng có chế tài đối với sự chậm trễ trong thanh toán. Chỉ thị mới 2011/7/EU, thay thế cho chỉ thị hiện nay có hiệu lực vào tháng 3/2013, bao gồm tất cả các hoạt động thương mại trong EU, cả trong lĩnh vực tư nhân hay nhà nước, chủ yếu giải quyết hậu quả của việc chậm thanh toán. Tuy nhiên, các giao dịch thương mại với người tiêu dùng không nằm trong phạm vi của Chỉ thị này. Tóm lại Chỉ thị 2011/7/EU cho phép người bán hàng không được thanh toán hàng hóa, dịch vụ trong vòng 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn thanh toán sẽ được tính thêm lãi suất quá hạn thanh toán (mức lãi suất 8% của Ngân hàng Trung ương Châu Âu) cùng với chi phí thu hồi nợ quá hạn là 40 euro.

Đối với giao dịch B2B có thể thương lượng gia hạn nợ thanh toán trong vòng 60 ngày.

Người bán cũng có thể giữ lại hàng hóa cho đến khi quá trình thanh toán được hoàn tất và có thể yêu cầu bồi thường đầy đủ các chi phí liên quan.

Các đại lý và nhà phân phối của các công ty có thể nhờ đến Thanh tra châu Âu (European Ombudsman) khi cho rằng mình là nạn nhân của việc quản lý thiếu hiệu quả của một tổ chức thuộc EU. Các doanh nghiệp và các tổ chức có văn phòng đăng ký tại EU có thể gửi khiếu nại của mình tới Thanh tra châu Âu. Thanh tra sau có thể thực thi giải quyết các khiếu nại bằng cách mở các cuộc điều tra đối với các tổ chức của EU không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không tôn trọng các nguyên tắc quản lý, hoặc vi phạm các quyền cơ bản. Ngoài ra, SOLVIT, một mạng lưới giải quyết trực tuyến các vấn đề giữa các quốc gia thành viên EU, cũng hỗ trợ trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp đã gặp phải vấn đề về giao dịch trong phạm vi thị trường EU.

1. Các loại hình đại lý

- Đại siêu thị và siêu thị: Bán tất cả các loại sản phẩm, tại [Carrefour](#), [Auchan](#), [Tesco](#), [Leclerc](#)
 - Cửa hàng bách hóa: Bán tất cả các loại sản phẩm
 - Trung tâm mua sắm lớn: Bán tất cả các loại sản phẩm, tại [Manhattan](#), [Ptak](#), [Arkadia](#)
 - Cửa hàng giảm giá: Chủ yếu bán thực phẩm, tại [Biedronka](#), [Lidl](#)
 - Cửa hàng chuyên dụng: Chuyên về một sản phẩm như làm vườn, DIY, thể thao, v.v...
- + Làm vườn và DIY: [Leroy Merlin](#), [Obi](#)
- + Tất cả mọi thứ cho ngôi nhà: [Ikea](#), [Domoteka](#)
- + Thể thao: [Décathlon](#), [Go sport](#)
- + Nước hoa và mỹ phẩm: [Sephora](#), [Douglas](#), [Rossmann](#)
- + Sách, đĩa: [Empik](#)

2. Sự phát triển của lĩnh vực bán lẻ

a) Tăng trưởng và Quy định

Theo Euromonitor, doanh thu bán lẻ tại thị trường thực phẩm đóng gói ở Ba Lan đạt 17,5 tỷ USD trong năm 2016. Ba Lan là thị trường thực phẩm đóng gói lớn thứ 7 trong toàn bộ Liên minh Châu Âu (EU-28). Đến năm 2021, doanh số bán lẻ tại thị trường thực phẩm đóng gói ở Ba Lan dự kiến đạt 20,3 tỷ USD. Thị trường bán lẻ hàng tạp hóa ở Ba Lan có độ bão hòa cao, với hơn 135.000 cửa hàng hoạt động trong năm 2016 và đang có xu hướng giảm, do các cửa hàng nhỏ, không cạnh tranh và không có lợi nhuận đang bị đóng cửa. Thu nhập và chi tiêu sau thuế trong nước tăng tốc, được hỗ trợ bởi việc làm tăng, tăng lương và chương trình xã hội mới, Gia đình 500+, nhằm vào các gia đình có con.

Giá thấp dần trở nên ít quan trọng khi lựa chọn nơi mua hàng: người tiêu dùng chú ý hơn đến sự tiện lợi của việc mua sắm (vị trí cửa hàng, khu vực bán hàng phù hợp, cung cấp rộng, nhưng không cần phải đi bộ đường dài trong khi mua sắm), như thịt, trái cây và rau quả, cũng như các chương trình khuyến mãi hấp dẫn. Mặc dù Đại siêu thị đã tăng 1% về giá trị hiện tại trong năm 2016, nhưng đây vẫn là kênh bán lẻ hàng tạp hóa hiện đại kém hiệu quả. Xu hướng ngày càng tăng là dành thời gian ở nhà và phát triển các hình thức giải trí khác nhau có nghĩa là ít người có xu hướng dành thời gian đi đến các cửa hàng lớn, mà các cửa hàng này thường nằm ở vùng ngoại ô của các thành phố. Người tiêu dùng Ba Lan ngày càng đánh giá cao sự tiện lợi của việc mua sắm ở các cơ sở thương mại có quy mô trung bình như các cửa hàng giảm giá, cửa hàng tiện lợi và siêu thị. Cùng với xu hướng này, một số thương hiệu đã chuyển từ các loại hình cửa hàng lớn sang nhỏ hơn. Các cửa hàng với quy mô nhỏ hơn hoạt động tốt trong năm 2016, đặc biệt là các cửa hàng giảm giá, có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất, với mức tăng giá trị hiện tại là 9%. Sự tăng trưởng mạnh mẽ của các cửa hàng giảm giá là dấu hiệu cho thấy sự thay đổi trong chiến lược của các nhà bán lẻ, tập trung hơn vào việc cải thiện chất lượng sản phẩm và thiết kế nội thất. Những động thái này đã làm giảm hình ảnh đặc trưng của các cửa hàng

giảm giá với vai trò là một kênh cung cấp hàng hóa chất lượng thấp giống tương đương với các siêu thị. Ngoài ra còn có doanh số bán hàng ngày càng tăng của hàng hóa mang nhãn hiệu thông qua các cửa hàng giảm giá, bao gồm các sản phẩm độc quyền như rượu hoặc hải sản hàng đầu. Tuy nhiên, trong tâm trí người tiêu dùng Ba Lan, các cửa hàng giảm giá vẫn được xem là kênh bán hàng rẻ nhất.

Các cửa hàng tiện lợi đạt hiệu suất cao thứ 2 trong số các nhà bán lẻ hàng tạp hóa năm 2016, với mức tăng trưởng 6%, các cửa hàng này đang ngày càng trở nên phổ biến đối với người tiêu dùng Ba Lan nhờ giờ mở cửa, các địa điểm thuận tiện gần nhà của người mua sắm và các sản phẩm tương đối nhiều trong khu vực bán hàng nhỏ.

b) Thị phần

Lĩnh vực này bị chi phối bởi các đại siêu thị bán lẻ đa quốc gia bao gồm. Tesco (Anh), Auchan (Pháp), Carrefour (Pháp) và cửa hàng giảm giá Lidl (Đức) và Biedronka (Bồ Đào Nha).

Jeronimo Martins Polska vẫn là công ty hàng đầu trong số các nhà bán lẻ hàng tạp hóa năm 2016, chiếm 20% doanh số bán lẻ. Lidl đứng thứ 2, chiếm 7% doanh thu. Những công ty hàng đầu này thống trị kênh giảm giá. Trong năm 2016, một trong những chuỗi bán lẻ hàng đầu của Ba Lan là MarcPol (60 cửa hàng trên toàn quốc) đã ngừng hoạt động. Vị trí cửa hàng chính của các cửa hàng MarcPol hầu hết do các cửa hàng đối thủ lân cận vận hành bao gồm các chuỗi như: Leviatan, Spolem và Carrefour Express. Trong những năm tới, các chuyên gia ngành bán lẻ dự kiến sẽ có nhiều sự hợp nhất hơn giữa các công ty hiện tại.

c) Tổ chức ngành bán lẻ

- + [Polska Organizacja Handlu i Dystrybucji \(Association of employers in big distribution companies\)](#)
- + [Polska Rada Centrow Handlowych \(Polish Council for Shopping Centers\)](#)

Thành lập văn phòng

Việc thành lập văn phòng ở Châu Âu, cho dù là một công ty con hay một doanh nghiệp mới, đều đòi hỏi phải có kiến thức về luật pháp của quốc gia nước sở tại (Ba Lan).

Trong khi một số chính sách cấp EU có hiệu lực, nhiều lĩnh vực chính như thuế vẫn là đặc quyền của các quốc gia thành viên EU.

Ủy ban Châu Âu quản lý trang web Your Europe nơi các nhà đầu tư có thể tìm thấy thông tin hữu ích về các chủ đề khác nhau như thuế, hải quan, hợp đồng lao động.

https://europa.eu/youreurope/business/index_en.htm

Có nhiều loại hình kinh doanh mà các doanh nghiệp nước ngoài chọn để quyết định thành lập trong phạm vi hoạt động của mình tại Ba Lan. Nếu một doanh nghiệp nước ngoài muốn bán sản phẩm và dịch vụ của mình tại Ba Lan có thể độc quyền thông qua văn phòng riêng của mình, khi đó thường thiết lập một văn phòng đại diện. Nếu doanh nghiệp nước ngoài muốn đầu tư vào Ba Lan, có nhiều hình thức pháp lý khác nhau có sẵn để thực hiện các hoạt động kinh doanh. Các nhà đầu tư có thể lựa chọn loại hình phù hợp nhất cho mình trong số các loại hình kinh doanh sau đây tại Ba Lan:

- Hợp tác hạn chế

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=ccb421d5f36c5a412816d494b15ca9f6>

- Cổ phần hợp tác hạn chế

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=7ec12aa91918c9b6e577c1ae18a0a34b>

- Công ty trách nhiệm hữu hạn (Sp. z o.o.)

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=27584e8cefb0a67a8d1684d55a2a16a>

- Công ty cổ phần (S.A.)

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=148d411aeffd8a6f6ad4ecd77d1f904>

- Văn phòng đại diện

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=7d62a275027741d98073d42b8f735c68>

- Văn phòng chi nhánh

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=8d8f733a7c2a2ea60df6439a28a2b9a3>

Thông tin chi tiết về các loại hình kinh doanh tại Ba Lan có thể tìm thấy tại địa chỉ:

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=887a185b1a4080193d5cf63873ac6d70>

Thiết bị văn phòng hiện đại như máy tính và các tiện nghi văn phòng dễ dàng có sẵn và có thể thuê từ một số doanh nghiệp uy tín của Ba Lan và phương Tây. Lực lượng lao động văn phòng dồi dào và các trợ lý nói tiếng Anh và kỹ năng văn phòng tốt tương đối dễ dàng tìm thấy và kế toán giàu kinh nghiệm. Có nhiều công ty hoạt động cung cấp hỗ trợ tìm kiếm nhân viên thích hợp tại Ba Lan.

Nhượng quyền kinh doanh

Thị trường nhượng quyền của Ba Lan được coi là đã trưởng thành nhưng vẫn đang phát triển. Các doanh nhân Ba Lan nhận thức được có rất nhiều lựa chọn tiềm năng cho phép họ đưa ra các quyết định sáng suốt về cơ hội nhượng quyền thương mại trong tương lai. Theo công ty tư vấn nhượng quyền thương mại tư nhân PROFIT System, vào năm 2023, lĩnh vực nhượng quyền thương mại Ba Lan bao gồm 1.350 mạng lưới nhượng quyền độc lập, 87.000 nhà nhượng quyền đang hoạt động và khoảng 100.000 hợp đồng giữa các đối tác nhượng quyền tại Ba Lan. Hơn nửa triệu nhà nhượng quyền và người nhượng quyền hoạt động tại Ba Lan. Thị trường nhượng quyền được thống trị bởi các công ty Ba Lan. Các thương hiệu trong nước chiếm 80% số lượng nhượng quyền, điều hành 85% đơn vị nhượng quyền. Nhượng quyền là một trong những lựa chọn phát triển nhanh nhất cho các công ty tư nhân nhỏ.

Trong đại dịch, một số lĩnh vực nhượng quyền đã bị ảnh hưởng nặng nề, bao gồm ẩm thực, bán lẻ, cửa hàng dịch vụ đặt tại các trung tâm thương mại, thể hình, thẩm mỹ và nhiều lĩnh vực khác. Mặt khác, dịch vụ giao hàng thực phẩm và hàng tạp hóa trực tuyến

như GrabFood (ở Ba Lan - Pyszne.pl) và GoFood, cùng các dịch vụ cung cấp nguyên liệu nấu ăn tại nhà tương tự Blue Apron đã chứng kiến sự tăng trưởng chưa từng có.

Chiến sự Ukraine - Nga năm 2022 cũng ảnh hưởng đến sự ổn định thị trường, giá hàng hóa, nhiên liệu và tiện ích ở Ba Lan. Tất cả các doanh nghiệp, bao gồm cả những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nhượng quyền, đều phải hạn chế hoạt động do giá cả tăng cao và gián đoạn trong vận tải và logistics. Tuy nhiên, dữ liệu gần đây từ Tổ chức Nhượng quyền Ba Lan cho thấy các công ty nhượng quyền đang phát triển chậm nhưng chắc chắn, bất chấp những thách thức trong những năm qua tại Ba Lan. Nhượng quyền được coi là một mô hình kinh doanh tương đối ổn định và thích hợp cho thời kỳ khó khăn.

Ẩm thực là lĩnh vực nhượng quyền lớn nhất với hơn 204 thương hiệu (chủ yếu là kem, cửa hàng bánh kẹo và quán cà phê). Các thương hiệu hàng đầu bao gồm:

- McDonald's - hơn 500 nhà hàng, bao gồm 466 cửa hàng nhượng quyền tính đến cuối năm 2022.
- Subway - hơn 220 cửa hàng.
- KFC - hơn 230 cửa hàng.
- Pizza Hut - hơn 120 cửa hàng, bao gồm 14 điểm nhượng quyền (tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2023).
- Burger King - hơn 80 cửa hàng.

Cạnh tranh mạnh mẽ và ngày càng gia tăng của các hệ thống nhượng quyền thương mại đã làm tăng thêm vị trí của bên nhượng quyền tiềm năng. Khi nhượng quyền thành công, các bên nhượng quyền cung cấp các chương trình cho bên nhận quyền về dịch vụ khách hàng (CRM), đào tạo sản phẩm, kinh doanh, v.v... và thường hỗ trợ các chiến dịch tuyển dụng và chia sẻ chi phí đầu tư.

Các nhà nhượng quyền nước ngoài nên sẵn sàng nâng cao nhận thức về thương hiệu bằng

cách cam kết cung cấp đủ nguồn lực cho quảng cáo và tiếp thị, điều này đặc biệt đúng đối với các thương hiệu không được toàn cầu công nhận. Các nhà nhượng quyền nước ngoài nên chuẩn bị sửa đổi tổ hợp sản phẩm hoặc thực hiện các thay đổi khác trong chính sách tiếp thị để cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng Ba Lan. Các mạng lưới nhượng quyền thương mại thành công nước khác sẽ không tự động thành công ở Ba Lan.

Các nhà nhượng quyền nước ngoài thường gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các nhà đầu tư địa phương sẵn sàng cung cấp đủ vốn để phát triển nhượng quyền thương mại tại Ba Lan. Để vượt qua thách thức này, các công ty thường tạo ra một đại lý nhượng quyền độc quyền (master franchise) có thể thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và trong nước. Điều này đặc biệt phổ biến trong lĩnh vực ẩm thực.

Hoạt động kinh doanh tại Ba Lan yêu cầu đăng ký. Nếu một nhà nhượng quyền nước ngoài đang nghĩ đến việc gia nhập thị trường Ba Lan trên cơ sở thường trực, tại chỗ, thì công ty trách nhiệm hữu hạn (“sp zoo”) là cấu trúc phổ biến nhất được các nhà nhượng quyền nước ngoài (cũng như trong nước) áp dụng. Hình thức công ty này yêu cầu một khoản đầu tư vốn tối thiểu (5.000 PLN) và cung cấp trách nhiệm hữu hạn, sao cho chỉ tài sản của công ty phải chịu trách nhiệm đối với các chủ nợ, với một số ngoại lệ. Hơn nữa, một công ty trách nhiệm hữu hạn cung cấp nhiều tính linh hoạt hơn về cấu trúc và thủ tục nội bộ. Ngoài ra, nói chung không có quy định nghiêm ngặt bổ sung nào về việc bắt đầu kinh doanh tại Ba Lan. Ba Lan không có quy định pháp lý đặc biệt cho nhượng quyền, mặc dù chính phủ nâng cao quy định lĩnh vực này và ngành công nghiệp này tiếp tục làm việc trên Bộ quy tắc ứng xử trong nhượng quyền. Các thỏa thuận nhượng quyền được quy định bởi Bộ luật Dân sự Ba Lan. Tuy nhiên, một dự luật cập nhật Bộ luật Dân sự Ba Lan và luật sở hữu công nghiệp đã được Bộ Tư pháp thông qua cho Văn phòng Thủ tướng để phân tích thêm; tuy nhiên, quá trình này đang kéo dài, chưa thiết lập được thời hạn thông qua các quy định.

Bên nhượng quyền nên thực hiện các bước để bảo vệ tài sản trí tuệ của họ theo quy định của Ba Lan và Liên minh Châu Âu. Như ở hầu hết các thị trường, việc đăng ký nhãn hiệu

bị giới hạn ở việc chỉ bảo hộ các nhãn hiệu đã đăng ký ở Ba Lan. Việc đăng ký bảo vệ nhãn hiệu ở cấp Liên minh Châu Âu là tại Ba Lan và tất cả các quốc gia thành viên. Nhượng quyền thứ cấp (nhượng quyền lại) được phép và không bị hạn chế tại Ba Lan. **Phí nhượng quyền phải chịu thuế giá trị gia tăng (VAT) và thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT) là 23% đối với khoản chênh lệch giữa thu nhập nhượng quyền và chi phí được khấu trừ thuế. Nếu bên nhượng quyền nước ngoài cân nhắc thành lập các hoạt động lâu dài hơn tại Ba Lan, các công ty ngoài EU phải thành lập chi nhánh hoặc công ty con để kinh doanh tại Ba Lan.**

Bên nhượng quyền tiềm năng nên xem xét các quy định hiện hành của EU trên trang web của Liên đoàn nhượng quyền thương mại Châu Âu, cũng như luật pháp địa phương ở Ba Lan do Tổ chức nhượng quyền thương mại Ba Lan (POF) điều hành.

Liên đoàn nhượng quyền thương mại Châu Âu: <http://www.eff-franchise.com/>

Tổ chức nhượng quyền thương mại Ba Lan (POF): <http://franchise.org.pl/>

Triển lãm nhượng quyền thương mại Ba Lan, được tổ chức hàng năm tại Warsaw, là triển lãm thương mại nhượng quyền lớn nhất ở Trung và Đông Âu. **Hơn 150 nhà triển lãm và 7.000 khách tham quan đã tham dự triển lãm vào năm 2021. Triển lãm nhượng quyền năm nay được tổ chức từ ngày 24 đến 26 tháng 10 năm 2024.**

Triển lãm nhượng quyền thương mại Ba Lan: <https://franchisewarsaw.com/>

Tiếp thị trực tiếp

Tiếp thị trực tiếp là một ngành nghề kinh doanh được chấp nhận tại Ba Lan, cũng như các nước EU khác. Thị trường tiếp thị trực tiếp gia tăng khoảng 10% mỗi năm tại Ba Lan. Người tiêu dùng Ba Lan quen với việc mua sắm qua catalog và cũng dễ dàng mua sắm trên internet. Hơn 70% doanh nghiệp Ba Lan sử dụng tiếp thị trực tiếp để bán sản phẩm và dịch vụ của họ. Công cụ sử dụng tiếp thị trực tiếp phổ biến nhất là tiếp thị qua email và internet, điện thoại, bán hàng trực tiếp, bán hàng qua ấn phẩm (sản phẩm có sẵn trong

catolog và internet), tiếp thị truyền hình, và chèn các ấn phẩm với yếu tố phản ứng.

Chi tiêu cho việc tiếp thị qua email bằng 6% tổng chi phí quảng cáo trên internet của Ba Lan. Các công ty địa phương Ba Lan quan tâm đến việc lập nội dung phù hợp, nhắm mục tiêu theo đối tượng và biết rằng một chiến dịch email được chuẩn bị tốt sẽ đạt được tỷ lệ chuyển đổi cao (conversion rate). Việc giao tiếp với người tiêu dùng thông qua phương tiện truyền thông xã hội (ví dụ: Instagram, Facebook) cũng được sử dụng rộng rãi.

Ba Lan không có luật hoặc quy định cụ thể nào về tiếp thị trực tiếp. Nói chung, luật pháp của Ba Lan phù hợp với quy định chung về hoạt động tiếp thị trực tiếp trên toàn EU. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này, luật cần để xem xét là Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (được đưa ra vào ngày 29/8/1997) và Luật Bảo vệ quyền người tiêu dùng, đặc biệt các quy định đề cập đến “khoảng cách bán hàng” (được giới thiệu vào ngày 2/3/2000). Bán hàng Trực tiếp phải dựa theo Đạo luật Quyền của Người tiêu dùng ban hành vào ngày 30 tháng 5 năm 2014 (đã được sửa đổi) nằm trong Quyền của Người tiêu dùng. Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Ba Lan rất nghiêm ngặt, mặc dù các giải quyết gần đây của tòa án đã giảm bớt tính nghiêm ngặt đi. Văn phòng Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng: www.uokik.gov.pl

Hiệp hội tiếp thị trực tiếp SMB (<http://www.smb.pl>) được thành lập vào năm 1995, và PSSB - Hiệp hội Tiếp thị Trực tiếp Ba Lan (<https://pssb.pl/>), được thành lập vào năm 1989 đều tích cực tham gia trong việc giới thiệu các quy định và nguyên tắc đối với tiếp thị trực tiếp tại Ba Lan. SMB thúc đẩy phát triển tiếp thị trực tiếp theo luật hiện hành và đạo đức nghề nghiệp. SMB cũng tham gia vào các thủ tục pháp lý về hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tiếp thị trực tiếp.

Có hàng loạt các quy định pháp luật của EU liên quan đến lĩnh vực tiếp thị trực tiếp. Yêu cầu tuân thủ rất phức tạp đối với tiếp thị và bán hàng cho người tiêu dùng cá nhân. Các doanh nghiệp cần đặc biệt coi trọng đến sự rõ ràng và đầy đủ của thông tin mà họ cung cấp cho người tiêu dùng trước khi mua và về các phương pháp thu thập, sử dụng dữ liệu

cá nhân của khách hàng. Sau đây là phần ngắn gọn về tổng quan các quy định quan trọng nhất của luật pháp EU về khoảng cách bán hàng và thương mại trực tuyến.

Xử lý dữ liệu khách hàng

EU có luật lệ nghiêm ngặt về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân của khách hàng, bao gồm cả việc sử dụng và chuyển dữ liệu đó trong các hoạt động tiếp thị trực tiếp.

Luật về bán hàng từ xa

Chỉ thị của EU về bán hàng từ xa cho người tiêu dùng (số 97/7/EC, và các bản sửa đổi) đề ra một số nghĩa vụ đối với công ty kinh doanh ở xa người tiêu dùng.

Chỉ thị này có thể là một tập hợp những điều "nên làm" và "không nên làm" đầy khó khăn, nhưng nhiều khi chỉ cần tạo được mối quan hệ khách hàng tốt sẽ đạt được hiệu quả nhất định về mặt pháp lý. Các nhà tiếp thị trực tiếp phải cung cấp thông tin rõ ràng về chính mình cũng như các nhà cung cấp, chi tiết đầy đủ về giá bao gồm cả chi phí giao hàng, và hiệu lực về thời gian của bản chào giá trước khi hợp đồng được ký kết. Khách hàng thường có quyền trả lại hàng hoá trong vòng bảy ngày, và vẫn có quyền đòi bồi thường đối với hàng hóa bị lỗi sau đó. Tương tự như Chỉ thị về bán hàng giao tại nhà (85/577/EEC) được đề ra để bảo vệ người tiêu dùng khi việc bán hàng diễn ra bên ngoài của một cơ sở kinh doanh thông thường (ví dụ như bán và giao nhận hàng tại cửa (door to door) và đảm bảo sự công bằng trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Trong năm 2011, EU xem xét lại toàn bộ luật bảo vệ người tiêu dùng và sáp nhập một số quy định hiện hành thành một quy tắc duy nhất – “Chỉ thị quyền tiêu dùng”. Các quy định của Chỉ thị này được áp dụng đối với các hợp đồng ký kết sau ngày 13/6/2014, và sẽ thay thế các quy định hiện hành của EU đối với hình thức bán hàng từ xa cho người tiêu dùng và bán hàng ngay cửa cùng với các điều khoản hợp đồng không công bằng về hàng tiêu dùng và các bảo đảm kèm theo. Chỉ thị này bao gồm các điều khoản về thông tin cốt lõi mà thương nhân phải cung cấp trước khi ký kết hợp đồng tiêu dùng. Chỉ thị cũng quy

định quyền rút tiền, bao gồm các quy tắc về chi phí sử dụng phương tiện thanh toán và các “pre-ticked boxes” trên trang điện tử bán hàng.

Giải quyết tranh chấp

Trong năm 2013, EU đã thông qua quy định về Hình thức Giải quyết tranh chấp thay thế, cung cấp cho người tiêu dùng quyền hạn để chuyển đến các đơn vị giải quyết tranh chấp thay thế đối với tất cả các loại giao dịch bao gồm tất cả các tranh chấp hợp đồng mua hàng online hoặc offline, trong nước hoặc bên kia biên giới. Quy chế giải quyết tranh chấp online được thiết lập trên toàn EU để giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng phát sinh trong các giao dịch trực tuyến.

Thông tin chi tiết:

- Hội người tiêu dùng: http://ec.europa.eu/consumers/index_en.htm
- Quyền tiêu dùng: http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights-contracts/directive/index_en.htm

Tiếp thị từ xa dịch vụ tài chính

Chỉ thị 2002/65/EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng có hiệu lực từ ngày 23/9/2002 liên quan đến việc tiếp thị từ xa của người tiêu dùng dịch vụ tài chính. Chỉ thị được thiết kế để đảm bảo rằng người tiêu dùng được bảo vệ một cách thích hợp đối với các giao dịch tài chính đang diễn ra khi người tiêu dùng và nhà cung cấp không trực tiếp gặp mặt. Ngoài ra có các điều khoản cấm hoạt động tiếp thị có nội dung không phù hợp. Do tính chất đặc biệt của thị trường tài chính, chi tiết cụ thể cũng được đặt ra trong trường hợp hủy bỏ hợp đồng. Thông tin chi tiết về tiếp thị từ xa dịch vụ tài chính có sẵn tại:

<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32002L0065:EN:NOT>

Tiếp thị trực tiếp qua Internet

Chỉ thị thương mại điện tử (2000/31/EC) đề ra một số yêu cầu cụ thể đối với các doanh nghiệp tiếp thị trực tiếp. Các hình thức khuyến mại không được lừa dối khách hàng và các điều khoản phải được đáp ứng đủ điều kiện cho khách hàng có thể dễ dàng truy cập và rõ ràng. Chỉ thị này quy định tiếp thị qua e-mail phải xác định cụ thể người nhận và yêu cầu các công ty nhằm mục tiêu khách hàng trực tuyến thường xuyên phải tham khảo ý kiến khách hàng. Khi một đơn hàng được đặt, các nhà cung cấp dịch vụ phải nhận một cách nhanh chóng và bằng phương tiện điện tử. Các nhà cung cấp dịch vụ điện tử (chẳng hạn như phần mềm, EU sẽ xem xét đó là một dịch vụ và không phải là hàng hóa) cũng phải nộp thuế giá trị gia tăng.

Thông tin tại: http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm

Luật pháp mới

Vào tháng 12 năm 2015, Ủy ban Châu Âu đã phát hành một gói gồm hai dự thảo Chỉ thị, tương ứng về “hợp đồng cung cấp nội dung kỹ thuật số” và một chỉ thị khác về “hợp đồng mua bán hàng hóa trực tuyến và từ xa khác”. Gói này giải quyết tình trạng phân mảnh pháp lý và thiếu các quyền về việc hợp đồng rõ ràng đối với nội dung kỹ thuật số bị lỗi và việc bán từ xa trên khắp EU. Gói này sẽ chỉ giải quyết các hợp đồng B2C, mặc dù phạm vi dự thảo sử dụng định nghĩa rất rộng về cả nội dung kỹ thuật số (bao gồm nhạc, phim, ứng dụng, trò chơi, phim, phương tiện truyền thông xã hội, dịch vụ lưu trữ đám mây, chương trình phát sóng các sự kiện thể thao, tệp mô hình trực quan cho 3D in ấn) và khoảng cách bán hàng hóa để phủ sóng Internet of Things (chẳng hạn như đồ dùng và đồ chơi của hộ gia đình được kết nối). Nó cũng có thể áp dụng cho các giao dịch bằng tiền tệ hay giao dịch bằng trao đổi dữ liệu người tiêu dùng (cá nhân). Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cờ bạc và tài chính bị loại trừ khỏi đề xuất.

Gói này hiện đang được xem xét kỹ lưỡng ở cả Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và dự kiến sẽ được áp dụng trong năm 2018.

Các Hiệp hội địa phương:

- Hiệp hội Tiếp thị Ba Lan: <https://www.smb.pl/>
- Hiệp hội Tiếp thị Trực tiếp Ba Lan: <https://pssb.pl/>
- Hiệp hội Bán hàng Trực tiếp Châu Âu (SELDIA): www.seldia.eu
- Hiệp hội Tiếp thị Trực tiếp Châu Âu (FEDMA): <https://www.fedma.org/>

Liên doanh/ Cấp giấy phép

Liên doanh là hình thức kinh doanh được thường xuyên sử dụng tại Ba Lan. Nhiều doanh nghiệp nước ngoài tại Ba Lan được thành lập theo hình thức liên doanh, với các công ty đối tác tại Ba Lan sẽ chịu trách nhiệm về doanh số bán hàng trên thị trường. Liên doanh là một cách tuyệt vời nhằm tạo điều kiện thuận lợi để bán hàng xuất khẩu thị trường Ba Lan.

Hầu hết các công ty liên doanh thành lập, được các đối tác nước ngoài đóng góp số vốn cần thiết và công nghệ. Các đối tác Ba Lan thường đóng góp đất đai, kênh phân phối, lao động có tay nghề, việc tiếp cận thị trường Ba Lan và giới thiệu với chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp sẽ mất khoảng thời gian dài nếu doanh nghiệp nước ngoài muốn tự hoạt động tại đây.

Cấp phép đối với các sản phẩm, công nghệ, tài liệu kỹ thuật và dịch vụ ít phổ biến tại Ba Lan, do lo ngại về bảo hộ sở hữu trí tuệ. Kể từ khi gia nhập vào EU, Ba Lan đã có những bước đi lớn trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và luật bản quyền. Cấp phép đặc biệt phổ biến trong sản xuất công nghiệp và ngành hàng tiêu dùng.

Bán hàng cho chính phủ

Thông tin về Mua sắm công, các quy định thủ tục mua sắm công và đấu thầu công khai có sẵn trên trang web: <https://www.uzp.gov.pl/en>. Chỉ có một số tài liệu liên quan bằng tiếng Anh.

Thanh tra quân trang quản lý việc mua sắm của Bộ Quốc phòng. Thông tin đầy đủ về luật và quy định mua sắm quân sự được cung cấp trên trang web của Thanh tra quân trang. Các tài nguyên trực tuyến chỉ có sẵn bằng tiếng Ba Lan.

Đấu thầu không giới hạn là phương pháp được ưu tiên. Việc tham gia đấu thầu dành cho tất cả những ai có đủ năng lực về mặt pháp lý, kỹ thuật và tài chính để thực hiện hợp đồng (kể cả công ty nước ngoài).

Mua sắm chính phủ ở các nước Châu Âu được quản lý bởi các luật pháp quốc tế của Hiệp định Mua sắm Chính phủ (GPA) của WTO và luật pháp toàn EU theo Chỉ thị Mua sắm Công của EU.

Các chỉ thị của EU về mua sắm công gần đây đã được sửa đổi và luật mới về nhượng bộ cũng đã được thông qua. Các quốc gia thành viên EU được yêu cầu thay đổi các điều khoản của chỉ thị mới trước ngày 16 tháng 4 năm 2016. Bốn phần luật liên quan là:

- Chỉ thị 2014/24 / EU (thay thế Chỉ thị 2004/18 / EC) về việc phối hợp các thủ tục để trao hợp đồng công trình công cộng, hợp đồng cung cấp công và hợp đồng dịch vụ công áp dụng cho lĩnh vực chung; Thông tin chỉ thị: <http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32014L0024&from=EN>
- Chỉ thị 2014/25 / EU (thay thế Chỉ thị 2004/17 / EC) điều phối các thủ tục mua sắm của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nước, năng lượng, vận tải và dịch vụ bưu chính; Thông tin chỉ thị: <http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32014L0025&from=EN>
- Chỉ thị 2009/81 / EC là về mua sắm quốc phòng và an ninh nhạy cảm. Chỉ thị này đặt ra các quy tắc của Cộng đồng về việc mua sắm vũ khí, đạn dược và vật liệu chiến tranh (cộng với các công trình và dịch vụ liên quan) cho mục đích quốc phòng, và cũng mua sắm các vật tư, công trình và dịch vụ nhạy cảm cho các mục đích an ninh phi quân sự; Thông tin chỉ thị: <http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2009:216:0076:0136:EN:PDF>

- Chỉ thị 2014/23 / EU về việc trao hợp đồng nhượng quyền. Một hợp đồng nhượng quyền (để chuyển giao công trình hoặc dịch vụ) được thực hiện giữa cơ quan công quyền và doanh nghiệp tư nhân, để công ty này có quyền xây dựng cơ sở hạ tầng và vận hành các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan công quyền (ví dụ: đường cao tốc). Thông tin: <http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32014L0023&from=EN>

EU có ba chỉ thị khắc phục áp đặt các tiêu chuẩn chung cho tất cả các quốc gia thành viên phải tuân thủ trong trường hợp các nhà thầu xác định việc mua sắm công có mang tính phân biệt đối xử.

Tài liệu đấu thầu phải được đưa lên trực tuyến ngay khi phát hành thông báo hợp đồng trong Tạp chí Chính thức của Liên minh Châu Âu (OJEU). Đấu thầu điện tử hoàn toàn (với một số ngoại lệ) sẽ trở thành bắt buộc đối với tất cả các hợp đồng công khai từ tháng 10 năm 2018. Các cơ quan mua hàng trung ương được yêu cầu công bố hợp đồng và yêu cầu đấu thầu từ tháng 4 năm 2017.

Lập hóa đơn điện tử (e-billing) được áp dụng vào đầu quý 3 năm 2018, dựa trên yêu cầu nêu trong Chỉ thị 2014/55 / EU. Chỉ thị này quy định việc tiếp nhận và xử lý hóa đơn điện tử trong mua sắm công là bắt buộc. Các tiêu chuẩn về lập hóa đơn điện tử đang được phát triển bởi Ủy ban Tiêu chuẩn hóa Châu Âu (CEN). Chỉ thị 2014/55 / EU: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?qid=1587645715846&uri=CELEX:32014L0055>

Các chỉ thị cũng bao gồm phương tiện pháp lý cho những công ty bị phân biệt đối xử trong việc bán hàng cho khu vực công.

Kênh phân phối và bán hàng

1. Bản chất khu vực thị trường và xem xét thị trường rộng lớn

Cơ hội để kinh doanh ở Ba Lan là dân số, phân tán khắp đất nước. 40% dân số sống ở khu vực nông thôn; người dân thành thị sống rải rác ở khắp thành phố lớn.

Các thành phố lớn nhất của Ba Lan và đông dân số gồm có:

Warsaw	1.861.975
Kraków	803.283
Wrocław	675.079
Łódź	658.444
Poznań	541.316
Gdańsk	486.345
Szczecin	391.566
Lublin	331.243
Bydgoszcz	330.038
Białystok	292.600

Nguồn: Tổng cục Thống kê (GUS) Ba Lan

2. Phân phối hàng hóa công nghiệp

Nhập khẩu thiết bị và công nghệ vẫn ổn định do Ba Lan đang hiện đại hóa ngành công nghiệp và tái cơ cấu để cạnh tranh với các nước phương Tây.

Với vị trí là trung tâm của châu Âu, và là nước thành viên của EU, Ba Lan được xem là điểm đến tốt để trở thành trung tâm phân phối ở Trung và Đông Âu. Một lý do khác nữa là giá cả ở Ba Lan thấp hơn so với các nước EU khác. Nhiều nhà phân phối thiết bị công nghiệp rất chuyên nghiệp và am hiểu về chuyên môn kỹ thuật. Họ có thể làm tốt hơn các đại diện sản xuất nước ngoài trong việc tiêu thụ hàng hóa sản xuất. Tuy nhiên, các nhà xuất khẩu cần phải nhận thức rằng các doanh nghiệp công nghiệp lớn tốt nhất là liên hệ

trực tiếp với nhà sản xuất khi mua những máy móc nặng. Đây là một trong những lý do tại sao số lượng nhà phân phối máy móc hạng nặng ở Ba Lan bị hạn chế.

Đối với ngành hàng tiêu dùng, nhà nhập khẩu và các doanh nghiệp có công ty đại diện nước ngoài đang ngày càng trở nên bị khắc khe hơn và có chọn lọc. Số lượng nhiều loại hàng hóa nhập khẩu có sẵn trên thị trường Ba Lan cũng đóng vai trò quan trọng. Các đại lý phân phối Ba Lan đẩy mạnh tìm kiếm đối tác nước ngoài để hỗ trợ tiếp thị và quảng cáo, huấn luyện và tài chính. Hội chợ thương mại Ba Lan, với phạm vi cụ thể là nơi tốt để tìm kiếm các nhà phân phối hàng hóa.

Nên xem xét tìm kiếm một nhà phân phối độc quyền. Kênh đối tác tiềm năng trong ngành này có xu hướng chuộng các thỏa thuận độc quyền vì họ thường phải chịu chi phí tiếp thị đối với sản phẩm mới và không muốn các đối thủ tiềm năng hưởng các thành quả của họ trong các hoạt động quảng cáo.

Chuyển phát nhanh

Tất cả các công ty chuyển phát nhanh lớn: DHL, UPS và FedEx đều cung cấp dịch vụ tại Ba Lan, cho cả các chuyến hàng đến và đi. Các hãng chuyển phát nhanh trong nước đáng tin cậy bao gồm DPD Ba Lan và GLS. Các công ty phải kiểm tra phạm vi dịch vụ các công ty chuyển phát nhanh và thời gian giao hàng đảm bảo trước khi đăng ký dịch vụ của họ.

Thông tin chi tiết:

- FedEx: <https://www.fedex.com/en-pl/home.html>
- DHL: <https://www.dhl.com/pl-en/home.html>
- UPS: <https://www.ups.com/pl/en/Home.page>
- GLS: <https://gls-group.eu/PL/en/express-overview>

Yếu tố bán hàng/Kỹ thuật

Tỉ lệ thất nghiệp thấp và thu nhập trung bình cao tại các thành phố lớn ở Ba Lan, nhìn chung cư dân thành thị có sức mua cao hơn người dân ở khu vực nông thôn. Các vùng nông thôn rải rác với chỉ có một nhà máy ở thị trấn, do đó tỉ lệ thất nghiệp ở mức cao.

Hiện nay, các công ty tại Ba Lan hầu hết sử dụng các trang web và email để phục vụ cho việc giới thiệu sản phẩm và dịch vụ của mình. Truyền thông tại Ba Lan được khuyến khích nếu người bán muốn nhận được hồi âm nhanh chóng. Các doanh nghiệp nước ngoài nên đảm bảo rằng bản dịch từ tiếng Anh sang tiếng Ba Lan được thực hiện bởi các phiên dịch thông thạo kinh doanh hiện đại và ngữ pháp của Ba Lan.

Người tiêu dùng Ba Lan không cần tiếp xúc trực tiếp với người bán sản phẩm. Vai trò của internet trong việc đảm bảo tiếp xúc kinh doanh đang ngày càng tăng và có thể được coi là một công cụ bán hàng có giá trị. Theo cơ quan Thống kê Ba Lan, hơn 93% hộ gia đình Ba Lan có quyền truy cập internet và 65% cá nhân mua hàng trực tuyến. Hầu hết khách hàng ngân hàng đều tích cực sử dụng các dịch vụ ngân hàng trực tuyến. Kinh doanh tại Ba Lan được xây dựng dựa trên mối quan hệ cá nhân và lòng tin.

Tiến trình đưa ra quyết định, đặc biệt là ở các công ty lớn hoặc cơ quan chính phủ có thể rất chậm, khi mỗi người hoặc các bộ phận có liên quan thường phải xem xét một khoảng thời gian trước khi đưa ra quyết định. Thông thường phải mất một số cuộc họp và nhiều vòng đàm phán trước khi kết thúc một thỏa thuận. Điều này làm cho thành công ở Ba Lan sẽ rất khó khăn nếu không có sự hiện diện ở nước sở tại, cho dù đó là đại lý, nhà phân phối hoặc văn phòng đại diện.

Khách hàng Ba Lan thường muốn thảo luận về các thông số kỹ thuật của sản phẩm, giải thích nhu cầu và thương lượng giá. Ngoài ra, sản phẩm có thể không được bán trong lần gặp đầu tiên, do khách hàng muốn có thời gian để xem xét những điểm thảo luận và thu xếp tài chính. Các đơn đặt hàng ban đầu thường nhỏ do người Ba Lan tiếp cận với lượng vốn lưu động hạn chế và lãi suất tín dụng cao. Doanh số bán hàng tiếp theo thường tăng nhanh khi hiệu quả sản phẩm và lợi nhuận được xác định.

Nhiều công ty Ba Lan phản nản rằng khả năng tiếp cận vốn là một vấn đề. Hầu hết các công ty Ba Lan quá nhỏ để xem xét việc niêm yết cổ phiếu hoặc phát hành thương phiếu nên các hoạt động kinh doanh, bao gồm cả thanh toán hàng nhập khẩu, thường là tự trang trải. Các công ty nước ngoài có thể thu xếp tài chính hợp lý cho khách hàng Ba Lan sẽ có lợi thế hơn so với các đối thủ cạnh tranh.

Thương mại điện tử

Không có rào cản đối với hoạt động thương mại điện tử tại Ba Lan, dù vậy các doanh nghiệp nước ngoài nên xem xét các yêu cầu nghiêm ngặt về quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân và các vấn đề về thuế phù hợp với các nước EU khác.

Được hỗ trợ kinh phí từ EU, chính phủ Ba Lan tiếp tục đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng internet băng thông rộng, phát triển các dịch vụ chính phủ điện tử và internet và chương trình giáo dục máy tính, mang lại lợi ích cho việc phát triển thương mại điện tử.

Các sản phẩm được mua trực tuyến phổ biến nhất là hàng gia dụng và sản phẩm làm vườn, quần áo và giày dép, sách và âm nhạc, cũng như máy tính và các thiết bị điện tử tiêu dùng. Các sản phẩm có doanh số bán hàng trực tuyến tăng mạnh là hàng thực phẩm và sản phẩm ô tô.

Phần lớn các cửa hàng mua sắm trực tuyến có trụ sở tại Ba Lan, tuy nhiên tình hình đang dần thay đổi khi ngày càng gia tăng sức mạnh kỹ thuật số tại Ba Lan và gần đây loại bỏ các rào cản xuyên biên giới đối với dịch vụ trực tuyến trong EU.

Chỉ thị thương mại điện tử (2000/31/EC) đề cập đến một số yêu cầu cụ thể đối với tiếp thị trực tiếp, đưa ra các quy tắc cho các dịch vụ trực tuyến trong EU. Yêu cầu các nhà cung cấp tuân thủ luật của quốc gia thành lập (nước xuất xứ). Cung cấp dịch vụ trực tuyến phải tôn trọng các quy định bảo vệ người tiêu dùng như tiết lộ thông tin khách hàng trên website của họ, quảng cáo phải rõ ràng, nhất quán và bảo vệ chống thư rác cho khách hàng. Chỉ thị cũng đưa ra miễn trừ trách nhiệm đối với bên trung gian truyền nội dung bất

hợp pháp bởi bên thứ 3 và vô ý lưu trữ nội dung. Ủy ban châu Âu đưa ra kế hoạch làm việc vào năm 2012 để tạo điều kiện cho các dịch vụ trực tuyến xuyên biên giới và giảm các rào cản và phát hành bản báo cáo về việc thực hiện các kế hoạch hành động trong năm 2013.

EU áp dụng thuế giá trị gia tăng (VAT) với doanh số bán hàng của các công ty không thuộc EU theo Dịch vụ cung cấp điện tử (ESS) cho các khách hàng có trụ sở kinh doanh không thuộc EU. Các doanh nghiệp nước ngoài buộc phải thu và nộp thuế VAT cho cơ quan thu thuế có thẩm quyền của EU. Chỉ thị Hội đồng châu Âu 2002/38/EC tiếp tục mở rộng các quy định của EU đối với cách tính thuế giá trị gia tăng. Các quy định này được kéo dài vô thời hạn theo Chỉ thị 2008/8/EC.

Các doanh nghiệp nước ngoài chủ yếu bị tác động bởi Chỉ thị của EU 2002/38, cả với người tiêu dùng không kinh doanh hay những doanh nghiệp bán hàng ra ngoài EU. Có một số các quyền lựa chọn phải tuân thủ trong kinh doanh. Điều luật đưa ra một nội dung đặc biệt nhằm đơn giản hóa quá trình đăng ký đối với mỗi quốc gia thành viên. Điều luật cho phép các công ty đăng ký với một cơ quan thuế duy nhất tùy theo lựa chọn của họ. Các công ty phải tính tỷ lệ phí VAT khác nhau tùy theo khách hàng, nhưng báo cáo và nộp thuế VAT chỉ cho 1 cơ quan duy nhất. Cơ quan thuế chịu trách nhiệm cung cấp điểm đăng ký dịch vụ duy nhất, sau đó chịu trách nhiệm phân bổ lại nguồn thu thuế trong số các cơ quan thuế khác của EU.

Tại Ba Lan, thương mại điện tử là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế, góp phần thúc đẩy hoạt động logistics tăng trưởng nhanh chóng. Các chuỗi bán lẻ và các nhà khai thác hậu cần sử dụng 60% không gian nhà kho cho Thương mại điện tử. Ba Lan là trung tâm cho một số hoạt động thương mại điện tử phục vụ các nước Tây Âu, bao gồm Amazon và Zalando.

Khả năng truy cập Internet dễ dàng và giá cả phải chăng cùng với nhiều công cụ, nền tảng mua hàng trực tuyến thoải mái và các quy định thân thiện với khách hàng đều thúc

đẩy tăng trưởng thương mại điện tử.

Theo ước tính của thị trường bán lẻ trực tuyến PMR tại Ba Lan (<https://www.pmrmarketexperts.com>), năm 2023, thương mại điện tử nước này đạt tổng giá trị 22 tỷ USD. Thương mại điện tử ở Ba Lan dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng trong những năm tới và đạt 31 tỷ USD vào năm 2027.

Theo báo cáo thương mại điện tử năm 2022 của Gemius (<https://gemius.com/>), 77% người dùng Internet Ba Lan đã mua sản phẩm trực tuyến. Đến năm 2026, thương mại điện tử dự kiến sẽ chiếm 20% tổng doanh số bán lẻ tại Ba Lan. Lạm phát cao liên quan đến chiến sự ở Ukraine đã có ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi của người tiêu dùng. Theo báo cáo, 58% người được hỏi tuyên bố mua hàng trực tuyến như thường lệ, 28% cho biết họ đang mua ít hơn và chỉ 14% số người mua hàng trực tuyến nhiều hơn.

Phân khúc thương mại điện tử doanh nghiệp đến doanh nghiệp (B2B) cũng đã chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ và đạt 90 tỷ USD vào năm 2022. Ở Ba Lan, 84% doanh nghiệp bán hàng trực tuyến và 80% trong số các công ty này tạo ra doanh thu dưới 10% thông qua bán hàng trực tuyến.

1. Đánh giá hành vi của người tiêu dùng trên thị trường

Các động lực chính cho việc mua sắm trực tuyến vẫn không thay đổi: truy cập 24/7, phương thức thanh toán và giao hàng tiện lợi và trả hàng. Ngoài sự quan tâm tăng lên đối với thương mại điện tử do đại dịch Covid-19, các cửa hàng trực tuyến tiếp tục hưởng lợi từ việc mua sắm bán lẻ của Ba Lan bị hạn chế nghiêm ngặt vào Chủ nhật. Thời điểm cao nhất của mua sắm trực tuyến là vào tháng 11 và tháng 12 cho kỳ nghỉ Giáng sinh.

Theo Cục Thống kê Ba Lan, 93,3% tổng số hộ gia đình có quyền truy cập internet vào năm 2022. Khoảng 77% người dùng internet Ba Lan mua sắm trực tuyến, vẫn thấp hơn mức trung bình của EU là hơn 90%.

Nhóm người mua hàng tích cực nhất cư trú tại các thành phố lớn hoặc làng quê và có độ

tuổi từ 29 - 49. Theo Báo cáo Chỉ số Thương mại điện tử PayPay 2022, 38% người thuộc thế hệ Y (26 - 41 tuổi) mua sản phẩm trực tuyến một vài lần mỗi tuần.

Hơn 70% người mua Ba Lan sử dụng dịch vụ so sánh giá, chẳng hạn như Ceneo, thuộc sở hữu của Allegro. Hầu hết người mua thường tìm kiếm các ưu đãi trên các thị trường, cửa hàng và trên mạng xã hội trước khi mua hàng. Người mua Ba Lan rất nhạy cảm với giá cả và ngày càng sử dụng tùy chọn “mua ngay, trả sau”.

Người tiêu dùng Ba Lan trung bình chi 370 USD trực tuyến mỗi tháng, gần với mức trung bình của EU (373 USD). Người tiêu dùng điện tử Ba Lan đánh giá cao các giải pháp thương mại điện tử địa phương, chẳng hạn như Allegro, các cửa hàng địa phương và hầu hết các hoạt động mua sắm trực tuyến vẫn được thực hiện tại địa phương. Mua sắm trực tuyến xuyên biên giới hiện chiếm 30% tổng số giao dịch và tiếp tục tăng trưởng. Người Ba Lan chủ yếu tìm kiếm các sản phẩm không có sẵn tại địa phương hoặc có thể mua được với giá tốt hơn với mua sắm trực tuyến.

Người tiêu dùng Ba Lan ưa chuộng phương thức giao hàng tủ giao nhận hàng thông minh (parcel lockers), đây là lựa chọn giao hàng rẻ nhất và dịch vụ chuyển phát nhanh. Ngoài tủ giao nhận hàng thông minh, các nền tảng thương mại điện tử thường cung cấp dịch vụ gửi/nhận hàng tại các cửa hàng bán lẻ.

Người Ba Lan chủ yếu mua quần áo và phụ kiện trực tuyến (79%), giày dép (66%) và mỹ phẩm, nước hoa (65%). Phương thức thanh toán ưa thích của Ba Lan là chuyển khoản nhanh chóng thông qua các dịch vụ thanh toán, bao gồm PayU/BlueMedia (70%), thanh toán di động BLIK (58%), thẻ tín dụng (43%) và chuyển khoản ngân hàng (40%), theo Gemius.

2. Quy định & Quy tắc bán hàng thương mại điện tử địa phương

Không có rào cản nào đối với việc thực hiện hoạt động thương mại điện tử tại Ba Lan, tuy nhiên các công ty nước ngoài nên cân nhắc các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân

nghiêm ngặt của EU và các vấn đề về thuế. Quy định của Ba Lan dựa trên các quy tắc thương mại điện tử của Liên minh châu Âu (<https://digital-strategy.ec.europa.eu/en/policies/e-commerce-rules-eu>).

Đạo luật Thị trường Số (DMA) và Đạo luật Dịch vụ Số (DSA) được đề xuất bởi Ủy ban châu Âu vào tháng 12 năm 2020 đã được phê duyệt bởi EU lần lượt vào ngày 25 tháng 3 và 23 tháng 4 năm 2022. Các quy định này nhằm tạo ra một không gian kỹ thuật số an toàn và rộng mở hơn cho tất cả người dùng và đảm bảo một sân chơi công bằng cho các doanh nghiệp. DMA quy định các nền tảng trực tuyến lớn đóng vai trò là "người gác cổng" trong thị trường kỹ thuật số trong khi DSA giải quyết các thay đổi, đặc biệt liên quan đến các trung gian trực tuyến, chẳng hạn như thị trường trực tuyến, mạng xã hội, nền tảng chia sẻ nội dung, cửa hàng ứng dụng cũng như nền tảng du lịch và lưu trú trực tuyến.

Năm 2022, Ba Lan đã bắt đầu thực hiện các quy định theo Chỉ thị Omnibus của EU, vốn có hiệu lực vào tháng 5 năm 2022, nhằm chấm dứt các chương trình khuyến mãi không công bằng hoặc các đánh giá không trung thực. Theo đó, các nền tảng phải thông báo cho người dùng về giá trước khi giảm trong các trường hợp giảm giá, kiểm tra xem người đánh giá có phải là người đã mua sản phẩm trước đó hay không. Ngoài ra, các nền tảng này cũng phải tuân thủ Quy định chung về bảo vệ dữ liệu của EU (GDPR) thông qua việc thông báo cho khách hàng nếu giá được đưa ra là dựa vào việc sử dụng dữ liệu cá nhân của họ hay bên thứ ba cung cấp hàng hóa, dịch vụ hoặc nội dung kỹ thuật số trên các nền tảng đó có phải là thương nhân hay không.

Ba Lan đã áp dụng một số quy định của EECC (Mã Truyền thông Điện tử của EU). Đạo luật cuối cùng thực hiện luật dự kiến sẽ có hiệu lực vào năm 2023.

Gói thuế VAT cho bán hàng hóa và dịch vụ trực tuyến đã có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2021, thắt chặt hệ thống thuế. Gói thuế này đã loại bỏ miễn thuế GTGT và thuế hải quan cho các lô hàng có giá trị dưới 22 Euro và giới thiệu thủ tục “Một cửa hàng nhập

khẩu” (IOSS) để xử lý thanh toán VAT cho các gói hàng không vượt quá 150 Euro. Người bán hàng không thuộc EU, bao gồm cả trên các nền tảng thương mại điện tử đóng vai trò là trung gian, giờ đây chịu trách nhiệm thu thuế GTGT và báo cáo cho cơ quan thuế của EU. Điều này được thực hiện bởi thực thể được thành lập tại EU hoặc thông qua việc chỉ định một đại diện chịu trách nhiệm xử lý VAT tại bất kỳ quốc gia thuộc EU. Đối với doanh số bán hàng vượt quá 10.000 Euro cho người mua EU không đăng ký VAT, người bán phải thu thuế GTGT cho tất cả các đơn hàng đến các nước EU.

3. Hệ sinh thái nhà cung cấp dịch vụ kinh doanh thương mại điện tử địa phương

Năm 2021, Ba Lan có 53.000 cửa hàng thương mại điện tử đã đăng ký và khoảng 55.000 cửa hàng vào năm 2022. Trong nửa đầu năm 2022, 19.600 doanh nghiệp đã đăng ký thương mại điện tử như hoạt động bổ sung cho hoạt động kinh doanh chính của họ, trong khi 120.000 doanh nghiệp đã làm như vậy vào năm 2021. Hầu hết các doanh nghiệp mới tham gia thương mại điện tử là các cửa hàng bán lẻ, đặc biệt là cửa hàng tạp hóa. Có tổng cộng 250.000 doanh nghiệp bán hàng trực tuyến.

Xu hướng thiết lập omnichannel đã tăng tốc nhanh chóng trong thời kỳ đại dịch nhằm giành được lòng trung thành của khách hàng. Một thực tiễn phổ biến là kết hợp bán hàng thông qua các cửa hàng trực tuyến, thị trường và trên mạng xã hội, đặc biệt là Facebook, Instagram và TikTok với hoạt động bán hàng truyền thống, ngày càng đóng vai trò như phòng trưng bày. Các nhà cung cấp thương mại điện tử liên tục nâng cao dịch vụ khách hàng, phát triển phương pháp tiếp cận cá nhân hóa với khách hàng, thường sử dụng giải pháp AI và tập trung vào việc cải thiện và đơn giản hóa các tùy chọn giao hàng.

Cửa hàng trực tuyến và thị trường thương mại điện tử phổ biến nhất ở Ba Lan, trong tất cả các loại sản phẩm, là Allegro, với hơn 30% thị phần và 20,4 triệu người dùng. Allegro hiện đang lưu trữ hơn 100.000 người bán doanh nghiệp và cung cấp các dòng bán lẻ của riêng mình trên nền tảng của mình. Kể từ năm 2021, Allegro đã mở rộng hoạt động B2B, cung cấp giảm giá cho khách hàng doanh nghiệp, chiết khấu cho đơn hàng lớn và điều

kiện thanh toán hoãn. Allegro cũng đã xây dựng cơ sở nhà cung cấp quốc tế của mình, mặc dù hỗ trợ được cung cấp không bao gồm các dịch vụ liên quan đến VAT. Thay vào đó, Allegro khuyến nghị các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài để xử lý các dịch vụ này. Vào đầu năm 2022, Allegro đã ra mắt dịch vụ quốc tế của mình, giao nhiệm vụ cho khách hàng EU, điều này cũng có thể hấp dẫn đối với các nhà cung cấp nước ngoài.

Với 9,2 triệu người dùng vào năm 2022, AliExpress (một dịch vụ bán lẻ trực tuyến thuộc sở hữu của Alibaba Group) là nền tảng thương mại điện tử phổ biến thứ hai ở Ba Lan, mặc dù nền tảng này đã mất đi một phần sức hấp dẫn sau khi thực thi gói thương mại điện tử vào năm 2021. Trong nhiều năm, người mua chấp nhận điều khoản giao hàng lâu và thiếu trách nhiệm vì các giao dịch sản phẩm, thường được vận chuyển với chi phí thấp, là đặc biệt rẻ và không chịu thuế. Năm 2021, AliExpress đã ra mắt trang web tiếng Ba Lan hoàn chỉnh của mình và xây dựng trung tâm logistics đầu tiên tại Ba Lan.

Vào tháng 3 năm 2021, Amazon đã ra mắt nền tảng Amazon.pl dành riêng cho thị trường Ba Lan, được mong đợi từ lâu và hoạt động đầy đủ chức năng. Công ty tập trung phát triển một nhóm người bán hàng địa phương, phục vụ cả thị trường Ba Lan nội địa và thị trường quốc tế. Hỗ trợ logistics cho người bán được coi là lợi thế cạnh tranh mạnh nhất của Amazon. Vào tháng 10 năm 2021, công ty đã ra mắt Dịch vụ Prime tại Ba Lan, thách thức các nhà cung cấp khác và được coi là con đường để đẩy nhanh quá trình phát triển lượng khách hàng. Cho đến nay, số lượng người dùng nền tảng Amazon vẫn đang tăng trưởng. Với khoảng 9.000 người dùng trong quý 4 năm 2022, Amazon vẫn chưa lọt vào top 10 nền tảng thương mại điện tử lớn nhất tại Ba Lan.

Sự cạnh tranh của các sàn thương mại điện tử sẽ thay đổi đáng kể trong năm 2023 và những năm tới. Công ty Ba Lan Comarch đã ra mắt nền tảng mới wszystko.pl vào năm 2023.

Nói chung, các nền tảng thương mại điện tử nhỏ hơn ở Ba Lan rất muốn hợp tác với các nhà cung cấp nước ngoài và bán sản phẩm của họ trực tuyến. Tuy nhiên, nhiều nền tảng

hạn chế nhà cung cấp chỉ với các nguồn cung cấp từ châu Âu, đặc biệt là sau khi các quy định mới về thương mại điện tử được áp dụng vào ngày 1 tháng 7 năm 2021. Các công ty nhỏ có kinh nghiệm hạn chế trong việc giao dịch với các nhà cung cấp nước ngoài và thường cung cấp hỗ trợ hậu cần hạn chế, nếu có.

Khoảng 30% công ty thương mại điện tử của Ba Lan thuê ngoài hoạt động logistics. Ngoài các công ty logistics quốc tế lớn, còn có nhiều nhà cung cấp địa phương phục vụ thị trường thương mại điện tử, bao gồm tư vấn, logistics, tiếp thị kỹ thuật số và các dịch vụ liên quan đến thương mại điện tử khác. Danh sách các nhà cung cấp dịch vụ kinh doanh có sẵn theo yêu cầu.

Các địa chỉ liên lạc tại Ba Lan:

Bộ Các vấn đề Kỹ thuật số: <https://www.gov.pl/web/digitalization>

Bộ Phát triển Kinh tế và Công nghệ: <https://www.gov.pl/web/development-technology>

Phòng Kinh tế Điện tử: <https://eizba.pl/>

Phòng Quản lý Thuế, Bộ Tài chính: <https://www.gov.pl/web/finance>

4. Sự kiện thương mại điện tử ở Ba Lan

Hội chợ thương mại điện tử (<https://ecommercewarsaw.com/>) tổ chức ngày 25/10/2024. Đây là sự kiện quan trọng nhất dành cho người bán hàng trực tuyến tại Ba Lan.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo.

1. Quy định pháp lý chung

Luật về cấm quảng cáo gây hiểu nhầm được quy định rất khác nhau giữa các quốc gia thành viên EU. Để khắc phục tình trạng này, Ủy ban châu Âu đã thông qua một chỉ thị, có hiệu lực từ tháng 10 năm 1986, thiết lập các tiêu chuẩn tối thiểu và khách quan về mức độ trung thực trong quảng cáo.

Chỉ thị đã được sửa đổi vào tháng 10 năm 1997 để thêm các quy định điều chỉnh các hành vi quảng cáo mang tính chất so sánh. Theo Chỉ thị này, quảng cáo gây hiểu lầm được định nghĩa là bất kỳ hành vi quảng cáo "bằng bất kỳ hình thức nào mà lừa dối hoặc có khả năng lừa dối đối tượng quảng cáo muốn nhắm tới. Sự lừa dối này có khả năng ảnh hưởng đến hành vi thương mại của khách hàng hoặc làm tổn thương đối thủ cạnh tranh". Các quốc gia thành viên EU có quyền bảo vệ nhiều hơn bằng luật quốc gia của mình.

Quảng cáo so sánh được định nghĩa là "hình thức quảng cáo mà rõ ràng hay ngụ ý nói đến một đối thủ cạnh tranh hoặc hàng hóa, dịch vụ của đối thủ cạnh tranh." Các nước thành viên có thể, và trong một số trường hợp đã, hạn chế quảng cáo gây hiểu lầm hoặc so sánh.

Chỉ thị của EU về Dịch vụ truyền thông nghe nhìn cho phép các hoạt động phát thanh truyền hình trong EU. Chỉ thị quy định về thời lượng quảng cáo tối đa đối với các loại quảng cáo trên các chương trình truyền hình, đặc biệt là các chương trình dành cho trẻ em. Được thông qua năm 1999, Chỉ thị 1999/44/EC về việc mua bán hàng tiêu dùng và các đảm bảo có liên quan, đặc tính sản phẩm, khi được quy định trong quảng cáo, hiện được coi là nghĩa vụ pháp lý bắt buộc đối với người bán.

EU đã thông qua Chỉ thị 2005/29/EC về hành vi thương mại không lành mạnh của thương nhân đối với người tiêu dùng tại thị trường nội địa. Chỉ thị này được đề ra với nỗ lực thắt chặt các quy tắc bảo vệ người tiêu dùng. Các quy tắc này cấm một số hành vi tiếp thị lừa đảo như mô hình kim tự tháp, "bán hàng thanh lý" khi cửa hàng không đóng cửa và giá cao giả tạo làm cơ sở cho chiết khấu cùng với các phương thức quảng cáo có thể gây hiểu lầm khác.

Những quy tắc này đưa một số hành vi quảng cáo bán hàng mang tính lừa đảo ra trước pháp luật, bao gồm:

- Bán hàng đa cấp
- "Bán thanh lý" khi cửa hàng không đóng cửa

- Hình thức bán hàng giảm giá ảo.

Ngoài ra, cũng có một số quy tắc liên quan đến quảng cáo đối với trẻ em. Để biết thêm thông tin, xin truy cập trang web:

Quảng cáo gây hiểu nhầm: https://ec.europa.eu/info/live-work-travel-eu/consumers_en

Chỉ thị về Thực tiễn Thương mại Không lành mạnh: https://ec.europa.eu/info/law/law-topic/consumers/unfair-commercial-practices-law/unfair-commercial-practices-directive_en

Dịch vụ truyền thông video âm thanh: <https://ec.europa.eu/digital-single-market/en/audiovisual-media-services-directive-avmsd>

2. Dược phẩm

Việc quảng cáo dược phẩm dùng cho người được quy định bởi Chỉ thị 2001/83/EC và được sửa đổi bằng Chỉ thị 2004/27/EC. Nói chung, quảng cáo dược phẩm bị cấm nếu chưa được cơ quan quản lý thị trường cấp phép hoặc nếu sản phẩm đó là loại thuốc chỉ được bán theo toa chỉ định của bác sĩ. Các hướng dẫn sử dụng để tự điều trị cũng không được phép. Pháp luật cũng không cho phép phân phối thuốc mẫu miễn phí cho công chúng. Nội dung quảng cáo phải tương thích với các đặc điểm ghi trên nhãn sản phẩm, và phải có khuyến cáo liều dùng thích hợp. EU cấm các hãng thuốc sử dụng hình thức khuyến khích kê đơn hưởng hoa hồng và hạn chế việc cung cấp các mẫu thuốc miễn phí.

Năm 2008, EU đã đề ra một quy định mới về cung cấp thông tin đối với các loại thuốc cho bệnh nhân. Quy định này, vẫn còn nhiều tranh cãi, sẽ cho phép ngành công nghiệp dược cung cấp thông tin (không mang hình thức quảng cáo) về các sản phẩm thuốc của họ sản xuất nhưng vẫn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định và phải áp dụng hệ thống kiểm soát và đảm bảo chất lượng hiệu quả.

Tuy nhiên, các cuộc tranh luận về các quy định hiện đang bị phản đối bởi các nước thành viên, do đó các quy định có hiệu lực ở các quốc gia khác nhau.

3. Yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe

Ngày 01 tháng 7 năm 2007, quy định về yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe 1924/2006 đã có hiệu lực trên toàn EU. Theo đó, quy định đưa ra các yêu cầu khi sử dụng các cụm từ về dinh dưỡng như "ít chất béo" hay "giàu vitamin C" và về sức khỏe như "giúp giảm cholesterol". Quy định này áp dụng cho mọi sản phẩm thực phẩm hoặc đồ uống được sản xuất dành cho con người mà quảng bá hoặc lưu hành trên thị trường EU. Chỉ có loại thực phẩm phù hợp với thành phần dinh dưỡng nhất định (đường, muối và/hoặc chất béo) mới được phép lưu hành. Các yêu cầu dinh dưỡng được lập trên thực phẩm sẽ chỉ được phép nếu chúng được liệt kê trong các danh sách không bị cấm của EU.

Sản phẩm thực phẩm thực hiện theo yêu cầu dinh dưỡng và sức khỏe phải tuân thủ các điều khoản của Chỉ thị ghi nhãn dinh dưỡng 90/496/EC và phiên bản sửa đổi có hiệu lực từ năm 2011 theo chỉ thị 1169/2011 đề cập đến thông tin cho người tiêu dùng.

Tháng 12/2012, danh sách các yêu cầu sức khỏe được phê chuẩn và có hiệu lực. Danh sách bao gồm các yêu cầu chung đối với các chất khác với thực vật sẽ được đánh giá sau. Tuyên bố giảm nguy cơ mắc bệnh và các tuyên bố đề cập đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ em đòi hỏi phải được cho phép từng trường hợp, sau khi nộp hồ sơ khoa học cho Cơ quan an toàn thực phẩm châu Âu (EFSA). Các tuyên bố về sức khỏe dựa trên dữ liệu khoa học mới phải được trình để EFSA đánh giá với thủ tục cấp phép được đơn giản hóa.

Trình bày mô tả chất dinh dưỡng, trước đó dự kiến vào tháng 1/2009 nhưng đã bị trì hoãn. Đề xuất ban đầu đã được rút lại. Vào tháng 10 năm 2015, Ủy ban Châu Âu đã đưa ra một lộ trình mới về sự phát triển tiềm năng của các hồ sơ dinh dưỡng và thực vật. Để có được thông tin đầu vào của các bên liên quan, có hai cuộc tham vấn và một nghiên cứu bên ngoài đã được khởi động vào giữa năm 2017. Các yêu cầu dinh dưỡng có thể không đáp ứng 1 chỉ tiêu, chẳng hạn như nếu chỉ có 1 chất dinh dưỡng (muối, đường hay béo) vượt quá mức giới hạn cho phép, yêu cầu vẫn phải được nêu rõ ràng trên nhãn thể hiện mức độ cao đối với chất dinh dưỡng đặc biệt nào đó. Ví dụ, sản phẩm sữa chua sản xuất

theo yêu cầu ít béo nhưng vẫn có chứa lượng đường cao nếu trên nhãn sản phẩm thể hiện rõ là “hàm lượng đường cao”. Yêu cầu đăng ký hàm lượng dinh dưỡng ở Liên minh Châu Âu đã được thành lập và cập nhật thường xuyên. Yêu cầu về sức khỏe y tế không thể không có tiêu chuẩn.

Thông tin chi tiết tại: <http://ec.europa.eu/nuhclaims/>

4. Thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng

Trong năm 2011, EU đã thông qua một quy định về cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng (Quy định EU 1169/2011). Yêu cầu ghi nhãn mới từ ngày 17/12/2014, ngoại trừ việc kê khai dinh dưỡng bắt buộc, quy định này được áp dụng từ ngày 13/12/2016.

Năm 2015, EU đã thông qua một quy định mới về thực phẩm mới (2015/2283), sửa đổi việc cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng (1169/2011). Thực phẩm mới và thành phần thực phẩm không được gây nguy hiểm cho người tiêu dùng hoặc gây hiểu lầm cho người tiêu dùng và không được khác với các thành phần được dự định thay thế đến mức mà việc tiêu thụ bình thường sẽ gây bất lợi về dinh dưỡng cho người tiêu dùng. Điều quan trọng cần đề cập là Ủy ban Châu Âu có thể quyết định theo sáng kiến hoặc theo yêu cầu của Quốc gia Thành viên, bằng cách thực hiện các đạo luật (một loại nghị định), nếu một loại thực phẩm cụ thể nằm trong định nghĩa về thực phẩm mới. Hầu hết các điều khoản của Quy định Thực phẩm Mới này sẽ được áp dụng vào ngày 1 tháng 1 năm 2018.

Thông tin chi tiết tại:

<https://eur->

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:304:0018:0063:EN:PDF](https://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:304:0018:0063:EN:PDF)

5. Thực phẩm bổ sung

Chỉ thị 2002/46/EU hài hòa các quy định về ghi nhãn thực phẩm bổ sung và đưa ra các quy định cụ thể về vitamin và khoáng chất trong thực phẩm bổ sung. Thành phần khác

với vitamin và khoáng chất vẫn được quy định bởi các quốc gia thành viên.

Quy định 1925/2006, áp dụng từ 01 tháng 7 năm 2007, về việc bổ sung các vitamin và khoáng chất vào thực phẩm. Quy định này đưa ra danh sách các vitamin và khoáng chất có thể bổ sung vào thực phẩm. Danh sách này được sửa đổi thường xuyên và lần cập nhật gần đây nhất là tháng 10 năm 2009. Danh sách các chất ngoài vitamin và khoáng chất chưa có trong quy định này. Tuy nhiên, luật của các nước thành viên EU sẽ quy định việc sử dụng các chất này.

Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/supplements/index_en.htm

6. Thuốc lá

Chỉ thị EU Quảng cáo thuốc lá của EU cấm quảng cáo thuốc lá trên các ấn bản truyền thông, phát thanh, và internet cũng như tài trợ cho các sự kiện hay các hoạt động xuyên biên giới. Tuy nhiên, EU cho phép quảng cáo tại rạp chiếu phim và trên băng đĩa, biển hoặc tại chỗ bán hàng, mặc dù phương tiện đã bị cấm ở nhiều quốc gia thành viên. Quảng cáo thuốc lá trên truyền hình đã sớm bị cấm ở EU kể từ đầu thập niên 1990 và bị chi phối Chỉ thị dịch vụ truyền thông nghe nhìn. EU có kế hoạch sửa đổi Chỉ thị sản xuất thuốc lá vào năm 2016 với những thay đổi có thể bao gồm như cảnh báo có hại cho sức khỏe với hình ảnh lớn hơn và in cả trên hai mặt của bao thuốc, cùng với các cảnh báo về sức khỏe.

Thông tin chi tiết tại: <http://ec.europa.eu/health/tobacco/products/revision/>

7. Đặc trưng của thị trường trong nước

Các hoạt động hội chợ thương mại tại Ba Lan tăng trưởng nhanh chóng trong đầu thập kỷ qua, từ một sự kiện lớn duy nhất (vào tháng 6 hàng năm tại Hội chợ quốc tế Poznan) đến danh sách sự kiện của ngành công nghiệp và sản phẩm cụ thể ở các thành phố lớn trên cả nước trong cả năm.

Một số hội chợ chứng minh được giá trị cao, trong khi một số hội chợ khác không còn phổ biến trong những năm gần đây, không thu hút người dân Ba Lan và các doanh nghiệp quốc tế.

Quảng cáo ở Ba Lan được coi là quan trọng, không những trong lĩnh vực hàng hóa tiêu dùng mà còn phát triển hình ảnh của công ty cho tất cả các loại hàng hóa khác. Kênh truyền hình, hầu như mỗi gia đình ở Ba Lan đều xem truyền hình thông qua các kênh truyền hình địa phương hay vệ tinh, được xem là phương tiện quảng cáo hiệu quả nhất tại Ba Lan. Các sản phẩm quảng cáo thông qua các kênh truyền hình quảng cáo thương mại cho thấy mức tăng trưởng doanh số bán hàng cao nhất trong tất cả các hình thức quảng cáo. Quảng cáo thông qua truyền hình chiếm phần lớn doanh thu quảng cáo. Chi phí quảng cáo ở các kênh truyền hình hàng đầu đã gia tăng nhanh chóng trong vài năm qua do nhu cầu tăng vọt.

Radio cũng là phương tiện quảng cáo khác với 261 trạm phát thanh địa phương và 6 mạng lưới quốc gia hoạt động gồm: Polskie Radio SA Program 1, Polskie Radio SA Program 2, Polskie Radio SA Program 3, Polskie Radio SA Program 4, RMF FM, and Radio ZET và TOKFM.

Cấm quảng cáo thuốc lá và chất cồn (bao gồm bia và rượu) trên đài phát thanh và truyền hình và cấm quảng cáo chất cồn hiển thị và in ấn trên truyền thông. Ngoài ra còn có lệnh cấm quảng cáo dược phẩm, ngoại trừ các loại thuốc không cần kê toa và ấn phẩm chuyên ngành.

Quảng cáo trên báo chí thì tinh tế, thị trường báo chí đã phát triển với đầy đủ các ấn phẩm. Các tờ báo lớn lưu hành trên khắp Ba Lan và đến mọi góc ngách của đất nước. Ngoài ra, các tạp chí, báo chí và các ấn phẩm chuyên ngành đã tăng lên nhanh chóng. Tờ Newsweek Polska, thuộc Newsweek, kỷ niệm lần thứ 17 trong năm nay (ra mắt vào năm 2001) và ấn bản Ba Lan của tạp chí Forbes, ra mắt vào tháng 1/2005, sẽ kỷ niệm lần thứ 13 trong năm nay. Quảng cáo rao vặt đang phát triển rất tốt và hiệu quả. Hầu hết các

doanh nghiệp nước ngoài cho biết phương tiện truyền thông in ấn đạt hiệu quả cao trong việc tìm kiếm hàng hàng và tuyển dụng cho công việc.

Các tờ báo ngày lớn gồm Rzeczpospolita, Gazeta Wyborcza, Dziennik Polska, Nasz Dziennik, và hai tờ báo lá cải: Fakt và Super Express. Các tạp chí kinh doanh hàng ngày lớn gồm có: Dziennik Gazeta Prawna, Parkiet Gazeta Gieldy, Puls Biznesu, and Financial Times. Ấn bản Ba Lan của tờ BusinessWeek được xuất bản 2 tuần một lần. Có hai tờ báo bằng tiếng Anh xuất bản hàng tuần để phục vụ cho người nước ngoài ở Ba Lan là tờ the Warsaw Business Journal và the Warsaw Voice.

Định Giá

Định giá rất quan trọng và là chìa khóa để bán sản phẩm và dịch vụ thành công tại Ba Lan. Vốn lưu động hạn chế tại Ba Lan.

Nhìn chung, các doanh nghiệp Ba Lan chi tiêu một cách khôn ngoan, sau khi xem xét cẩn thận và đôi khi kéo dài thời gian cân nhắc. Lý do thường được đưa ra cho những nỗ lực bán hàng thất bại theo các khách hàng tiềm năng Ba Lan tiếp tục là “giá quá cao”. Những rủi ro xung quanh tỉ giá hối đoái không ổn định với đồng Złoty Ba Lan làm cho việc định giá đặc biệt khó khăn.

Giá của các sản phẩm nước ngoài phức tạp hơn với việc bổ sung thuế hải quan, thuế giá trị gia tăng (VAT), và trong một số trường hợp còn có thuế tiêu thụ đặc biệt, những điều này sẽ nâng mức giá bán lẻ cuối cùng của một sản phẩm lên đáng kể. Tính linh hoạt trong giá cả rất quan trọng trong quá trình thâm nhập thị trường ban đầu để sản phẩm được người tiêu dùng Ba Lan biết đến.

Để thành công, các doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài kết hợp với đại diện của Ba Lan để giảm bớt chi phí, đặc biệt là chi phí nhập khẩu, càng thấp càng tốt. Ví dụ, một số công ty nhập khẩu sản phẩm được tháo rời để giảm thuế nhập khẩu. Việc gia nhập vào EU của Ba Lan cũng đưa ra những lợi thế về giá cho các nhà sản xuất châu Âu. Hàng hóa nước

ngoài phải chịu gánh nặng thuế quan, trong khi sản phẩm nhập khẩu từ các nước EU được miễn.

Thị trường Ba Lan rộng lớn và mở rộng cho tất cả các loại sản phẩm nhưng cũng ngày càng cạnh tranh. Các công ty nước ngoài tiếp cận thị trường với tầm nhìn dài hạn về việc tạo thị phần cho sản phẩm của họ, sẽ gặt hái được thành quả.

Dịch vụ bán hàng và hỗ trợ khách hàng

Sau giá, dịch vụ là mối quan tâm lớn thứ hai của người tiêu dùng Ba Lan. Khách hàng Ba Lan có thể do dự khi mua sản phẩm nhập khẩu do lo ngại việc gửi trả sản phẩm về nước xuất khẩu để sửa chữa hoặc dịch vụ - thậm chí nếu doanh nghiệp thanh toán chi phí gửi hàng. Việc gửi phụ tùng đến Ba Lan rất dễ thực hiện. Một số công ty cung cấp dịch vụ xuất khẩu hàng hóa sang Ba Lan thông qua các đại diện ở châu Âu hoặc qua các công ty được cấp phép sửa chữa sản phẩm của họ. Trong khi đó, một số nhà phân phối lo ngại về vấn đề không được hỗ trợ đầy đủ.

Lý tưởng nhất là dịch vụ khách hàng và hỗ trợ nên được cung cấp thông qua một đại diện Ba Lan được huấn luyện hoặc chi nhánh của công ty. Các nhóm hỗ trợ kỹ thuật địa phương được xem như một phần hình ảnh công ty của các doanh nghiệp nước ngoài tại thị trường Ba Lan. Hiệu quả, nhanh chóng và dịch vụ đáng tin cậy góp phần rất lớn vào thành công của các doanh nghiệp nước ngoài tại Ba Lan. Do đó, cần cung cấp sự hỗ trợ đầy đủ cho các nhân viên phục vụ tại Ba Lan.

Ý thức về sự khác nhau giữa các nước thành viên trong việc ghi nhãn sản phẩm, sử dụng ngôn ngữ, bảo đảm pháp lý, và trách nhiệm, các tổ chức EU đã đưa ra một số sáng kiến nhằm hài hòa luật pháp quốc gia. Các nhà cung cấp trong và ngoài EU cần phải hiểu pháp luật hiện hành và sắp tới sẽ ảnh hưởng đến doanh số bán hàng, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

1. Trách nhiệm sản phẩm

Theo Chỉ thị 1985 về trách nhiệm của các sản phẩm bị lỗi, sửa đổi vào năm 1999, nhà sản xuất chịu trách nhiệm về thiệt hại do khiếm khuyết trong sản phẩm của mình. Các nạn nhân phải chứng minh sự tồn tại của lỗi sản phẩm và những hậu quả của nó. Trách nhiệm của nhà sản xuất được giảm trong các trường hợp một phần do sự sơ suất của khách hàng. Thông tin chi tiết tại:

<https://ec.europa.eu/growth/single-market/goods/free-movement-sectors/liability-defective-products/>

<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=uriserv:l32012>

2. An toàn sản phẩm

Chỉ thị An toàn Sản phẩm Chung năm 1992 đã đưa ra các yêu cầu an toàn chung ở cấp độ EU để đảm bảo rằng các nhà sản xuất chỉ đưa các sản phẩm an toàn ra thị trường. Chỉ thị đã được sửa đổi vào năm 2001 để bao gồm: nghĩa vụ đối với nhà sản xuất và nhà phân phối phải thông báo cho Ủy ban trong trường hợp có vấn đề với một sản phẩm nhất định, các điều khoản thu hồi sản phẩm đó, thành lập Mạng lưới An toàn Sản phẩm Châu Âu và lệnh cấm xuất khẩu sản phẩm sang các nước thứ ba không được coi là an toàn trong EU. Luật này vẫn đang được xem xét lại.

Chỉ thị An toàn Chung về Sản phẩm - General Product Safety Directive, GPSD (2001/95/EC) qui định tất cả các sản phẩm được đề cập trong Chỉ thị (trong đó có rau quả chế biến và bảo quản) chỉ được tiêu thụ trên thị trường EU nếu sản phẩm đó an toàn cho người tiêu dùng. Thông tin chi tiết tại:

https://ec.europa.eu/info/general-product-safety-directive_en

http://ec.europa.eu/consumers/consumers_safety/index_en.htm

3. Bảo hành và dịch vụ hậu mãi

Theo Chỉ thị 1999 về Bán Hàng tiêu dùng và bảo hành, sửa đổi vào năm 2011, người bán

hàng chuyên nghiệp được yêu cầu phải bảo hành tối thiểu 2 năm cho tất cả các mặt hàng tiêu dùng được bán cho người tiêu dùng (người mua hàng không với mục đích thương mại, kinh doanh hoặc phục vụ nghề nghiệp), như đã được định rõ trong Chỉ thị. Các biện pháp khắc phục cho người tiêu dùng trong trường hợp không bằng lòng gồm:

- Sửa chữa lại hàng hóa;
- Thay thế hàng hóa;
- Giảm giá bán; hoặc
- Hủy bỏ hợp đồng kinh doanh. Các vấn đề khác liên quan đến quyền và bảo vệ người tiêu dùng, chẳng hạn như Chỉ thị Tiếp cận Mới, đánh dấu CE, kiểm soát chất lượng và bảo vệ dữ liệu được giải quyết trong phần Quy định Thương mại của báo cáo này.

Thông tin chi tiết tại:

https://ec.europa.eu/info/policies/consumers/consumer-protection_en

<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:01999L0044-20111212&qid=1395670475658&from=EN>

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Luật pháp và các quy định Ba Lan đã được điều chỉnh nhiều lần để tuân thủ đầy đủ với Hiệp định TRIPS (thỏa thuận đa phương toàn diện nhất về sở hữu trí tuệ cho đến nay) và Chỉ thị của EU. Chính phủ Ba Lan cũng tiếp tục xem xét và sửa đổi luật và các quy định để phản ánh sự phát triển và sử dụng các công nghệ mới. Ba Lan là một trong số ít các nước EU không ký thỏa thuận về việc thành lập Tòa án bằng sáng chế thống nhất (UPC) được thông qua vào tháng 2/2013.

Mặc dù phạm vi bản quyền vẫn còn là một vấn đề, Ba Lan đã có những tiến bộ lớn trong lĩnh vực này. Tổ chức chịu trách nhiệm về sở hữu trí tuệ và các vấn đề có liên quan tại Ba Lan là Bộ văn hóa và di sản quốc gia (<http://www.mkidn.gov.pl/pages/the-ministry->

of-cultureand-national-heritage.php?lang=EN) và Văn phòng sáng chế Ba Lan (<http://uprp.gov.pl>)

Một số nguyên tắc chung quan trọng để quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (IP) tại Ba Lan. Đầu tiên, điều quan trọng là phải có chiến lược toàn diện để bảo vệ IP của bạn. Thứ hai, IP được bảo vệ khác nhau ở Ba Lan so với Việt Nam. Thứ ba, quyền sở hữu phải được đăng ký và thi hành tại Ba Lan, theo luật pháp của đất nước. Không có chuyện một “bản quyền quốc tế” được tự động bảo vệ tác quyền trên khắp thế giới. Bảo vệ chống lại việc sử dụng trái phép ở một quốc gia cụ thể tùy thuộc vào luật pháp của quốc gia đó. Tuy nhiên, hầu hết các nước cho phép bảo vệ quyền tác giả cho các công trình nước ngoài theo các điều kiện cơ bản, và những điều kiện này đã được đơn giản hóa theo hiệp ước và công ước bản quyền quốc tế.

Đăng ký bản quyền và nhãn hiệu là bước đầu tiên, quyền cơ bản đầu tiên, vì vậy cần phải xem xét đáp ứng các nhu cầu về bản quyền và nhãn hiệu thương mại trước khi muốn bán sản phẩm hay dịch vụ của bạn tại thị trường Ba Lan. Điều quan trọng là các doanh nghiệp phải hiểu rằng sở hữu trí tuệ là quyền riêng tư và chính phủ nước ngoài không thể thực thi quyền cho cá nhân tại Ba Lan. Đây là trách nhiệm của người chủ sở hữu bản quyền phải đăng ký ở nơi có liên quan, thuê các công ty tư vấn cho riêng mình. Các công ty này có thể tìm lời khuyên từ các luật sư địa phương hoặc các nhà tư vấn sở hữu trí tuệ, là những chuyên gia về luật pháp Ba Lan.

Có thể xin cấp bằng sáng chế và nhãn hiệu cho toàn bộ EU tại Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Liên minh châu Âu. Các bằng sáng chế riêng lẻ cho các Quốc gia thành viên cũng có thể xin cấp tại văn phòng sở hữu trí tuệ tương ứng. Tương tự như vậy, có thể xin cấp một loạt bằng sáng chế cho nhiều quốc gia thông qua một quy trình đơn giản hóa tại Văn phòng Sáng chế châu Âu và cũng có thể xin cấp trực tiếp một bằng sáng chế riêng lẻ từ văn phòng sáng chế của Quốc gia Thành viên. Từ tháng 6 năm 2023, một hệ thống đã được thiết lập để việc đăng ký và áp dụng bằng sáng chế sẽ nhận được bảo hộ đồng nhất và hiệu lực tương đương ở tất cả các quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu, bao gồm

Bằng sáng chế Đồng nhất và Tòa án Bằng sáng chế Đồng nhất. Các hệ thống đăng ký quốc tế khác, chẳng hạn như Nghị định thư Madrid về nhãn hiệu hoặc Hiệp ước Hợp tác Sáng chế về bằng sáng chế, có thể giúp bảo vệ các tài sản trí tuệ ở nhiều quốc gia trên toàn cầu, bao gồm cả các quốc gia thành viên EU.

Phải luôn cẩn thận khi làm việc với các đối tác tiềm năng. Đàm phán từ vị trí bạn là đối tác và trao cho họ những ưu đãi rõ ràng được thể hiện trong hợp đồng. Một đối tác tốt là một đồng minh quan trọng trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, hãy xem xét cẩn thận khi cho phép đối tác của bạn đăng ký IP thay cho bạn. Điều này gây rủi ro nếu đối tác của bạn đăng ký họ là chủ sở hữu IP và không chuyển nhượng quyền này khi kết thúc quan hệ đối tác. Luôn để mắt đến cấu trúc chi phí của bạn và việc giảm giảm lợi nhuận (và ưu đãi) sẽ không hay. Các dự án và kinh doanh tại Ba Lan đòi hỏi không ngừng lưu ý. Làm việc với cố vấn pháp lý quen thuộc với luật pháp Hà Lan để có được một hợp đồng chắc chắn bao gồm các điều khoản không cạnh tranh và các quy định bảo mật/không tiết lộ.

Cũng lưu ý rằng các doanh nghiệp vừa và nhỏ hiểu tầm quan trọng trong việc cùng nhau làm việc với các hiệp hội thương mại và các tổ chức để hỗ trợ bảo vệ IP và ngăn chặn hàng giả.

Ba Lan tuân thủ các quy định về sở hữu trí tuệ của châu Âu về bản quyền, bằng sáng chế, nhãn hiệu và kiểu dáng công nghiệp. Ba Lan vẫn chưa thực hiện Chỉ thị năm 2019 của EU về bản quyền áp dụng cho việc truyền trực tuyến của các tổ chức phát thanh và truyền hình và phát lại các chương trình phát thanh và truyền hình.

Tổ chức chịu trách nhiệm về chính sách bản quyền tại Ba Lan là Bộ Văn hóa và Di sản Quốc gia, trong khi Văn phòng Sáng chế của Ba Lan chịu trách nhiệm về các vấn đề bằng sáng chế, nhãn hiệu và kiểu dáng công nghiệp.

1. Các nguồn sở hữu trí tuệ

Thông về những tồn tại và thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Bộ công cụ sở hữu trí tuệ tại thị trường cụ thể, vui lòng tham khảo: <http://www.StopFakes.gov>

Trang web này có liên kết với trang web của USPTO để đăng ký nhãn hiệu thương mại và bằng sáng chế (cả ở Mỹ cũng như ở các quốc gia khác).

2. Dịch vụ chuyên nghiệp từ địa phương

Môi trường pháp lý ở Ba Lan tiếp tục phát triển với tốc độ nhanh chóng và dự kiến sẽ tiếp tục phát triển hơn nữa. Nhìn chung, các công ty luật ở Ba Lan theo sát những thay đổi và hầu hết trong số đó cung cấp dịch vụ tư vấn kinh doanh bên cạnh tư vấn pháp lý. Một số công ty cũng có kinh nghiệm trong việc giúp các thân chủ tìm kiếm các đối tác kinh doanh, đầu tư tại Ba Lan.

Các công ty nước ngoài kinh doanh ở Ba Lan được khuyến khích nên có đại diện pháp lý. Điều này đặc biệt cần thiết khi đấu thầu công khai, hình thành liên doanh, giải quyết tranh chấp thương mại thành lập văn phòng đại diện hoặc thành lập doanh nghiệp ở Ba Lan.

Một nhà xuất khẩu nước ngoài mới gia nhập thị trường Ba Lan ban đầu có thể không cần tư vấn pháp lý, kế toán hoặc tư vấn chuyên môn vì họ đang tìm kiếm các đối tác tiềm năng. Tuy nhiên, doanh nghiệp có thể tìm kiếm lời khuyên của chuyên gia ở Ba Lan, thông qua các văn phòng luật và công ty tư vấn của Ba Lan, khi phát sinh vấn đề.

3. Các Hiệp hội kinh doanh

a) Confederation Lewiatan (Liên minh Lewiatan)

Địa chỉ: ul. Zbyszka Cybulskiego 3

00-727 Warszawa

Điện thoại. +48 22 55 99 900

Fax +48 22 55 99 910

Email: recepcja@konfederacjalewiatan.pl

Website: <http://konfederacjalewiatan.pl/>

Lewiatan là hiệp hội doanh nghiệp Ba Lan có ảnh hưởng nhất. Hiệp hội này đại diện cho lợi ích của các doanh nghiệp Ba Lan tại Ba Lan và Liên minh Châu Âu. Lewiatan tập hợp khoảng 4.100 công ty, có hơn 1 triệu người lao động. Confederation Lewiatan là thành viên của Hội đồng Đối thoại Xã hội do chính phủ Ba Lan thành lập và có ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động lập pháp và chính phủ ở Ba Lan. Lewiatan có văn phòng đại diện tại Brussels và là thành viên của BusinessEurope - tổ chức kinh doanh hàng đầu châu Âu đại diện cho quyền lợi của các doanh nhân và doanh nghiệp trong EU.

b) Business Center Club (Câu lạc bộ Trung tâm Kinh doanh)

Địa chỉ: Plac Zelaznej Bramy 10

00-136 Warszawa

Điện thoại: +48 22 625 30 37, 582 1001

Fax: +48 22 621 84 20

Email: biuro@bcc.org.pl

Website: www.bcc.org.pl

Business Center Club (BCC) là một câu lạc bộ kinh doanh có uy tín và là tổ chức doanh nhân cá nhân lớn nhất ở Ba Lan. BCC tập hợp hơn 2.000 thành viên (doanh nhân cá nhân và công ty) đại diện cho nhiều ngành khác nhau cùng kiểm soát 30 tỷ USD vốn và sử dụng 400.000 người lao động. BCC cũng liên kết với các luật sư, nhà báo, nhà khoa học, nhà xuất bản, bác sĩ, thành viên quân đội và sinh viên. BCC tập trung vào các hoạt động vận động hành lang nhằm thúc đẩy hơn nữa sự tăng trưởng của nền kinh tế Ba Lan. Tất cả các Tổng thống, Thủ tướng và Bộ chính trị của Ba Lan cho đến nay đã tham khảo ý

kiến của các thành viên BCC. BCC là một tổ chức quốc tế có quan hệ với các tổ chức ở EU, Hoa Kỳ, Nga và Canada. Thành viên BCC cũng nắm giữ hơn 100 công ty nước ngoài.

c) Polska Rada Biznesu (Hội nghị bàn tròn kinh doanh Ba Lan)

Địa chỉ: Palac Sobanski

Al. Ujazdowskie 13

00-567 Warszawa

Điện thoại: +48 22 523 66 11

Di động: +48 532 003 335

Fax: +48 22 523 66 14

Email: rada@prb.pl

Website: www.prb.pl

Polska Rada Biznesu tập hợp các doanh nghiệp và nhà tuyển dụng lớn ở Ba Lan. Hiệp hội này đại diện cho các doanh nghiệp thành viên trong các giao dịch với chính phủ. Hiệp hội này phi chính trị và các thành viên của hiệp hội là Giám đốc điều hành của các doanh nghiệp tư nhân lớn của Ba Lan hoặc các công ty nước ngoài hoạt động tại Ba Lan. Polska Rada Biznesu tham gia vào nhiều chương trình thúc đẩy tinh thần kinh doanh, bao gồm tổ chức giải Jan Wejchert hàng năm cho doanh nhân xuất sắc nhất, giải thưởng doanh nghiệp danh giá nhất Ba Lan.

d) Pracodawcy Rzeczypospolitej Polskiej (Nhà tuyển dụng của Ba Lan)

Địa chỉ: ul. Brukselska 7

03-973 Warszawa

Điện thoại: +48 22 518 8700

Fax: +48 22 828 8438

Email: sekretariat@pracodawcyrp.pl

Website: www.pracodawcyrp.pl

Pracodawcy Rzeczypospolitej Polskiej là tổ chức tuyển dụng lao động lâu đời nhất và lớn nhất ở Ba Lan. Tổ chức này đã đồng hành cùng sự chuyển đổi chính trị và kinh tế của Ba Lan kể từ năm 1989, đại diện cho lợi ích của các doanh nhân thuộc mọi lĩnh vực công nghiệp. Liên đoàn tập hợp 19.000 công ty sử dụng trên 5 triệu nhân viên. Tổ chức này là thành viên của Hội đồng Đối thoại Xã hội và có ảnh hưởng đến các hành động pháp lý của chính phủ. Hiệp hội chấp nhận các công ty đã đăng ký tại Ba Lan làm thành viên của họ.

e) Polski Klub Biznesu (Hiệp hội Câu lạc bộ Doanh nghiệp Ba Lan)

Địa chỉ: ul. Kompasowa 3/23

04-048 Warszawa

Điện thoại: +48 22 870 0705

Fax: +48 22 305 8029

Email: biuro@pkb.org.pl

Website: www.pkb.org.pl

Câu lạc bộ Doanh nghiệp Ba Lan (PBC) là tổ chức kinh doanh độc lập lâu đời nhất ở Ba Lan tập hợp các doanh nhân tư nhân. Vai trò chính của câu lạc bộ là thúc đẩy tinh thần kinh doanh, doanh nghiệp và người dân Ba Lan. Câu lạc bộ Doanh nghiệp Ba Lan tham gia vào việc tăng cường đầu tư nước ngoài vào Ba Lan và hợp tác với Polonia. PBC là thành viên của Câu lạc bộ Châu Âu, đồng thời là nhà đồng tổ chức của các Hội nghị Kinh tế Thế giới Polonia.

Nguồn thông tin hữu ích

1. Các trang web của EU:

- Đề kết hợp luật của các quốc gia thành viên liên quan đến những bên đại diện thương mại độc lập, Hội đồng châu Âu đã ban hành chỉ thị 86/653/EEC

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:31986L0653:EN:HTML)

- Thỏa thuận về tầm quan trọng thứ yếu không đáng kể hạn chế Cạnh tranh theo Điều 81 (1) của Hiệp ước thành lập Cộng đồng châu Âu:

<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:C:2001:368:0013:0015:EN:PDF>

- Quy định về thanh toán trễ hạn:

<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2011:048:0001:0010:EN:PDF>

- Thanh tra châu Âu:

<http://www.ombudsman.europa.eu/home/en/default.htm>

- Chỉ thị số 95/46/EC của Nghị viện châu Âu về bảo vệ dữ liệu cá nhân:

<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:1995:281:0031:0050:EN:PDF>

- Bến cảng an toàn

http://export.gov/safeharbor/eu/eg_main_018476.asp

- Thông tin về hợp đồng chuyển dữ liệu ra ngoài EU:

http://ec.europa.eu/justice/data-protection/document/internationaltransfers/transfer/index_en.htm

- Trang chủ bảo vệ dữ liệu EU:
http://ec.europa.eu/justice_home/fsj/privacy/index_en.htm
- Quy định bán hàng từ xa:
http://ec.europa.eu/justice/consumer-marketing/rights-contracts/distance/index_en.htm
- Dịch vụ tài chính của bán hàng từ xa:
<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2002:271:0016:0024:EN:PD>
- Luật về thương mại điện tử (2000/31/EC):
http://ec.europa.eu/internal_market/e-commerce/index_en.htm
- Thuế giá trị gia tăng về dịch vụ điện tử:
http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/vat/how_vat_works/eservices/index_en.htm
- Chỉ thị nguyên tắc thương mại không công bằng
<http://ec.europa.eu/consumers/rights/>
- Thông tin cho bệnh nhân – Phát triển chính:
http://ec.europa.eu/health/human-use/information-to-patient/legislative_developments_en.htm
- Các yêu cầu về dinh dưỡng và sức khỏe để sản xuất thực phẩm – Quy định 1924/2006
<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2007:012:0003:0018:EN:PDF>
- Quy định về yêu cầu nhãn dinh dưỡng
<http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/fairs-reports/>

- Tài liệu hướng dẫn các công ty làm thế nào để đáp ứng các yêu cầu về sức khỏe:
 - + Yêu cầu về sức khỏe và dinh dưỡng:
http://ec.europa.eu/food/food/labellingnutrition/claims/index_en.htm
 - + Thuốc lá:
http://ec.europa.eu/health/tobacco/policy/index_en.htm
 - + Trách nhiệm pháp lý của sản phẩm:
http://europa.eu/legislation_summaries/consumers/consumer_safety/l32012_en.htm
 - + An toàn thực phẩm:
http://ec.europa.eu/consumers/safety/prod_legis/index_en.htm
- Dịch vụ pháp lý về bảo hành và hậu mãi:
<http://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:01999L0044-20111212&qid=1395670475658&from=EN>
- Bản quyền:
http://ec.europa.eu/internal_market/copyright/documents/documents_en.htm
- Hệ thống hài hòa cá vấn đề về bản quyền có liên quan trong Hội thông tin – Quy định bản quyền (2001/29/EC):
<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:32001L0029:EN:HTML>
- Sở hữu công nghiệp:
http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/index_en.htm
- Thương hiệu:
http://ec.europa.eu/internal_market/indprop/tm/index_en.htm

- Cục sở hữu trí tuệ châu Âu (EPO):

<http://www.european-patent-office.org/>

- Tổ chức hệ thống hài hòa thị trường nội khối (OHIM):

<https://oami.europa.eu/ohimportal/vi/>

- Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) Madrid:

<http://www.wipo.int/madrid/en>

2. Các trang web của Ba Lan:

- Văn phòng đại diện trên lãnh thổ Ba Lan:

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=7d62a275027741d98073d42b8f735c68>

- Thông tin chi tiết về hình thức kinh doanh tại Ba Lan:

<http://www.paiz.gov.pl/index/?id=887a185b1a4080193d5cf63873ac6d70>

Chương 4: Quan hệ song phương giữa Việt Nam và Ba Lan

Quan hệ chính trị Việt Nam – Ba Lan

Việt Nam và Ba Lan lập quan hệ ngoại giao ngày 04/02/1950. Việt Nam và Ba Lan có mối quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác nhiều mặt với bề dày lịch sử 67 năm. Ba Lan đã giành cho Việt Nam sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Ba Lan là nước duy nhất có mặt trong cả hai Ủy ban đình chiến sau Hiệp định Geneve năm 1954 và Hiệp định Paris năm 1973. Hàng nghìn sĩ quan và cán bộ Ba Lan đã tham gia hai Ủy ban này.

Về hợp tác đa phương, Việt Nam và Ba Lan tăng cường tiếp xúc, phối hợp hiệu quả tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế, nhất là tại Liên hợp quốc (UN), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO), Tổ chức Hợp tác Á - Âu (ASEM), trong khuôn khổ hợp tác giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Liên minh châu Âu (EU) và quan hệ Việt Nam - EU.

1. Trao đổi đoàn giữa hai nước

Năm	Đoàn ra	Đoàn vào
1992	Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm	
1994	Phó Thủ tướng Trần Đức Lương	Phó Thủ tướng Ba Lan
1995	Phó Chủ tịch Quốc hội Đặng Quân Thụy	
1996		Chủ tịch Thượng viện Ba Lan
1997	Thủ tướng Võ Văn Kiệt	
1999	Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu	Tổng thống Aleksander Kwaśniewski

2003	Chủ tịch nước Trần Đức Lương	Chủ tịch Thượng viện Ba Lan
2005		Thủ tướng Marek Belka
2007	Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng	
2008	Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên	
2009		Bộ trưởng Ngoại giao
2010		Thủ tướng Donald Tusk
2013	Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng	Phó Chủ tịch Hạ viện I-ê-dư Ven-đê-lích
	Bộ trưởng Công an Trần Đại Quang	
	Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh	
2014	Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh	Bộ trưởng Quốc phòng Tomasz Siemoniak
	Bộ trưởng Tài nguyên Môi trường Nguyễn Minh Quang	
11/2017		Tổng thống Andrzej Duda
9/2018	Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình	

2. Hợp tác phát triển

Về hợp tác phát triển (ODA), từ năm 1998, Ba Lan đã cấp khoản tín dụng 70 triệu USD cho dự án đóng tàu của Vinashin (đã giải ngân xong năm 2005). Hiện nay, Ba Lan chưa có viện trợ phát triển chính thức thường xuyên cho Việt Nam. Năm 2005, Ba Lan cam kết dành cho Việt Nam một khoản tín dụng hỗn hợp trị giá 280 triệu USD. Trong khuôn khổ cam kết đó, ngày 22-01-2008, Bộ Ngoại giao Ba Lan và Bộ Tài chính Việt Nam đã ký

Hiệp định tín dụng Dự án Phòng thí nghiệm trọng điểm - Bể thử mô hình tàu thủy với trị giá vốn vay ODA là 16,47 triệu euro (tương đương khoảng 20 triệu USD). Tháng 7/2014, trong chuyến thăm của PTT, BTNG Phạm Bình Minh, phía Ba Lan thông báo dừng kế hoạch cấp 260 triệu USD tín dụng nói trên, chuyển sang cấp khoản tín dụng ưu đãi mới trị giá 250 triệu Euro. Hiện hai bên đang đàm phán ký Hiệp định khung về hợp tác tài chính đối với khoản tín dụng này.

Ngày 28-7-2017, Chính phủ đã thông qua Nghị quyết số 64/NQ-CP về nội dung Hiệp định tài chính trị giá 250 triệu euro, trong đó quy định khoản vốn sẽ dành cho các dự án ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

Ba Lan quan tâm tới hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, bảo tồn di tích, bảo vệ môi trường...

3. Hợp tác giáo dục – đào tạo, văn hóa

Ba Lan đã đào tạo cho ta trên 4.000 sinh viên và cán bộ khoa học; trên 3.500 công nhân lành nghề, chủ yếu trong các ngành than, đóng tàu. Hiện mỗi năm, Ba Lan cấp cho ta 10 suất học bổng đại học và trên đại học; ta tiếp nhận 10 sinh viên Bạn sang thực tập (trong 10 tháng).

Ba Lan đã rút khỏi Hiệp định đa phương về công nhận tương đương học vị đại học, sau đại học và học hàm kỹ tại Praha năm 1972. Ta đang đề nghị Ba Lan xem xét ký Thỏa thuận về vấn đề công nhận bằng cấp lẫn nhau và ký mới Thỏa thuận hợp tác giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015-2018.

Trong nhiều năm, Ba Lan đã giúp ta đào tạo cán bộ, trùng tu các di tích cung đình ở Huế, Tháp Chàm ở Hội An, địa đạo Củ Chi... Năm 2008, trong khuôn khổ ODA, Ba Lan đã viện trợ 150.000 Euro cho trường PTTH Việt – Ba.

4. Hợp tác quốc phòng

Việt Nam và Ba Lan đã ký Bản ghi nhớ hợp tác quốc phòng năm 2010. Từ năm 2010 đến

nay, doanh nghiệp quốc phòng 2 nước đã ký được 6 hợp đồng trị giá 37 triệu USD.

Hai bên thường xuyên trao đổi đoàn, Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh thăm Ba Lan tháng 8/2013, Bộ trưởng Quốc phòng Ba Lan thăm Việt Nam tháng 9/2014. Tháng 10/2010, Ba Lan cử Tùy viên Quốc phòng thường trú tại Hà Nội. Tháng 9/2014, ta đã cử Tùy viên Quốc phòng thường trú ở Ba Lan.

5. Cộng đồng người Việt tại Ba Lan

Cộng đồng người Việt Nam tại Ba Lan hiện có khoảng 40.000 người, đóng góp vào việc phát triển quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước và được chính quyền Ba Lan đánh giá tích cực, một số Việt kiều tại Ba Lan đã quay về nước đầu tư tương đối thành công, nhất là trong lĩnh vực bất động sản và tài chính. Cộng đồng Việt Nam tại Ba Lan có tổ chức hội đoàn tương đối phát triển, trong đó một số tổ chức nòng cốt như: Hội người Việt Nam tại Ba Lan đoàn kết và hữu nghị; Hội Văn hóa - Xã hội, Câu lạc bộ Phụ nữ, Câu lạc bộ Người cao tuổi, Hội những người yêu đạo Phật, Hội Cựu Chiến binh và các hội đồng hương như: Hà Thành, Nghệ An, Thanh Hóa, Hải Dương, Nam Định, Hải Phòng...

Cộng đồng người Việt Nam tại Ba Lan có trường dạy tiếng Việt mang tên Văn Lang thu hút khoảng 100 trẻ em Việt đến học hàng tuần. Ngoài ra, cộng đồng cũng thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động văn hóa – thể thao như: Giải bóng đá cộng đồng, giải tennis, giải golf, Tết Nguyên đán, Lễ kỷ niệm Quốc khánh 2/9, Tết Trung Thu... Cộng đồng cũng có rất nhiều hoạt động từ thiện hướng về Tổ Quốc.

Các hiệp định khung đã ký giữa hai nước

- Hiệp định Thương mại và Thanh toán giữa Việt Nam và Ba Lan (1991)
- Hiệp định hợp tác văn hoá-khoa học (1992)
- Hiệp định hỗ trợ tư pháp (1993)

- Hiệp định khuyến khích bảo hộ đầu tư (1994)
- Hiệp định tránh đánh thuế trùng (1994)
- Hiệp định hợp tác vận tải biển (1995)
- Các Hiệp định giảm nợ cho Việt Nam (1991-1996)
- Nghị định thư rà soát các Hiệp định đã ký (2000)
- Hiệp định hợp tác chống tội phạm có tổ chức (7/2003)
- Hiệp định chuyển giao và nhận trở lại công dân hai nước (4/2004)
- Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn và thị trường nông sản (1/2005)
- Thỏa thuận hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Việt Nam và Ba Lan cho các năm 2005-2008
- Thỏa thuận hợp tác quốc phòng giữa hai Bộ Quốc phòng (9/2010)
- Nghị định thư hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao (9/2010)
- Hiệp định về cùng bảo vệ tin mật (9/2010)
- Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực thú y (9/2010)
- Nghị định thư về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao (7/2011).

Quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam – Ba Lan

1. Thương mại song phương giữa Việt Nam và Ba Lan

Ba Lan tăng cường xúc tiến đầu tư thương mại giữa doanh nghiệp hai nước, nhất là trong lĩnh vực cơ khí, nông nghiệp, chế biến thực phẩm.

Để duy trì đà tăng trưởng, Việt Nam và Ba Lan nhất trí tăng cường công tác xúc tiến

thương mại, đầu tư, khuyến khích và tạo điều kiện cho doanh nghiệp hai nước kết nối đối tác, tìm hiểu thị trường, tìm kiếm cơ hội đầu tư, tạo liên doanh sản xuất, chế biến trong các lĩnh vực mà Ba Lan có thế mạnh và Việt Nam có nhu cầu như: Nông nghiệp, chế biến thực phẩm, dược phẩm, bảo vệ môi trường...

Ba Lan hiện là bạn hàng số một của Việt Nam tại Trung Đông Âu. Việt Nam là bạn hàng đứng thứ 7 của Ba Lan ngoài Liên minh châu Âu. Việt Nam xuất sang Ba Lan chủ yếu hàng dệt may, thủy sản, gạo, cà phê, hạt tiêu, bánh kẹo, nông sản, điện thoại, hàng điện tử...; nhập khẩu từ Ba Lan sữa bột, tân dược, hoa quả, thiết bị cho ngành than, đóng tàu, phế liệu thép...

Hợp tác trong nông nghiệp giữa Ba Lan và Việt Nam đã tăng trưởng khá nhanh. Bộ NNPTNT Ba Lan xác định Việt Nam là thị trường ưu tiên hợp tác trong thời gian tới trong các lĩnh vực tiềm năng, đặc biệt là các sản phẩm thực phẩm chế biến. Việt Nam hiện là một trong 14 thị trường quan trọng trên thế giới đối với các DN trong ngành nông nghiệp, thực phẩm Ba Lan. Ba Lan có tiềm năng lớn để đáp ứng nhu cầu của thị trường Việt Nam bởi lợi thế diện tích đất nông nghiệp lớn, cơ chế giao đất, khuyến khích phát triển sản xuất hợp lý, kết hợp công nghệ gieo trồng, chế biến hiện đại đã giúp Ba Lan phát huy tốt thế mạnh ngành nông nghiệp. Ngược lại, Việt Nam cũng có nhiều mặt hàng mà người tiêu dùng Ba Lan ưa chuộng. Nếu so với các lĩnh vực khác, nông nghiệp là lĩnh vực mà Việt Nam và Ba Lan có nhiều triển vọng.

Theo thống kê, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Ba Lan năm 2023 đạt trên 2,8 tỷ USD, tăng 7% so với năm trước đó. Riêng trong 3 tháng đầu năm 2024, kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước đạt trên 793 triệu USD (bao gồm trên 695 triệu USD xuất khẩu từ Việt Nam và 98 triệu USD xuất khẩu từ Ba Lan).

2. Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Ba Lan giai đoạn 2019 - 2023

Đơn vị tính: nghìn USD

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Việt Nam xuất khẩu sang Ba Lan	2.865.797	3.288.296	4.073.704	3.580.998	3.680.348
Việt Nam nhập khẩu từ Ba Lan	331.845	383.560	480.366	472.578	569.264
Kim ngạch xuất nhập khẩu	3.197.642	3.671.856	4.554.070	4.053.576	4.249.612

Nguồn: Trade map

Việt Nam là nhà nhập khẩu xếp thứ 49 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ. Thị phần của Việt Nam tại Ba Lan khá khiêm tốn, chỉ 0,2%. Nhà nhập khẩu hàng hóa lớn nhất là Đức (22,8%); kế đến là Cộng hòa Czech (6,3%); Pháp (6,2%);... Ở chiều ngược lại, Việt Nam là nhà xuất khẩu xếp thứ 22 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung ứng hàng hoá vào Ba Lan, với thị phần 1,1%. Các quốc gia có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang Ba Lan là Đức (20,6 % thị phần); kế là Trung Quốc (12,3%); vị trí thứ 3 là Bỉ (5%).

3. Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa sang Ba Lan và cán cân thương mại 6 tháng đầu năm 2024

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Ba Lan đạt 1,44 tỉ USD, tăng 22,81% so với cùng kỳ năm 2023 và nhập khẩu hàng hóa của Ba Lan từ Việt Nam đạt 191,52 triệu USD, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm 2023.

Giao thương Việt Nam - Ba Lan 6 tháng đầu năm 2024

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU		
NĂM 2024	NĂM 2023	TỶ LỆ (%)

T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ
258,6	270,0	1.465,1	207,7	1.170,4	+4,4	+30	+25,2
NHẬP KHẨU							
NĂM 2024			NĂM 2023		TỶ LỆ (%)		
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ
29,4	28,0	182,3	23,5	164,7	-4,8	+19	+10,7

Cán cân thương mại Việt Nam - Ba Lan tháng 6 năm 2024

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU		NHẬP KHẨU		CÁN CÂN THƯƠNG MẠI			
Ư' TH T6	Ư' TH 6T	Ư' TH T6	Ư' TH 6T	Giá trị		Tỷ lệ (%)	
				UTH T6	UTH 6T	UTH T6	UTH 6T
270,0	1.465,1	28,0	182,3	242,0	1.282,8	-10,4	-12,4

Tình hình xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan năm 2023

Các nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Ba Lan trong năm 2023 là:

- Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (HS 85)

- Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS 64)
- Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng. (HS84)
- Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS 62)
- Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS 61)
- Nhựa và các sản phẩm làm từ nhựa (HS 39)
- Sắt và thép (HS 72)
- Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị (HS 09)
- Các sản phẩm bằng da thuộc; yên cương và bộ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (trừ tơ từ ruột con tằm) (HS 42)
- Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép (HS 73)

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch xuất khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng xuất khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng xuất khẩu		3.580.998	3.680.348	2.77%
85	Máy điện và thiết bị điện...	1.101.035	943.459	-14.31%
64	Giày, dép, ghệt...	614.563	828.641	34.83%
84	Lò phản ứng hạt nhân...	350.625	301.853	-13.91%
62	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	189.239	215.480	13.87%
61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	169.939	199.504	17.40%
39	Nhựa và các sản phẩm làm từ	103.151	156.095	51.33%

	nhựa			
72	Sắt và thép	140.796	147.617	4.84%
09	Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị	130.539	120.382	-7.78%
42	Các sản phẩm bằng da thuộc...	64.134	83.166	29.68%
73	Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép	93.094	74.887	-19.56%

Nguồn: Trademap

Máy điện và thiết bị điện... (HS 85)

Dvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	28.506.862	34.830.856	44.767.941	36.504.226	34.477.010
Nhập khẩu từ Việt Nam	1.524.857	1.657.649	2.080.301	1.101.035	943.459

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 943,459 triệu USD, giảm 14,31% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 9 sang thị trường Ba Lan, với 2,7% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 31,7%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 8517): Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng diện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- (HS 8528): Màn hình và máy chiếu, không gắn với thiết bị thu dùng trong truyền hình; thiết bị thu dùng trong truyền hình, có hoặc không gắn với máy thu thanh sóng vô

tuyến hoặc thiết bị ghi hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

- (HS 8529): Bộ phận chuyên dùng hoặc chủ yếu dùng với các thiết bị thuộc các nhóm từ 85.25 đến 85.28.
- (HS 8526): Ra đa, các thiết bị dẫn đường bằng sóng vô tuyến và các thiết bị điều khiển từ xa bằng vô tuyến.
- (HS 8512): Thiết bị chiếu sáng hoặc thiết bị tín hiệu bằng điện (trừ loại thuộc nhóm 85.39), cái gạt nước, gạt sương và gạt tuyết trên kính chắn, loại dùng cho xe đạp hoặc xe có động cơ.

Giày, dép, ghê (HS 64)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	3.055.444	3.302.208	3.729.298	4.062.365	4.373.899
Nhập khẩu từ Việt Nam	410.816	480.732	532.416	614.563	828.641

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 828,641 triệu USD, tăng 35% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 2 sang thị trường Ba Lan, với 18,9% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 33,7%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 6403): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.
- (HS 6404): Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt.
- (HS 6402): Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic.
- (HS 6405): Giày, dép khác.
- (HS 6406): Các bộ phận của giày, dép (kể cả mũi giày đã hoặc chưa gắn đế trừ đế

ngoài); miếng lót của giày, dép có thể tháo rời, gót giày và các sản phẩm tương tự; ghệt, quần ôm sát chân và các sản phẩm tương tự, và các bộ phận của chúng.

Lò phản ứng hạt nhân (HS 84)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	30.621.691	33.729.934	40.553.656	41.773.936	44.508.343
Nhập khẩu từ Việt Nam	130.347	223.934	259.860	350.625	301.853

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 301,853 triệu USD, giảm 14% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 26 sang thị trường Ba Lan, với 0,7% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 25,1%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 8443): Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), trục lăn và các bộ phận in của nhóm 84.42; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau; bộ phận và các phụ kiện của chúng.
- (HS 8471): Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác.
- (HS 8473): Bộ phận và phụ kiện (trừ vỏ, hộp đựng và các loại tương tự) chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng với các máy thuộc các nhóm từ 84.69 đến 84.72.
- (HS 8470): Máy tính và các máy ghi, sao và hiển thị dữ liệu loại bỏ túi có chức năng tính toán; máy kế toán; máy đóng dấu miễn cước bưu phí, máy bán vé và các loại máy tương tự, có gắn bộ phận tính toán; máy tính tiền.
- (HS 8452): Máy khâu, trừ các loại máy khâu sách thuộc nhóm 84.40; bàn, tủ, chân

máy và nắp thiết kế chuyên dùng cho các loại máy khâu; kim máy khâu.

Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS 62)

<i>Dvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	4.234.356	5.310.861	6.328.615	5.434.159	5.328.120
Nhập khẩu từ Việt Nam	142.438	178.717	207.300	189.239	215.480

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 62) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 215,480 triệu USD, tăng 14% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 9 sang thị trường Ba Lan, với 4% thị phần và Bangladesh là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 20,8%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 6203): Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai.
- (HS 6204): Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, váy dài, váy, chân váy, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn, và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái.
- (HS 6210): Quần áo may từ các loại vải thuộc nhóm 56.02, 56.03, 59.03, 59.06 hoặc 59.07
- (HS 6212): Xu chiêng, gen, áo nịt ngực, dây đeo quần, dây móc bút tất, nịt tất, các sản phẩm tương tự và các chi tiết của chúng, được làm hoặc không được làm từ dệt kim hoặc móc.
- (HS 6211): Bộ quần áo thể thao, bộ quần áo trượt tuyết và quần áo bơi; quần áo khác.

Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS 61)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	4.047.089	4.838.205	6.196.198	7.082.219	6.718.668
Nhập khẩu từ Việt Nam	62.399	95.112	136.437	169.939	199.504

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 61) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 199,504 triệu USD, tăng 17% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 9 sang thị trường Ba Lan và Bangladesh là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với giá trị hơn 1,7 tỷ USD chiếm 25,5% thị phần xuất khẩu vào Ba Lan. Trong giai đoạn 2019 – 2023, thị phần Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 61) tăng đều qua các năm: 1,5% (2019), 2% (2020), 2,2 (2021), 2,4% (2022) và 3% (2023).

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 6110): Áo bó, áo chui đầu, áo cài khuy (cardigans), gilê và các mặt hàng tương tự, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6109): Áo phông, áo may ô và các loại áo lót khác, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6104): Bộ comlê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, áo khoác thể thao, áo váy dài, váy, chân váy, quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi), dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6112): Bộ quần áo thể thao, bộ quần áo trượt tuyết và bộ quần áo bơi, dệt kim hoặc móc.
- (HS 6105): Áo sơ mi nam giới hoặc trẻ em trai, dệt kim hoặc móc.

Nhựa và các sản phẩm làm từ nhựa (HS 39)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	13.335.720	14.743.229	21.205.735	20.804.349	18.322.935

Nhập khẩu từ Việt Nam	41.984	40.649	66.046	103.151	156.095
-----------------------	--------	--------	--------	---------	---------

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 39) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 156,095 triệu USD, tăng 51% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 19 sang thị trường Ba Lan, với 0,9% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 29,7%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 3907): Polyaxetal, polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; polycarbonat, nhựa ankyt, este polyalyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh.
- (HS 3923): Các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng plastic; nút, nắp, mũ van và các loại nút đậy khác bằng plastic.
- (HS 3902): Polyme từ propylen hoặc từ các olefin khác, dạng nguyên sinh.
- (HS 3926): Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14 (trừ lá chắn chống bạo loạn, đỉnh phản quang và màn lưới thấm thuốc diệt muỗi).
- (HS 3920): Tấm, phiến, màng, lá và dải khác, bằng plastic, không xếp và chưa được gia cố, chưa gắn lớp mặt, chưa được hỗ trợ hoặc chưa được kết hợp tương tự với các vật liệu khác.

Sắt và thép (HS 72)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	9.120.446	8.588.600	15.227.763	16.062.321	13.144.114
Nhập khẩu từ Việt Nam	37.395	26.330	88.345	140.796	147.617

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 72) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 147,617 triệu USD, tăng 5% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 18

sang thị trường Ba Lan, với 1,1% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 25,6%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 7207): Sắt hoặc thép không hợp kim ở dạng bán thành phẩm.
- (HS 7219): Các sản phẩm của thép không gỉ cán phẳng, có chiều rộng từ 600 mm trở lên.
- (HS 7210): Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, đã phủ, mạ hoặc tráng.
- (HS 7208): Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, được cán nóng, chưa phủ, mạ hoặc tráng.
- (HS 7209): Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim được cán phẳng, có chiều rộng từ 600mm trở lên, cán nguội (ép nguội), chưa dát phủ, mạ hoặc tráng.

Cà phê, chè, chè Paraguay và các loại gia vị (HS 09)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	814.628	914.172	1.012.715	1.257.272	1.271.854
Nhập khẩu từ Việt Nam	97.077	92.487	98.997	130.539	120.382

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 09) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 120,382 triệu USD, giảm 8% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 3 sang thị trường Ba Lan, với 9,5% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 36,5%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 0901): Cà phê, rang hoặc chưa rang, đã hoặc chưa khử chất caffeine; vỏ quả và vỏ lụa cà phê; các chất thay thế cà phê có chứa cà phê theo tỷ lệ nào đó.
- (HS 0904): Hạt tiêu thuộc chi Piper; quả ớt thuộc chi Capsicum hoặc chi Pimenta, khô, xay hoặc nghiền.

- (HS 0906): Quế và hoa quế.
- (HS 0902): Chè, đã hoặc chưa pha hương liệu.
- (HS 0910): Gừng, nghệ tây, nghệ (curcuma), lá húng tây, cỏ xạ hương, lá nguyệt quế, cari (curry) và các loại gia vị khác.

Các sản phẩm bằng da thuộc (HS 42)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	1.035.334	947.758	1.129.553	1.243.230	1.344.376
Nhập khẩu từ Việt Nam	33.581	40.801	44.460	64.134	83.166

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 42) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 83,166 triệu USD, tăng 32% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 4 sang thị trường Ba Lan, với 6,2% thị phần và Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 48,4%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 4202): Hòm, vali, xác đựng đồ nữ trang, cặp tài liệu, cặp sách, túi, cặp đeo vai cho học sinh, bao kính, bao ống nhòm, hộp camera, hộp nhạc cụ, bao súng, bao súng ngắn và các loại đồ chứa tương tự; túi du lịch, túi đựng đồ ăn hoặc đồ uống có phủ lớp cách, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, ba lô, túi xách tay, túi đi chợ, xác cốt, ví, túi đựng bản đồ, hộp đựng thuốc lá điếu, hộp đựng thuốc lá sợi, túi đựng dụng cụ, túi thể thao, túi đựng chai rượu, hộp đựng đồ trang sức, hộp đựng phấn, hộp đựng dao kéo và các loại đồ chứa tương tự bằng da thuộc hoặc da thuộc tổng hợp, bằng tấm plastic, bằng vật liệu dệt, bằng sợi lưu hóa hoặc bằng bìa, hoặc được phủ toàn bộ hoặc chủ yếu bằng các vật liệu trên hoặc bằng giấy.
- (HS 4203): Hàng may mặc và đồ phụ trợ quần áo, bằng da thuộc hoặc bằng da tổng hợp.
- (HS 4201): Yên cương và bộ yên cương dùng cho các loại động vật (kể cả dây kéo,

dây dất, miếng đệm đầu gối, đai hoặc rọ bịt mồm, vải lót yên, túi yên, áo chó và các loại tương tự), làm bằng vật liệu bất kỳ.

- (HS 4205): Sản phẩm khác bằng da thuộc hoặc da thuộc tổng hợp.

Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép (HS 73)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Nhập khẩu từ thế giới	5.581.932	5.682.884	7.910.828	8.017.018	7.737.797
Nhập khẩu từ Việt Nam	48.429	44.364	78.503	93.094	74.887

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 73) sang Ba Lan với tổng giá trị xuất khẩu đạt 74,887 triệu USD, giảm 20% so với năm 2022. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 21 sang thị trường Ba Lan, với 1% thị phần và Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất sang thị trường này với thị phần là 25,3%.

Hàng hóa xuất khẩu chính của Việt Nam sang Ba Lan gồm:

- (HS 7318): Vít, bu lông, đai ốc, vít đầu vuông, vít treo, đinh tán, chốt hãm, chốt định vị, vòng đệm (kể cả vòng đệm vênh) và các sản phẩm tương tự bằng sắt hoặc thép.
- (HS 7312): Dây bện tạo, thùng, cáp, băng tết, dây treo và các loại tương tự, bằng sắt hoặc thép, chưa cách điện.
- (HS 7306): Các loại ống, ống dẫn và thanh hình có mặt cắt rỗng khác, bằng sắt hoặc thép (ví dụ, nối mở, hàn, tán đinh hoặc ghép bằng cách tương tự).
- (HS 7323): Bộ đồ ăn, đồ nhà bếp hoặc các loại đồ gia dụng khác và các bộ phận rời của chúng, bằng sắt hoặc thép; bụi nhùi bằng sắt hoặc thép; miếng cọ nồi và cọ rửa hoặc đánh bóng, bao tay và các loại tương tự, bằng sắt hoặc thép.
- (HS 7326): Các sản phẩm khác bằng sắt hoặc thép.

Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Ba Lan năm 2023

Nhóm hàng nhập khẩu hàng đầu của Việt nam từ Ba Lan:

- (HS 84) Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.
- (HS 02) Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ.
- (HS 88) Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng
- (HS 03) Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác
- (HS 85) Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên
- (HS 82) Dụng cụ, đồ nghề, dao, kéo và bộ đồ ăn làm từ kim loại cơ bản; các bộ phận của chúng làm từ kim loại cơ bản
- (HS 04) Sản phẩm bơ sữa; trứng chim và trứng gia cầm; mật ong tự nhiên; sản phẩm ăn được gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác
- (HS 30): Dược phẩm
- (HS 05) Sản phẩm gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở các nơi khác
- (HS 23) Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến

Mã HS	Hàng hóa	Kim ngạch nhập khẩu (Đvt: Nghìn USD)		% tăng trưởng nhập khẩu năm 2023 so với năm 2022
		Năm 2022	Năm 2023	
Tổng nhập khẩu		472.578	569.264	16,98%
84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi...	124.367	174.587	40%

02	Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ	41.589	69.036	66%
88	Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng	15	61.109	1.746.256%
03	Cá và động vật giáp xác...	33.023	37.827	15%
85	Máy điện và thiết bị điện...	16.390	30.293	85%
82	Dụng cụ, đồ nghề, dao, kéo...	34.542	29.430	-15%
04	Sản phẩm bơ sữa...	16.611	25.363	53%
30	Dược phẩm	21.073	23.996	14%
05	Sản phẩm gốc động vật...	13.721	21.331	55%
23	Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm...	30.367	17.053	-44%

Nguồn: Trademap

Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi (HS 84)

Đvt: Nghìn USD	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	34.565.194	33.970.362	40.476.423	46.089.488	49.375.113
Xuất khẩu sang Việt Nam	30.602	24.327	83.459	124.367	174.587

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 84) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 174,587 triệu USD, tăng 40% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 37 từ thị trường Ba Lan, với 0,4% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 25,4%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 8411): Tua bin phản lực, tua bin cánh quạt và các loại tua bin khí khác.

- (HS 8406): Tua bin hơi nước và các loại tua bin hơi khác.
- (HS 8479): Máy và thiết bị cơ khí có chức năng riêng biệt, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác thuộc Chương này.
- (HS 8451): Các loại máy (trừ máy thuộc nhóm 84.50) dùng để giặt, làm sạch, vắt, sấy, là hơi, ép (kể cả ép méch), tẩy trắng, nhuộm, hồ bóng, hoàn tất, tráng phủ hoặc ngâm tẩm sợi, vải dệt hoặc hàng dệt đã hoàn thiện và các máy dùng để phết hồ lên lớp vải dệt hoặc lớp vải nền khác, dùng trong sản xuất hàng trải sàn như vải sơn lót sàn; máy để quần, tờ (xả), gấp, cắt hoặc cắt hình răng cưa vải dệt.
- (HS 8428): Máy nâng hạ, giữ, xếp hoặc dỡ hàng khác (ví dụ, thang máy nâng hạ theo chiều thẳng đứng, cầu thang máy, băng tải chuyên hàng, thùng cáp treo).

Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ (HS 02)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	5.828.408	5.512.985	6.351.024	7.933.206	8.095.017
Xuất khẩu sang Việt Nam	58.001	60.890	48.621	41.589	69.036

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 02) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 69,036 triệu USD, tăng 66% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 22 từ thị trường Ba Lan, với 0,9% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 17,7%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 0207): Thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ, của gia cầm thuộc nhóm 01.05, tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.
- (HS 0206): Phụ phẩm ăn được sau giết mổ của lợn, động vật họ trâu bò, cừu, dê, ngựa, la, lừa, tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.
- (HS 0203): Thịt lợn, tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.
- (HS 0209): Mỡ lợn không dính nạc và mỡ gia cầm, chưa nấu chảy hoặc chiết xuất cách

khác, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, muối, ngâm nước muối, làm khô hoặc hun khói.

- (HS 0210): Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ, muối, ngâm nước muối, làm khô hoặc hun khói; bột mịn và bột thô ăn được làm từ thịt hoặc phụ phẩm dạng thịt sau giết mổ.

Phương tiện bay, tàu vũ trụ, và các bộ phận của chúng (HS 88)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	1.205.695	899.718	1.226.718	450.840	794.668
Xuất khẩu sang Việt Nam	3	1.156	1.347	15	61.109

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 88) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 61,109 triệu USD, tăng 1.746.256% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 3 từ thị trường Ba Lan, với 7,7% thị phần và Vương quốc Anh là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 34,1%, tiếp theo là Romania với 19,8% thị phần.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 8802): Phương tiện bay khác (ví dụ, trực thăng, máy bay); tàu vũ trụ (kể cả vệ tinh) và tàu bay trong quỹ đạo và phương tiện đẩy để phóng tàu vũ trụ.
- (HS 8804): Dù (kể cả dù điều khiển được và dù lượn) và dù xoay; các bộ phận và phụ kiện của chúng.
- (HS 8803): Các bộ phận của các mặt hàng thuộc nhóm 88.01 hoặc 88.02.

Cá và động vật giáp xác (HS 03)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	1.835.228	1.914.675	2.093.188	2.279.389	2.510.209
Xuất khẩu sang Việt Nam	42.882	42.438	37.743	33.023	37.827

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 03) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 37,827 triệu USD, tăng 15% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 10 từ thị trường Ba Lan, với 1,5% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 47,6%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 0304): Philê cá và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm), tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh.
- (HS 0303): Cá, đông lạnh, trừ philê cá (fillets) và các loại thịt khác thuộc nhóm 03.04.

Máy điện và thiết bị điện (HS 85)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	25.499.227	29.404.513	39.366.613	42.143.103	43.881.740
Xuất khẩu sang Việt Nam	18.510	31.391	14.161	16.390	30.293

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 85) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 30,293 triệu USD, tăng 85% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 52 từ thị trường Ba Lan, với 0,1% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 34,9%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 8503): Các bộ phận chỉ dùng hoặc chủ yếu dùng cho các loại máy thuộc nhóm 85.01 hoặc 85.02.
- (HS 8542): Mạch điện tử tích hợp.
- (HS 8537): Bảng, panel, giá đỡ, bàn, tủ và các loại hộp và đế khác, được lắp với hai hoặc nhiều thiết bị thuộc nhóm 85.35 hoặc 85.36, dùng để điều khiển hoặc phân phối điện, kể cả các loại trên có lắp các dụng cụ hoặc thiết bị thuộc Chương 90, và các thiết bị điều khiển số, trừ các thiết bị chuyển mạch thuộc nhóm 85.17.
- (HS 8536): Thiết bị điện để đóng ngắt mạch hoặc bảo vệ mạch điện, hoặc dùng để đấu

nối hoặc lắp trong mạch điện (ví dụ, cầu dao, rơ le, công tắc, chi tiết đóng ngắt mạch, cầu chì, bộ triệt xung điện, phích cắm, ổ cắm, đui đèn và các đầu nối khác, hộp đầu nối), dùng cho điện áp không quá 1.000V; đầu nối dùng cho sợi quang, bó sợi quang hoặc cáp quang.

- (HS 8543): Máy và thiết bị điện, có chức năng riêng, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác trong Chương này.

Dụng cụ, đồ nghề, dao, kéo (HS 82)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	1.661.140	1.596.927	1.864.043	1,719,492	1,828,945
Xuất khẩu sang Việt Nam	30.177	22.369	35.358	34.542	29.430

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 82) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 29,430 triệu USD, giảm 15% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 17 từ thị trường Ba Lan, với 1,6% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 21,8%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 8212): Dao cạo và lưỡi dao cạo (kể cả lưỡi dao cạo chưa hoàn thiện ở dạng dải).
- (HS 8207): Các dụng cụ có thể thay đổi được dùng cho các dụng cụ cầm tay, có hoặc không hoạt động bằng điện, hoặc dùng cho máy công cụ (ví dụ, để ép, dập, đục lỗ, ta rô, ren, khoan, chuốt, phay, cán, tiện hay bắt, đóng vít), kể cả khuôn kéo để kéo hoặc ép đùn kim loại, và các loại dụng cụ để khoan đá hoặc khoan đất.
- (HS 8208): Dao và lưỡi cắt, dùng cho máy hoặc dụng cụ cơ khí.
- (HS 8211): Dao có lưỡi cắt, có hoặc không có răng cưa (kể cả dao tĩa), trừ loại dao thuộc nhóm 82.08, và lưỡi của nó.
- (HS 8203): Giũa, nạo, kìm (kể cả kìm cắt), panh, nhíp, lưỡi cắt kim loại, dụng cụ cắt ống, xén bu lông, khoan và các dụng cụ cầm tay tương tự.

Sản phẩm bơ sữa; trứng chim (HS 04)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	2.769.627	2.751.637	3.184.477	4.068.051	3.807.019
Xuất khẩu sang Việt Nam	20.198	24.949	17.626	16.611	25.363

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 04) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 25,363 triệu USD, tăng 53% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 28 từ thị trường Ba Lan, với 0,7% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 18,7%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 0401): Sữa và kem, chưa cô đặc và chưa pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác.
- (HS 0404): Whey, đã hoặc chưa cô đặc hoặc pha thêm đường hoặc chất ngọt khác; các sản phẩm có chứa thành phần sữa tự nhiên, đã hoặc chưa pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.
- (HS 0406): Pho mát và sữa đông (curd).
- (HS 0402): Sữa và kem, đã cô đặc hoặc đã pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác.
- (HS 0405): Bơ và các chất béo khác và các loại dầu tách từ sữa; chất phết từ bơ sữa (dairy spreads).

Dược phẩm (HS 30)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	3.866.514	4,041,447	3,433,736	4,591,856	5,221,693
Xuất khẩu sang Việt Nam	30,445	21,384	21,995	21,073	23,996

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 30) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu

đạt 23,996 triệu USD, tăng 14% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 40 từ thị trường Ba Lan, với 0,5% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 15,8%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 3004): Thuốc (trừ các mặt hàng thuộc nhóm 30.02, 30.05 hoặc 30.06) gồm các sản phẩm đã hoặc chưa pha trộn dùng cho phòng bệnh hoặc chữa bệnh, đã được đóng gói theo liều lượng (kể cả các sản phẩm thuộc loại dùng để hấp thụ qua da) hoặc làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ.
- (HS 3005): Bông, gạc, băng và các sản phẩm tương tự (ví dụ, băng để băng bó, cao dán, thuốc đắp), đã thấm tẩm hoặc tráng bằng dược chất hoặc làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ dùng cho y tế, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y.
- (HS 3006): Các mặt hàng dược phẩm ghi trong Chú giải 4 của Chương này.

Sản phẩm gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở các nơi khác (HS 05)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	393.832	382.143	441.257	459.131	464.992
Xuất khẩu sang Việt Nam	6.503	6.272	14.092	13.721	21.331

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 05) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 21,331 triệu USD, tăng 55% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 5 từ thị trường Ba Lan, với 4,6% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 30,5%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 0504): Ruột, bong bóng và dạ dày động vật (trừ cá), nguyên dạng và các mảnh của chúng, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, muối, ngâm nước muối, làm khô hoặc hun khói.
- (HS 0505): Da và các bộ phận khác của loài chim và gia cầm, có lông vũ hoặc lông tơ, lông vũ và các phần của lông vũ (đã hoặc chưa cắt tỉa) và lông tơ, mới chỉ rửa sạch,

khử trùng hoặc xử lý để bảo quản; bột và phế liệu từ lông vũ hoặc các phần khác của lông vũ.

- (HS 0506): Xương và lõi sừng, chưa xử lý, đã khử mỡ, sơ chế (nhưng chưa cắt thành hình), đã xử lý bằng axit hoặc khử gelatin; bột và phế liệu từ các sản phẩm trên.

Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm (HS 23)

<i>Đvt: Nghìn USD</i>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Xuất khẩu ra thế giới	1.616.479	1.976.152	2.459.584	2.770.858	3.224.752
Xuất khẩu sang Việt Nam	14.863	27.447	26.526	30.367	17.053

Nguồn: Trademap

Năm 2023, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng (HS 23) từ Ba Lan với tổng giá trị nhập khẩu đạt 17,053 triệu USD, giảm 44% so với năm 2022. Việt Nam là nhà nhập khẩu thứ 27 từ thị trường Ba Lan, với 0,5% thị phần và Đức là nhà nhập khẩu lớn nhất từ thị trường này với thị phần là 31,8%.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ Ba Lan gồm:

- (HS 2301): Bột mịn, bột thô và bột viên, từ thịt hoặc phụ phẩm thịt sau giết mổ, từ cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hay động vật thủy sinh không xương sống khác, không thích hợp dùng làm thức ăn cho người; tóp mỡ.
- (HS 2309): Chế phẩm dùng trong chăn nuôi động vật.
- (HS 2302): Cám, tấm và phế liệu khác, ở dạng bột viên hoặc không ở dạng bột viên, thu được từ quá trình nghiền, sàng, rây, xay xát hoặc chế biến cách khác từ các loại ngũ cốc hay các loại cây họ đậu.

Tình hình đầu tư giữa Việt Nam và Ba Lan

Tính đến ngày 30/9/2024, Ba Lan có 32 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là 473,81 triệu USD đứng thứ 14 trong tổng số 148 quốc gia và vùng lãnh thổ đang có hoạt động đầu tư tại Việt Nam, trong đó có 1 dự án cấp mới với trị giá 0,01 triệu USD.

Triển vọng thị trường

Ngành nông nghiệp

Thủy sản

Ba Lan là một trong những nước chế biến cá lớn nhất trong Liên minh châu Âu (EU) và nhập khẩu gần 95% hải sản để chế biến. Ba Lan là một trong những nước nhập khẩu cá hồi lớn nhất thế giới và chủ yếu nhập khẩu từ Na Uy và Thụy Điển. Mặc dù tiêu thụ hải sản trong nước của Ba Lan tiếp tục tăng, nhưng hầu hết hải sản được chế biến ở Ba Lan đều được xuất khẩu sang các nước thành viên EU khác.

Tinh dịch bò

Năm 2022, giá trị nhập khẩu tinh dịch bò của Ba Lan là 11,6 triệu USD và bao gồm khoảng 2,2 triệu liều tinh dịch. Sự phát triển liên tục và nhu cầu nhất quán của người tiêu dùng đối với các sản phẩm từ sữa trên thị trường thế giới đang thúc đẩy nhu cầu về di truyền học bò trong các nhà sản xuất sữa của Ba Lan.

Bột đậu nành

Năm 2022, Ba Lan đã nhập khẩu 2,67 triệu tấn bột đậu nành, tăng 1,6% so với năm 2021, trị giá 1,5 tỷ USD. Trong số những mặt hàng nhập khẩu này, 87% có nguồn gốc từ Nam Mỹ vào năm 2021. Bột đậu nành là nguồn cung cấp protein đáng kể và là đầu vào quan trọng trong ngành sản xuất gia cầm lớn của Ba Lan. Dự báo rằng lượng bột đậu nành nhập khẩu sẽ tăng vào năm 2023, do nhu cầu về gia cầm tiếp tục tăng. Cạnh tranh về giá từ Argentina và Brazil sẽ tiếp tục là yếu tố quyết định đối với lượng bột đậu nành nhập khẩu của nước ngoài vào Ba Lan.

Rượu vang

Ba Lan là nước nhập khẩu rượu vang hàng đầu ở Trung Âu, với Ý, Pháp và Tây Ban Nha chiếm khoảng 60% thị phần của Ba Lan. Thị trường Ba Lan tiếp tục bị ảnh hưởng bởi chiến sự Ukraine và lạm phát cao, ảnh hưởng đến quyết định mua hàng của khách hàng

đối với các sản phẩm cao cấp.

Hạt cây (hạnh nhân và hồ trăn)

Hạt cây hạnh nhân và hồ trăn nhập khẩu ngày càng phổ biến như một thành phần trong chế biến thực phẩm, đặc biệt là trong các ngành bánh kẹo, bánh mì và đồ ăn nhẹ. Hạnh nhân cũng được người tiêu dùng ưa chuộng để ăn vặt và làm bánh tại nhà. Tây Ban Nha là đối thủ cạnh tranh hàng đầu về hạnh nhân tại Ba Lan, trong khi Iran là đối thủ cạnh tranh hàng đầu về nhập khẩu hồ trăn.

Trái cây chế biến

Thị trường trái cây sấy khô đang có sự tăng trưởng mạnh mẽ, dẫn đầu là nam việt quất sấy khô, mận khô và anh đào sấy khô, vốn đã trở nên phổ biến ổn định như đồ ăn nhẹ. Khi người tiêu dùng Ba Lan ngày càng có ý thức về sức khỏe, những sản phẩm này ngày càng được sử dụng nhiều trong các ngành bánh nướng, bánh kẹo và đồ ăn nhẹ tại nhà.

Chương 5: Quy định hải quan và tiêu chuẩn thương mại

Thuế nhập khẩu

Khi các sản phẩm nhập khẩu vào EU cần được khai báo hải quan theo phân loại hàng hóa trong Danh mục kết hợp (CN). Tài liệu CN được cập nhật và xuất bản hàng năm, và bản mới nhất có thể được tìm thấy trên trang web của Ủy ban Châu Âu: https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/what-is-common-customs-tariff/combined-nomenclature_en

Sau khi gia nhập vào Liên minh châu Âu ngày 1/5/2004, Ba Lan trở thành một phần của liên minh thuế quan EU. Do đó, mức thuế nhập khẩu tương tự được áp dụng cho tất cả các nước thành viên. Mức thuế này được bao gồm trong Biểu thuế đối ngoại chung của Liên minh châu Âu. Biểu thuế quan cộng đồng tích hợp (TARIC) và các quy định thực hiện.

TARIC đã được thiết kế để thể hiện các quy tắc khác nhau áp dụng cho việc nhập khẩu các sản phẩm cụ thể vào lãnh thổ hải quan của EU. Trong một số trường hợp, TARIC cũng thể hiện các quy định xuất khẩu. Để xác định xem liệu một sản phẩm cụ thể có cần phải xin giấy phép hay không, hãy kiểm tra TARIC.

TARIC có thể được tìm kiếm theo nước xuất xứ, Mã số Hệ thống hài hoà (HS) và mô tả sản phẩm trên trang web tương tác của Cơ quan Liên minh Thuế và Hải quan. Hệ thống tra cứu TARIC trực tuyến được cập nhật hàng ngày.

Liên kết chính: https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/what-is-common-customs-tariff/taric_en

Cơ quan Hải quan Ba Lan (Sluzba Celna) có một website Thuế quan chính thức (một mô-đun của Hệ thống Thuế quan Tích hợp - ISZTAR), cung cấp thông tin về thuế quan hàng hóa trong thương mại quốc tế. Website chứa dữ liệu từ hệ thống TARIC (danh pháp hàng hóa, thuế suất, hạn chế, hạn ngạch thuế quan, thuế cao nhất và đỉnh chỉ thuế quan) cũng

như các quy định quốc gia (VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt, các hạn chế và các biện pháp phi thuế quan). Công thông tin này được Cục Hải quan - Bộ Tài chính duy trì trong khuôn khổ Hệ thống Thông tin Thuế quan Tích hợp – ISZTAR4.

Rào cản thương mại

Tất cả doanh nghiệp hoạt động tại Ba Lan (bao gồm các doanh nghiệp nước ngoài) đều có cơ hội để tham gia thương mại quốc tế như nhau. Tuy nhiên, việc tiếp cận sẽ phụ thuộc vào các biện pháp chính sách thương mại của EU, mà Ba Lan có nghĩa vụ phải tuân theo.

Có các yêu cầu cấp phép nhất định, không liên quan đến chính sách thương mại, đối với kinh doanh hàng hóa sử dụng kép (sử dụng phù hợp với cả mục đích dân sự và quân sự) và công nghệ, trong một số hóa chất, đặc biệt là các chất ma túy và các loại thuốc tác động đến hệ thần kinh hoặc các mặt hàng văn hóa. Các thỏa thuận riêng biệt được áp dụng đối với kinh doanh các mặt hàng nông sản theo Chính sách nông nghiệp chung của Liên minh châu Âu (CAP), bao gồm cấp giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu, hạn chế định lượng, trả hàng xuất khẩu hoặc ưu đãi thuế quan. Tại Ba Lan, đăng ký kinh doanh hàng hóa yêu cầu phải được cấp phép, giấy phép được Bộ Kinh tế ban hành và trong trường hợp sản phẩm nông nghiệp phải có giấy phép của Cơ quan thị trường nông nghiệp cấp.

Một loạt các sản phẩm bị cấm vì các lý do liên quan đến bảo vệ môi trường tự nhiên, an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khỏe con người, thực vật và động vật.

Cơ quan hải quan có thể tạm giữ hàng hóa khi họ nghi ngờ vi phạm sở hữu trí tuệ, dựa trên các tài liệu hỗ trợ do chủ thể nộp cho Cục Hải quan Trung ương.

Trung tâm Hỗ trợ Quốc gia về Nông nghiệp của Ba Lan cũng cung cấp thông tin hữu ích về hàng hóa và thương mại nông nghiệp. Link liên kết: <https://www.kowr.gov.pl/handel-zagraniczny/aktualnosci>

Vào ngày 1 tháng 1 năm 2019, lệnh cấm sử dụng thức ăn chăn nuôi được cải tiến bằng

công nghệ sinh học dự kiến có hiệu lực. Ban đầu lệnh cấm này được áp dụng vào năm 2008 nhưng đã bị trì hoãn lần đầu tiên cho đến năm 2013 sau đó lại đến ngày 1 tháng 1 năm 2019 do bị ngành chăn nuôi của Ba Lan phản đối mạnh mẽ. Hiện nay Ba Lan tiếp tục sử dụng thức ăn được cải tiến bằng công nghệ sinh học trong chăn nuôi. Các nguồn tin trong ngành chỉ ra rằng việc áp dụng lệnh cấm sẽ còn bị trì hoãn sau ngày 1 tháng 1 năm 2019.

Chính phủ Ba Lan đã hoãn thi hành các quy định theo Đạo luật Thức ăn chăn nuôi năm 2006 (OJ 2006 số 144, mục 1045) cấm sử dụng thức ăn và nguyên liệu thức ăn biến đổi gen (GE) cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2023. Việc thực thi các quy định này theo Đạo luật Thức ăn chăn nuôi năm 2006 đã bị hoãn ba lần do phản đối mạnh mẽ từ ngành chăn nuôi của Ba Lan. Các nhà sản xuất gia cầm và heo Ba Lan có thể tiếp tục sử dụng các nguyên liệu thức ăn khác nhau, bao gồm cả bột đậu nành nhập khẩu, trong khẩu phần chăn nuôi gia súc đến năm 2023.

Tiêu chuẩn nhập khẩu và chứng từ

TARIC (Tarif Intégré de la Communauté), sẵn sàng xác định mức thuế nếu có giấy phép yêu cầu cho một sản phẩm cụ thể. Hơn nữa, Ủy ban Châu Âu có nhân viên trợ giúp cho các thông tin về các hạn chế nhập khẩu cho các sản phẩm khác nhau.

Nhiều nước thành viên EU duy trì danh sách riêng của họ về hàng hóa nhất thiết phải có giấy phép nhập khẩu. “Danh mục nhập khẩu” của Ba Lan gồm hàng hóa mà giấy phép yêu cầu, mã số, hạn chế áp dụng và cơ quan sẽ cấp giấy phép có liên quan. Danh mục nhập khẩu cũng cho thấy giấy phép được yêu cầu bởi luật pháp của Ba Lan hay là luật của EU. Các cơ quan có liên quan với việc cấp phép nhập khẩu hàng hóa là:

- **Bộ Phát triển Kinh tế và Công nghệ, Cục Doanh nghiệp vừa và nhỏ:**

Điện thoại +48 22 262 94 47

Email: SekretariatDMP@mr.gov.pl ; đối với hàng hóa công nghiệp

- **Bộ Kinh tế, Cục Kinh doanh Hàng hóa Nhạy cảm và An ninh Kỹ thuật:**

Điện thoại: +48 22 411 96 65

Email: sekretariatDOT@mr.gov.pl ; đối với hàng hóa nhạy cảm và 2 công dụng

- **Trung tâm Hỗ trợ Nông nghiệp Quốc gia (Krajowy Ośrodek Wsparcia Rolnictwa), Bộ phận can thiệp thị trường:**

Điện thoại: +48 22 376 71 09

Email: kontakt@kowr.pl; đối với hàng nông sản và thực phẩm.

Chứng từ nhập khẩu

Ưu tiên hàng đầu của EU là đảm bảo các sản phẩm bán ra trong khu vực an toàn cho môi trường và sức khỏe con người. Các nhà sản xuất nước ngoài xuất khẩu sang Liên minh Châu Âu cần đảm bảo sản phẩm của họ đáp ứng các yêu cầu này để gia nhập thị trường.

1. Chứng từ hành chính duy nhất (SAD)

Mẫu chính thức của tờ khai hải quan là chứng từ hành chính duy nhất - SAD (Single Administrative Document). SAD mô tả hàng hóa và sự di chuyển của chúng trên khắp thế giới và rất cần thiết cho hoạt động thương mại bên ngoài EU hoặc hàng hóa không thuộc EU. Hàng hóa đưa vào lãnh thổ hải quan EU được tính từ thời điểm nhập cảnh, phải chịu sự giám sát của hải quan cho đến khi các thủ tục hải quan được hoàn tất. Hàng hóa xuất trình cho hải quan phải có một tờ khai tóm tắt được nộp kèm khi thực hiện thủ tục hải quan. Các cơ quan hải quan thường cho một khoảng thời gian để làm tờ khai tóm tắt về hàng hóa nhưng không được kéo dài quá ngày đầu tiên làm việc sau khi hàng hóa có mặt tại hải quan.

Tờ khai tóm tắt được nộp bởi:

- Người mang hàng hóa vào lãnh thổ hải quan của cộng đồng hoặc bởi người lãnh trách

nhiệm vận chuyển hàng hóa, hoặc người đứng tên mang theo tờ khai tóm tắt này.

Tờ khai tóm tắt có thể được thực hiện trên mẫu có sẵn do cơ quan hải quan cung cấp. Tuy nhiên, cơ quan hải quan cũng có thể cho phép sử dụng tài liệu thương mại hoặc tài liệu chính thức có chứa các thông tin cụ thể cần thiết để xác định hàng hóa. SAD được dùng như khai báo nhập khẩu của EU. Nó bao gồm cả thuế hải quan và thuế VAT và có giá trị trong tất cả các nước thành viên của EU. Tờ khai được thực hiện bởi những ai muốn thông quan hàng hóa, thông thường là nhà nhập khẩu hoặc đại lý của họ.

Hiệp hội Thương mại tự do châu Âu (EFTA) gồm các nước: Na Uy, Iceland, Thụy Sĩ và Liechtenstein cũng sử dụng các quy định của SAD. Thông tin về các hình thức xuất/nhập khẩu thuộc Quy chế Hội đồng (EEC) số 2454/93, trong đó đưa ra các quy định trong việc thành lập Luật hải quan cộng đồng (điều 205 đến 221). Các điều từ 222 đến 224 cung cấp tờ khai hải quan trên máy vi tính và các điều từ 225 đến 229 cung cấp cho các tờ khai bằng miệng thông thường.

Để biết thêm thông tin về SAD có thể tìm thấy tại địa chỉ:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/sad/index_en.htm

Quy định số 450/2008 của EC điều chỉnh Luật hải quan cộng đồng (được gọi là Hiện đại hóa Luật hải quan) nhằm đáp ứng các quy định hải quan và giới thiệu môi trường điện tử cho hải quan và thương mại. Quy định này có hiệu lực vào ngày 24/6/2008, và do chỉ được áp dụng có một lần, và quy định sẽ được áp dụng hoàn toàn vào tháng 6/2013. Tuy nhiên, hiện đại hóa luật hải quan được chuyển thể thành Luật hải quan liên bang (UCC) trước khi được áp dụng. Luật hải quan liên bang có hiệu lực vào tháng 10/2013, và hủy bỏ Quy định MCC (dự án mã hóa thủ tục hải quan hiện đại); quy định nội dung chỉ được áp dụng kể từ ngày 1/5/2016. Cho đến nay, Luật hải quan cộng đồng và các quy định tiếp tục được áp dụng. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_code/union_customs_code/index_

[en.htm](#)

2. EORI

Kể từ ngày 1/7/2009, tất cả các công ty thành lập bên ngoài EU yêu cầu phải bắt buộc đăng ký mã số doanh nghiệp (mã EORI), nếu muốn nộp tờ khai hải quan hoặc tờ khai tóm tắt về nhập/xuất hàng hóa. Tất cả doanh nghiệp nước ngoài nên sử dụng mã số này để thông quan hàng hóa. Nếu doanh nghiệp nước ngoài muốn áp dụng tình trạng AEO (doanh nghiệp ưu tiên) hay áp dụng đơn giản hóa thủ tục hải quan trong EU thì cũng cần phải có được mã số EORI trước. Doanh nghiệp yêu cầu cấp mã số EORI tại các cơ quan nhà nước thành viên EU đầu tiên mà mình xuất khẩu. Khi doanh nghiệp có được mã số EORI, mã số này có thể sử dụng để xuất khẩu sang bất kỳ nước nào trong 28 nước thành viên của EU.

Không có định dạng cụ thể cho mã số EORI. Thông tin thêm về số EORI có thể tìm thấy tại địa chỉ :

http://ec.europa.eu/taxation_customs/dds2/eos/eori_home.jsp?Lang=en

Chứng nhận AEO do cơ quan hải quan quốc gia cấp và được tất cả các cơ quan hải quan của quốc gia thành viên EU công nhận. Kể từ ngày 17 tháng 4 năm 2017, AEO bao gồm hai loại ủy quyền khác nhau: “đơn giản hóa thủ tục” hoặc “an ninh và an toàn”. “Đơn giản hóa thủ tục” cho phép doanh nghiệp có chứng nhận AEO hưởng lợi từ việc đơn giản hóa liên quan đến luật hải quan, trong khi “an ninh và an toàn” cho phép tạo thuận lợi thông qua các thủ tục an ninh và an toàn. Việc vận chuyển cho doanh nghiệp có chứng nhận AEO có thể tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại của nhà xuất khẩu vì lợi ích của nó bao gồm xử lý nhanh các lô hàng, giảm mất cắp / tổn thất, giảm yêu cầu dữ liệu, giảm chi phí kiểm tra, nâng cao lòng trung thành và sự công nhận. Theo sửa đổi Bộ luật Hải quan Liên minh, để một nhà điều hành sử dụng một số đơn giản hóa thủ tục hải quan, việc ủy quyền AEO là bắt buộc.

Hướng dẫn về AEO đã sửa đổi (xuất bản tháng 3 năm 2016):

https://ec.europa.eu/taxation_customs/sites/taxation/files/resources/documents/customs/policy_issues/customs_security/aeo_guidelines_en.pdf

3. Sáng kiến mới: Chiến lược Kinh tế & thông tư về nhựa

Vào ngày 25 tháng 9 năm 2014, Ủy ban Châu Âu đã ban hành Thông báo “Hướng tới một nền kinh tế tuần hoàn: Chương trình không lãng phí cho Châu Âu”. Thông báo thừa nhận về sự cạnh tranh gay gắt về tài nguyên ở châu Âu và nhu cầu đảm bảo cơ chế thị trường, loại bỏ lãng phí. Khi thực hiện gói này, Ủy ban Châu Âu sẽ thúc đẩy các biện pháp quy định và biện pháp tự nguyện nhằm khuyến khích “thiết kế loại bỏ” chất thải trong chu trình phát triển sản phẩm. Các biện pháp này bao gồm đưa ra các mục tiêu tái chế bắt buộc đối với chất thải, cải thiện việc sử dụng năng lượng và tài nguyên (ví dụ: nước) và loại bỏ việc sử dụng các vật liệu trong sản phẩm ngăn cản việc thu gom, tái chế và tái sử dụng vật liệu trong sản phẩm.

Vào ngày 16 tháng 1 năm 2018, Ủy ban Châu Âu đã công bố biện pháp được cho là quan trọng nhất để thực hiện nền kinh tế tuần hoàn. Vào ngày hôm đó, Ủy ban Châu Âu đã thông qua một tài liệu chiến lược có tựa đề “Chiến lược Châu Âu về Nhựa trong nền kinh tế thông minh”. Chiến lược thừa nhận rằng nhựa có tác động tích cực và tiêu cực đến môi trường, đồng thời kêu gọi các biện pháp tự nguyện và theo quy định nhằm giảm thiểu tác hại môi trường do nhựa gây ra. Các biện pháp này giải quyết rác thải trên biển do ngành vận tải biển gây ra; các biện pháp giải quyết thành phần hóa học của nhựa để khuyến khích tái chế; quy định tiềm năng về nhựa sử dụng một lần; và tài trợ cho việc phát triển tái chế hóa chất và cơ khí.

4. Pin

Chỉ thị pin của EU được thay đổi vào tháng 9/2006 sau khi công bố Chỉ thị về pin và ắc quy và các loại pin và ắc quy thải (Chỉ thị 2006/66). Chỉ thị này bãi bỏ hiệu lực của chỉ

thị Pin trước đó vào năm 1991 (Chỉ thị 91/157).

Chỉ thị về pin năm 2006 áp dụng đối với tất cả các loại pin và ắc quy được sử dụng cho các sản phẩm tự động, công nghiệp và pin di động trên thị trường EU. Nhằm mục đích bảo vệ môi trường thông qua việc ngăn chặn các loại pin và ắc quy thải có chứa thủy ngân hoặc cadmium (được miễn đối với các hệ thống báo động khẩn cấp, thiết bị y tế và các thiết bị điện không dây) và đẩy mạnh ở mức cao đối với việc thu gom và tái chế. Đặt trách nhiệm cho các nhà sản xuất trong việc trả chi phí liên quan đến thu gom, xử lý và tái chế pin và ắc quy đã qua sử dụng. Chỉ thị cũng đưa ra các quy định về ghi nhãn của pin và việc tháo chúng ra từ thiết bị. Ủy ban Châu Âu xuất bản tài liệu Câu hỏi thường gặp - cập nhật lần cuối vào tháng 5 năm 2014 - để hỗ trợ các bên quan tâm giải thích các điều khoản của mình. Để biết thêm thông tin, hãy xem các báo cáo nghiên cứu thị trường về các vấn đề quy định ở Liên minh Châu Âu: <https://2016.export.gov/europeanunion/marketresearch/index.asp>

5. REACH

REACH (Registration, Evaluation and Authorization and Restriction of Chemicals) – Đăng ký, đánh giá, cấp phép và hạn chế hóa chất là hệ thống kiểm soát hóa chất trong EU và có hiệu lực từ năm 2007 (Quy định 1907/2006). Hầu như tất cả các ngành công nghiệp, từ sản xuất ô tô đến dệt may đều bị tác động bởi chính sách này. REACH yêu cầu các hóa chất được sản xuất hoặc nhập khẩu vào trong EU với khối lượng trên 1 mét tấn/năm phải đăng ký với cơ quan hóa chất trung ương châu Âu (ECHA). Thông tin về đặc tính của hóa chất, công dụng của nó và cách sử dụng an toàn là một phần của quá trình đăng ký. Lần đăng ký tiếp theo hạn chót là ngày 31/5/2018, các doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện tại châu Âu không thể đăng ký trực tiếp và phải đăng ký hóa chất thông qua các nhà nhập khẩu có trụ sở tại châu Âu.

Doanh nghiệp nước ngoài xuất khẩu sản phẩm hóa chất sang Liên minh châu Âu phải cập nhật Bảng thông tin an toàn hóa chất (MSDS) để tuân thủ các quy định của REACH.

Thông tin thêm tại địa chỉ:

http://echa.europa.eu/documents/10162/13643/sds_en.pdf

Doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm có hóa chất sang châu Âu phải xem xét “danh sách chất tiềm năng” trong phần những chất có mối quan ngại rất cao (SVHCs) của REACH và “danh sách các chất được cho phép”. Các chất nằm trong Danh sách chất tiềm năng phải cung cấp thông tin trước khi xuất khẩu vào EU. Các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm chứa các chất thuộc “Danh sách các chất cho phép” sẽ yêu cầu được cấp phép.

Danh sách các chất tiềm năng có tại địa chỉ:

<http://echa.europa.eu/web/guest/candidate-list-table>

Danh sách các chất được cho phép có tại địa chỉ:

<http://echa.europa.eu/addressing-chemicals-of-concern/authorisation/recommendation-for-inclusion-in-the-authorisation-list/authorisation-list>

6. Chỉ thị WEEE



Chỉ thị này nhằm để giải quyết những luồng chất thải của các thiết bị điện và điện tử đang gia tăng nhanh chóng và nhằm bổ sung các biện pháp của Liên minh châu Âu về các bãi chôn lấp và tiêu hủy rác thải. Hoạt động tái chế các thiết bị điện và điện tử đã gia tăng, phù hợp với các yêu cầu của chỉ thị, hạn chế được tổng lượng chất thải sẽ phải loại bỏ. Chỉ thị này ảnh hưởng đến các loại sản phẩm sau:

- + Các thiết bị gia dụng lớn và nhỏ
- + Thiết bị tiêu dùng
- + Thiết bị chiếu sáng

- + Thiết bị CNTT và viễn thông
- + Các công cụ điện và điện tử
- + Đồ chơi và thiết bị thể thao
- + Các thiết bị y tế
- + Thiết bị giám sát và điều khiển
- + Các máy phân phối tự động

Biểu tượng nêu trên phải được hiển thị trên tất cả các sản phẩm thuộc chỉ thị này và chỉ rõ rằng sản phẩm này không được loại bỏ cùng với rác thải sinh hoạt thông thường. Đó là một dấu hiệu cần thiết trên pin. Trong trường hợp biểu tượng này không thể được hiển thị trên chính thiết bị, thì phải ghi rõ trên bao bì.

Các quy định của EU về chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE), dù không đòi hỏi giấy tờ hải quan hoặc nhập khẩu cụ thể, có thể dẫn tới một nghĩa vụ tài chính đối với các nhà xuất khẩu. Các quy định này yêu cầu nhà xuất khẩu phải đăng ký các sản phẩm với cơ quan WEEE quốc gia, hoặc sắp xếp để một đối tác địa phương thực hiện việc này.

Chỉ thị WEEE đã được sửa đổi vào ngày 4 tháng 7 năm 2012 và phạm vi sản phẩm được đề cập đã được mở rộng để bao gồm tất cả các thiết bị điện và điện tử. Phạm vi sửa đổi này sẽ được áp dụng từ ngày 14 tháng 8 năm 2018. Thông tin chi tiết về WEEE: https://ec.europa.eu/environment/waste/wEEE/index_en.htm

7. Chỉ thị RoHS

Tương tự, các quy định liên quan đến việc hạn chế sử dụng các chất độc hại (RoHS) bao gồm chì, cadmium, thủy ngân, crom hóa trị 6, hợp chất của Brom như PBBs (polybrominated biphenyls), PBDEs (polybrominated diphenyl ethers), không đòi hỏi các thủ tục giấy tờ hải quan hoặc nhập khẩu. Tuy nhiên, các nhà xuất khẩu có thể được một cơ quan thực thi RoHS châu Âu hoặc một khách hàng yêu cầu cung cấp bằng chứng về

việc thăm tra kỹ lưỡng và sự phù hợp với các lệnh cấm các chất trên cơ sở từng trường hợp cụ thể.

Các sản phẩm cho người tiêu dùng cần phải được phân tích trong phòng thí nghiệm trong nước đã được phê duyệt liên kết với các chính quyền địa phương. Cơ quan Nhà nước về Tiêu chuẩn và Đo lường thực thi nghiêm ngặt các tiêu chuẩn chất lượng của Bulgaria, vốn không lúc nào cũng trùng khớp với các tiêu chuẩn quốc tế được chấp nhận rộng rãi. Các chứng chỉ nước ngoài có lúc được xem là đầy đủ, có lúc lại không. Sau khi được phê duyệt, các hàng hóa đó có thể được bán trên thị trường nội địa.

Chỉ thị 2002/95/EC về việc hạn chế sử dụng các chất độc hại trong các thiết bị điện và điện tử không bao gồm bất kỳ yêu cầu đánh dấu ký hiệu nào. Hướng dẫn của Ủy ban châu Âu về vấn đề này nêu rõ rằng, "các công ty được tự do đánh dấu ký hiệu các sản phẩm của mình một cách tự nguyện, miễn là điều này [...] không vi phạm [...] quyền dịch chuyển tự do hàng hóa."

Chỉ thị ROHS áp đặt các hạn chế đối với việc sử dụng một số hóa chất trong thiết bị điện và điện tử. ROHS không yêu cầu các thủ tục hải quan hoặc nhập khẩu cụ thể, tuy nhiên, các nhà sản xuất phải tự chứng nhận rằng sản phẩm của họ phù hợp và gắn nhãn thị trường "CE". Các sửa đổi năm 2011 đối với Chỉ thị ROHS đã mở rộng đáng kể phạm vi của các sản phẩm được điều chỉnh.

8. Quy định mỹ phẩm

Ngày 30/11/2009, EU đã thông quy một quy định với về sản phẩm mỹ phẩm được áp dụng kể từ ngày 11/7/2013. Luật này đưa ra một hệ thống trên toàn EU đối với khai báo sản phẩm mỹ phẩm và yêu cầu các công ty không có đại diện tại EU phải giới thiệu một người chịu trách nhiệm có trụ sở tại EU. Chỉ pháp nhân do Liên minh Châu Âu thành lập mới có thể khai báo sản phẩm mỹ phẩm. Do đó, các nhà xuất khẩu ngoài EU phải giữ một "Người có trách nhiệm" để thay mặt họ hoặc thiết lập sự hiện diện ở EU.

Ngoài ra, vào ngày 11 tháng 3 năm 2013, EU đã áp đặt một lệnh cấm phân phối trên thị trường đối với các sản phẩm mỹ phẩm có chứa thành phần đã thử nghiệm trên động vật. Lệnh cấm này không quy định áp dụng hồi tố nhưng sẽ áp dụng cho các thành phần mới. Đáng chú ý, tháng 3 năm 2013, Ủy ban Truyền thông công bố rằng lệnh cấm này sẽ không áp dụng cho các thành phần có dữ liệu an toàn đã thu được từ việc thử nghiệm theo quy định của luật pháp EU mà không có mục đích dành cho mỹ phẩm. Để biết thêm thông tin xem tại website: https://ec.europa.eu/growth/sectors/cosmetics_en

9. Chứng từ nông nghiệp

Chứng nhận kiểm dịch thực vật: cần phải có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với hầu hết các loại trái cây tươi, rau quả và các nguyên liệu từ thực vật khác.

Giấy chứng nhận vệ sinh: Đối với các hàng hóa gồm các sản phẩm hoặc các phụ phẩm động vật, các nước EU yêu cầu các lô hàng này phải kèm theo giấy chứng nhận do cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp. Yêu cầu này áp dụng cho mọi sản phẩm, bất chấp sản phẩm đó là dành cho con người, dùng trong ngành dược, hoặc hoàn toàn không được dùng cho con người, chẳng hạn như các sinh phẩm thú y, thức ăn chăn nuôi, phân bón và nghiên cứu. Đại đa số các chứng nhận này đều thống nhất trong toàn khối EU nhưng tiến trình đồng bộ hóa vẫn chưa hoàn tất. Gần đây nhất, giấy chứng nhận cho một loạt các sản phẩm được chế biến cao bao gồm chondroitin sulphat, axit hyaluronic, các sản phẩm sụn thủy phân, chitosan, glucosamine, rennet, isinglass và axit amin đang được hài hòa hóa. Trong suốt giai đoạn chuyển tiếp này, một số yêu cầu nhập khẩu của từng nước thành viên vẫn tiếp tục được áp dụng. Ngoài các giấy chứng nhận y tế theo luật định của EU, một số giấy chứng nhận khác cũng được sử dụng trong thương mại quốc tế. Các giấy chứng nhận này, cũng có thể được đồng bộ hóa theo luật pháp EU, nhằm xác nhận nguồn gốc cho các mục đích hải quan và một số khía cạnh chất lượng nhất định.

10. Giấy chứng nhận vệ sinh (thủy sản)

Bên cạnh chứng nhận an toàn vệ sinh, tất cả các quốc gia thứ 3 muốn xuất khẩu sản phẩm thủy sản vào EU bắt buộc phải cung cấp giấy chứng nhận khai thác đánh bắt thủy sản. Giấy chứng nhận này xác nhận sản phẩm được khai thác hợp pháp tại nước xuất khẩu.

Để có các thông tin chi tiết về chứng từ nhập khẩu cho hàng hóa thủy sản có thể vào website: http://www.seafood.nmfs.noaa.gov/EU_Export.html.

Quy chế chứng nhận thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu (gọi tắt là Quy chế 3477). Kể từ ngày 01/01/2010, các lô hàng thủy sản có nguồn gốc khai thác khi xuất khẩu vào EU phải kèm theo:

- Giấy chứng nhận khai thác hợp pháp theo mẫu tại Phụ lục 2a, 2b của Quy chế 3477 do các Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh/thành phố cấp cho lô nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước được đưa vào cơ sở chế biến để xuất khẩu vào EU; hoặc
- Giấy xác nhận cam kết sản phẩm thủy sản xuất khẩu có nguồn gốc từ thủy sản khai thác nhập khẩu theo mẫu tại Phụ lục 3 của Quy chế 3477 do các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1-6 xác nhận.

Các lô hàng thủy sản chế biến từ nguyên liệu thủy sản được khai thác trước thời điểm ngày 01/01/2010 hoặc được chế biến từ các loài thủy sản thuộc danh mục nêu tại Phụ lục 1 của Quy chế 3477 khi xuất khẩu vào EU không phải thực hiện yêu cầu của Quy định IUU.

Ngày 11/1/2012, Ủy ban Châu Âu ban hành quy định số EUsố 16/2012 bổ sung yêu cầu đối với thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc động vật, theo đó, yêu cầu này sẽ được bổ sung vào Mục IV, Phụ lục II Quy định EC số 853/2004, cụ thể như sau:

Theo quy định định tại Mục IV, ngày sản xuất đối với sản phẩm thủy sản là ngày thu hoạch hoặc đánh bắt.

Tại công đoạn thực phẩm được bao gói theo quy định của Chỉ thị số 2000/13 hoặc được

sử dụng để chế biến tiếp, cơ sở sản xuất phải bảo đảm rằng trong trường hợp thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc động vật, các thông tin sau đây cơ sở phải sẵn sàng cung cấp tới người mà thực phẩm được cung cấp, theo yêu cầu của Cơ quan thẩm quyền:

- Ngày sản xuất; và
- Ngày cấp đông, nếu khác với ngày sản xuất.

Trường hợp thực phẩm được sản xuất từ một lô nguyên liệu khác với ngày sản xuất hoặc cấp đông, ngày sản xuất gần nhất và/hoặc cấp đông cũng phải sẵn sàng cung cấp.

Người cung cấp thực phẩm đông lạnh có thể lựa chọn hình thức phù hợp để ghi nhận các thông tin nêu trên, miễn sao các thông tin nêu trên rõ ràng và sẵn sàng được cung cấp bởi nhà sản xuất thực phẩm khi thực phẩm được phân phối.

Tạm nhập

Yêu cầu cấp phép đối với tạm nhập khẩu hàng hóa, được diễn ra dưới sự giám sát của cán bộ hải quan Ba Lan. Phải được xác nhận bằng văn bản, trong đó nêu ra ngày cụ thể hàng hóa sẽ được gửi tại Ba Lan. Hàng hóa tái xuất khẩu không có bất kỳ thay đổi nào về các đặc tính có thể được miễn hoàn toàn hoặc một phần thuế hải quan. Trong thực tế, hải quan yêu cầu phải ký quỹ 1 khoản tiền một tương đương với mức thuế đã tính toán hoặc có bảo lãnh của ngân hàng trong thời gian tạm nhập. Hàng mẫu thương mại với giá trị thấp hoặc bằng zero có thể được miễn thuế hải quan khi nhập khẩu nhưng phải gửi văn bản trình bày cho hải quan Ba Lan xác nhận giá trị của mẫu hàng và được sở hữu bởi nhà nhập khẩu. Tài liệu in quảng cáo phải được đánh dấu rõ ràng "không có giá trị thương mại" trong lúc khai báo hải quan. Tạm nhập khẩu hàng hóa vào Ba Lan cũng có thể theo đường ATA Carnet – chứng từ hải quan quốc tế, sử dụng cho hàng hóa nhập khẩu tạm thời và tái xuất sau, được miễn thuế nhập khẩu.

Thông tin thêm về ATA: Mục đích của Công ước về tạm nhập này là để đơn giản hóa thủ tục nhập khẩu tạm thời một số loại hàng hóa, bao gồm thiết bị chuyên ngành, hàng triển

lãm,... Carnet ATA là một tài liệu hải quan nhằm thực hiện việc tạm nhập khẩu, tạm xuất khẩu và cũng được dùng như là một chứng từ vận chuyển quá cảnh hàng hóa với nước nhập khẩu tạm thời.

Xem thêm thông tin chi tiết về ATA: www.export.gov/logistics/eg_main_018129.asp

Ngoài việc tạm nhập, pháp luật cũng đặt ra liên quan các thủ tục liên quan đến quá cảnh, lưu kho hải quan, gia công trong nước, gia công dưới sự kiểm soát của hải quan và gia công ở nước ngoài. Pháp luật cũng quy định về các kho ngoại quan công cộng và tư nhân.

Kể từ tháng 5 năm 2015, luật mới của toàn EU áp dụng cho việc Nhập khẩu tạm thời các phương tiện vận tải. Quy định hiện hành đã được sửa đổi để loại trừ khả năng sử dụng sai trong trường hợp Phương tiện vận tải tạm nhập.

Các yêu cầu về nhãn hiệu và ký mã hiệu

EU có một mảng luật pháp rất rộng liên quan đến ký mã hiệu, dán nhãn và đóng gói các sản phẩm, và không có một bộ luật tập trung nào bao gồm tất cả hàng hóa cũng không có bất kỳ danh mục tập trung nào chứa thông tin về các yêu cầu ký mã hiệu, dán nhãn và đóng gói. Phần tổng quan này nhằm giới thiệu chung về vô số các yêu cầu về ký mã hiệu, dán nhãn và đóng gói hoặc các công cụ tiếp thị được tìm thấy tại EU.

1. Giới thiệu

Bước đầu tiên trong việc khảo sát pháp luật về ký mã hiệu, dán nhãn và bao bì có thể áp dụng cho một sản phẩm nhập vào EU là phân biệt giữa những gì là bắt buộc và những gì là tự nguyện. Một số luật của EU chỉ đề cập đến những thứ bắt buộc và một số quy định khác lại đề cập đến cả những thứ bắt buộc và tự nguyện. Ngoài ra, các quyết định liên quan đến các yêu cầu ký mã hiệu, dán nhãn và đóng gói bắt buộc đôi khi có thể được để dành lại cho các quốc gia thành viên. Cuối cùng, các nhãn hiệu và/hoặc các ký mã hiệu tự nguyện cũng được sử dụng như là một công cụ tiếp thị ở một số quốc gia thành viên EU. Báo cáo này tập trung chủ yếu vào các ký mã hiệu và nhãn hiệu bắt buộc thường thấy

nhất trên các sản phẩm tiêu dùng và bao bì, vốn thường liên quan đến an toàn, y tế công cộng và/hoặc các quan ngại về môi trường. Báo cáo cũng bao gồm một phần tổng quan ngắn gọn về một vài yêu cầu đóng gói bắt buộc, cũng như các ký mã hiệu và/hoặc nhãn hiệu tình nguyện được sử dụng phổ biến tại các thị trường EU.

Cũng cần phân biệt giữa ký mã hiệu và nhãn hiệu. Ký hiệu là một biểu tượng và/hoặc hình vẽ xuất hiện trên sản phẩm hoặc bao bì tương ứng của sản phẩm, từ những dấu hiệu biểu thị nguy hiểm đến các chỉ dẫn về các phương pháp tái chế và loại bỏ thích hợp. Mục đích của các ký mã hiệu đó là nhằm cung cấp cho người tiêu dùng những thông tin về các vấn đề an toàn, y tế và/hoặc môi trường liên quan đến việc sử dụng hoặc tiêu thụ một sản phẩm. Còn các nhãn hiệu xuất hiện ở dạng văn bản viết hoặc bảng kê các con số, có thể là bắt buộc nhưng không nhất thiết phải được công nhận rộng rãi. Các nhãn hiệu thường cho thấy nhiều thông tin cụ thể hơn về một sản phẩm, chẳng hạn như các cách đo lường hoặc một biểu thị về các vật liệu có thể được tìm thấy trong sản phẩm (ví dụ như trong hàng dệt hoặc pin).

2. Các ký hiệu và nhãn hiệu bắt buộc

- Hàng dệt
- Mỹ phẩm
- Các chất nguy hiểm
- Khí áp nổ
- Thiết bị điện và điện tử
- Thiết bị gia dụng
- Giá cả
- Tái chế - Thu gom riêng

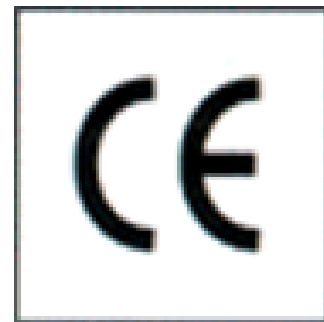
➤ Các ký hiệu và nhãn hiệu tự nguyện

- Dấu hiệu tách/nĩa (vật liệu tiếp xúc với thực phẩm)
- Nhãn sinh thái (Eco-Label)
- Green Dot
- Ngôi sao năng lượng
- Ký hiệu 'e'
- Ký hiệu tái chế

3. Các ký hiệu và nhãn hiệu bắt buộc

a) Ký hiệu CE

Đây có lẽ là ký mã hiệu được sử dụng và công nhận rộng rãi nhất hiệu theo yêu cầu của EU. Việc ký mã hiệu CE chứng minh rằng sản phẩm đáp ứng tất cả các yêu cầu thiết yếu (thường liên quan đến các mối quan ngại về an toàn, sức khỏe và/hoặc môi trường). Ký mã hiệu CE cần thiết cho các sản phẩm/các họ sản phẩm sau:



- + Hệ thống cấp
- + Chất nổ dân dụng
- + Các sản phẩm xây dựng
- + Tính tương thích điện từ
- + Các thiết bị gas
- + Các nồi đun nước nóng
- + Thang máy
- + Thiết bị điện áp thấp

- + Thiết bị y tế (3)
- + Các công cụ cân không tự động
- + Thiết bị bảo hộ cá nhân
- + Thiết bị áp lực
- + Thiết bị đầu cuối vô tuyến và viễn thông
- + Đồ giải trí
- + Thiết bị lạnh
- + Máy móc
- + Đồ chơi
- + Bồn áp lực đơn giản
- + Thiết bị và hệ thống bảo vệ trong môi trường khí dễ cháy nổ

Dù các tiêu chuẩn không thuộc EU khác có thể được sử dụng để chứng minh sự tuân thủ của một sản phẩm với các chỉ thị được áp dụng, các nhà sản xuất tốt nhất nên tìm cách có được giấy chứng nhận của các phòng thí nghiệm quốc gia thành viên.

Một loạt các ký hiệu/hình ảnh cảnh báo an toàn theo tiêu chuẩn cũng có thể được áp dụng đối với từng chủng loại sản phẩm nói trên.

Để biết thêm thông tin, xin tham khảo:

- + www.europa.eu.int/comm/enterprise/newapproach/legislation/guide/document/chap07.pdf
- + www.newapproach.org

b) Hàng dệt

Các sản phẩm dệt phải được dán nhãn hoặc đánh ký hiệu bất cứ khi nào được đưa vào thị

trường để sản xuất hoặc cho các mục đích thương mại (bán). Tên, mô tả và các chi tiết về hàm lượng xơ của hàng dệt phải được ghi trên sản phẩm dành cho người tiêu dùng. Ngoài trừ các thương hiệu hoặc tên của đơn vị thực hiện, các thông tin khác so với yêu cầu của các chỉ thị phải được liệt kê một cách riêng biệt. Các nước thành viên có thể yêu cầu ngôn ngữ quốc gia của mình phải được sử dụng trên nhãn mác và ký hiệu đánh dấu theo yêu cầu của Chỉ thị. Thông tư 96/74/EC qui định:

- + Nhãn cần phải nêu đúng các thông tin về thành phần xơ, sợi của sản phẩm
- + Nhãn bắt buộc phải được xem là một phần của chất lượng
- + Phạm vi áp dụng:
 - Các sản phẩm chỉ gồm toàn xơ
 - Các sản phẩm dệt có chứa ít nhất 80 % xơ theo khối lượng
 - Vải bọc đồ gỗ, ô, vật liệu che nắng, vật liệu trải sàn, thảm, lớp lót cho giày dép, găng tay, bao tay...

c) Mỹ phẩm

Hộp đựng hoặc bao bì (trong một số trường hợp) phải mang các ký tự không thể tẩy xóa, rõ ràng, dễ đọc và dễ nhìn thấy được những thông tin sau đây:

- + Tên, tên thương mại và địa chỉ hoặc văn phòng đăng ký của nhà sản xuất hoặc người chịu trách nhiệm tiếp thị mỹ phẩm trong Cộng đồng.
- + Hàm lượng tại thời điểm đóng gói (theo trọng lượng hoặc thể tích)
- + Thời hạn sử dụng tối thiểu biểu thị bằng “Sử dụng tốt nhất trước ngày”. Trong trường



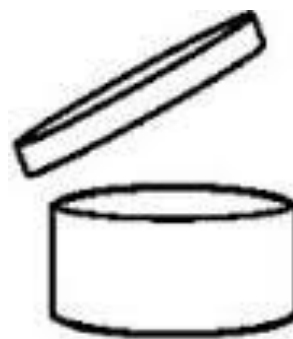
hợp những sản phẩm có độ bền tối thiểu dưới 30 tháng phải thể hiện hình vẽ sau khi đóng gói:

- + Thời hạn sử dụng không gây hại cho người tiêu dùng sau khi mở hộp

đối với sản phẩm có độ bền tối thiểu dưới 30 tháng có biểu tượng như hình sau đây:

- + Đề phòng đặc biệt khi sử dụng
- + Số lô hàng hoặc tham chiếu sản phẩm, để xác minh
- + Chức năng của sản phẩm

Về việc ghi nhãn có vật liệu nano trong mỹ phẩm: Quy định mỹ phẩm kể từ tháng 7/2013 “tất cả các thành phần trình bày trong dạng vật liệu nano phải ghi rõ danh sách các chất và tên của các chất này theo sau từ “nano” trong ngoặc. Thông tin thêm tại địa chỉ:



<http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2009:342:0059:0209:en:PDF>

Các nước thành viên đang phác thảo các thủ tục cung cấp thông tin được nêu ở trên trong trường hợp sản phẩm mỹ phẩm chưa được đóng gói sẵn. Chức năng sản phẩm và danh sách các thành phần cũng phải thể hiện trên hộp hoặc bao bì. Các nước thành viên có thể quy định rằng thông tin trên nhãn phải được thể hiện bằng ngôn ngữ quốc gia hay chính thức của họ.

Để biết thêm thông tin, xin tham khảo thêm:

- + Chỉ thị Hội đồng 76/768 / EEC liên quan đến các sản phẩm mỹ phẩm tại:

<http://europa.eu.int/scadplus/leg/en/lvb/l21191.htm>

- + Các yêu cầu ngôn ngữ cho nhãn mác sản phẩm:

http://www.buyusainfo.net/docs/x_534375.pdf

d) Giày dép

Các nhãn mác phải truyền đạt thông tin liên quan đến mũ giày, lớp lót và lót đế trong và

đế ngoài, duy nhất của giày dép. Các thông tin phải được chuyển tải bằng các chữ tượng hình hoặc thông tin dạng văn bản đã được phê duyệt theo qui định của chỉ thị.

Vị trí đặt nhãn mác: Nhãn mác phải được đặt trên giày dép, có thể bằng cách in, đan, thêu hoặc sử dụng nhãn đính kèm. Nhãn mác phải rõ ràng dễ đọc, bảo đảm vững chắc và dễ tiếp cận.

Nhà sản xuất hoặc đại lý ủy quyền được thiết lập trong cộng đồng châu Âu phải chịu trách nhiệm về cung cấp nhãn mác và tính chính xác của các thông tin trong đó. Nếu cả nhà sản xuất và đại lý của họ không được thành lập tại EU, người chịu trách nhiệm sẽ là người lần đầu tiên đem sản phẩm giày dép vào thị trường EU. Nhà bán lẻ sẽ chịu tiếp phần trách nhiệm về việc đảm bảo giày dép mà họ bán có nhãn mác thích hợp.

Chỉ có các thông tin được quy định trong chỉ thị này cần phải được cung cấp. Không có việc hạn chế đối với các thông tin bổ sung được thêm vào trên nhãn.

Chỉ thị 94/11/EC quy định: Nhãn mác phải miêu tả rõ những nguyên vật liệu của 3 phần chính của giày dép (mũ giày, lớp lót và đế giày), nêu rõ trong từng trường hợp là “da”, “da thuộc”, “vải” hay “loại khác”. Nếu không có loại vật liệu nào chiếm ít nhất 80% sản phẩm thì nhãn mác phải nêu rõ thông tin về 2 vật liệu chính đã được sử dụng để tạo thành sản phẩm.

Chỉ thị 94/11 / EC, liên quan đến việc dán nhãn mác các vật liệu được sử dụng trong các thành phần chính của giày dép để bán cho người tiêu dùng có sẵn tại: http://europa.eu.int/smartapi/cgi/sga_doc?smartapi!celexapi!prod!CELEXnumdoc&lg=EN&numdoc=31994L0011&model=guichett

Những yêu cầu nhãn mác trên không áp dụng với những loại giày dép là đối tượng của những luật lệ đặc biệt dưới đây:

- + Giày dép bảo hộ theo Chỉ thị 89/686/EEC đối với thiết bị bảo hộ cá nhân (Ví dụ: một số loại ủng có đầu bọc ngón chân bằng thép)

- + Giày dép được xác định theo Chỉ thị 76/769/EEC về các chất nguy hiểm (ví dụ giày dép có chứa chất amiăng).

Ngoài ra, EU còn có các yêu cầu pháp lý cụ thể với giày dép nhập khẩu như qui định về buôn bán sản phẩm da có nguồn gốc từ các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng và qui định về chống bán phá giá.

e) Thiết bị gia dụng

Có các chỉ thị chuyên biệt cho từng sản phẩm cụ thể về ghi nhãn liên quan đến hiệu quả về mặt năng lượng cho các thiết bị gia dụng. Mỗi chỉ thị “con” có chứa các yêu cầu chi tiết và rất cụ thể về ghi nhãn và đánh ký hiệu liên quan đến việc tiêu thụ năng lượng. Các chỉ thị chuyên biệt cho từng sản phẩm cụ thể có thể được tìm thấy tại trang web được liệt kê bên dưới và những chỉ thị này bao gồm những vật dụng sau đây:

- + Tủ lạnh, tủ đông và các dạng kết hợp hai loại này
- + Máy giặt, máy sấy và các dạng kết hợp hai loại này;
- + Máy rửa chén bát
- + Lò
- + Máy đun nước nóng và các thiết bị lưu trữ nước nóng
- + Các nguồn chiếu sáng
- + Thiết bị điều hòa không khí

Chỉ thị 92/75/EEC về thông tin nhãn mác và sản phẩm tiêu chuẩn đối với việc tiêu thụ năng lượng và các nguồn lực khác của đồ dùng gia đình, có sẵn tại:
<http://europa.eu.int/scadplus/leg/en/lvb/l32004.htm>

f) Các chất nguy hiểm



Việc ghi nhãn các chất nguy hiểm phải biểu thị thông tin sau:

- + Tên của chất liệu
- + Nguồn gốc của chất liệu này (tên và địa chỉ của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối)
- + Biểu tượng nguy hiểm và dấu hiệu nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng chất liệu này
- + Tham khảo về các rủi ro đặc biệt phát sinh từ các mối nguy hiểm đó.

Các kích thước của nhãn hiệu không được nhỏ hơn một tờ A8 tiêu chuẩn (52 x 74mm), và mỗi biểu tượng phải chiếm ít nhất 1/10 diện tích bề mặt của nhãn. Các nước thành viên có thể yêu cầu sử dụng ngôn ngữ quốc gia của họ trong việc ghi nhãn các chất nguy hiểm. Trường hợp bao bì quá nhỏ, nhãn mác có thể dán theo một số cách khác. Bao bì của các sản phẩm được coi là nguy hiểm nhưng không gây nổ cũng không độc hại có thể không cần ghi nhãn nếu sản phẩm này chứa một lượng nhỏ các chất nguy hiểm không gây nguy hiểm cho người sử dụng.

Các biểu tượng phải được sử dụng nếu chất này có thể được xác định là một trong những chất sau đây: gây nổ, chất oxy hóa, dễ cháy, độc hại, kích ứng độc hại, ăn mòn hoặc có hại cho môi trường. Ngoài các biểu tượng thích hợp, thùng chứa chất độc hại nên bao gồm một hình tam giác lớn lên để cảnh báo cho người kém thị lực chú ý đến hàm lượng chất độc hại. Cần lưu ý là chỉ thị này đã trải qua nhiều lần sửa đổi liên quan đến việc đánh ký hiệu và ghi nhãn các chất bổ sung. Do vậy, nên tham khảo tất cả các tài liệu liên quan. Đặc biệt, cần lưu ý EU sẽ sớm triển khai thực hiện hệ thống hài hòa toàn cầu (GHS) về phân loại và ghi nhãn. Việc này sẽ dẫn đến những thay đổi về một số biểu tượng hóa học. Những phát triển mới nhất về GHS, có thể tham khảo các trang web:

http://www.buyusa.gov/europeanunion/us_government_resources.html

Để biết thêm thông tin, tham khảo Chỉ thị 1967/548/EEC, liên quan đến việc phân loại, đóng gói và ghi nhãn các chất nguy hiểm tại:

<http://europa.eu.int/scadplus/leg/en/lvb/l21276.htm>

g) Các thiết bị có khả năng gây nổ



Ngoài việc áp dụng dấu CE cho các sản phẩm theo chỉ thị này, cũng cần ghi dấu Ex, là một ký hiệu chuyên biệt bảo vệ cháy nổ. Cạnh dấu Ex sẽ có một biểu tượng chỉ rõ nhóm hoặc chủng loại sản phẩm như quy định trong chỉ thị. Chỉ thị 94/9/EC có sẵn tại:

<http://europa.eu.int/comm/enterprise/atex/direct/text94-9-en.pdf>

h) Thiết bị ngoài trời phát tiếng ồn

Các máy móc sử dụng ngoài trời cần phải đánh dấu CE. Mẫu nhãn bắt buộc ở trên ghi rõ các mức độ phát tiếng ồn.

Chỉ thị 2000/14/EC của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng ngày 08/2000 về các mức ước lượng liên quan đến việc phát tiếng ồn ra môi trường của thiết bị sử dụng ngoài trời nêu trong luật của các quốc gia thành viên có sẵn tại:



<http://europa.eu.int/scadplus/leg/en/lvb/l28048.htm>

i) Vật liệu bao bì

Chỉ thị EU về Bao bì và chất thải bao bì đã hài hòa luật pháp của các quốc gia thành viên liên quan đến thành phần vật liệu đóng gói bao bì và quản lý chất thải bao bì. Thành phần vật liệu bao bì được đề cập trong một loạt các tiêu chuẩn toàn EU. Đối với việc quản lý chất thải bao bì thông qua các mục tiêu tái chế và các hệ thống thu gom và tái chế, các nước thành viên đã tự nguyện áp dụng việc đánh ký hiệu đề cập trong báo cáo sau đây:

http://www.buyusainfo.net/docs/x_6455675.pdf

Bao bì gỗ: EU đã thông qua luật để đảm bảo kiểm soát dịch hại trong bao bì gỗ. Việc đánh ký hiệu cho các vật liệu sử dụng dựa theo biểu tượng tuân thủ Công ước Bảo vệ thực vật quốc tế.

Các yêu cầu đối với vật liệu bao bì bằng gỗ:

http://europa.eu.int/comm/food/plant/organisms/imports/special_en.htm

4. Các ký hiệu và nhãn mác tự nguyện

a) Biểu tượng hình tách/nĩa - Cup/Fork Symbol

Vật liệu sử dụng trong sản phẩm an toàn khi tiếp xúc với thực phẩm cho dù được làm bằng kim loại, gốm sứ, giấy và bìa và nhựa.

Các nhà sản xuất các hộp đựng, đĩa, tách và các đồ vật khác để chứa đựng thực phẩm cần phải kiểm tra việc tuân thủ các yêu cầu an toàn hóa chất của EU. Việc sử dụng biểu tượng này chứng tỏ việc tuân thủ các yêu cầu này.



Cần thông tin chi tiết, xin tham khảo thêm:

- + http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/site/en/oj/2004/l_338/l_33820041113en00040017.pdf
- + http://ec.europa.eu/comm/food/food/chemicalsafety/foodcontact/legisl_list_en.htm#02-72

b) Nhãn sinh thái – Eco-Label



Chương trình Nhãn sinh thái châu Âu giúp người tiêu dùng châu Âu dễ dàng xác định các sản phẩm xanh được chấp nhận chính thức trên toàn Liên minh châu Âu, Na Uy, Iceland và Liechtenstein. Được giới thiệu

vào năm 1992, nhãn sinh thái thông tin cho khách hàng rằng các sản phẩm được đánh dấu này đáp ứng các tiêu chí thân thiện với môi trường cụ thể áp dụng cho các hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng hàng ngày.

Chương trình Eco-label gần đây đã được mở rộng để bao gồm thêm các sản phẩm cá và thủy hải sản. Điều này có nghĩa rằng các sản phẩm có nhãn sinh thái đã được sản xuất theo các tiêu chuẩn môi trường cụ thể.

Biểu tượng này có áp dụng cho 27 nhóm sản phẩm và dịch vụ sau đây:

Nệm	Bóng đèn	Chất rửa chén đĩa bằng tay
Sơn và vecni trong nhà	Chất tẩy rửa cho máy rửa chén đĩa	Tủ lạnh
Sản phẩm dệt	Máy hút bụi	Chất liệu phủ sàn cứng
Dịch vụ Khu cắm trại	Máy rửa chén đĩa	Xà phòng và dầu gội
Bột giặt chất tẩy rửa	Máy tính cá nhân	Bơm nhiệt
Giấy vệ sinh	Máy tính xách tay	Chất cải thiện đất
Dịch vụ lưu trú du lịch	Giày dép	Các sản phẩm tẩy rửa gia dụng
Giấy photocopy, giấy ảnh	Đồ nội thất	Tivi
Dầu nhờn	Các sản phẩm giấy in	Máy giặt

c) Dấu Green Dot

Hệ thống Green Dot là một chương trình trong đó các cơ quan tham gia phối hợp thu gom, phân loại và thu hồi bao bì đã sử dụng. Hệ thống này được thực hiện theo các luật bao bì quốc gia (gắn với các nhà sản xuất bao bì, các nhà bán lẻ và nhập khẩu), và cần lưu



ý là tất cả các hệ thống quốc gia tham gia đều hoạt động một cách độc lập. Tổ chức bảo trợ, PRO-Europe (<http://www.pro-e.org/>), chịu trách nhiệm quản lý hệ thống ghi nhãn Green Dot ở châu Âu. Hơn 460 tỷ mẫu bao bì được đánh dấu Green Dot đang được phân phối trên toàn thế giới.

d) Dấu ngôi sao năng lượng – Energy Star



Energy Star là một chương trình dán nhãn tự nguyện để giúp người tiêu dùng xác định các thiết bị văn phòng đạt hiệu quả nhất về mặt năng lượng trên thị trường, chẳng hạn như máy tính, màn hình, máy in, máy fax, máy photocopy, máy quét và các thiết bị đa chức năng. Dấu Energy Star có thể được đặt trên các sản phẩm đáp ứng hoặc vượt quá các hướng dẫn liên quan

đến hiệu quả về mặt năng lượng. Được khởi xướng bởi Hoa Kỳ, một thỏa thuận với EU đã được ký kết vào tháng 12/2000 với mục tiêu phối hợp chương trình dán nhãn ở hai thị trường Hoa Kỳ và châu Âu. Thỏa thuận này đề ra một bộ các thông số hiệu quả năng lượng chung, với một biểu tượng chung có thể dùng như là một công cụ tiếp thị.

Để biết thêm thông tin, xin tham khảo: www.eccj.or.jp/ene-star/english/prog/

e) Nhãn E - 'E' Mark

E-mark là một "giấy thông hành" đo lường để tạo điều kiện dịch chuyển tự do các hàng hóa đóng gói sẵn. Dấu hiệu này đảm bảo rằng một số loại chất lỏng và các chất khác, được xác định trong Chỉ thị 75/106/EEC và 76/211/EEC, đã được đóng gói theo trọng lượng hoặc khối lượng phù hợp



với các chỉ thị này. Mặc dù việc tuân thủ này là không bắt buộc, luồng dịch chuyển tự do khắp EU sẽ được bảo đảm cho các sản phẩm đóng gói sẵn tuân theo các quy định của Chỉ thị này.

Hộp đựng có dấu E-mark cũng có dấu hiệu thể hiện trọng



lượng hoặc khối lượng của sản phẩm, gọi là trọng lượng hoặc khối lượng "danh nghĩa". Nhà đóng gói (hoặc nhà nhập khẩu, nếu hộp đựng được sản xuất ngoài EU) có trách nhiệm đảm bảo rằng các hộp đựng đáp ứng được các yêu cầu của Chi thị trên. Trách nhiệm đối với việc đo lường và kiểm tra hàm lượng thực tế của các hộp đựng thuộc về nhà đóng gói hoặc nhà nhập khẩu.

Để biết thêm thông tin, xin tham khảo tại:

+ <http://europa.eu.int/scadplus/leg/en/lvb/l32029.htm>

+ <http://europa.eu.int/scadplus/leg/en/lvb/l32003.htm>

f) Dấu tái chế - Recycling Marks



Dấu tái chế, dựa trên tiêu chuẩn quốc tế, có thể được tìm thấy trên các sản phẩm có mặt ở khắp châu Âu nhằm giúp người tiêu dùng nhận biết và tham gia các chương trình tái chế bao bì sản phẩm và vật liệu bao bì. Dấu hiệu này thường được sử dụng trên bao bì in, nhưng đôi khi được thực hiện trong các khuôn đúc sản phẩm thủy tinh, kim loại, giấy hoặc

nhựa. Để biết thêm thông tin, xin tham khảo:

http://europa.eu.int/comm/environment/waste/waste_topics.htm

g) Đối với sản phẩm nhựa

Biểu tượng trên là một ví dụ minh họa về cách thể hiện loại nhựa ghi trên một sản phẩm. Là một phần của hệ thống nhận diện tự nguyện của EU cho ngành nhựa, các dấu hiệu sau đây được sử dụng cho những loại chất dẻo phổ biến nhất (Quyết định 97/129 / EC):



Số EU	Viết tắt	Tên đầy đủ
1	PET	Polyethylene Terephthalate

2	HDPE	High Density Polyethylene
3	PVC	Poly Vinyl Chloride
4	LDPE	Low Density Polyethylene
5	PP	Polypropylene
6	PS	Polystyrene

h) Đối với các sản phẩm thủy tinh

Không có biểu tượng trên toàn EU để chỉ tính chất có thể tái chế của thủy tinh. Tuy nhiên, trên cấp độ quốc gia chắc chắn nhiều biểu tượng được khuyến khích sử dụng. Hai biểu tượng trên chỉ là một mẫu nhỏ trong nhiều dấu hiệu hiện có để thể hiện khả năng tái chế.



Hàng nhập khẩu bị cấm và hạn chế

Nhập khẩu một số mặt hàng vào Ba Lan bị cấm, thường là do các lệnh trừng phạt quốc tế. Nhiều loại hàng hóa bị hạn chế nhập khẩu (và xuất khẩu) để bảo vệ sự an toàn và tính mạng của con người, động vật và thực vật, bảo vệ an ninh quốc gia hoặc để bảo vệ tài sản nghệ thuật, văn hóa hoặc trí tuệ. Ví dụ là các hạn chế và kiểm soát đối với việc nhập khẩu một số sản phẩm thực phẩm, thuốc, dược phẩm, các sản phẩm độc hại với môi trường, hạt giống, vũ khí, chất nổ và đồ cổ.

Là một thành viên EU, Ba Lan tuân thủ các chỉ thị kinh doanh của toàn EU và yêu cầu tuân thủ các yêu cầu của thị trường địa phương.

Biểu thuế hải quan đối ngoại chung của EU, TARIC, đã được thiết kế để hiển thị các quy tắc khác nhau áp dụng cho các sản phẩm cụ thể được nhập khẩu vào, và trong một số

trường hợp, được xuất khẩu từ lãnh thổ hải quan của EU. Để xác định xem một sản phẩm có bị cấm hoặc bị hạn chế hay không, hãy kiểm tra sản phẩm đó trên TARIC với các mã sau đây:

- CITES: Công ước về buôn bán quốc tế các loài đang có nguy cơ tuyệt chủng
- PROHI: Hoãn nhập khẩu
- RSTR: Hạn chế nhập khẩu

Quy định hải quan và thông tin liên hệ

Ba Lan cùng với 28 quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu là thành viên của Liên minh thuế quan.

Liên minh thuế quan EU có nghĩa là có các loại thuế hải quan chung đối với hàng nhập khẩu từ bên ngoài EU, các quy tắc xuất xứ chung cho các sản phẩm từ bên ngoài EU và không có thuế hải quan tại biên giới nội bộ giữa các Quốc gia Thành viên EU.

1. Dịch vụ thông tin hải quan

Các quy tắc cơ bản của Liên minh thuế quan EU bao gồm: không đánh thuế hải quan tại biên giới nội bộ giữa các Quốc gia thành viên EU; thuế hải quan chung đối với hàng nhập khẩu từ bên ngoài EU; các quy tắc chung về xuất xứ sản phẩm từ bên ngoài EU; và định nghĩa chung về giá trị hải quan. Ba Lan đã thông qua Biểu thuế hải quan chung (CCT) của EU áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu từ bên ngoài châu Âu, và các giao dịch được thực hiện giữa Ba Lan và các nước thuộc Khu vực kinh tế châu Âu (EEA) được miễn thuế. Nhìn chung, thuế nhập khẩu bên ngoài của EU tương đối thấp, đặc biệt là đối với hàng công nghiệp (trung bình 4,2%). Doanh nghiệp có thể tìm thấy thuế hải quan áp dụng cho một sản phẩm cụ thể được nhập khẩu từ một quốc gia xuất xứ được chọn trên trang web của TARIC: https://ec.europa.eu/taxation_customs/home_en. Đối với hàng hóa từ bên ngoài Châu Âu, thuế hải quan được tính theo giá trị CIF, phù hợp với Biểu thuế hải

quan chung (CCT) đối với tất cả các nước thuộc Liên minh EU. Cơ quan hải quan chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát thương mại quốc tế của Cộng đồng.

- **Quản lý nhà nước về thuế và hải quan**

Cục hải quan

ul. Swietokrzyska 12

00-916 Warszawa

Điện thoại: +48 22 694 50 05, +48 22 694 55 58

Fax: +48 22 694 43 03

Email: Sekretariat.DC@mf.gov.pl

2. Những nỗ lực điều tiết chủ yếu của Cục Thuế EU và Liên minh Hải quan :

a) Sáng kiến hải quan điện tử

Thỏa thuận với Hải quan EU về phát triển và hiện đại hóa nhằm cải thiện và tạo thương mại thuận lợi cho các nước thành viên EU. Sáng kiến hải quan điện tử dựa trên ba phần sau đây của pháp luật

- An ninh và an toàn trong việc sửa đổi Bộ luật Hải quan, trong đó tin học hóa tất cả các thủ tục liên quan đến an ninh và an toàn ;
- Quyết định môi trường làm việc không dùng giấy tờ đối với hải quan và thương mại (Quyết định Hải quan điện tử) với khuôn khổ cơ bản và thời hạn chính cho các dự án hải quan điện tử.
- Luật hiện đại hóa cộng đồng hải quan (viết lại của Luật liên minh hải quan) cung cấp, hỗ trợ cho quá trình hình thành tin học hóa hải quan.

Thông tin chi tiết tại :

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/electronic_customs_initiative/electronic_customs_legislation/index_en.htm

Trang chủ của Liên minh Thuế và Hải quan (TAXUD) :

http://ec.europa.eu/taxation_customs/index_en.htm

b) Xác định giá trị tính thuế hải quan

Hầu hết thuế hải quan và thuế giá trị gia tăng (VAT) được thể hiện như là một tỉ lệ phần trăm của giá trị hàng hóa được kê khai nhập khẩu. Do đó, cần thiết để xử lý các tiêu chuẩn qui định trong việc thiết lập giá trị của hàng hóa, mà sau đó sẽ phục vụ cho việc tính thuế hải quan.

EU nhập khẩu một lượng lớn hàng hóa mỗi năm, việc định giá là cực kỳ quan trọng vì giá trị thương mại cần phải định lượng chính xác cho các mục đích sau:

- Phân tích chính sách kinh tế và thương mại
- Áp dụng các biện pháp chính sách thương mại
- Thu thuế nhập khẩu và thuế thích hợp
- Thống kê xuất khẩu và nhập khẩu

Những mục tiêu trên được đáp ứng bằng cách sử dụng một công cụ duy nhất – đó là các quy định về giá trị hải quan. EU áp dụng khái niệm quốc tế gọi là “trị giá hải quan”

Giá trị hàng hóa nhập khẩu là một trong ba “nhân tố của thuế” cung cấp cơ sở để đánh giá các khoản nợ hải quan, vốn là thuật ngữ kỹ thuật đối với số tiền thuế đã được thanh toán, những yếu tố khác là nguồn gốc của hàng hóa và biểu thuế hải quan.

Tiêu chuẩn

1. Tổng quan

Sản phẩm được kiểm tra và chứng nhận theo các tiêu chuẩn ở nước xuất khẩu có thể sẽ phải bị kiểm tra lại và cấp lại giấy chứng nhận lại theo quy định của EU như là một phương pháp tiếp cận khác của EU nhằm bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng và môi trường. Các sản phẩm không được quy định theo quy chế kỹ thuật cụ thể của EU luôn là đối tượng của Chỉ thị An toàn Sản phẩm chung của EU cũng như các quy định có thể bổ sung của quốc gia.

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

Pháp luật và các tiêu chuẩn của Liên minh châu Âu được thiết lập theo cách tiếp cận mới là làm hài hòa giữa các quốc gia thành viên và các nước khu vực kinh tế châu Âu nhằm cho phép sự lưu thông hàng hóa tự do. Một đặc điểm của phương pháp tiếp cận mới là đánh dấu CE. Danh sách các qui định tiếp cận mới xem tại website:

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

Qui định về luật tiếp cận mới có thể không còn giá trị vì khung pháp lý mới (NLF), có hiệu lực vào tháng 01 năm 2010, NLF được đưa ra để dùng như một bản kế hoạch chi tiết về luật đánh dấu CE trong hiện tại và tương lai. Từ năm 2011 pháp luật hiện hành đã được xem xét lại để phù hợp với các khái niệm NLF.

Tuy việc hài hòa hệ thống luật pháp các quốc gia EU có thể tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận từng thị trường các nước, các nhà sản xuất cần phải nhận thức được rằng các tiêu chuẩn bắt buộc và các tiêu chuẩn kỹ thuật (tự nguyện) cũng có thể xem như các rào cản thương mại nếu tiêu chuẩn nước nhập khẩu khác với các nước Liên minh châu Âu.

2. Tiêu chuẩn nông nghiệp

Việc thiết lập hệ thống các nguyên tắc và tiêu chuẩn hài hòa của EU trong lĩnh vực thực phẩm đã liên tục được thực hiện trong nhiều thập kỷ, cho đến tháng 1 năm 2002 một bộ luật chung thiết lập các quy định áp dụng đối với thực phẩm của EU mới được công bố. Đạo luật này đưa ra quy định bắt buộc về khả năng truy xuất chuỗi thực phẩm và thức ăn

vào ngày 1 tháng 1 năm 2005. Để biết thông tin cụ thể về tiêu chuẩn nông nghiệp, hãy tham khảo trang web nước ngoài dịch vụ nông nghiệp tại:

- <http://www.fas.usda.gov/posthome/Useu/>
- <http://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

3. Các tổ chức tiêu chuẩn

Ủy ban Tiêu chuẩn hóa của Ba Lan (PKN) là cơ quan tạo ra các tiêu chuẩn cho Ba Lan. Kể từ khi Ba Lan gia nhập vào Liên minh châu Âu, các tiêu chuẩn của Ba Lan đã được điều chỉnh để phù hợp với tiêu chuẩn của châu Âu, một hệ thống dựa trên sự hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế chung. PKN bán các tài liệu tiêu chuẩn điện tử tại địa chỉ: <https://sklep.pkn.pl/>.

Việc thiết lập các tiêu chuẩn EU là một quá trình dựa trên sự đồng thuận sáng kiến của các ngành công nghiệp hoặc ủy quyền bởi Ủy ban châu Âu và được thực hiện theo tiêu chuẩn của các cơ quan độc lập, các hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu và quốc tế. Ngoài ra còn có những khuyến khích cho các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như nhóm ngành liên quan đến môi trường và người tiêu dùng nhằm khuyến khích tích cực tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn cho châu Âu.

Nhiều tiêu chuẩn ở EU được thông qua từ cơ quan tiêu chuẩn quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO. Việc soạn thảo các tiêu chuẩn EU cụ thể được thực hiện bởi ba tổ chức tiêu chuẩn châu Âu sau:

- CENELEC, Ủy ban Tiêu chuẩn Điện tử châu Âu: <http://www.cenelec.eu/>
- ETSI, Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu: <http://www.etsi.org/>
- CEN, Ủy ban Tiêu chuẩn hoá châu Âu: <http://www.cen.eu/Pages/default.aspx>

Các tiêu chuẩn được tạo ra hay điều chỉnh bởi những chuyên gia thuộc các Hội đồng Kỹ

thuật hoặc các Nhóm Công tác. Các thành viên của CEN và CENELEC là các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của các nước thành viên, vốn có “những hội đồng phản chiếu” để điều hành và tham gia vào quá trình chuẩn hóa các quy định của EU. Các tiêu chuẩn CEN và CENELEC được bán bởi các cơ quan tiêu chuẩn của từng quốc gia thành viên. ETSI khác ở chỗ nó cho phép đối tượng tham gia trực tiếp tại các ủy ban kỹ thuật từ các công ty không thuộc EU có lợi ích ở châu Âu và đưa một số tiêu chuẩn cá nhân lên website mà không mất phí. Ngoài ba tiêu chuẩn của các tổ chức đang phát triển thì Ủy Ban châu Âu đóng một vai trò quan trọng trong việc tiêu chuẩn hóa các công ty nhỏ và vừa cùng với các tổ chức phi chính phủ như nhóm liên quan đến môi trường và người tiêu dùng. Ủy ban cũng cung cấp tiền cho các cơ quan tiêu chuẩn thực hiện nhiệm vụ phát triển tiêu chuẩn hài hòa ở các nước liên minh châu Âu. Có thể tham khảo thêm thông tin qua website:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-requests/index_en.htm

Do EU đẩy mạnh xúc tiến trong hệ thống quy định và tiêu chuẩn cũng như nguồn tài trợ hào phóng cho sự phát triển, cơ chế tiêu chuẩn của EU đã phát triển ngày càng sâu rộng vượt qua ngoài biên giới EU bao gồm cả các thành viên liên kết (những quốc gia hy vọng sẽ trở thành thành viên đầy đủ của EU trong tương lai) như Albani, Belarus, Israel và Morocco. Một hình thức khác được gọi là “cơ quan tiêu chuẩn hóa đối tác” gồm tổ chức tiêu chuẩn của Mongolia, Kyrgyzstan và Úc, không có khả năng trở thành thành viên của CEN vì lý do chính trị hay địa lý. Để biết thêm về những gì CEN và CENELEC sẽ chuẩn hóa trong tương lai, hãy truy cập trang web của họ. Khác với các kế hoạch công tác hàng năm, trang “what we do” của CEN cung cấp cái nhìn tổng quan các hoạt động tiêu chuẩn theo đối tượng. CEN và CENELEC cung cấp khả năng tìm kiếm tương ứng với dữ liệu của họ. Cổng thông tin của ETSI sẽ giới thiệu các hoạt động đang diễn ra:

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

Với sự cần thiết phải thích nghi nhanh hơn nữa để đáp ứng nhu cầu thị trường, các tổ

chức tiêu chuẩn châu Âu đang tìm kiếm những “nhà chuyển giao mới” với sản phẩm tiêu chuẩn được giao trong khoảng thời gian ngắn hơn. Trong khi đó một vài nhà chuyển giao mới này được liên kết với pháp luật EU, với kỳ vọng sẽ phục vụ như là cơ sở tiêu chuẩn cho toàn EU.

Thông tin chi tiết tại: <http://www.cen.eu/Pages/default.aspx>

Hệ thống tiêu chuẩn hóa và chiến lược châu Âu đã được xem xét lại trong năm 2011 và 2012. Quy định 1025 về các tiêu chuẩn mới đã được thông qua vào tháng 11/2012, làm rõ mối quan hệ giữa các quy định và tiêu chuẩn và khẳng định vai trò của 03 cơ quan tiêu chuẩn Châu Âu trong việc phát triển các tiêu chuẩn hài hoà EN. Đối với các sản phẩm thông tin, truyền thông và công nghệ (ICT), tầm quan trọng của tính tương hợp các tiêu chuẩn đã được công nhận. Thông qua một cơ chế mới được thành lập, “Platform Committee” (Ủy ban chính sách) báo cáo để Ủy ban châu Âu sẽ quyết định phân bổ từ các diễn đàn và các tập đoàn có thể được chấp nhận đối với các tiêu chuẩn mua sắm công. Các cơ quan tiêu chuẩn châu Âu được khuyến khích nâng cao hiệu quả trong ban hành các chính sách và các bên có liên quan trong hệ thống tiêu chuẩn châu Âu. Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/standardisation-policy/index_en.htm

Đánh giá sự phù hợp

Đánh giá sự phù hợp là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất trong việc tuân thủ pháp luật EU. Mục đích chung của việc đánh giá là để đảm bảo tính thống nhất sự phù hợp của các khâu từ thiết kế đến sản xuất nhằm tạo điều kiện cho việc chấp nhận sản phẩm cuối cùng được dễ dàng hơn. Luật pháp EU cung cấp cho các nhà sản xuất sản phẩm một số lựa chọn để đánh giá sản phẩm phù hợp tùy thuộc vào mức độ rủi ro liên quan đến việc sử dụng sản phẩm của họ. Trình tự từ cấp giấy chứng nhận, kiểm tra loại sản phẩm, kiểm soát chất lượng sản xuất có thể tham khảo qua website của Ủy ban châu

Âu: <http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

Đề thúc đẩy thị trường chấp nhận sản phẩm cuối cùng, có nhiều chương trình đánh giá sự phù hợp tự nguyện. Hệ thống chứng nhận của CEN là Keymark. CENELEC và ETSI không cung cấp dịch vụ đánh giá phù hợp.

Chứng nhận sản phẩm

Tại Ba Lan, tổ chức đứng đầu trong thử nghiệm và chứng nhận là Trung tâm Kiểm tra và Chứng nhận Ba Lan (PCBC). Với hơn 50 năm kinh nghiệm, tổ chức này cũng chứng nhận cho các hệ thống quản lý và thực hiện các khóa đào tạo nhân viên. PCBC là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế và châu Âu hoạt động trong lĩnh vực quản lý chất lượng, đánh giá sự phù hợp của sản phẩm và hệ thống và chứng nhận đào tạo. PCBC là Cơ quan Thông báo số 1434 của Liên minh Châu Âu về 11 Chỉ thị Tiếp cận Mới và PCBC cố gắng mở rộng phạm vi thông báo của mình.

PCBC hoạt động trong các phạm vi sau:

- Chứng nhận các hệ thống quản lý (cấp giấy chứng nhận PCBC và IQNet);
- Đánh giá sự phù hợp của sản phẩm và hệ thống quản lý theo thông báo;
- Chứng nhận đối với các nhãn tự nguyện: B, Q, EKO, Ecolabel;
- Chứng nhận trang trại sinh thái;
- Chứng nhận tổ chức cán bộ;
- Kiểm tra sản phẩm;
- Tổ chức huấn luyện và nâng cao tay nghề cho nhân viên trong lĩnh vực chất lượng (thử nghiệm, chứng nhận, công nhận);
- Hợp tác quốc tế

Thông tin chi tiết tại: <http://www.pcbc.gov.pl/en/english>

Để bán sản phẩm trên thị trường EU của 28 nước thành viên cũng như Na Uy, Liechtenstein và Iceland, các nhà xuất khẩu được yêu cầu phải áp dụng ghi nhãn CE bất cứ khi nào sản phẩm của họ được bảo vệ bởi pháp luật về một sản phẩm cụ thể. Luật ghi nhãn CE cho sản phẩm đưa ra cho các nhà sản xuất một số lựa chọn và yêu cầu quyết định để xác định an toàn/vấn đề sức khỏe cần được giải quyết, với mức đánh giá nào là thích hợp nhất cho quá trình sản xuất, và có hoặc không sử dụng tiêu chuẩn EU một cách hài hòa. Không có cách nào dễ dàng cho các nhà xuất khẩu hiểu và trải qua quá trình ghi nhãn CE, nhưng hy vọng phần này cung cấp một số nền tảng và làm rõ thêm về vấn đề này.

Các sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn thông qua CEN, CENELEC và ETSI và được công bố trên tạp chí Official Journal với các tiêu chuẩn hài hòa được coi là phù hợp đối với các yêu cầu và chỉ thị của EU. Nhà sản xuất sau đó áp dụng cách ghi nhãn hàng hóa CE để tuyên bố về sự phù hợp. Với việc ghi nhãn CE, sản phẩm sẽ được phép lưu hành tự do trong khối EU. Nhà sản xuất có thể lựa chọn không sử dụng các tiêu chuẩn hài hòa của EU nhưng phải chứng minh được sản phẩm đáp ứng được sự cần thiết về an toàn và các quy định thực hiện. Rào cản thương mại xảy ra trong quá trình thiết kế hơn là khi tiêu thụ trên thị trường, tiêu chuẩn được phát triển bởi các tổ chức tiêu chuẩn hóa liên quan châu Âu, và khi các công ty nước ngoài không có quyền tiếp cận quá trình chuẩn hóa thông qua sự hiện diện của châu Âu.

Ghi dấu nhãn CE chủ yếu biểu thị cho các cơ quan kiểm soát quốc gia của các nước thành viên, và sử dụng nó đơn giản hóa các nhiệm vụ giám sát thị trường thiết yếu của sản phẩm điều chỉnh. Do việc giám sát thị trường còn thiếu sót, nên EU đã thông qua Khuôn khổ pháp lý mới, có hiệu lực vào năm 2010. Khuôn khổ pháp lý mới giống như một kế hoạch chi tiết cho tất cả các luật đánh dấu CE, các định nghĩa về sự hài hòa, trách nhiệm, giám sát thị trường và sự cấp phép của châu Âu.

Ghi nhãn CE không chứa thông tin chi tiết kỹ thuật về sản phẩm, nhưng phải có đủ thông tin cho phép các thanh tra theo dõi và kiểm tra sản phẩm nhằm xác định được nhà sản

xuất hoặc đại diện được uỷ quyền thành lập tại EU. Thông tin chi tiết này không cần xuất hiện bên cạnh ghi nhãn CE, mà là trên tờ khai phù hợp (do nhà sản xuất hoặc được uỷ quyền đại lý phải có khả năng cung cấp bất kỳ lúc nào, cùng với các tập tin kỹ thuật của sản phẩm), hoặc các tài liệu kèm theo sản phẩm.

Cấp phép

Kiểm tra độc lập và chứng nhận của các phòng thí nghiệm được biết đến như là những cơ quan quốc gia có thẩm quyền cấp phép chính thức trong việc kiểm tra và chứng nhận theo các yêu cầu của EU.

“Cơ quan Cấp phép Châu Âu” (<http://www.european-accreditation.org>) là một tổ chức đại diện cho cơ quan cấp phép quốc gia được công nhận. Cơ quan phê chuẩn châu Âu được mở tại những quốc gia thuộc khu vực địa lý châu Âu và hoạt động theo một hệ thống phê chuẩn tương thích với các tiêu chuẩn EN và ISO/IEC.

Cấp phép cho các dịch vụ chuyên nghiệp

Theo luật của EU, Ba Lan công nhận các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp đã được công nhận ở EU. Đối với những cá nhân muốn hành nghề ở Ba Lan, bước đầu tiên là xin giấy phép lao động. Người sử dụng lao động nộp đơn xin giấy phép lao động cho các cơ quan cấp tỉnh ở Ba Lan. Trong trường hợp dịch vụ chuyên nghiệp, yêu cầu trình độ chuyên môn cao, tức là kiến trúc sư, luật sư, y tế, các chuyên gia đến từ nước ngoài chỉ có thể làm dịch vụ của họ với tư cách là nhân viên của những cá nhân đã có các giấy phép cần thiết.

Việc công nhận các kỹ năng và trình độ mà công dân EU có được tại các Quốc gia Thành viên EU, gồm có các thủ tục và phí công nhận tương ứng, phù hợp với Điều 165 của TFEU, là trách nhiệm của các Quốc gia Thành viên. Tương tự, việc công nhận các kỹ năng và bằng cấp đạt được ở các nước thứ ba cũng là trách nhiệm của quốc gia.

Tuy nhiên, Ủy ban Châu Âu đưa ra các sáng kiến để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ

tục công nhận trình độ này. Ví dụ:

Việc công nhận các bằng cấp chuyên môn đạt được tại một Quốc gia Thành viên EU nhằm mục đích tiếp cận và theo đuổi các ngành nghề được quy định tại Quốc gia Thành viên EU khác phải tuân theo Chỉ thị 2005/36.

Công nhận các bằng cấp cho mục đích học tập trong lĩnh vực giáo dục đại học, bao gồm cả chứng chỉ tốt nghiệp là đối tượng của Công ước Lisbon. Mạng lưới ENIC-NARIC cung cấp lời khuyên về việc công nhận (xuyên biên giới) các bằng cấp này.

Trong các trường hợp khác, sự công nhận được đánh giá và cấp phép (hoặc bị từ chối) bởi nhà cung cấp giáo dục hoặc chủ lao động tiếp nhận. Đối với họ có thể nhận biết các kỹ năng và trình độ, cần có sự hiểu biết về trình độ, nội dung và chất lượng của giáo dục.

Trang web “Your Europe” là một website hỗ trợ các công dân xác định những ngành nghề được quy định là những ngành nghề nào và tài liệu nào cần thiết để được công nhận ở mỗi Quốc gia Thành viên. Thông tin trang web: https://europa.eu/youreurope/citizens/index_en.htm

Công bố quy định kỹ thuật

Tạp chí Official Journal là công báo chính thức công bố các quy chuẩn kỹ thuật của Liên minh châu Âu. Công báo được xuất bản hàng ngày trên internet và bao gồm cả luật dự thảo và luật đã được thông qua cũng như án lệ, các nghiên cứu của các hội đồng v.v...

Website liên kết: <http://eur-lex.europa.eu/JOIndex.do?ihmlang=en>

Official Journal liệt kê các số tham chiếu tiêu chuẩn liên quan đến pháp luật:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonised-standards/index_en.htm

Quy định kỹ thuật quốc gia được công bố trên trang web của Ủy ban để cho phép các quốc gia khác và các bên quan tâm để nhận xét. Website liên kết:

http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

Các nước thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) phải tuân thủ Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT Agreement) nhằm báo cáo với WTO tất cả các quy định kỹ thuật được đề xuất có thể ảnh hưởng đến thương mại với các nước thành viên khác.

Các yêu cầu của EU

1. Ghi nhãn và đánh dấu

Các nhà sản xuất nên nhớ rằng, ngoài các đề án bắt buộc và tự nguyện ghi nhãn của EU, đề án tự nguyện ghi nhãn của các quốc gia vẫn có thể được áp dụng. Các đề án có thể được đánh giá cao bởi người tiêu dùng, và do đó, trở thành không thể thiếu cho các mục đích tiếp thị.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng tất cả các yêu cầu dán nhãn đều theo đơn vị hệ mét (m), việc ghi nhãn kép cũng được chấp nhận. Sử dụng ngôn ngữ trên nhãn là chủ đề của Ủy ban Truyền thông, khuyến khích thông tin đa ngôn ngữ, trong khi vẫn giữ quyền của các nước thành viên yêu cầu sử dụng ngôn ngữ của nước tiêu thụ.

EU yêu cầu một số sản phẩm phải được bán với số lượng được tiêu chuẩn hóa. Chỉ thị 2007/45/EC của Hội đồng đã điều chỉnh bao bì của rượu vang và rượu mạnh trên toàn EU. Các quy chuẩn hiện tại của quốc gia sẽ được hủy bỏ với một số ngoại lệ cho các nhà sản xuất trong nước. Xem thêm tại website:

http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and-prepack/prepacked-products/index_en.htm

2. Nhãn sinh thái

Nhãn sinh thái EU là loại nhãn tự nguyện mà các nhà xuất khẩu có thể trình bày trên các

sản phẩm đáp ứng được tiêu chuẩn cao đối với việc bảo vệ môi trường. Nhãn sinh thái là một công cụ tiếp thị nhằm khuyến khích người tiêu dùng mua các sản phẩm thân thiện với môi trường. Tiêu chuẩn cho việc trình bày nhãn sinh thái rất nghiêm ngặt bao gồm toàn bộ vòng đời của sản phẩm từ khâu sản xuất, sử dụng và tiêu hủy. Những tiêu chí này được xem xét lại 3 - 5 năm/lần để đưa thêm vào cho phù hợp với quy trình sản xuất. Hiện đang có 13 nhóm sản phẩm khác nhau và hơn 17.000 loại giấy phép được cấp.

Đơn xin trình bày nhãn sinh thái cần được gửi trực tiếp đến cơ quan có thẩm quyền của các nước thành viên nơi sản phẩm được bán. Lệ phí áp dụng từ 275 euro đến 1.600 euro tùy thuộc vào yêu cầu kiểm tra để xác minh sản phẩm có đủ điều kiện hay không, mức phí hàng năm sử dụng logo thông thường từ 480 đến 2.000 USD, với giảm 20% cho các công ty đã đăng ký qua Chương Trình Đánh giá và Quản lý Sinh thái của Liên Minh Châu Âu (EU Eco-Management and Audit Scheme ([EMAS](#))) hoặc được cấp giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế [ISO 14001](#). Có thể chiết khấu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Thông tin tham khảo thêm tại website:

http://ec.europa.eu/environment/ecolabel/index_en.htm

3. Thông tin liên hệ

- **CEN – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn hóa và xử lý các tiêu chuẩn khác**

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.550.08.11

Fax: 32.2.550.08.19

Website: <http://www.cen.eu>

- **CENELEC – Ủy ban châu Âu về Tiêu chuẩn kỹ thuật điện**

Địa chỉ: Avenue Marnix 17

B – 1000 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.519.68.71

Fax: 32.2.519.69.19

Website: <http://www.cenelec.eu>

- **ETSI – Viện Tiêu chuẩn viễn thông châu Âu**

Địa chỉ: Route des Lucioles 650

F – 06921 Sophia Antipolis Cedex, Pháp

Điện thoại: 33.4.92.94.42.00

Fax: 33.4.93.65.47.16

Website: <http://www.etsi.org>

- **SBS – Tiêu chuẩn doanh nghiệp nhỏ**

Địa chỉ: 4, Rue Jacques de Lalaing

B-1040, Bỉ

Điện thoại: +32.2.285.07.27

Website: under development (<http://www.ueapme.com/spip.php?rubrique220>)

- **ANEC - Các Hiệp hội châu Âu cho phối hợp với người tiêu dùng đại diện trong tiêu chuẩn hóa**

Địa chỉ: Avenue de Tervuren 32, Box 27

B – 1040 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.743.24.70

Fax: 32.2.706.54.30

Website: <http://www.anec.org>

- **ECOS – Tổ chức tiêu chuẩn hóa môi trường thành thị châu Âu**

Địa chỉ: Rue d'Edimbourg 26

B – 1050 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.894.46.55

Fax: 32.2.894.46.10

Website: <http://www.ecostandard.org>

- **EOTA – Tổ chức đánh giá kỹ thuật châu Âu (đối với sản phẩm xây dựng)**

Địa chỉ: Avenue des Arts 40

B – 1040 Brussels, Bỉ

Điện thoại: 32.2.502.69.00

Fax: 32.2.502.38.14

Website: <http://www.eota.be/>

- **Website EU**

+ Cơ sở dữ liệu thuế hải quan trực tuyến (TARIC):

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/tariff_aspects/customs_tariff/index_en.htm

+ Cộng đồng hiện đại hóa mã hải quan (MCCC):

http://europa.eu/legislation_summaries/customs/do0001_en.htm

- + Cơ quan hóa chất châu Âu (ECHA): <http://echa.europa.eu>
- + Liên minh thuế và hải quan:
http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/index_en.htm
- + An ninh và an toàn bổ sung sửa đổi Luật Hải quan (EC) – Quy định 648/2005
<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF>
- + Sáng kiến hải quan điện tử: Quyết định số 70/2008/EC
<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:023:0021:0026:EN:PDF>
- + Quy định hiện đại hóa mã số hải quan cộng đồng (EC) 450/2008:
<http://eurlex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2008:145:0001:0064:EN:PDF>
- + Luật liên quan đến sáng kiến hải quan điện tử:
http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/electronic_customs_initiative/electronic_customs_legislation/index_en.htm
- + Thông tin hỗ trợ xuất khẩu
http://exporthelp.europa.eu/thdapp/index_en.html
- + Định giá hải quan như thế nào?
http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/customs_duties/declared_goods/european/index_en.htm
- + Hải quan và an ninh: Hai hệ thống và đề nghị sửa đổi Luật cộng đồng hải quan
http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/customs_security/index_en.htm

- + Luật hải quan cộng đồng – Quy định số) 648/2005 EC

[http://eur-](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

[lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF](http://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2005:117:0013:0019:en:PDF)

- + Tờ khai trước khi hàng đến/trước khi hàng đi

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/procedural_aspects/general/prearrival_p_redeparture/index_en.htm

- + AEO – Doanh nghiệp được ủy quyền

http://ec.europa.eu/taxation_customs/customs/policy_issues/customs_security/aeo/index_en.htm

- + Thông tin liên hệ với cơ quan hải quan quốc gia:

http://ec.europa.eu/taxation_customs/taxation/personal_tax/savings_tax/contact_points/index_en.htm

- + Luật tiếp cận mới

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=directive.main>

- + Cenelec, Ủy ban châu Âu về tiêu chuẩn kỹ thuật điện:

<http://www.cenelec.eu/>

- + ETSI, Viện tiêu chuẩn viễn thông châu Âu:

<http://www.etsi.org/>

- + CEN, Ủy ban châu Âu về tiêu chuẩn hóa và xử lý các tiêu chuẩn

<http://www.cen.eu/cen/Pages/default.aspx>

- + Tiêu chuẩn hóa – nhiệm vụ:

<http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european->

standards/standardisationrequests/index_en.htm

- + ETSI – Cổng thông tin tiêu chuẩn hóa

http://portal.etsi.org/Portal_Common/home.asp

- + CEN – Các diễn đàn khu vực:

<http://www.cen.eu/work/areas/Pages/default.aspx>

- + CEN – Tìm kiếm tiêu chuẩn: <http://esearch.cen.eu/esearch/>

- + Nando (Tổ chức, phương pháp tiếp cận mới Thông báo và chỉ định) Hệ thống thông tin:

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/>

- + Thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRAs):

<http://ec.europa.eu/enterprise/newapproach/nando/index.cfm?fuseaction=mra.main>

- + Hợp tác công nhận châu Âu:

<http://www.european-accreditation.org/home>

- + Eur-Lex – Truy cập luật liên minh châu Âu:

<http://eur-lex.europa.eu/en/index.htm>

- + Sổ tham khảo tiêu chuẩn liên quan đến pháp luật:

http://ec.europa.eu/enterprise/policies/european-standards/harmonisedstandards/index_en.htm

- + Quy định kỹ thuật quốc gia

http://ec.europa.eu/enterprise/tris/index_en.htm

- + Đo lường, trước khi đóng gói và kích thước gói

<http://ec.europa.eu/enterprise/sectors/legal-metrology-and->

prepack/prepackedproducts/index_en.htm

- + Trang chủ nhãn sinh thái châu Âu

<http://ec.europa.eu/environment/ecolabel/>

- + Tổng quan về Đánh dấu, ghi nhãn và đóng gói EU

http://buyusainfo.net/docs/x_366090.pdf

- + Catalogue nhãn sinh thái:

<http://www.eco-label.com/default.htm>

- **Website Ba Lan**

- + Bộ Kinh tế Ba Lan, Cơ quan kiểm soát xuất khẩu: www.mg.gov.pl

- + Bộ Tài chính: <http://www.mf.gov.pl/>

- + Trung cấp cấp phép Ba Lan: <http://www.pca.gov.pl/english/>

- + Trung tâm kiểm tra và chứng nhận Ba Lan (PCBC) <http://www.pcbc.gov.pl/english/>

- + Ủy ban Tiêu chuẩn hóa Ba Lan: <http://www.pkn.pl>

- + Hợp tác quốc tế (PKN): http://www.pkn.pl/?pid=en_int_cooperation

Chương 6: Môi trường đầu tư

Tổng quan

Kinh tế Ba Lan phát triển nhanh hơn mức trung bình của Liên minh châu Âu (EU) trong những năm gần đây nhờ nền tảng vững chắc và các chính sách kinh tế vĩ mô kịp thời. Các biện pháp tài chính rộng rãi và hỗ trợ tiền tệ đã làm giảm tác động của đại dịch đến nền kinh tế và làm dịu hậu quả kinh tế do chiến sự Nga và Ukraine năm 2022. Năm 2023, nền kinh tế Ba Lan trì trệ do sự suy giảm chi tiêu của hộ gia đình do lạm phát và nhu cầu bên ngoài yếu hơn, ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành xuất khẩu.

GDP của Ba Lan dự kiến sẽ trở lại mức tăng trưởng 2,5 - 3,5% vào năm 2024, do sự phục hồi của tiêu dùng hộ gia đình và sự hồi phục của khu vực bên ngoài. Sự phục hồi của nền kinh tế eurozone, sự giảm lạm phát, những lần tăng lương tối thiểu vào năm 2024 và sự gia tăng trợ cấp trẻ em là một số yếu tố góp phần vào sự hồi sinh của nền kinh tế. Ngoài ra, gói tiền tệ sẽ hỗ trợ thị trường tín dụng. Cuối cùng, đầu tư công sẽ được hưởng lợi từ việc giải ngân dự kiến của quỹ EU vào năm 2024 - 2025. Sự tin tưởng của thị trường vào chính phủ mới (chính phủ được nhậm chức vào tháng 12 sau cuộc bầu cử quốc hội tháng 10 năm 2023) sẽ thu hút chi tiêu đầu tư phù hợp với việc giải ngân quỹ EU, tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong những năm tới. Chiến sự giữa Nga và Ukraine vào tháng 2 năm 2022 đã gây ra cuộc khủng hoảng năng lượng cũng như những thách thức kinh tế và xã hội. Để giảm bớt tác động của giá cả tăng cao, chính phủ đã giới thiệu hai chương trình mới vào năm 2022, được gọi là Lá chắn Chống lạm phát và Lá chắn Năng lượng. Các chương trình này bao gồm việc tạm thời giảm thuế giá trị gia tăng (VAT) đối với điện, khí đốt, dầu mỏ, nhiệt và thực phẩm để ngăn chặn sự suy giảm đáng kể về tiêu dùng. Chính phủ cũng đã thực hiện một chương trình kích thích tài chính được gọi là Thỏa thuận Ba Lan, để cách ly nền kinh tế khỏi những tác động của chiến sự và để loại bỏ sự phụ thuộc của Ba Lan vào hydrocacbon của Nga.

Chính phủ Ba Lan đã đạt được tiến bộ dần dần trong việc đơn giản hóa các quy trình hành chính cho doanh nghiệp, được hỗ trợ bởi việc giới thiệu các dịch vụ công kỹ thuật số, nhưng vẫn còn tồn tại những điểm yếu trong khuôn khổ pháp luật và quy định. Các nhà đầu tư chỉ ra tính dự đoán thấp trong những năm gần đây và vai trò quá lớn của các công ty thuộc sở hữu nhà nước và do nhà nước kiểm soát trong nền kinh tế Ba Lan là một trở ngại cho tăng trưởng cân bằng lâu dài. Chính phủ trước đây do Đảng Pháp luật và Công lý (PiS) dẫn đầu đã thúc đẩy việc tạo ra các “nhà vô địch quốc gia” do nhà nước kiểm soát, đủ lớn để cạnh tranh quốc tế và dẫn đầu phát triển kinh tế. Một số tổ chức, đáng chú ý là các hiệp hội doanh nghiệp tư nhân và công đoàn, đã bày tỏ lo ngại rằng chính phủ trước đây đôi khi đưa ra những thay đổi chính sách nhanh chóng và không có sự tham vấn rộng rãi, làm tăng sự không chắc chắn về sự ổn định và tính dự đoán của môi trường kinh doanh của Ba Lan.

Chính phủ liên minh mới, do Đảng Liên minh Dân sự trung lập (KO) lãnh đạo, đã bày tỏ sự ủng hộ cho việc đầu tư nhiều hơn cùng với các chính sách ủng hộ doanh nghiệp và đầu tư, làm tăng lên hy vọng cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Các đảng trong chính phủ mới nhằm mục đích đơn giản hóa bộ luật thuế, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ hơn, hoan nghênh ý kiến của công chúng về các thay đổi quy định đã đề xuất và đánh giá lại vai trò lãnh đạo và vai trò của các công ty do nhà nước kiểm soát.

Cơ cấu rộng lớn của nền kinh tế Ba Lan là vững chắc và vốn nước ngoài tiếp tục chảy vào Ba Lan. Nền kinh tế đa dạng hóa tốt của Ba Lan làm giảm độ dễ bị tổn thương trước các cú sốc bên ngoài, mặc dù nó phụ thuộc nhiều vào EU như một thị trường xuất khẩu. Các nhà đầu tư nước ngoài cũng coi lực lượng lao động được giáo dục tốt của Ba Lan là một lý do chính để đầu tư, cũng như vị trí gần và khả năng miễn thuế với các thị trường lớn như Đức. Các công ty Mỹ đại diện cho một trong những nhóm nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Ba Lan. Chỉ số Niềm tin FDI Kearney năm 2024 xếp hạng Ba Lan ở vị trí thứ 23 trong bảng xếp hạng thế giới và thứ 7 trong chỉ số thị trường mới nổi, về tiềm năng công nghệ và sáng tạo của Ba Lan.

Cơ hội đầu tư và xuất khẩu tồn tại trong nhiều lĩnh vực tại Ba Lan. Ngành năng lượng - cả ngắn hạn và dài hạn (hạt nhân, nâng cấp lưới điện, quang điện, gió ngoài khơi và trên bờ và có thể là hydro) - cung cấp cơ hội tuyệt vời khi Ba Lan tìm cách đa dạng hóa hỗn hợp năng lượng và giảm ô nhiễm không khí. Quốc phòng vẫn là một lĩnh vực đầy hứa hẹn cho nhà xuất khẩu nước ngoài. Chính phủ Ba Lan bắt đầu hiện đại hóa kho vũ khí quân sự của mình trước khi chiến sự Nga - Ukraine vào năm 2022 và cuộc chiến chỉ làm tăng cường những nỗ lực này. Một luật tăng ngân sách quốc phòng lên 3% GDP đã được thông qua vào tháng 3 năm 2022. Năm 2023, chi tiêu quốc phòng của Ba Lan đạt gần 4% GDP và dự kiến sẽ vượt ngưỡng đó vào năm 2024. Chính phủ do KO dẫn đầu đã tuyên bố kế hoạch duy trì quỹ đạo hiện đại hóa quốc phòng của chính phủ cũ.

Công nghệ thông tin, an ninh mạng và cơ sở hạ tầng cũng cho thấy triển vọng cho xuất khẩu của nước ngoài, khi các đô thị của Ba Lan tập trung vào các mạng lưới thành phố thông minh. Chính phủ tìm cách mở rộng nền kinh tế bằng cách hỗ trợ các khoản đầu tư công nghệ cao, tăng năng suất và thương mại quốc tế, cũng như hỗ trợ tinh thần khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học và đổi mới thông qua tài trợ trong nước và EU.

Ba Lan là một trong những quốc gia thành viên được hưởng lợi lớn nhất từ sự hỗ trợ của EU. Theo khuôn khổ ngân sách của EU giai đoạn 2021 - 2027, Ba Lan sẽ nhận được khoảng 78,4 tỷ USD tiền quỹ kết hợp và khoảng 27 tỷ USD tiền trợ cấp và 37 tỷ USD tiền vay từ Cơ chế Phục hồi và Kháng chịu của EU. Dưới thời chính phủ cũ do PiS dẫn đầu, các quỹ phục hồi của Ba Lan đã bị đóng băng và các quỹ kết hợp đã bị chặn một phần chủ yếu do lo ngại về pháp quyền. Với việc chính phủ mới trình bày một kế hoạch cải thiện pháp quyền tại Ba Lan và các bước ban đầu để thúc đẩy độc lập tư pháp, Ủy ban châu Âu đã chọn mở khóa các quỹ này và đã phát hành đợt tài trợ đầu tiên.

Ba Lan hiện đang tiếp nhận gần một triệu người tị nạn từ Ukraine, phần lớn trong số họ đã có việc làm và đóng góp vào nền kinh tế Ba Lan. Chính phủ Ba Lan đã cấp cho người tị nạn từ Ukraine quyền cư trú tạm thời và tiếp cận các dịch vụ công cộng quan trọng, hỗ trợ xã hội và nhà ở khẩn cấp cho những người dễ bị tổn thương nhất. Ba Lan đang tìm

kiểm sự tham gia đầy đủ vào các hoạt động quốc tế tiềm năng về phục hồi và tái thiết kinh tế của Ukraine. Với vị trí địa lý thuận lợi, sự ổn định và cơ sở hạ tầng của Ba Lan khiến nước này trở thành một nền tảng quan trọng cho các dòng thương mại và đầu tư đến và đi từ Ukraine.

Nền kinh tế Ba Lan và toàn cầu tiếp tục hoạt động trong điều kiện bất ổn cao. Do đó, bất kỳ dự báo nào cũng có thể sai số lớn. Tình trạng của nền kinh tế Ba Lan và tính hợp lệ của các dự báo sẽ phụ thuộc vào diễn biến tiếp theo của chiến sự ở Ukraine, quyết định của người tị nạn từ Ukraine về việc có ở lại Ba Lan hay không và các điều khoản cho sự hội nhập kinh tế có ý nghĩa với họ, cũng như quan hệ của Ba Lan với EU và Ukraine. Vào tháng 1 năm 2025, Ba Lan sẽ đảm nhiệm chức Chủ tịch Hội đồng Liên minh châu Âu trong nửa đầu năm.

Bảng xếp hạng của Ba Lan về các chỉ số

Chỉ số	Năm	Xếp hạng	Địa chỉ trang web
Chỉ số nhận thức tham nhũng (Tổ chức minh bạch quốc tế)	2023	Đứng thứ 47/180	https://www.transparency.org/en/cpi/2023
Chỉ số sáng tạo toàn cầu	2023	Đứng thứ 41/132	https://www.wipo.int/global_innovation_index/en/2023/
GNI/đầu người (Ngân hàng thế giới)	2022	18.900 USD	http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD

Mở cửa đầu tư nước ngoài

Ba Lan chào đón đầu tư nước ngoài không những bởi nguồn vốn, tăng trưởng và việc làm, mà còn là một phương tiện để chuyển giao công nghệ, nghiên cứu & phát triển (R&D), và hội nhập vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Chiến lược phát triển có trách nhiệm của chính phủ xác định các mục tiêu chính để thu hút đầu tư, bao gồm cải thiện môi trường đầu tư, môi trường pháp lý và kinh tế vĩ mô ổn định cũng như quản trị doanh

nghiệp chất lượng cao, bao gồm cả các công ty do nhà nước kiểm soát. Tính đến cuối năm 2018, theo số liệu của IMF và Ngân hàng Quốc gia Ba Lan, Ba Lan đã thu hút khoảng 228,5 tỷ USD (lũy kế) vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), chủ yếu từ Tây Âu và Hoa Kỳ. Trong năm 2018, lợi nhuận tái đầu tư chi phối dòng vốn FDI ròng vào Ba Lan. Việc tái đầu tư lợi nhuận lớn nhất xảy ra trong lĩnh vực dịch vụ và sản xuất, phản ánh sự thay đổi của nền kinh tế Ba Lan sang cơ cấu định hướng dịch vụ và ít thâm dụng vốn hơn. Năm 2023, Ba Lan có dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất vào các lĩnh vực dịch vụ, phản ánh sự thay đổi của nền kinh tế Ba Lan sang cấu trúc định hướng dịch vụ hơn và ít vốn hơn.

Các doanh nghiệp nước ngoài được tiếp cận không giới hạn vào thị trường Ba Lan. Tuy nhiên, luật pháp Ba Lan giới hạn quyền sở hữu nước ngoài trong các ngành chiến lược, và vẫn hạn chế nước ngoài mua bất động sản, đặc biệt là đất nông nghiệp và rừng.

Chính phủ trước đây do đảng Pháp luật và Công lý (PiS) lãnh đạo, đã trở thành đối lập trong cuộc bầu cử quốc hội tháng 10 năm 2023 sau 8 năm nắm quyền, đã tăng tỷ lệ sở hữu trong nước trong một số ngành công nghiệp như truyền thông, ngân hàng và bán lẻ, vốn có lượng nắm giữ lớn của các công ty nước ngoài và sử dụng thuế ngành và các biện pháp khác để thúc đẩy mục tiêu này. Mặc dù chính phủ PiS tiếp tục thừa nhận giá trị của FDI là động lực tăng trưởng, nhưng họ đã giảm sự phụ thuộc của Ba Lan vào vốn nước ngoài bằng cách ủng hộ tái công nghiệp hóa cũng như chuyển sang tự lực hơn trong việc cho vay cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực ngân hàng. Chính phủ liên minh mới hứa hẹn sẽ phi tập trung hóa nền kinh tế với mục tiêu đơn giản hóa quy định để kinh doanh và làm cho luật kinh doanh thân thiện với doanh nghiệp hơn, mặc dù các sáng kiến này đang ở nhiều giai đoạn hoàn thành khác nhau.

Có nhiều cơ quan Ba Lan liên quan đến xúc tiến đầu tư:

Bộ Phát triển Kinh tế và Công nghệ có hai phòng ban tham gia vào việc thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư: Phòng Phát triển Đầu tư và Phòng Thương mại và

Quan hệ Quốc tế. Thứ trưởng giám sát Phòng Phát triển Đầu tư cũng là người bảo vệ cho các nhà đầu tư nước ngoài. (<https://www.gov.pl/web/przedsiębiorczosc-technologie/>)

Bộ Ngoại giao (MFA) thúc đẩy các mối quan hệ đối ngoại của Ba Lan bao gồm quan hệ kinh tế và cùng với Phòng Thương mại Ba Lan (KIG), tổ chức các phái đoàn của các công ty Ba Lan ở nước ngoài và tổ chức các phái đoàn ngoại thương đến Ba Lan. Thông tin chi tiết: <https://www.msz.gov.pl/>; <https://kig.pl/>

Cục Đầu tư và Thương mại Ba Lan (PAIH) là cơ quan chính chịu trách nhiệm xúc tiến và tạo thuận lợi cho đầu tư nước ngoài. Cơ quan này chịu trách nhiệm thúc đẩy xuất khẩu của Ba Lan, đầu tư của nước ngoài vào Ba Lan và đầu tư của Ba Lan ra nước ngoài. Cơ quan này hoạt động như một phần của Quỹ Phát triển Ba Lan, tổ chức hợp nhất các cơ quan phát triển của chính phủ. PAIH điều phối tất cả các hoạt động, chẳng hạn như các nhiệm vụ ngoại giao thương mại, hội chợ thương mại và các chương trình dành riêng cho các thị trường và lĩnh vực cụ thể. Cơ quan này đã mở văn phòng ở nước ngoài, bao gồm Việt Nam, Cục Đầu tư và thương mại Ba Lan tại TP.HCM. Dịch vụ của PAIH có sẵn cho tất cả các nhà đầu tư. Thông tin chi tiết: <https://www.paih.gov.pl/en>

1. Hạn chế kiểm soát nước ngoài và quyền sở hữu và thành lập tư nhân

Ba Lan cho phép các tổ chức trong nước và nước ngoài thành lập, sở hữu các doanh nghiệp kinh doanh và tham gia vào hầu hết các hình thức hoạt động có trả lương theo Luật Doanh nhân có hiệu lực vào ngày 30 tháng 4 năm 2018. Các hình thức hoạt động kinh doanh được mô tả trong Bộ luật Công ty Thương mại.

Ba Lan đưa ra giới hạn về sở hữu nước ngoài và vốn sở hữu nước ngoài bị hạn chế trong một số lĩnh vực. Luật pháp Ba Lan giới hạn công dân ngoài EU sở hữu 49% vốn cổ phần trong ngành vận tải hàng không, phát thanh, truyền hình và các ngành hoạt động trong sân bay và cảng biển. Chính phủ bãi bỏ luật yêu cầu sở hữu nhà nước của Hãng hàng không Ba Lan LOT và các chi nhánh vào tháng 7/2013. Do đó, PLL LOT S.A, Eurolot S.A và LS Airport Services S.A có thể được bán cho các tổ chức EU. Giấy phép và

nhượng quyền trong sản xuất quốc phòng và quản lý cảng biển được cấp trên cơ sở quốc gia đối với nhà đầu tư từ các nước OECD. Theo Luật phát thanh truyền hình, các công ty phát thanh truyền hình chỉ có thể nhận được cấp phép nếu cổ phần sở hữu nước ngoài không vượt quá 49% và nếu đa số thành viên quản trị và ban giám sát là công dân Ba Lan và có hộ khẩu thường trú tại Ba Lan. Vào tháng 1 năm 2017, một nhóm bao gồm các quan chức từ Bộ Văn hóa và Di sản Quốc gia, Hội đồng Phát thanh Quốc gia (KRRiT) và Văn phòng Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng (UOKiK) đã được thành lập để xem xét và thắt chặt các hạn chế đối với các phương tiện truyền thông lớn, và hạn chế quyền sở hữu nước ngoài đối với các phương tiện truyền thông. Mặc dù chưa có luật nào được ban hành, nhưng có lo ngại rằng các đề xuất có thể có trong tương lai có thể hạn chế quyền sở hữu nước ngoài đối với lĩnh vực truyền thông.

Trong lĩnh vực bảo hiểm, phải có ít nhất hai thành viên của ban quản lý, bao gồm chủ tịch phải biết nói tiếng Ba Lan.

Đảng PiS cầm quyền trước đây nhắm đến mục tiêu giảm quyền sở hữu nước ngoài đối với phương tiện truyền thông, đặc biệt là những đối thủ cho biết các phương tiện truyền thông nhắm mục tiêu chỉ trích liên minh cầm quyền của họ. Các cách tiếp cận bao gồm các đề xuất hạn chế hơn nữa quyền sở hữu nước ngoài, sử dụng các công ty do nhà nước kiểm soát để mua phương tiện truyền thông và áp dụng các công cụ kinh tế (thuế, tiền phạt, doanh thu quảng cáo) để gây áp lực lên phương tiện truyền thông nước ngoài và độc lập. Các mục tiêu được nêu ra của chính phủ liên minh mới bao gồm bãi bỏ quy định, theo đuổi các chính sách ủng hộ doanh nghiệp và ủng hộ đầu tư.

Luật Tự do trong hoạt động kinh tế đòi hỏi các công ty phải được chính phủ nhượng quyền, cấp phép hoặc cho phép công ty hoạt động kinh doanh trong những lĩnh vực nhất định bao gồm: phát thanh truyền hình, hàng không, năng lượng, vũ khí/thiết bị quân sự, khai thác mỏ và các dịch vụ an ninh tư nhân. Theo Luật tự do trong hoạt động kinh tế, các giao dịch lớn phải được M Bộ Phát triển cấp giấy phép (ví dụ như thành lập một công ty khi toàn bộ hoặc một phần hoạt động kinh doanh thuộc sở hữu của Ba Lan đóng góp

bằng hiện vật cho một công ty sở hữu nước ngoài). Bạn có thể tìm thấy mô tả chi tiết về các hoạt động kinh doanh cần nhượng quyền và giấy phép tại đây: https://www.paih.gov.pl/publications/how_to_do_business_in_Poland

Luật pháp Ba Lan hạn chế đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực đất đai và bất động sản. Các loại hình sử dụng đất như khu công nghệ và công nghiệp, trung tâm kinh doanh và trung tâm logistic, giao thông, khu nhà ở, đất nông nghiệp tại các đặc khu kinh tế, vườn hộ gia đình và các mảnh đất có diện tích lên đến 2 ha được miễn hạn chế mua đất nông nghiệp.

Kể từ khi gia nhập vào EU năm 2004, công dân từ các nước thành viên EU, Iceland, Liechtenstein, Na Uy, và Thụy Sĩ được phép mua bất động sản phi nông nghiệp hoặc mua lại hoặc nhận cổ phần của công ty cổ phần bất động sản phi nông nghiệp tại Ba Lan. Những công dân này vẫn còn bị hạn chế trong việc mua lại đất nông nghiệp của Ba Lan. Kể từ tháng 5 năm 2016, công dân nước ngoài từ các quốc gia thành viên Khu vực Kinh tế Châu Âu, Iceland, Liechtenstein và Na Uy, cũng như Thụy Sĩ, không cần xin phép để mua bất kỳ loại bất động sản nào kể cả đất nông nghiệp.

Công dân từ các nước khác, ngoài EU, Iceland, Liechtenstein, Na Uy và Thụy Sĩ được phép mua một căn hộ 0,4ha (4.000 m²) đất đô thị không hạn chế, hoặc ½ ha đất nông nghiệp với hạn chế xây dựng và hạn chế điều kiện theo các chương trình hỗ trợ của chính phủ. Để mua số lượng lớn bất động sản thương mại, công dân nước ngoài phải có được giấy phép của Bộ Nội vụ (với sự đồng ý của Bộ Quốc phòng và Bộ Nông nghiệp), theo quy định của Luật Mua lại bất động sản của nước ngoài. Doanh nghiệp nước ngoài có ý định mua bất động sản tại Ba Lan có thể sử dụng một giấy phép tạm thời từ Bộ Nội vụ, có giá trị hai năm kể từ ngày phát hành và trong giai đoạn này doanh nghiệp cần thu nhập giấy tờ chứng minh việc kinh doanh khả thi. Cấp phép có thể bị từ chối vì các lý do chính sách xã hội hoặc an ninh công cộng. Luật hạn chế mua đất nông nghiệp và rừng có hiệu lực từ ngày 30 tháng 4 năm 2016. Người nước ngoài có thể cho thuê đất nông nghiệp.

Kể từ tháng 9 năm 2015, Đạo luật Kiểm soát Một số Khoản đầu tư đã quy định về việc

sàng lọc các thương vụ mua lại liên quan đến an ninh quốc gia trong các lĩnh vực có rủi ro cao bao gồm: sản xuất và phân phối năng lượng; sản xuất, chế biến và phân phối xăng dầu; viễn thông; phương tiện truyền thông và khai thác mỏ; và sản xuất và buôn bán chất nổ, vũ khí và đạn dược. Ba Lan duy trì một danh sách các công ty chiến lược và có thể được sửa đổi bất cứ lúc nào, nhưng được cập nhật ít nhất mỗi năm một lần, thường là vào tháng 1. Theo Đạo luật, trước khi mua lại cổ phần của các công ty chiến lược (bao gồm cả việc mua lại quyền sở hữu của các tổ chức và / hoặc doanh nghiệp), bên mua phải thông báo cho cơ quan kiểm soát của chính phủ và được chấp thuận. Nghĩa vụ thông báo cho cơ quan kiểm soát của chính phủ áp dụng cho các giao dịch liên quan đến việc mua lại “cổ phần quan trọng” trong các công ty được bảo vệ đặc biệt. Đạo luật này quy định rằng việc không thông báo sẽ bị phạt tiền lên tới 100.000.000 PLN (khoảng 25.575.542 USD) hoặc hình phạt tù từ 6 tháng đến 5 năm (hoặc thực hiện cả 2 hình phạt cùng lúc) đối với người thay mặt cho pháp nhân hoặc tổ chức đơn vị mua cổ phần quan trọng mà không thông báo trước.

Nhóm chính phủ Ba Lan đã thành lập Kho bạc mới để củng cố quyền kiểm soát của chính phủ đối với các doanh nghiệp nhà nước. Chính phủ đã giải thể Bộ năng lượng Ba Lan, chuyển giao nhiệm vụ của cơ quan đó cho Bộ Tài sản Nhà nước mới. Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài sản Nhà nước thông báo rằng ông sẽ tìm cách hợp nhất các công ty nhà nước có cấu hình tương tự, bao gồm cả việc sáp nhập công ty nhà nước lớn nhất Ba Lan Orlen với công ty nhà nước Energa. Đồng thời, chính phủ đang làm việc để thay đổi các quy tắc quản lý các công ty nhà nước để kiểm soát tốt hơn hoạt động của các công ty này. Một cơ quan đặc mệnh toàn quyền mới của chính phủ về cải cách giám sát quyền sở hữu sẽ được bổ nhiệm.

Một phần trong lá chắn chống khủng hoảng COVID-19, Bộ Phát triển có kế hoạch đề ra sự bảo hộ tiếp quản trong hai năm cho các công ty Ba Lan có doanh thu tối thiểu là 10 triệu EUR (gần 10 triệu USD). Theo các tác giả của một nghiên cứu về các tác động kinh tế, kế hoạch này tạo ra “một khuôn khổ kiểm soát phức tạp tạm thời đối với các hành

động có thể đe dọa đến an toàn, trật tự và sức khỏe cộng đồng của các doanh nghiệp bên ngoài EU và EEA”. Sự cấp phép bảo hộ được mở rộng cho các công ty đại chúng, hoặc các công ty thuộc nhiều lĩnh vực cụ thể. Bộ Tài sản Nhà nước đang chuẩn bị các biện pháp tương tự và lâu dài hơn.

2. Các đánh giá chính sách đầu tư khác

Chính phủ chưa trải qua bất kỳ đợt đánh giá của bên thứ ba nào tập trung vào chính sách đầu tư của một tổ chức đa phương hoặc xã hội dân sự trong năm năm qua.

OECD đã công bố một cuộc khảo sát kinh tế năm 2023 của Ba Lan có tại đây:

<https://www.oecd.org/economy/poland-economic-snapshot/>.

Chỉ số niềm tin FDI Kearney năm 2024 xếp hạng Ba Lan ở vị trí thứ 23 trong bảng xếp hạng thế giới và thứ 7 trong chỉ số thị trường mới nổi, trích dẫn tiềm năng công nghệ và đổi mới của Ba Lan.

3. Tạo điều kiện kinh doanh

Vào năm 2023, các hoạt động và quy định của chính phủ chủ yếu tập trung vào việc giải quyết các thách thức liên quan đến việc chống lạm phát cao, ứng phó với khủng hoảng năng lượng, quản lý dòng người tị nạn từ Ukraine và chuẩn bị cho cuộc bầu cử quốc hội vào tháng 10.

Chính phủ Ba Lan tiếp tục thực hiện các cải cách nhằm cải thiện môi trường đầu tư, đặc biệt tập trung vào khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và các sáng kiến. Ba Lan đã cải cách các ưu đãi thuế R&D bằng các quy định mới và những thay đổi khuyến khích sử dụng rộng rãi hơn các ưu đãi thuế R&D.

Ba Lan đã làm cho việc thực thi hợp đồng dễ dàng hơn bằng cách giới thiệu một hệ thống tự động để phân công các vụ việc cho các thẩm phán một cách ngẫu nhiên. Bất chấp có nhiều cải cách, một số nhà đầu tư đã bày tỏ lo ngại nghiêm trọng về các quy định quá

mức, các tòa án và công tố viên quá tải và các quy trình quan liêu quá nặng nề. Cách thức thực hiện kiểm tra thuế đã thay đổi đáng kể. Ví dụ, hiện nay, trong nhiều trường hợp, việc khiếu nại đối với các kết quả của cuộc kiểm toán phải được gửi đến cơ quan đã đưa ra kết quả ban đầu hơn là gửi tới các cơ quan có thẩm quyền cao hơn hoặc bên thứ ba. Ba Lan cũng cho phép các doanh nghiệp nhận được dịch vụ điện nhanh hơn bằng cách triển khai nền tảng dịch vụ khách hàng mới cho phép tiện ích theo dõi các ứng dụng cho các kết nối thương mại mới tốt hơn.

Văn phòng thuế điện tử có sẵn trực tuyến tại <https://www.podatki.gov.pl/>. Bộ Tài chính có kế hoạch tiếp tục bổ sung các chức năng mới và phát triển các dịch vụ kỹ thuật số liên quan đến việc nộp thuế. Vào năm 2023, Blik, một nền tảng thanh toán kỹ thuật số tương tự như Venmo hoặc PayPal, đã được thêm vào như một hình thức thanh toán mới tại Văn phòng thuế điện tử.

Một đơn vị thuế đặc biệt, “Investor Desk,” đã được thành lập tại Bộ Tài chính để xử lý các vấn đề thuế của các nhà đầu tư chiến lược. Đơn vị này, làm việc với các cơ quan khác tập trung vào đầu tư nước ngoài tại Ba Lan, hỗ trợ các nhà đầu tư lớn với các yêu cầu hành chính cụ thể.

Từ năm 2021, một luật mới về mua sắm công đã có hiệu lực. Luật này nhằm mục đích tổ chức lại hệ thống mua sắm công, điều chỉnh hệ thống này theo luật EU và cải thiện tính minh bạch. Tất cả các hồ sơ của công ty đều có sẵn dưới dạng điện tử và quy trình đăng ký với National Court Register có tại National Court Register (KRS): <https://www.gov.pl/web/gov/uslugi-dla-przedsiębiorcy>

Các cơ quan mà doanh nghiệp cần nộp hồ sơ để đăng ký vào KRS bao gồm:

Cục Thống kê Trung ương để đăng ký mã số nhận dạng doanh nghiệp (REGON) cho quan hệ đối tác theo luật dân sự <http://bip.stat.gov.pl/en/regon/subjects-and-data-included-in-the-register/>

ZUS – Cơ quan Bảo hiểm Xã hội <http://www.zus.pl/pl/pue/rejestracja>

Bộ Tài chính <http://www.mf.gov.pl/web/bip/wyniki-wyszukiwania/?q=businesspercent20registration>

Trang web Điểm liên hệ duy nhất của Ba Lan để đăng ký doanh nghiệp và thông tin là:
<https://www.biznes.gov.pl/en/>

4. Đầu tư ra nước ngoài

Cơ quan Đầu tư và Thương mại Ba Lan (PAIH), dưới sự bảo trợ của Quỹ Phát triển Ba Lan (PFR), đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy đầu tư của Ba Lan ra nước ngoài.
Thông tin: <https://pfr.pl/>

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Bộ Phát triển (trước đây gọi là Bộ trưởng Bộ Doanh nhân và Công nghệ) đã cải cách đáng kể nền ngoại giao kinh tế của Ba Lan. Cơ quan Thông tin và Đầu tư Nước ngoài Ba Lan (PAIIZ) đã được cải tổ vào tháng 2 năm 2017 để trở thành Cơ quan Đầu tư và Thương mại Ba Lan (PAIH). Bộ phận Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tại các đại sứ quán và lãnh sự quán trên thế giới đã được thay thế bằng văn phòng PAIH. 70 văn phòng này trên toàn thế giới tạo thành một mạng lưới toàn cầu.

PAIH hỗ trợ các doanh nghiệp về các thủ tục hành chính và pháp lý liên quan đến các dự án cụ thể cũng như giúp phát triển các giải pháp pháp lý và tìm địa điểm phù hợp, các đối tác và nhà cung cấp đáng tin cậy.

Cơ quan này triển khai các dự án xuất khẩu như “Cầu nối công nghệ Ba Lan” dành riêng cho việc mở rộng các doanh nghiệp vừa và nhỏ sáng tạo của Ba Lan.

Ba Lan là thành viên sáng lập của Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng Châu Á (AIIB). Ba Lan đồng sáng lập và tích cực hỗ trợ Diễn đàn Sáng kiến Ba Biển (the Three Seas Initiative), nhằm cải thiện các kết nối bắc-nam trong cơ sở hạ tầng đường bộ, năng lượng và viễn thông ở 12 quốc gia ở sườn phía đông của NATO và EU.

Dựa theo Chương trình Hỗ trợ Tài chính của Chính phủ cho Xuất khẩu, ngân hàng phát

triển quốc gia BGK (Bank Gospodarstwa Krajowego) cấp vốn cho người mua nước ngoài để mua hàng hóa và dịch vụ của Ba Lan. Chương trình cung cấp các công cụ tài trợ sau: tín dụng cho người mua được cấp thông qua ngân hàng của người mua; tín dụng cho người mua được cấp trực tiếp từ BGK; việc mua các khoản phải thu theo tín dụng từ nhà cung cấp theo hợp đồng xuất khẩu; thư tín dụng sau tài trợ; chiết khấu các khoản phải thu từ thư tín dụng chứng từ; xác nhận thư tín dụng chứng từ; và tài trợ trước xuất khẩu. Vào tháng 5 năm 2019, BGK và ngân hàng phát triển Rumani EximBank đã thành lập Quỹ Ba Biển, một sáng kiến thương mại nhằm hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, năng lượng và kỹ thuật số ở Trung và Đông Âu. Vào tháng 7 năm 2019, BGK, Ngân hàng Đầu tư Châu Âu và bốn ngân hàng phát triển khác (Quỹ Ký gửi và Ký gửi Pháp, Quỹ Tiền gửi và Cho vay Ý, Viện Tín dụng Chính thức Tây Ban Nha và Viện Tín dụng Tái thiết Đức), đã bắt đầu thực hiện “Sáng kiến chung về Kinh tế Thông tư”(JICE), mục tiêu là loại bỏ chất thải, ngăn chặn chất thải phát sinh và tăng hiệu quả quản lý tài nguyên. BGK cũng đã mở hai văn phòng quốc tế vào năm 2019 tại London và Frankfurt.

Sáng kiến này hỗ trợ các dự án và chương trình kinh tế tuần hoàn tại Liên minh châu Âu (EU) và có tổng mục tiêu là 10 tỷ Euro cho đến năm 2023. Các ngân hàng đã nhất trí vào năm 2023 sẽ tiếp tục JICE sau năm 2023 và mở sáng kiến của họ cho các ngân hàng công và tổ chức phát triển khác của châu Âu.

PFR TFI S.A, một tổ chức dưới sự bảo trợ của tập đoàn tài chính nhà nước PFR, hỗ trợ các nhà đầu tư Ba Lan đang có kế hoạch hoặc đã hoạt động ở nước ngoài. PFR TFI cũng quản lý Quỹ Mở rộng Nước ngoài (FEZ), cung cấp các khoản vay, theo điều kiện thị trường, cho các tổ chức nước ngoài thuộc sở hữu của các doanh nhân Ba Lan. Thông tin: <https://www.pfrtfi.pl/> và <https://pfr.pl/en/offer/foreign-expansion-fund.html>

Quyền sở hữu tư nhân và thành lập cơ sở kinh doanh

Các doanh nghiệp tư nhân trong và ngoài nước nói chung có thể tự do thành lập, mua lại hoặc hủy bỏ cơ sở kinh doanh, và có thể tham gia vào các hoạt động kinh tế theo quy

định của Bộ Luật thương mại doanh nghiệp. Luật Dân sự, đã sửa đổi qui định quyền sở hữu của cá nhân hoặc pháp nhân. Luật dân sự quy định dựa trên nguyên tắc bình đẳng cho tất cả các bên bất chấp tình trạng sở hữu của họ, nghĩa vụ tương đương, tự do quyết định, bảo vệ quyền sở hữu tư nhân và tự do ký kết thỏa thuận.

Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định thuế

Danh sách hiện tại của tất cả các hiệp ước đầu tư song phương (BIT) của Ba Lan, bao gồm cả các tài liệu: <https://investmentpolicy.unctad.org/international-investment-agreements/countries/168/poland>

Ba Lan là thành viên của Khung toàn diện OECD về Xói mòn cơ sở thuế và Chuyển lợi nhuận (BEPS) và đã phê chuẩn Công cụ đa phương của OECD để sửa đổi các Hiệp ước thuế song phương (MLI), theo đó phương pháp tránh đánh thuế hai lần được thay đổi thành phương pháp tín dụng thuế trong nhiều DTT mà Ba Lan đã ký kết với các quốc gia khác. Do đó, việc xóa bỏ thuế có thể được sử dụng rộng rãi hơn so với trước khi phê chuẩn MLI. MLI có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2023. Ba Lan cũng là một bên tham gia thỏa thuận vào tháng 10 năm 2021 của Khung toàn diện về giải pháp hai trụ cột cho các thách thức thuế toàn cầu, bao gồm thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu. Hệ thống thuế của Ba Lan đã trải qua những thay đổi đáng kể trong vài năm qua, bao gồm một số điều chỉnh lớn trong giai đoạn 2022 - 2023.

Những thay đổi quan trọng nhất bao gồm:

- Sửa đổi và hoãn hiệu lực của quy định thuế thu nhập tối thiểu toàn cầu 15%. Chỉ thị của Liên minh châu Âu về thuế tối thiểu toàn cầu có khả năng có hiệu lực tại Ba Lan từ ngày 1 tháng 1 năm 2025. Ngày có hiệu lực tùy thuộc vào một số ngoại lệ nhất định, đã có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2024.
- Thuế thu nhập tối thiểu: Từ năm 2024, thuế tối thiểu được áp dụng cho người nộp thuế đã ghi nhận khoản lỗ hoặc lợi nhuận thuế không quá 2% trong một năm nhất định.

- Sửa đổi các quy định về Công ty nước ngoài do kiểm soát (CFC) nhằm mục đích làm rõ phương pháp tính thu nhập CFC. Những thay đổi về thuế đối với cái gọi là lợi nhuận chuyển hướng có hiệu lực từ năm 2023.
- Triển khai Hệ thống hóa đơn điện tử quốc gia (KseF): Vào năm 2022, Hệ thống hóa đơn điện tử quốc gia đã được đưa vào hoạt động, cho phép phát hành và truy cập vào các hóa đơn có cấu trúc. Bắt đầu từ tháng 2 năm 2026, các doanh nghiệp có doanh số vượt quá khoảng 50 triệu USD (200 triệu PLN) phải tuân thủ KseF. Tính đến tháng 4 năm 2026, KseF sẽ bắt buộc đối với tất cả các doanh nghiệp.
- Nhóm VAT: Từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, người nộp thuế có thể thành lập một nhóm VAT. Lý do chính cho giải pháp này là các thực thể bao gồm trong nhóm trở thành một người nộp thuế cho mục đích VAT.
- Thuế tiêu thụ đặc biệt: Bắt đầu từ ngày 13 tháng 2 năm 2023, một số loại sản phẩm chịu thuế tiêu thụ đặc biệt phải tuân theo các quy định về nộp "e-SAD" khi hàng hóa phải chịu sự mua lại trong Cộng đồng vào Ba Lan hoặc nguồn cung trong Cộng đồng từ Ba Lan. Do đó, các doanh nghiệp hoạt động tại Ba Lan sẽ được yêu cầu đăng ký cho mục đích thuế tiêu thụ đặc biệt tại Ba Lan.

Có thể tìm thấy thêm thông tin tại: <http://taxsummaries.pwc.com/ID/Poland-Overview>

Bản sửa đổi Bộ luật Công ty Thương mại có hiệu lực vào ngày 15 tháng 9 năm 2023 và đưa ra những thay đổi trong các hoạt động tái cấu trúc, cũng có tác động đến CIT và sắc lệnh thuế.

Thuế đối với doanh thu bán lẻ (chủ yếu nhắm vào các cửa hàng lớn hơn và do nước ngoài sở hữu) đã được khôi phục vào năm 2021. Thuế được đánh ở mức 0,8% đối với doanh thu hàng tháng từ 17 triệu PLN đến 170 triệu PLN (3,8 triệu USD đến 38 triệu USD) và 1,4% đối với doanh thu vượt quá 170 triệu PLN (38 triệu USD).

Các nhà đầu tư nước ngoài đã bày tỏ lo ngại rằng cơ quan thuế của Ba Lan không nhất quán duy trì các quyết định thuế có tính ràng buộc và đôi khi tìm cách thanh toán hồi tố

sau khi đảo ngược. Trong vài năm qua, những thay đổi đối với các quy định về giá chuyển nhượng, thuế khấu trừ và báo cáo thuế giá trị gia tăng đã làm tăng đáng kể nghĩa vụ của người nộp thuế, phù hợp với chiến lược dài hạn của chính phủ nhằm tăng hiệu quả thu thuế và thanh tra. Các đảng của liên minh cầm quyền mới đã cam kết đơn giản hóa luật thuế và thông báo cho các công ty trước 6 tháng trước khi thực hiện bất kỳ cải cách thuế nào (<https://www.podatki.gov.pl/en/news/investors-tax-guide/>). Do cuộc bầu cử quốc hội và sự thay đổi của đảng cầm quyền diễn ra vào cuối năm 2023, đầu năm 2024 không có thay đổi đáng kể nào về luật thuế.

Vào tháng 5 năm 2020, tất cả các quốc gia thành viên EU, ngoại trừ Thụy Điển và Phần Lan, đã ký một thỏa thuận chấm dứt Hiệp định đầu tư song phương (BITs) nội bộ do các quốc gia thành viên ký kết. Điều này sẽ chấm dứt BIT cuối cùng của Ba Lan với Slovakia. Thụy Điển và Phần Lan sẽ ký các thỏa thuận song phương với Ba Lan chấm dứt “các điều khoản về hoàng hôn” trong BIT hiện có của họ. Trong thời gian thông báo, theo quy định trong hầu hết các BIT nội bộ EU, tất cả các nghĩa vụ mà Ba Lan đảm nhận vẫn có hiệu lực..

Ba Lan đã ký Hiệp ước đánh thuế hai lần với hơn 80 quốc gia. Tính đến tháng 12/2013 Ba Lan đã ký Hiệp định đánh thuế hai lần với các nước: Albania, Algeria (a), Armenia, Úc, Áo, Azerbaijan, Bangladesh, Belarus, Bỉ, Bosnia và Herzegovina, Bulgaria, Canada, Chile, Trung Quốc, Croatia, Cyprus, Cộng hòa Czech, Đan Mạch, Estonia, Ai Cập, Phần Lan, Pháp, Georgia, Đức, Hy Lạp, Guernsey (a), Hungary, Iceland, Ấn Độ, Indonesia, Iran, Ireland, Israel, Ý, Nhật Bản, Jersey, Jordan, Kazakhstan, Hàn Quốc, Kuwait, Kyrgyzstan, Latvia, Lebanon, Lithuania, Luxembourg, Macedonia, Malaysia, Malta, Isle of Man, Mexico, Moldova, Mông Cổ, Montenegro, Morocco, Hà Lan, New Zealand, Nigeria (a), Na Uy, Pakistan, Philippines, Bồ Đào Nha, Qatar, Romania, Nga, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, Ả Rập Saudi, Nam Phi, Tây Ban Nha, Sri Lanka, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Syria, Tajikistan, Thái Lan, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraine, Anh, Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất, Uruguay (a), Hoa Kỳ, Uzbekistan, **Vietnam**, Zambia (a),

Zimbabwe.

(Lưu ý: (a) Đã ký, nhưng chưa có hiệu lực)

Hệ thống thuế của Ba Lan đã trải qua những thay đổi đáng kể vào năm 2018, nhiều thay đổi trong số đó có hiệu lực vào năm 2019 hoặc sẽ có hiệu lực vào năm 2020.

Trong năm 2019, những thay đổi quan trọng nhất liên quan đến:

Cơ chế thanh toán chia nhỏ bắt buộc;

“Danh sách Trắng” về người nộp thuế VAT (cùng với số VAT và chi tiết tài khoản ngân hàng của họ) và chi phí được khấu trừ thuế;

Miễn thuế thu nhập đối với các khoản nợ khó đòi;

Những thay đổi lớn đối với quy trình “thuế khấu lưu” (hoãn lại đến ngày 1 tháng 7 năm 2020);

Ma trận thuế suất VAT mới;

Việc thay thế tờ khai thuế GTGT bằng cấu trúc Tập Kiểm soát Thống nhất (JPK) mới;

Thỏa thuận hợp tác về thuế;

Khuyến khích đăng ký sở hữu trí tuệ, còn gọi là “Box IP” và

Quy định mới cho kế toán Số Thiếu Hụt Thuế (tax loss).

Thông tin thêm có thể được tìm thấy tại: <http://taxsummaries.pwc.com/ID/Poland-Overview>

Một số nhà đầu tư nước ngoài đã bày tỏ lo ngại rằng các cơ quan thuế của Ba Lan không phải lúc nào cũng duy trì các quyết định thuế ràng buộc và đôi khi tìm kiếm các khoản thanh toán hồi tố sau khi đảo ngược. Trong năm 2019, các cơ quan thuế đã thực hiện ít hơn gần 1/5 cuộc kiểm toán so với năm 2018. Các bất thường được phát hiện thường xuyên hơn, nhưng số tiền thu hồi cho ngân sách thấp hơn. Xu hướng này đã được quan sát trong một vài năm và cho thấy rằng hệ thống thuế đang hoạt động một cách hiệu quả

và lựa chọn người nộp thuế chính xác hơn để kiểm tra. Theo một số nhà đầu tư, hiệp ước đánh thuế hai lần không bao gồm quyền chọn mua cổ phiếu như một phần của gói thù lao.

Chế độ pháp lý

1. Tính minh bạch của hệ thống pháp quy

Hiến pháp Ba Lan có một số điều khoản liên quan đến luật và thủ tục hành chính. Hiến pháp quy định các cơ quan hành chính có nhiệm vụ chú ý và tuân thủ luật pháp của Ba Lan. Bộ Quy tắc Thủ tục Hành chính (CAP) nêu các quy tắc và nguyên tắc liên quan đến sự tham gia của công dân vào các quá trình ảnh hưởng đến họ, và đưa ra lý do cho các quyết định, các hình thức kháng cáo và kiểm tra lại.

Là một thành viên của EU, Ba Lan tuân thủ các chỉ thị của EU bằng cách hài hòa hóa các quy tắc hoặc chuyển chúng thành luật pháp quốc gia. Cơ quan quản lý và hoạch định luật lệ nằm ở cấp trung ương, khu vực và thành phố. Nhiều bộ khác nhau đang tham gia vào việc đưa ra các quy tắc có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh nước ngoài, chẳng hạn như bồi hoàn dược phẩm tại Bộ Y tế hoặc các ưu đãi cho R&D tại Bộ Phát triển. Chính quyền cấp khu vực và cấp thành phố có thể đưa ra một số loại thuế nhất định và ảnh hưởng đến các nhà đầu tư nước ngoài thông qua việc cấp phép và phân vùng.

Chuẩn mực kế toán của Ba Lan không khác biệt đáng kể so với tiêu chuẩn quốc tế và các công ty kiểm toán quốc tế lớn cung cấp dịch vụ tại Ba Lan. Trong trường hợp không có tiêu chuẩn kế toán quốc gia, có thể áp dụng Chuẩn mực kế toán quốc tế (IAS). Tuy nhiên, có nhiều quy định dưới luật và nạn quan liêu hành chính ở mức cao gây khó khăn cho các nhà đầu tư. Các nhà đầu tư trong và ngoài nước phải tuân thủ một loạt các luật liên quan đến thuế, lao động, an toàn sức khỏe và môi trường. Khiếu nại về các luật này, đặc biệt là hệ thống thuế quan, thiếu rõ ràng và đặc chễ đối với việc xử phạt các lỗi nhỏ.

Ba Lan đã cải thiện hệ thống chính sách quản lý trong vài năm qua. Chính phủ đã giới

thiếu một hệ thống trực tuyến trung tâm để cung cấp cho công chúng quyền truy cập vào các đánh giá tác động theo quy định (RIA) và các tài liệu khác được gửi để tham vấn cho các nhóm được lựa chọn như công đoàn và doanh nghiệp. Các luật và quy định đề xuất được công bố dưới dạng dự thảo để lấy ý kiến công chúng và các bộ phải tiến hành tham vấn cộng đồng. Ba Lan tuân theo các thông lệ quản lý tốt được OECD công nhận, nhưng các nhà đầu tư cho rằng việc thiếu các quy định điều chỉnh vai trò của các bên liên quan trong quá trình lập pháp là một vấn đề. Việc tham gia vào các cuộc tham vấn cộng đồng và lấy ý kiến thường bị hạn chế. **Chính phủ do đảng KO lãnh đạo đã khuyến khích tham vấn và thu thập ý kiến của công chúng và các bên liên quan.**

Các hướng dẫn mới về RIA, tham vấn và đánh giá trước khi thực hiện đã được thông qua trong Chương trình Quy định Tốt hơn vào năm 2015, cung cấp hướng dẫn chi tiết hơn và nhấn mạnh hơn vào tham vấn cộng đồng. Giống như nhiều quốc gia, Ba Lan phải đối mặt với những thách thức làm sao thực hiện đầy đủ các yêu cầu chính sách pháp lý của mình và đảm bảo rằng RIA và các ý kiến tham vấn được sử dụng để cải thiện việc ra quyết định. OECD đề nghị Ba Lan mở rộng hệ thống tham vấn cộng đồng trực tuyến và xem xét sử dụng các công cụ như Tiền Dự Án Luật (green papers) một cách có hệ thống hơn để tham vấn giai đoạn đầu nhằm xác định các phương án giải quyết một vấn đề chính sách. OECD xem xét các bước được thực hiện để khuyến khích đánh giá các quy định trước đây.

Các bản dự luật có thể được đệ trình lên quốc hội để tranh luận với tên gọi "dự luật của công dân" nếu những người soạn thảo luật thu thập được 100.000 chữ ký. Các tổ chức phi chính phủ và hiệp hội khu vực tư nhân thường tận dụng lợi thế này. Các dự luật của nghị viện cũng có thể được đệ trình bởi một nhóm nghị sĩ, đây là cơ chế bỏ qua việc tham vấn cộng đồng và bị các nhà đầu tư trong và ngoài nước chỉ trích. Những thay đổi đối với các quy tắc thủ tục của chính phủ được đưa ra vào tháng 6 năm 2016 đã giảm bớt các yêu cầu đối với RIA để chuẩn bị cho luật mới.

Các cơ quan hành chính chịu sự giám sát của tòa án và các cơ quan khác (ví dụ: Phòng

Kiểm toán tối cao - NIK), Văn phòng Thanh tra Nhân quyền, các ủy ban và cơ quan đặc biệt, cơ quan thanh tra, Công tố viên và các ủy ban của quốc hội. Các ủy ban quốc hội Ba Lan sử dụng một hệ thống riêng biệt để kiểm tra và hướng dẫn các bộ và người đứng đầu cơ quan hành chính. Sự giám sát của các ủy ban đối với các vấn đề hành chính bao gồm: báo cáo về việc thực hiện ngân sách nhà nước và chuẩn bị ngân sách mới, khiếu nại của công dân và báo cáo từ NIK. Ngoài ra, các tòa án và văn phòng công tố đôi khi đưa các vụ việc ra trước quốc hội. Tổ chức Thanh tra hoạt động tương đối tốt ở Ba Lan. Công dân Ba Lan có quyền khiếu nại trước các cơ quan hành chính. Có thể theo dõi luật đề xuất trên trang web của Thủ tướng, <https://legislacja.rcl.gov.pl/> và trang web của quốc hội: <https://www.sejm.gov.pl/sejm9.nsf/proces.xsp>

Hiện tại, không có quy định pháp luật địa phương cụ thể nào áp đặt nghĩa vụ phải xem xét các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) khi đưa ra quyết định đầu tư. Tuy nhiên, Quy định công bố tài chính bền vững (SFDR), Chỉ thị báo cáo phi tài chính (NFRD) và các quy định MiFID II đã sửa đổi áp dụng cho những người tham gia thị trường tài chính và cổ vấn tài chính của Ba Lan, cũng như những người tham gia thị trường phi tài chính khác. Theo các đạo luật đó, các thực thể có nghĩa vụ phải báo cáo về việc họ có xem xét các rủi ro về tính bền vững trong các quyết định đầu tư và tư vấn của mình hay không.

Việc Ủy ban châu Âu giới thiệu CSRD (Chỉ thị báo cáo phát triển bền vững của doanh nghiệp) mới thay thế NFRD hiện có trước đó. Ba Lan sẽ tuân theo CSRD và dự kiến sẽ tăng cường báo cáo trong lĩnh vực này.

Tất cả các bên tham gia thị trường được khuyến khích tự nguyện công bố các chiến lược ESG, chính sách và các cách khác để thực hiện các ESG phù hợp với các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc (SDGs) trong hoạt động kinh doanh của họ.

Vào tháng 6 năm 2023, Hội đồng Bộ trưởng đã thông qua báo cáo về việc Thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững tại Ba Lan. Báo cáo trình bày các cơ hội, thách thức và

cách tiếp cận trong việc thực hiện SDGs tại Ba Lan.

Các công ty đang ngày càng tích hợp phát triển bền vững vào các chiến lược kinh doanh của họ và coi đó là một yếu tố quyết định hoạt động hiện tại và tương lai. Sự thay đổi trong hành vi của các doanh nghiệp này đang diễn ra song song với quá trình chính thức để đáp ứng các yêu cầu từ các cơ quan quản lý thị trường.

Pháp luật Ba Lan không quy định bất kỳ phép đo pháp định hoặc khung báo cáo và công bố nào, ngoài các quy định trực tiếp từ SFDR và CSRD. Tuy nhiên, việc công bố báo cáo tự nguyện về việc thực hiện các yếu tố liên quan đến ESG vào hoạt động kinh doanh đang trở nên phổ biến hơn. Điều này mang lại tính minh bạch và tạo ra một vị thế tích cực giữa các bên liên quan và khách hàng, những người này cũng đang nhanh chóng nâng cao nhận thức về tính bền vững. Chính phủ khuyến khích và thúc đẩy việc công bố ESG của các công ty. Ví dụ, Chương trình Đầu tư Chiến lược do Ngân hàng Gospodarstwa Krajowego (BGK) khởi xướng cung cấp tài trợ chung, lên tới 95% giá trị, cho các khoản đầu tư của chính quyền địa phương. Là một phần của việc đánh giá các ứng dụng, việc thực hiện các công nghệ đổi mới và tuân thủ các mục tiêu phát triển bền vững. Giảm thuế cho các hoạt động từ thiện của doanh nghiệp, dành cho tất cả các doanh nhân, đã có hiệu lực vào năm 2022. Các công ty có thể khấu trừ thêm 50% từ cơ sở thuế cho chi phí phát sinh từ các hoạt động từ thiện như thể thao, văn hóa, giáo dục đại học và khoa học. Khoản giảm thuế cho hoạt động từ thiện của doanh nghiệp có thể được khấu trừ lên số tiền thu được trong năm thuế. Chính phủ cũng tổ chức hoặc hỗ trợ các hội nghị và chiến dịch để nâng cao nhận thức về các cách chuyển đổi sang nền kinh tế trung hòa carbon, xanh, cạnh tranh và toàn diện.

Bộ Tài chính vận hành Nền tảng Tài chính Bền vững, một sáng kiến hoạt động từ giữa năm 2022, tập hợp các tổ chức hành chính công hàng đầu hiện diện trên thị trường tài chính Ba Lan để phát triển một lộ trình tài chính bền vững nhất quán, toàn diện và khả thi cho Ba Lan.

Ngân sách của Ba Lan và thông tin về các nghĩa vụ nợ được phổ biến rộng rãi và công dân dễ dàng truy cập, kể cả trực tuyến. Thông tin về Ngân sách về cơ bản là đầy đủ và được coi là đáng tin cậy. NIK kiểm toán các tài khoản của chính phủ và công bố công khai các báo cáo của mình, kể cả trực tuyến. Cơ cấu và phân loại ngân sách rất phức tạp và các cơ quan chức năng của Ba Lan đồng ý rằng cần phải làm việc nhiều hơn nữa để giải quyết những thiếu sót trong quá trình lập kế hoạch và thủ tục ngân sách. Ngân sách nhà nước chỉ bao gồm một phần của lĩnh vực tài chính công.

Chính phủ mới dự kiến sửa đổi Luật Tài chính Công vào cuối năm 2024 nhằm đưa kế hoạch tài chính của một số quỹ ngoài ngân sách vào kế hoạch ngân sách nhà nước. Hiện tại, nợ của các quỹ đặc biệt là quỹ công và phải báo cáo như là một phần của nợ của khu vực chính phủ chung. Tuy nhiên, cải cách đề xuất sẽ tăng tính minh bạch của tài chính công và vai trò của Luật Ngân sách trong quản lý tài chính nhà nước.

2. Cân nhắc về Quy định Quốc tế

Kể từ khi gia nhập EU vào tháng 5 năm 2004, Ba Lan đã thay đổi luật pháp và cải cách các quy định của mình để phù hợp với hệ thống của EU. Ba Lan đôi khi không đồng ý với các quy định của EU liên quan đến năng lượng tái tạo và khí thải do ngành công nghiệp than trong nước rất quan trọng.

Trong năm 2018, Ba Lan đã chứng kiến sự gia tăng đáng kể trong giá điện bán buôn phần lớn do giá than và giấy phép phát thải của EU tăng. Các kế hoạch ban đầu của chính phủ về việc đề xuất một luật mới để bảo vệ người tiêu dùng gia đình khỏi việc giá điện tăng cao đã đặt ra mâu thuẫn với châu Âu vì thiếu thông báo về số tiền viện trợ của nhà nước. Cơ quan quản lý thị trường năng lượng Ba Lan (URE) cũng chỉ trích luật được đề xuất vì không phản ánh tỷ giá thị trường điện và tuyên bố luật đề xuất đe dọa sự độc lập của URE. Năm 2019, theo các quy định về Viện trợ của EU, Ủy ban Châu Âu đã phê duyệt kế hoạch của Ba Lan nhằm bồi thường cho các công ty sử dụng nhiều năng lượng vì giá điện cao hơn do chi phí phát thải gián tiếp dựa theo Chương trình Mua bán Khí thải của

EU (ETS). Kế hoạch của Ba Lan sẽ bao gồm giai đoạn 2019-2020 và sẽ mang lại lợi ích cho các công ty đang hoạt động tại Ba Lan trong các lĩnh vực phải đối mặt với chi phí điện tăng đáng kể và đặc biệt chịu sự cạnh tranh quốc tế.

Ba Lan tham gia vào quá trình tạo ra các quy tắc châu Âu. Có sự khuyến khích mạnh mẽ đối với các tổ chức phi chính phủ, chẳng hạn như các nhóm môi trường và người tiêu dùng, tích cực tham gia vào quá trình tiêu chuẩn hóa châu Âu. Trong các lĩnh vực không thuộc phạm vi bình thường hóa của Châu Âu, Ủy ban Tiêu chuẩn hóa Ba Lan (PKN) đưa ra các quy chuẩn giống với các quy phạm quốc tế, là PN-ISO và PN-IEC. PKN tích cực hợp tác với các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế và châu Âu và với các cơ quan tiêu chuẩn từ các quốc gia khác. PKN là thành viên sáng lập của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) và là thành viên của Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) từ năm 1923.

PKN cũng hợp tác với Hiệp hội Quốc tế về Thử nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ (ASTM) và Hiệp định về Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (TBT) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Ba Lan là thành viên của WTO từ ngày 1 tháng 7 năm 1995 và là thành viên của GATT từ ngày 18 tháng 10 năm 1967. Tất cả các nước thành viên EU đều là thành viên của WTO, EU cũng vậy. Trong khi các quốc gia thành viên phối hợp điều phối vị trí của mình tại Brussels và Geneva, Ủy ban Châu Âu chỉ có thể nói thay cho EU và các thành viên của mình trong hầu hết các vấn đề của WTO. PKN điều hành Điểm thông tin quốc gia của WTO / TBT để áp dụng các quy định của TBT về trao đổi thông tin liên quan đến tiêu chuẩn hóa quốc gia.

Thông tin chi tiết

<http://ec.europa.eu/growth/single-market/european-standards/harmonised-standards/>

<http://eur-lex.europa.eu/oj/direct-access.html?locale=en>)

3. Hệ thống pháp luật và sự độc lập về tư pháp

Chính phủ tiếp tục thực hiện và đưa ra các biện pháp mới liên quan đến lĩnh vực tư pháp

đã thu hút sự chỉ trích từ các chuyên gia pháp lý, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức quốc tế. Giới quan sát đặc biệt lưu ý sự ra đời của cơ chế kháng cáo bất thường trong Luật Tòa án Tối cao năm 2017. Cơ chế kháng cáo bất thường nêu rõ: các bản án cuối cùng được ban hành kể từ năm 1997 có thể bị phản đối và lật lại toàn bộ hoặc một phần trong thời gian 3 năm kể từ ngày luật có hiệu lực vào ngày 3 tháng 4 năm 2018. Tính đến cuối năm 2019, Phòng Kháng nghị Bất thường đã nhận được 79 đơn khiếu nại. Đa số do Bộ trưởng Bộ Tư pháp đệ trình; 9 do Thanh tra Nhân quyền đệ trình. Tính đến ngày 29 tháng 12 năm 2019, Phòng này đã xem xét 9 đơn khiếu nại, trong đó 5 đơn được chấp nhận và 4 đơn bị từ chối. Tất cả 5 khiếu nại mà hội đồng chấp nhận được coi là luật dân sự. 23 trường hợp đang chờ xử lý; 47 trường hợp còn lại chưa có thông tin cụ thể.

Vào tháng 4 và tháng 5 năm 2018, Tổng thống Ba Lan đã ký ban hành luật sửa đổi đối với luật tòa án chung, luật Hội đồng tư pháp quốc gia, và luật sửa đổi năm 2017 đối với luật Tòa án tối cao. Điều này là để đáp lại khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về nguyên tắc luật vào tháng 12 năm 2017 và thủ tục vi phạm được kích hoạt theo Điều 7 của Hiệp ước Lisbon đối với những gì Ủy ban coi là "mối đe dọa hệ thống" đối với sự độc lập của các tòa án Ba Lan. Các mối quan tâm chính tập trung vào khả năng chính phủ Ba Lan loại bỏ tới 40% thẩm phán của Tòa án tối cao và quyền kỷ luật các thẩm phán của Bộ trưởng tư pháp. Ủy ban đã tìm cách giải quyết thông qua Tòa án Công lý Châu Âu (ECJ). Chính phủ Ba Lan phản bác rằng những cải cách của họ không xâm phạm sự độc lập của tư pháp và nhằm làm cho hoạt động của tòa án trở nên hiệu quả và minh bạch hơn.

Vào ngày 2 tháng 7 năm 2018, Ủy ban Châu Âu đã có những hành động về một thủ tục vi phạm của Ba Lan, hai ngày trước khi các quy định của luật Tòa án tối cao sửa đổi về việc hạ tuổi nghỉ hưu bắt buộc đối với các thẩm phán có hiệu lực (ảnh hưởng đến 27 trong số 74 thẩm phán Tòa án tối cao vào thời điểm đó). Vào ngày 24 tháng 9 năm 2018, Ủy ban Châu Âu đã chuyển luật Tòa án tối cao sửa đổi của nước này lên ECJ, nêu rõ "luật của Ba Lan về Tòa án tối cao không tương thích với luật của EU vì nó làm suy yếu nguyên tắc độc lập tư pháp, bao gồm cả "tính không thể thay đổi" của các thẩm phán." Vào ngày 19

tháng 10 năm 2018, ECJ đã ban hành lệnh tạm thời yêu cầu chính phủ Ba Lan bổ nhiệm lại những thẩm phán đã nghỉ hưu theo luật sửa đổi. Vào ngày 19 tháng 11 năm 2018, chính phủ đã đệ trình luật để tự động bổ nhiệm lại tất cả các thẩm phán đã nghỉ hưu theo luật của Tòa án Tối cao để thực hiện các biện pháp tạm thời của ECJ và Tổng thống Duda đã ký ban hành luật vào ngày 17 tháng 12 năm 2018. Vào ngày 24 tháng 6 năm 2019, ECJ đã đưa ra phán quyết cuối cùng liên quan đến luật của Ba Lan về Tòa án Tối cao, xác nhận đầy đủ vị trí của Ủy ban.

Vào ngày 3 tháng 4 năm 2019, Ủy ban đã có những hành động với lý do rằng chế độ kỷ luật đối với thẩm phán làm suy yếu tính độc lập xét xử của các thẩm phán Ba Lan và không đảm bảo các bảo đảm cần thiết để bảo vệ các thẩm phán khỏi sự kiểm soát chính trị như theo yêu cầu của ECJ. Vào ngày 10 tháng 10 năm 2019, Ủy ban đã chuyển trường hợp này lên ECJ. Vào ngày 14 tháng 1 năm 2020, Ủy ban yêu cầu ECJ áp dụng các biện pháp tạm thời đối với Ba Lan, ra lệnh cho nước này đình chỉ hoạt động của Phòng Kỷ luật của Tòa án Tối cao. Vào ngày 8 tháng 4 năm 2020, ECJ ra phán quyết rằng Ba Lan phải đình chỉ ngay lập tức việc áp dụng các quy định quốc gia về quyền hạn của Phòng Kỷ luật của Tòa án Tối cao đối với các trường hợp kỷ luật liên quan đến thẩm phán, xác nhận đầy đủ vị trí của Ủy ban. Lệnh này áp dụng cho đến khi Tòa án đưa ra phán quyết cuối cùng trong thủ tục vi phạm.

Một luật mới được ký vào ngày 20 tháng 12 năm 2019 sửa đổi một loạt các đạo luật điều chỉnh hoạt động của hệ thống tư pháp ở Ba Lan có hiệu lực vào ngày 14 tháng 2 năm 2020. Luật cho phép các thẩm phán bị kỷ luật, và đối với các hoạt động công không phù hợp các nguyên tắc về tính độc lập của tòa án và tính độc lập của các thẩm phán, các hành động có thể làm suy yếu đáng kể hoạt động của hệ thống tư pháp và các hành động gây nghi ngờ về việc bổ nhiệm tư pháp của các thẩm phán khác. Vào ngày 29 tháng 4 năm 2020, Ủy ban đã gửi Thư thông báo chính thức tới Ba Lan về luật mới này về tư pháp, bước hành động đầu tiên về thủ tục vi phạm của Ba Lan.

Hệ thống luật pháp của Ba Lan dựa trên bộ luật và cơ quan tố tụng. Nguồn gốc của luật là

Hiến pháp năm 1997. Ba Lan chấp nhận quyền tài phán bắt buộc của Tòa án Công lý Châu Âu (ECJ), nhưng vẫn có hạn chế. Trong các vấn đề dân sự và thương mại, các quan tòa sơ thẩm cùng trong một hội đồng thẩm phán, trong khi các quan tòa án xử phúc thẩm cùng trong hội đồng ba thẩm phán. Tòa án quận (Sad Rejonowy) xử lý phần lớn các tranh chấp trong trường hợp sơ thẩm. Khi giá trị của một tranh chấp vượt quá số tiền nhất định hoặc vấn đề đòi hỏi chuyên môn cao hơn (chẳng hạn như những vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ), Tòa án Circuit (Sad Okregowy) đóng vai trò là tòa sơ thẩm. Các Tòa án Phúc thẩm (Sad Apelacyjny) xử lý các kháng cáo từ các phán quyết của Tòa án Circuit cũng như giám sát chung các tòa án trong khu vực của họ.

Hệ thống tư pháp Ba Lan nói chung đề cao tính ràng buộc của hợp đồng. Các phán quyết của tòa án nước ngoài tuân theo Bộ luật Tổ tụng Dân sự Ba Lan và quy định của Cộng đồng Châu Âu, có thể được công nhận. Tuy nhiên, có nhiều phán quyết của tòa án nước ngoài mà tòa án Ba Lan không chấp nhận hoặc chấp nhận một phần và cũng có thể có sự chậm trễ trong việc công nhận các phán quyết của các tòa án nước ngoài do không đủ số lượng thẩm phán có chuyên môn sâu. Các công ty nước ngoài cảnh giác với hệ thống tòa án Ba Lan vì chậm chạp và quá nặng nề, họ lựa chọn các biện pháp khác để bảo vệ quyền lợi của họ. Các hợp đồng liên quan đến các bên nước ngoài thường bao gồm một điều khoản quy định rằng các tranh chấp sẽ được giải quyết tại tòa án của nước thứ ba hoặc thông qua trọng tài nước ngoài.

Kể từ khi lên nắm quyền vào tháng 12 năm 2023, chính phủ của Thủ tướng Donald Tusk đã khởi động kế hoạch đảo ngược những thay đổi đối với hệ thống tư pháp do chính phủ trước đây do PiS dẫn đầu khởi xướng, điều này đã dẫn đến tranh chấp pháp lý với Ủy ban châu Âu về các mối đe dọa đối với độc lập tư pháp. Các nhà quan sát lưu ý, trong số những lo ngại khác, việc giới thiệu một cơ chế kháng cáo đặc biệt trong Luật Tòa án Tối cao năm 2017. Cơ chế kháng cáo đặc biệt quy định rằng các phán quyết cuối cùng được đưa ra kể từ năm 1997 có thể bị kháng cáo và hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần trong thời hạn 3 năm kể từ ngày luật pháp có hiệu lực, ngày 3 tháng 4 năm 2018, sau đó được kéo

dài đến ngày 3 tháng 4 năm 2024. Từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 9 năm 2023, Phòng Kháng cáo Đặc biệt đã nhận được 1.889 khiếu nại, trong đó 1.233 vụ đã được giải quyết, bao gồm 620 vụ hồ sơ bị trả lại do thiếu sót về hình thức.

Ủy ban châu Âu đã kết luận vào ngày 29 tháng 2 năm 2024 rằng sau các biện pháp được thực hiện giữa tháng 6 năm 2022 và tháng 2 năm 2024, chế độ kỷ luật áp dụng cho thẩm phán Ba Lan đã được cải cách toàn diện. Ủy ban châu Âu tuyên bố rằng các biện pháp được thông qua bởi các nhà chức trách Ba Lan sẽ củng cố các khía cạnh quan trọng của tính độc lập của hệ thống tư pháp ở Ba Lan. Ủy ban châu Âu thông báo vào ngày 6 tháng 5 năm 2024 rằng họ dự định kết thúc thủ tục Điều VII chống lại Ba Lan, vốn đã được mở ra vào năm 2017 về các cải cách tư pháp của chính phủ PiS trước đây. Hơn nữa, trong Kế hoạch Hành động Quốc gia của Ba Lan về Khôi phục Quy tắc của Pháp luật, có một sự khẳng định rõ ràng về cam kết của nước này đối với việc tôn trọng nguyên tắc pháp luật của Liên minh và tư pháp của Tòa án Công lý của EU (CJEU).

Vào tháng 3 năm 2023, Ba Lan đã gia nhập Văn phòng Công tố viên Công của châu Âu. Các tổ chức châu Âu và Bộ Tư pháp nước này cho biết sẽ tăng cường khả năng của EU trong giám sát việc quản lý các quỹ của Liên minh châu Âu tại Ba Lan.

4. Luật và Quy định đối với FDI

Thủ tục tổ tụng trong các vấn đề pháp lý là khách quan đối với công dân người nước ngoài. Tiếng Ba Lan là ngôn ngữ chính thức và phải được sử dụng trong mọi thủ tục pháp lý. Các công ty nước ngoài có thể nhờ thông dịch viên. Khung pháp lý cơ bản đối với việc thành lập và hoạt động công ty tại Ba Lan, bao gồm các công ty có vốn đầu tư nước ngoài được thể hiện trong bộ Luật Thương mại doanh nghiệp. Luật này cung cấp cho việc thành lập các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, hoặc quan hệ đối tác (ví dụ, quan hệ đối tác hạn chế cổ phần, xí nghiệp hợp doanh chuyên nghiệp). Những hình thức hợp tác có sẵn cho các nhà đầu tư nước ngoài đến từ EU hay các nước thành viên của Khu vực Thương mại tự do châu Âu (EFTA) hoặc từ những nước có đặc quyền thương

mai với Ba Lan.

Các nhà đầu tư nước ngoài được bảo đảm đối xử như công ty trong nước. Với một số ngoại lệ, các công ty không có công ty con được thành lập trong EU trước ngày 1/5/2004, nhưng vẫn có kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh tại Ba Lan phải tuân thủ tất cả các quy định của EU, và có thể không được hưởng lợi ích từ những đặc quyền mà các công ty trong EU được hưởng. Nhà đầu tư nước ngoài không có hộ khẩu thường trú và quyền được làm việc tại Ba Lan có thể bị hạn chế tham gia hoạt động công ty hằng ngày tại Ba Lan. Các bên có thể tự do xác định nội dung của hợp đồng trong giới hạn của luật hợp đồng Châu Âu. Tất cả các bên phải đồng ý về các điều khoản thiết yếu, bao gồm giá cả và đối tượng của hợp đồng. Nhà đầu tư nên lập các thỏa thuận bằng văn bản (không bắt buộc) để tránh các tranh chấp trong tương lai. Hợp đồng phải tuân theo bộ luật dân sự.

Các trang web hữu ích (bằng tiếng Anh) để giúp tìm hiểu luật, quy tắc, thủ tục và yêu cầu báo cáo đối với các nhà đầu tư nước ngoài:

- Cơ quan đầu tư và thương mại Ba Lan: <https://www.paih.gov.pl/en>
- Cơ quan Giám sát Tài chính Ba Lan (KNF): <https://www.knf.gov.pl/en/>
- Văn phòng Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng (UOKIK): https://uokik.gov.pl/legal_regulations.php
- <https://www.biznes.gov.pl/en/przedsiębiorcy/>

Theo luật đăng ký Tòa án quốc gia vào tháng 10/1997, tất cả công ty, quan hệ đối tác thương mại và các doanh nghiệp tư nhân phải được liệt kê trong sổ Đăng ký doanh nghiệp, một phần của Luật đăng ký tòa án quốc gia do tòa án quận quản lý. Sổ đăng ký doanh nghiệp là tài liệu công. Luật sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể để cấp phép hoặc từ chối (ví dụ, nếu tài liệu yêu cầu không nộp không đúng hạn hoặc trên cơ sở an ninh quốc gia)

Theo Luật về Tự do hoạt động kinh tế, văn phòng chi nhánh được đăng ký tại cơ quan Đăng ký tòa án quốc gia theo tên của nhà đầu tư nước ngoài, với ghi chú “chi nhánh tại Ba Lan”. Văn phòng chi nhánh có thể thực hiện bất kỳ hoạt động nào trong phạm vi kinh doanh của nhà đầu tư nước ngoài thành lập chi nhánh đó. Ngược lại, văn phòng đại diện phải hạn chế các hoạt động của mình về xúc tiến và quảng cáo cho các nhà đầu tư mẹ nước ngoài. Văn phòng đại diện phải đăng ký với Bộ Kinh tế.

Biznes.gov.pl dành cho những người có kế hoạch khởi nghiệp kinh doanh mới tại Ba Lan. Cổng thông tin này được thiết kế để đơn giản hóa các thủ tục thành lập và điều hành doanh nghiệp. Cổng thông tin này cung cấp các quy định và thủ tục mới nhất để điều hành doanh nghiệp tại Ba Lan và EU; hỗ trợ nộp đơn điện tử cho các tổ chức nhà nước và trả lời các câu hỏi liên quan đến việc điều hành doanh nghiệp. Thông tin có sẵn bằng tiếng Ba Lan và tiếng Anh. <https://www.biznes.gov.pl/en>
<https://www.biznes.gov.pl/en/przedsiębiorcy/>

Chính phủ Ba Lan đã giới thiệu một biện pháp - một thỏa thuận đầu tư - dành cho các nhà đầu tư chiến lược muốn có được sự rõ ràng và chắc chắn về hậu quả thuế của một khoản đầu tư nhất định. Thỏa thuận (thường được gọi là "Diễn giải 590") được kết luận với Bộ Tài chính và có tính ràng buộc đối với cơ quan quản lý thuế.

Diễn giải 590 bao gồm các đặc điểm sau:

- Mục tiêu của nó là cung cấp tính linh hoạt, đầy đủ và toàn diện trong việc xác định hậu quả thuế của một dự án đầu tư.
- Nó có sẵn cho các nhà đầu tư đang lên kế hoạch đầu tư vào Ba Lan trị giá ít nhất 100 triệu PLN (khoảng 25 triệu USD) và từ năm 2025 trở đi là 50 triệu PLN (khoảng 12,5 triệu USD).
- Thỏa thuận có hiệu lực trong một thời gian xác định, giới hạn ở 5 năm thuế (có thể gia hạn).

- Không yêu cầu các đơn đăng ký riêng lẻ cho các cơ quan thuế khác nhau vì tất cả các vấn đề đều được giải quyết bằng một thỏa thuận đầu tư.
- Phạm vi thông tin được cung cấp trong thỏa thuận không bị hạn chế bởi các quy định của Bộ luật Thuế liên quan đến phán quyết thuế cá nhân. Một thỏa thuận có thể bao gồm tất cả các hậu quả thuế tiềm năng của một khoản đầu tư.
- Thỏa thuận chịu phí 50.000 PLN (khoảng 12.500 USD) cho đơn đăng ký ban đầu và từ 100.000 đến 500.000 PLN (khoảng 25.000 đến 125.000 USD) sau khi kết luận thỏa thuận, với phí chính xác tùy thuộc vào khối lượng của khoản đầu tư và phạm vi của thỏa thuận đầu tư.

Những thay đổi trên phản ánh sự tập trung ngày càng tăng của Chính phủ Ba Lan vào việc thu hút các khoản đầu tư đáng kể vào Ba Lan.

Có một đơn vị thuế đặc biệt, "Investor Desk" tại Bộ Tài chính, để xử lý các vấn đề thuế của các nhà đầu tư chiến lược. Đơn vị này, cùng với các cơ quan khác tập trung vào đầu tư nước ngoài tại Ba Lan, hỗ trợ các nhà đầu tư trong việc thực hiện các yêu cầu hành chính cụ thể.

Các cơ quan thuế thường sẵn sàng thảo luận về các khoản đầu tư chiến lược và cung cấp hỗ trợ trong việc áp dụng các biện pháp chính thức.

5. Luật cạnh tranh và chống độc quyền

Ba Lan có sự hợp nhất cao với EU về chính sách cạnh tranh theo Điều 101 và 102 của Hiệp ước Lisbon. Văn phòng Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng (UOKiK) của Ba Lan đủ các tiêu chuẩn của EU về cơ cấu và hoạt động, ngoại trừ việc Thủ tướng bổ nhiệm và bãi nhiệm người đứng đầu UOKiK. Điều bổ nhiệm chủ tịch UOKiK sẽ thay đổi để phù hợp với các tiêu chuẩn của EU, tuy nhiên, kể từ tháng 1 năm 2020, Thủ tướng vẫn thực hiện quyền bãi nhiệm và đề cử các chủ tịch của UOKiK. (Chỉ thị của EU 2019/1.). **Mặc dù ý định tuân thủ các tiêu chuẩn của EU đã được nêu rõ, nhưng tính đến tháng 4 năm**

2024, Thủ tướng vẫn thực hiện quyền bãi nhiệm và đề cử các chủ tịch của UOKiK.

Năm 2023, Chủ tịch UOKiK đã ban hành hơn 1.000 quyết định liên quan đến các hành vi hạn chế cạnh tranh và xâm phạm lợi ích tập thể của người tiêu dùng, áp đặt hơn 150 triệu USD (612 triệu PLN) tiền phạt. Các quyết định của UOKiK có thể được kháng cáo lên Tòa án Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng.

Năm 2022, Tổng thống Ba Lan đã ký một đạo luật sửa đổi, mở rộng trách nhiệm của Cơ quan Cạnh tranh Ba Lan liên quan đến kiểm soát đầu tư nước ngoài đối với việc mua lại các công ty Ba Lan có liên quan đến trật tự công cộng, an ninh hoặc y tế cho đến ngày 24 tháng 7 năm 2025.

Ngày 20 tháng 5 năm 2023, Ba Lan đã thực hiện Chỉ thị ECN+ bằng cách sửa đổi Đạo luật về Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng. Bản sửa đổi không chỉ giới thiệu những thay đổi liên quan đến thực thi pháp luật cạnh tranh mà còn tăng cường quyền hạn của Cơ quan Cạnh tranh Ba Lan (UOKiK).

UOKiK đã ban hành các hướng dẫn vào tháng 4 năm 2023, thực hiện những thay đổi quan trọng về cách tính phạt cho các công ty tại Ba Lan. Các hướng dẫn này đặc biệt quan trọng đối với các công ty là thành phần của hoạt động kinh doanh quốc tế. Dựa trên các hướng dẫn này, sẽ áp dụng cho tất cả các vụ án chống độc quyền được khởi xướng sau ngày 1 tháng 1 năm 2024, mức phạt có thể đạt mức tối đa lên tới 10% doanh thu toàn cầu và có thể cao hơn đáng kể và nghiêm trọng hơn so với trước đây, đặc biệt là trong trường hợp vi phạm pháp luật cạnh tranh nghiêm trọng kéo dài (ví dụ: các nhóm bí mật có tổ chức). Từ nhiều năm nay, một xu hướng rõ ràng trong các quyết định của UOKiK là tăng mức phạt áp đặt lên các đơn vị kinh tế. Các hướng dẫn mới có thể là một phần của xu hướng này.

Luật Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng đã được sửa đổi vào giữa năm 2019. Những thay đổi quan trọng nhất, liên quan đến geo-blocking (hệ thống được sử dụng để giới hạn quyền truy cập vào internet, dựa trên vị trí địa lý của bạn) và truy cập vào bí mật tài chính

và ngân hàng, có hiệu lực vào ngày 17 tháng 9 năm 2019. Những thay đổi nhỏ khác có hiệu lực vào tháng 1 năm 2020. Các sửa đổi này là kết quả việc điều chỉnh luật quốc gia Ba Lan phù hợp với luật mới của EU.

Bắt đầu từ tháng 1 năm 2020, UOKiK có thể can thiệp trong các trường hợp thanh toán chậm trễ quá mức. UOKiK có thể thực hiện can thiệp khi tổng số tiền chưa thanh toán cho một doanh nghiệp trong 3 tháng liên tiếp lên tới ít nhất 5 triệu PLN (khoảng 1,25 triệu USD). Vào năm 2022, UOKiK can thiệp khi số tiền tối thiểu là 2 triệu PLN (khoảng 500.000 USD).

Chủ tịch của UOKiK ban hành khoảng 100 quyết định mỗi năm liên quan đến các hành vi hạn chế cạnh tranh và xâm phạm lợi ích tập thể của người tiêu dùng. Doanh nghiệp có quyền khiếu nại các quyết định đó lên tòa án. Trong lần sơ thẩm, vụ án được Tòa án Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng xem xét và Tòa án phúc thẩm xem xét lần thứ hai. Quyết định của Tòa phúc thẩm có thể bị phản đối bằng cách kháng nghị giám đốc thẩm đệ trình lên Tòa án tối cao. Trong các trường hợp lớn, Tổng cố vấn của Cộng hòa Ba Lan sẽ đóng vai trò là người đại diện pháp lý trong các thủ tục liên quan đến việc kháng cáo quyết định của Chủ tịch UOKiK.

Tất cả các công ty đa quốc gia phải thông báo cho UOKiK về đề xuất sáp nhập nếu bất kỳ bên nào tham gia có công ty con, mạng lưới phân phối hoặc bán hàng thường trú tại Ba Lan.

Ví dụ về đánh giá cạnh tranh có thể được tìm thấy tại:

- https://www.uokik.gov.pl/news.php?news_id=15526 (battery market) (Thị trường pin)
- https://www.uokik.gov.pl/news.php?news_id=15987 (Agora Eurozet)
- https://www.uokik.gov.pl/news.php?news_id=15941 (Nord Stream 2)
- https://www.uokik.gov.pl/news.php?news_id=15685 (UPC)
- https://decyzje.uokik.gov.pl/bp/dec_prez.nsf

Chủ tịch UOKiK có quyền phạt tiền đối với các cá nhân ở các vị trí quản lý tại các công ty vi phạm điều cấm của các thỏa thuận phản cạnh tranh. Việc sửa đổi luật điều chỉnh hoạt động của UOKiK, có hiệu lực vào ngày 15 tháng 12 năm 2018, quy định quyền tương tự để áp dụng các khoản phạt đáng kể đối với ban quản lý của các công ty trong trường hợp vi phạm quyền của người tiêu dùng. Mức phạt tối đa có thể áp dụng đối với người quản lý có thể lên tới 2 triệu PLN (khoảng 500.000 USD) và trong trường hợp người quản lý trong lĩnh vực tài chính, lên đến 5 triệu PLN (khoảng 1,25 triệu USD).

6. Sung công và bồi thường

Điều 21 của Hiến pháp Ba Lan khẳng định: “Việc sung công tài sản chỉ có thể được cho phép thực hiện vì các mục đích công cộng và phải bồi thường”. Luật quản lý đất đai và tước quyền sở hữu bất động sản quy định rằng tài sản bị sung công phải phù hợp với quy định của pháp luật, chẳng hạn như có liên quan đến xây dựng các công trình công cộng, an ninh quốc gia, hoặc các trường hợp khác theo qui định của lợi ích công. Chính phủ phải bồi thường đầy đủ theo giá trị thị trường của tài sản bị sung công.

Việc thu hồi đất để đầu tư xây dựng đường và gần đây là Sân bay Trung tâm và các dự án Vistula Spit đã được tự do hóa và đơn giản hóa để đẩy nhanh việc mua lại tài sản, đặc biệt là thông qua một đạo luật đặc biệt.

Các thủ tục thu hồi đất đai để đầu tư xây dựng đường xá đã được tự do hóa và đơn giản hóa để đẩy mạnh việc mua bán tài sản. Hầu hết việc thu hồi đất để xây dựng đường bộ được giải quyết mà không có vấn đề. Tuy nhiên, có một số trường hợp không đạt được thỏa thuận về mức bồi thường dẫn đến các cuộc biểu tình/tranh luận về sung công và bồi thường.

7. Giải quyết tranh chấp

a) ICSID Convention và New York Convention

Ba Lan không phải là thành viên của Công ước về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư giữa các Quốc gia và Công dân của các Quốc gia khác (Công ước Washington).

Ba Lan là thành viên của Công ước về Công nhận và Thực thi Phán quyết Trọng tài Nước ngoài (Công ước New York 1958).

b) Nhà đầu tư - Nhà nước Giải quyết Tranh chấp

Ba Lan là thành viên của các hiệp định quốc tế sau đây về giải quyết tranh chấp, với Bộ Tài chính đóng vai trò là đại diện của chính phủ: Nghị định thư Geneva năm 1923 về các Điều khoản Trọng tài; Công ước Châu Âu Geneva năm 1961 về Trọng tài Thương mại Quốc tế; Công ước Mátxcova năm 1972 về Giải quyết tranh chấp luật dân sự trong các khiếu nại hợp tác kinh tế và khoa học theo Hiệp ước đầu tư song phương Hoa Kỳ-Ba Lan (BIT) (với các sửa đổi bổ sung).

Phần lớn các tranh chấp đầu tư của Ba Lan là với các công ty từ các quốc gia thành viên EU khác. Theo cơ sở dữ liệu của UNCTAD, trong thập kỷ qua, đã có 17 vụ tranh chấp với các nhà đầu tư nước ngoài.

Không có sự phân biệt trong luật giữa trọng tài trong nước và quốc tế. Pháp luật chỉ phân biệt giữa các phán quyết của trọng tài nước ngoài và trong nước nhằm mục đích công nhận và thi hành. Các quyết định của các tổ chức trọng tài không tự động có hiệu lực thi hành ở Ba Lan mà phải được xác nhận tại tòa án Ba Lan. Theo Bộ luật Dân sự Ba Lan, các tòa án địa phương chấp nhận và thi hành các phán quyết của tòa án nước ngoài; Tuy nhiên, trên thực tế, mức độ chấp nhận các quyết định của tòa án nước ngoài là khác nhau. Các nhà đầu tư cho biết quá trình hợp nhất chính sách năng lượng đã làm cho môi trường pháp lý, quy định và đầu tư cho ngành năng lượng không chắc chắn về cách hệ thống tư pháp Ba Lan giải quyết các câu hỏi và tranh chấp xung quanh các khoản đầu tư năng lượng của các nhà đầu tư nước ngoài và trong các tương tác của nhà đầu tư nước ngoài với nhà nước - các chi nhánh doanh nghiệp hoặc sở hữu doanh nghiệp.

Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi vào tháng 1 năm 2016, với các sửa đổi bổ sung vào tháng 7

năm 2019. Luật này quy định các tiêu chuẩn trọng tài được quốc tế công nhận và tạo ra một chế độ pháp lý thân thiện với trọng tài ở Ba Lan. Sửa đổi áp dụng cho thủ tục trọng tài được bắt đầu trong hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2016 và đưa ra thủ tục sơ thẩm để hủy bỏ phán quyết trọng tài (thay vì thủ tục hai lần). Thay đổi này khuyến khích hòa giải và phân xử để giải quyết các tranh chấp thương mại và nhằm mục đích tăng cường thực hiện thủ tục nhanh chóng. Các Tòa án Phúc thẩm (thay vì Tòa án Quận) xử lý các khiếu nại. Trong trường hợp quyết định của Trọng tài nước ngoài, Tòa án cấp phúc thẩm là cấp xét xử duy nhất. Trong một số trường hợp nhất định, có thể nộp đơn kháng nghị giám đốc thẩm (hoặc đột xuất) lên Tòa án tối cao của Cộng hòa Ba Lan. Trong trường hợp có phán quyết của trọng tài trong nước, có thể nộp đơn kháng cáo đến một hội đồng khác của Tòa án cấp phúc thẩm.

Hệ thống pháp luật Ba Lan bảo vệ doanh nghiệp ở mức có thể chấp nhận được, và đã có những thay đổi đáng kể trong thời gian rất ngắn. Ba Lan có luật thương mại, luật doanh nghiệp thương mại. Luật này cung cấp cơ sở cho các tổ chức, hoạt động, giải thể, phân chia hoặc chuyển đổi của các doanh nghiệp thương mại.

Công ước của Liên hiệp quốc về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế áp dụng cho tất cả các giao dịch kinh doanh xuyên biên giới hàng ngày tại các nước Tây Âu và Ba Lan. Do đó, hầu hết các loại giao dịch kinh doanh quốc tế thông thường với Ba Lan được qui định bởi các nguyên tắc pháp lý phổ biến cơ bản.

8. Trọng tài quốc tế

Ba Lan không có luật về trọng tài, nhưng cũng có một số quy định trong Bộ luật Tổ tụng dân sự của Ba Lan năm 1964, được sửa đổi dựa trên luật mẫu về trọng tài thương mại quốc tế - UNCITRAL Model Law. Hợp đồng thương mại giữa công ty của Ba Lan và công ty nước ngoài thường có phần điều khoản của trọng tài. Tòa án trọng tài là nơi giải quyết tranh chấp phát sinh từ các hoạt động thương mại quốc tế thông qua Phòng thương mại Ba Lan, và các tổ chức khu vực khác. Theo Luật tổ tụng dân sự, thỏa thuận trọng tài

phải được viết bằng văn bản.

Tòa án trọng tài thường trực cũng có chức năng tại tổ chức kinh doanh Confederation Lewiatan ở Warsaw và tại Tổng cổ vấn Cộng hòa Ba Lan (GCRP). GCRP đã tiếp nhận các vụ việc trọng tài từ các cổ vấn bên ngoài vào năm 2017 và bắt đầu đại diện cho các công ty thương mại nhà nước trong các vấn đề tố tụng với số tiền tranh chấp hơn 5 triệu PLN (khoảng 1,5 triệu USD). Danh sách các công ty này bao gồm các doanh nghiệp nhà nước lớn của Ba Lan trong các ngành hàng không, năng lượng, ngân hàng, hóa chất, bảo hiểm, quân sự, dầu mỏ và đường sắt cũng như các đơn vị khác như bảo tàng, truyền thông nhà nước và các trường đại học.

Tòa án Trọng tài tại Phòng Thương mại Ba Lan ở Warsaw, tòa án trọng tài thường trực lớn nhất ở Ba Lan, hoạt động dựa trên các quy tắc trọng tài, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế mới nhất, thực hiện các quy định mới về thủ tục giải quyết nhanh. Trong những năm gần đây, nhiều nỗ lực đã được thực hiện để tăng cường sử dụng trọng tài ở Ba Lan. Năm 2019, các tòa án trọng tài trực tuyến đã xuất hiện trên thị trường Ba Lan. Tòa án Trọng tài Trực tuyến đầu tiên bắt đầu hoạt động vào tháng 2 năm 2019 và Ultima Ratio, được thành lập bởi Hiệp hội Công chứng viên Ba Lan, bắt đầu hoạt động vào tháng 4 năm 2019. Các tổ chức mới này hoạt động hoàn toàn trực tuyến và những người sáng lập hy vọng sẽ cung cấp dịch vụ chi phí thấp và nhanh chóng để giải quyết các khiếu nại dân sự và thương mại nhỏ. Do mới ra mắt gần đây nên vẫn chưa thể đánh giá mức độ thành công của họ. Tuy nhiên, bản thân sự phát triển này phản ánh nhu cầu về các lựa chọn thay thế đáng tin cậy, nhanh chóng và giá cả phải chăng cho các tòa án tiểu bang trong các tranh chấp nhỏ hơn.

Các tòa án bang của Ba Lan nói chung tôn trọng quyền tự quản của các tòa án trọng tài và ít có khuynh hướng can thiệp vào quyết định của trọng tài về giá trị của vụ việc. Các phán quyết của trọng tài có thể chỉ được đặt sang một bên trong những trường hợp hiếm hoi. Theo quy định, trong các thủ tục tố tụng hậu trọng tài, các tòa án Ba Lan không giải quyết các vụ việc do tòa án trọng tài quyết định.

Vào giữa năm 2018, Tòa án Tối cao Ba Lan đã giới thiệu một công cụ pháp lý mới ở lĩnh vực pháp lý Ba Lan: khiếu nại bất thường. Mặc dù công cụ mới này không đề cập trực tiếp đến thủ tục trọng tài, nhưng nó có thể được áp dụng cho bất kỳ thủ tục nào trước tòa án nhà nước Ba Lan, bao gồm cả thủ tục hậu trọng tài.

Không có sự phân biệt về pháp luật giữa trọng tài trong nước và trọng tài quốc tế. Luật chỉ phân biệt quyết định giữa trọng tài nước ngoài và trong nước cho các mục đích công nhận và thi hành chúng. Cơ quan quyết định trọng tài không tự động cưỡng chế thi hành tại Ba Lan; mà phải được xác nhận bởi tòa án Ba Lan. Theo Luật Dân sự Ba Lan, tòa án địa phương chấp nhận và thi hành bản án của tòa án nước ngoài. Tuy nhiên, trong thực tế việc chấp nhận tòa án nước ngoài được quyết định khác nhau.

Vào tháng 3 năm 2023, Bộ luật tố tụng dân sự của Ba Lan đã được sửa đổi, dẫn đến các sửa đổi đối với quy tắc trọng tài. Kể từ tháng 7 năm 2023, các quy tắc mới về việc đệ trình các tranh chấp đang chờ xử lý của tòa án nhà nước lên trọng tài đã có hiệu lực. Theo quy định mới, các bên tham gia một thủ tục tố tụng của tòa án có thể đệ trình tranh chấp của họ lên trọng tài cho đến khi tòa án đưa ra phán quyết cuối cùng của mình.

Các thay đổi đã được đưa ra để tạo điều kiện cho việc giải quyết tranh chấp hiệu quả và thúc đẩy các phương pháp giải quyết tranh chấp thay thế cho tố tụng truyền thống của tòa án nhà nước.

Các tòa án nhà nước của Ba Lan thường tôn trọng quyền tự chủ rộng rãi của các tòa án trọng tài và cho thấy ít xu hướng can thiệp vào các quyết định của họ về phần cốt lõi của vụ án. Các phán quyết trọng tài chỉ có thể bị hủy bỏ trong trường hợp hiếm hoi. Một cách tiếp cận thân thiện với trọng tài cũng có thể thấy được trong các lĩnh vực khác của hệ thống pháp luật của Ba Lan, chẳng hạn như trong việc giải thích rộng rãi các điều khoản trọng tài.

9. Thời gian giải quyết tranh chấp

Trung bình phải mất khoảng 13 tuần để thực thi một quyết định trọng tài tại Ba Lan, từ việc nộp đơn cho đến quyết định của tòa án để thực thi gắn với tài sản (nếu không có kháng cáo), và 15 tuần đối với quyết định của nước ngoài.

10. Luật Phá sản

Luật Ba Lan quy định hai loại thủ tục tòa án có thể được khởi xướng khi một công ty gặp khủng hoảng: (1) tái cấu trúc bán tòa án hoặc tòa án và (2) phá sản. Thủ tục phá sản được khởi xướng khi một công ty trở nên mất khả năng thanh toán và được điều chỉnh bởi Đạo luật Phá sản năm 2003 (được sửa đổi). Như một lựa chọn thay thế cho thủ tục phá sản, có thể có khả năng người nợ tham gia vào một trong các thủ tục tái cấu trúc có sẵn theo Đạo luật Tái cấu trúc năm 2015 (được sửa đổi).

Thứ tự ưu tiên các khoản nợ được quy định trong Luật Phá sản. Quy tắc chính là ưu tiên thanh toán các chi phí tố tụng và các khoản nợ khác của tài sản phá sản. Phá sản ở Ba Lan là tội hình sự nếu ban quản lý của một công ty không nộp đơn xin tuyên bố phá sản khi công ty trở nên mất khả năng thanh toán trong một thời gian dài hoặc nếu công ty ngừng trả các khoản nợ của mình.

Để giảm nguy cơ quá tải các tòa án phá sản với số lượng vụ án quá nhiều do đại dịch COVID-19 gây ra, đã có những thay đổi được đưa ra trong quá trình phá sản, chuyển một phần nhiệm vụ sang cho người được ủy thác. Một thay đổi quan trọng thứ hai là việc giới thiệu các thủ tục tái cấu trúc đơn giản hóa. Trong quá trình tái cấu trúc, một công ty bổ nhiệm một giám sát viên tạm thời và được bảo đảm bảo vệ chống lại việc thu nợ trong khi tìm kiếm sự chấp thuận cho các kế hoạch tái cấu trúc cụ thể từ các chủ nợ. Các thủ tục đơn giản hóa được hưởng sự hỗ trợ lớn từ các thực thể có nguy cơ mất khả năng thanh toán. Những thay đổi này ban đầu dự kiến sẽ có hiệu lực cho đến ngày 30 tháng 6 năm 2021, tuy nhiên, sự phổ biến của các thủ tục tái cấu trúc đơn giản hóa trong số các doanh nhân gặp khó khăn đã khiến Quốc hội Ba Lan giữ lại chúng trong một thời gian không xác định.

Phán quyết về tiền tệ được sử dụng là tiền trong nước. Tính đến năm 2014, OECD ước tính phải mất trung bình 3 năm để đóng cửa một công ty ở Ba Lan, cao gần gấp đôi so với mức trung bình của OECD. Bộ Tư pháp tiếp tục làm việc để đơn giản hóa và giảm bớt thủ tục phá sản.

Luật phá sản của Ba Lan đã có nhiều thay đổi và hiện đại hóa trong những năm gần đây. Hiện đã có luật phá sản và luật tái cấu trúc riêng biệt. Ba Lan đứng thứ 25 về mức độ dễ giải quyết tình trạng vỡ nợ trong báo cáo Kinh doanh năm 2020 của Ngân hàng Thế giới. Phá sản ở Ba Lan bị hình sự hóa nếu ban quản lý của công ty không nộp đơn yêu cầu tuyên bố phá sản khi công ty trở nên kém thanh khoản trong một thời gian dài hoặc nếu công ty ngừng thanh toán các khoản nợ của mình. Thông tin: https://www.paih.gov.pl/polish_law/bankruptcy_law_and_restructuring_proceedings

11. Tranh chấp đầu tư

Kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước tại Ba Lan, thông qua áp dụng các quy định của EU và thông qua luật hạn chế vai trò của nhà nước trong hoạt động kinh tế đã tạo điều kiện cho một môi trường mà trong đó có một vài tranh chấp đầu tư. Tranh chấp đầu tư liên quan đến các nhà đầu tư nước ngoài tại Ba Lan không theo một khuôn mẫu. Luật pháp Ba Lan không bày tỏ quan điểm về tranh chấp đầu tư.

Chính sách công nghiệp

Kế hoạch phát triển có trách nhiệm của Ba Lan xác định tám ngành công nghiệp cần phát triển và khuyến khích: hàng không, quốc phòng, sản xuất phụ tùng ô tô, đóng tàu, công nghệ thông tin, hóa chất, sản xuất đồ nội thất và chế biến thực phẩm. Thông tin thêm về kế hoạch: <https://www.gov.pl/web/fundusze-regiony/plan-na-rzecz-odpowiedzialnego-rozwoju>. Ba Lan khuyến khích phát triển ngành năng lượng thông qua chính sách năng lượng, dự thảo “Chính sách Năng lượng Ba Lan đến năm 2040” được công bố vào tháng 11 năm 2018 và được cập nhật và mở rộng vào năm 2019. Mặc dù chính sách này vẫn

chưa được hoàn thiện, nhưng nhìn chung chính phủ đã tuân thủ các định hướng phát triển trong chính sách. Bản dự thảo chính sách cập nhật tại: <https://www.gov.pl/web/aktywa-panstwowe/zaktualizowany-projekt-polityki-energetycznej-polski-do-2040-r>. Bản dự thảo chính sách dự kiến vai trò chính của nhiên liệu hóa thạch cho đến năm 2040 cũng như tăng trưởng mạnh trong sản xuất điện. Chính phủ sẽ tiếp tục theo đuổi phát triển năng lượng hạt nhân và sản xuất điện gió ngoài khơi, cũng như phát điện phân tán, nhưng có thể sửa đổi khung thời gian phát triển để đạt được hiệu quả trong các lĩnh vực này. Bản dự thảo chính sách vẫn còn hoài nghi về điện gió trên bờ. Kế hoạch Năng lượng và Khí hậu Quốc gia của Ba Lan cho các năm 2021-2030 (NECP PL) đã được phát triển phù hợp với Quy định của EU và đã được đệ trình lên Ủy ban Châu Âu: https://ec.europa.eu/energy/topics/energy-strategy/national-energy-climate-plans_en#the-process.

Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2025, mạng 5G thương mại sẽ hoạt động ở tất cả các thành phố.

1. Xu hướng đầu tư

Kế hoạch Phát triển Có trách nhiệm của Ba Lan đã xác định 8 ngành công nghiệp để phát triển và khuyến khích đầu tư: hàng không, quốc phòng, sản xuất phụ tùng ô tô, đóng tàu, công nghệ thông tin, hóa chất, sản xuất đồ nội thất và chế biến thực phẩm. Ba Lan khuyến khích phát triển lĩnh vực năng lượng thông qua chính sách năng lượng “Chính sách Năng lượng của Ba Lan đến năm 2040” (PEP2040) được chính phủ thông qua vào tháng 2 năm 2021 với những sửa đổi sau đó.

Một chương trình kinh tế được giới thiệu vào tháng 1 năm 2022 và sau đó được sửa đổi có tên là “Thỏa thuận Ba Lan” bao gồm những thay đổi đáng kể đối với hệ thống thuế bao gồm các ưu đãi để thu hút vốn vào Ba Lan. Chương trình này bao gồm các chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp, các dự án đầu tư và phát triển mới và các ưu đãi cho người đổi mới, cũng như cải cách hệ thống chăm sóc sức khỏe và chính sách phúc lợi xã hội,

giáo dục, môi trường và năng lượng.

Các ưu đãi cho người đổi mới bao gồm chính sách thuế “IP Box” cho doanh thu thu được từ bằng sáng chế, giấy phép và giảm thuế cho chi phí nghiên cứu và phát triển, nhà tuyển dụng đổi mới, tự động hóa và phát triển nguyên mẫu. Các ưu đãi khác bao gồm giảm thuế cho mở rộng, hợp nhất, IPO và từ thiện của doanh nghiệp. Chính phủ có một chiến lược để thiết lập mạng 5G thương mại ở tất cả các thành phố vào năm 2025. Do việc hoãn đấu giá tần số nhiều lần và không ban hành được luật cho phép, mục tiêu này có thể không đạt được. Vào mùa thu năm 2023, Ba Lan đã tiến một bước gần hơn đến việc triển khai công nghệ 5G. Vào ngày 18 tháng 10 năm 2023, Chủ tịch Văn phòng Truyền thông Điện tử của Ba Lan (UKE) đã công bố kết quả của một cuộc đấu giá cho việc đặt chỗ băng tần 3.6 GHz, rất quan trọng cho sự phát triển của mạng 5G ở Ba Lan và việc số hóa hơn nữa của đất nước.

“Chiến lược Năng suất” bao gồm chính sách công nghiệp. Chiến lược này dựa trên Sách trắng Phát triển Công nghiệp, trong đó đã xác định được những rào cản quan trọng nhất đối với hoạt động công nghiệp. Các mục tiêu cụ thể của tài liệu bao gồm chuẩn bị nhân viên có năng lực đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế số hóa, tự động hóa, robot hóa và số hóa doanh nghiệp; tăng cường cường độ sử dụng kiến thức và công nghệ trong nền kinh tế và phát triển một nền kinh tế dựa trên dữ liệu thuật toán, tập trung vào các công nghệ trí tuệ nhân tạo. Không rõ liệu chính phủ mới có theo đuổi chiến lược này hay chuẩn bị chiến lược riêng của mình.

Đầu tư tại Ba Lan, cả doanh nghiệp nước ngoài và trong nước có thể nhận được sự hỗ trợ từ chính phủ Ba Lan. Một số ưu đãi tiềm năng có sẵn cho các nhà đầu tư nước ngoài tại Ba Lan; thuế thu nhập và thuế bất động sản được miễn trong các Khu vực kinh tế đặc biệt (SEZ); tài trợ vốn đầu tư lên đến 50% chi phí đầu tư (70% đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ); tài trợ cho nghiên cứu và phát triển; trợ cấp cho các hoạt động khác như bảo vệ môi trường, đào tạo, hậu cần hoặc tạo ra nguồn năng lượng tái tạo.

Các khoản đầu tư lớn trong lĩnh vực ưu tiên có thể đủ điều kiện cho “Chương trình Hỗ trợ Đầu tư Có Tầm quan trọng Đáng kể cho Nền Kinh tế Ba Lan giai đoạn 2011-2030.” **được Hội đồng Bộ trưởng thông qua ngày 5 tháng 7 năm 2011 (được sửa đổi vào ngày 5 tháng 6 năm 2023).**

Chương trình, được sửa đổi vào tháng 10 năm 2019, là một trong những công cụ cho phép hỗ trợ các dự án đầu tư mới, đặc biệt phù hợp với nền kinh tế Ba Lan. Mục tiêu chính của chương trình là tăng cường đổi mới và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế Ba Lan. Theo chương trình sửa đổi, có thể đồng tài trợ cho các khoản đầu tư chiến lược lớn cũng như các dự án đổi mới quy mô vừa. Các dự án sử dụng công nghệ hiện đại và cung cấp cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển được trao giải. Chương trình cũng có lợi cho việc thiết lập hợp tác giữa khu vực kinh tế và các trung tâm học thuật. Khoản hỗ trợ được cấp dưới hình thức trợ cấp, dựa trên thỏa thuận được ký kết giữa Bộ trưởng Bộ Phát triển và nhà đầu tư. Chương trình quy định các điều kiện thanh toán trợ cấp và tiến độ thực hiện đầu tư. Theo chương trình, hỗ trợ đầu tư có thể được cấp theo hai loại: chi phí hợp lệ để tạo việc làm mới và chi phí đầu tư vào tài sản hữu hình và vô hình. Thông tin:

https://www.paih.gov.pl/why_poland/investment_incentives/programme_for_supporting_investments_of_major_importance_to_the_polish_economy_for_2011_-_2030

<https://www.gov.pl/web/rozwoj/program-wspierania-inwestycji-o-istotnym-znaczeniu-dla-gospodarki-polskiej-na-lata-2011-2030>

Khu đầu tư Ba Lan (PSI), có hệ thống ưu đãi thuế mới dành cho các nhà đầu tư thay thế hệ thống đặc khu kinh tế (SEZ) trước đây, thành lập vào ngày 5 tháng 9 năm 2018. Theo luật mới về PSI, các công ty có thể nộp đơn xin miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT) cho một khoản đầu tư mới được thực hiện bất kỳ đâu tại Ba Lan. Việc miễn thuế CIT được tính dựa trên giá trị của khoản đầu tư nhân với tỷ lệ viện trợ công được phân bổ cho một khu vực nhất định dựa trên mức độ phát triển của khu vực đó (tỷ lệ phần trăm có quy định). Thời gian miễn thuế CIT từ 10-15 năm, tùy thuộc vào địa điểm đầu tư và có đối xử

đặc biệt dành cho đầu tư vào các dịch vụ kinh doanh mới, nghiên cứu và phát triển (R&D). Hệ thống ưu đãi thuế có tính điểm để xác định đủ điều kiện nhận các ưu đãi.

Thời hạn để sử dụng các khoản tín dụng thuế hiện có từ hệ thống SEZ trước đây là cuối năm 2026 (kéo dài từ năm 2020). Các quy định mới cũng có những thay đổi quan trọng đối với các công ty đã hoạt động trong các SEZ, ngay cả khi họ không lập kế hoạch cho các dự án đầu tư mới. Điều này bao gồm khả năng mất quyền hưởng ưu đãi thuế trong trường hợp gian lận hoặc trốn thuế. Các nhà đầu tư nên xem xét cẩn thận những lợi ích tiềm năng của việc miễn thuế CIT trong việc đánh giá các khoản đầu tư mới hoặc mở rộng các khoản đầu tư hiện có tại Ba Lan.

Thông tin thêm về hỗ trợ tài chính của chính phủ:
https://www.paih.gov.pl/why_poland/investment_incentives

Chính phủ Ba Lan đang tìm cách tăng khả năng cạnh tranh kinh tế của Ba Lan bằng cách chuyển sang nền kinh tế dựa trên tri thức. Chính phủ đã đặt mục tiêu đầu tư khu vực công và tư vào R&D lên 1,7% GDP vào năm 2020. Trong giai đoạn 7 năm từ 2014 đến 2020, Ba Lan sẽ nhận được khoảng 88,85 tỷ USD từ quỹ Cơ cấu và Liên kết của EU dành riêng cho R&D. Các doanh nghiệp cũng có thể tận dụng chương trình tài trợ nghiên cứu chính của EU, Horizon 2020.

Thông tin:

Bộ Quỹ và Phát triển Khu vực: <https://www.gov.pl/web/fundusze-regiony/otwarte-konkursy-nabory-dotacje-i-dofinansowania>

Bộ Phát triển Kinh tế: <https://www.gov.pl/web/rozwoj/programy-i-projekty>

Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học: <http://www.nauka.gov.pl/horyzont-2020/>

Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2019, Hộp đổi mới (IP Box) áp dụng giảm thuế cho thu nhập có được từ quyền sở hữu trí tuệ xuống 5%. Người nộp thuế áp dụng IP Box sẽ được hưởng ưu đãi thuế cho đến khi một quyền nhất định hết hiệu lực (trong trường hợp một

phát minh được cấp bằng sáng chế - 20 năm). Để được hưởng lợi từ chương trình này, người nộp thuế sẽ có nghĩa vụ hạch toán riêng thu nhập liên quan. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể tận dụng lợi ích này miễn là các nhà đầu tư đăng ký tại Ba Lan. Theo quy định có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2022, các doanh nhân có thể sử dụng đồng thời ưu đãi R&D và ưu đãi IP Box. Người nộp thuế có quyền khấu trừ chi phí nghiên cứu và phát triển đủ điều kiện khi xác định thu nhập từ quyền sở hữu trí tuệ đủ điều kiện.

Ba Lan đã giới thiệu một bộ quy tắc tùy chọn, được gọi là “Thuế thu nhập doanh nghiệp Estonia (CIT)” hoặc thuế định mức cho phép các công ty đủ điều kiện hoãn thanh toán thuế thu nhập doanh nghiệp cho đến khi họ phân phối lợi nhuận của mình. Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, một số thay đổi liên quan đến CIT Estonia đã có hiệu lực. Mục tiêu của họ là tạo điều kiện sử dụng hình thức thuế này và khuyến khích mọi người tận dụng lợi ích của nó. Một số thay đổi quan trọng nhất được liệt kê ở đây: <https://cgolegal.com/news/changes-in-the-estonian-cit-in-2023/>

Việc cập nhật Chương trình Cải cách Quốc gia (NRP) đã báo hiệu sự ra đời của một biện pháp khuyến khích cho các doanh nghiệp dưới hình thức giảm thuế liên quan đến đầu tư vào tự động hóa và robot hóa (giảm thuế robot hóa). Khoản giảm thuế này được giới thiệu trong thời gian 5 năm và bao gồm chi phí từ đầu năm tài chính 2022 đến cuối năm tài chính 2026. Nó có sẵn cho tất cả các thực thể chịu thuế thu nhập và đầu tư vào robot hóa, bất kể ngành hoặc quy mô hoạt động.

Chính phủ Ba Lan không cấp bảo lãnh có chủ quyền cho các dự án FDI. Có thể đồng tài trợ để hợp tác trong các dự án FDI lớn, chẳng hạn như dự án sân bay trung tâm đã được quy hoạch hoặc dự án hạt nhân. Ví dụ, Quỹ Phát triển Ba Lan thuộc sở hữu nhà nước (cùng với các đối tác Singapore và Úc) đã mua 30% cổ phần của Cảng container nước sâu Gdansk.

2. Khu ngoại thương / Cảng tự do / Tạo thuận lợi thương mại

Các doanh nghiệp nước ngoài có cơ hội đầu tư tương tự như các công ty Ba Lan với

hưởng lợi từ khu thương mại nước ngoài (FTZs), cảng tự do và các khu kinh tế đặc biệt) (kể từ tháng 1 năm 2019, chúng tạo thành Khu đầu tư Ba Lan). Luật Hải quan năm 2004 quy định về các hoạt động của FTZs tại Ba Lan. Bộ Tài chính thành lập các khu vực miễn thuế. Bộ chỉ định cơ quan quản lý của khu vực, thường là thị trường sẽ cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp. **Hơn 40% các công ty trong Khu kinh tế đặc biệt là của Ba Lan.**

Hầu hết hoạt động tại FTZs liên quan đến việc lưu trữ, đóng gói, và đóng gói lại hàng hóa. **Tính đến tháng 10/2022**, Ba Lan có 7 FTZs: Gliwice, gần biên giới phía nam của Ba Lan; Terespol, gần biên giới phía đông của Ba Lan; Mszczonow, gần Warsaw; Cảng hàng không quốc tế Frederic Chopin tại Warsaw (thương mại bán lẻ miễn thuế trong sân bay); Szczecin; Swinoujscie và Gdansk. Cửa hàng miễn thuế chỉ dành cho du khách đến từ các nước không thuộc EU.

Có các kho ngoại quan gồm: Bydgoszcz - Biale Blota (sân bay), Gdynia (cảng biển); Krakow - Balice (sân bay); Wroclaw - Strachowice (sân bay); Katowice – Pyrzowice (sân bay); Gdansk - Trojmiasto (sân bay); Lodz (sân bay); Braniewo (gần Olsztyn); Poznan - Lawica (sân bay); Rzeszow - Jasionka (sân bay), Warszawa - Modlin (sân bay), và Lublin (sân bay), Szczecin - Goleniow (sân bay), Radom, Olsztyn-Mazury.

Các công ty thương mại có thể hoạt động tại kho ngoại quan. Những tiện nghi của hải quan và lưu trữ được vận hành theo giấy phép của cơ quan hải quan. Kho ngoại quan có thể được mở cho công chúng, trong khi đó có một nhà kho riêng dành cho người giữ hàng hóa. Việc ủy quyền để sử dụng kho hải quan trên chỉ được cấp cho những người tại EU.

Khu đầu tư Ba Lan (PSI), một hệ thống ưu đãi thuế dành cho nhà đầu tư thay thế cho hệ thống khu kinh tế đặc biệt (SEZ) trước đây, đã được đưa vào hoạt động vào ngày 5 tháng 9 năm 2018. Theo luật PSI, các công ty có thể nộp đơn xin miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT) cho khoản đầu tư mới được thực hiện ở bất kỳ đâu tại Ba Lan. Miễn thuế

CIT được tính dựa trên giá trị đầu tư nhân với tỷ lệ viện trợ công được phân bổ cho một khu vực nhất định dựa trên mức độ phát triển của khu vực đó (tỷ lệ phần trăm cố định). Miễn thuế CIT có hiệu lực trong 10 - 15 năm, tùy thuộc vào địa điểm đầu tư. Có chế độ ưu đãi đặc biệt dành cho đầu tư vào các dịch vụ kinh doanh mới và R&D. Hệ thống điểm sẽ xác định điều kiện đủ để được hưởng các ưu đãi.

Hạn chót để sử dụng các khoản tín dụng thuế có sẵn từ hệ thống SEZ trước đây là cuối năm 2026 (được gia hạn từ năm 2020). Các quy định cũng bao gồm những thay đổi quan trọng đối với các thực thể đã hoạt động trong SEZ, ngay cả khi họ không có kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư mới. Điều này bao gồm khả năng mất quyền được hưởng các ưu đãi thuế trong trường hợp gian lận hoặc trốn thuế. Các nhà đầu tư nên cân nhắc kỹ lưỡng các lợi ích tiềm năng của miễn thuế CIT trong việc đánh giá các khoản đầu tư mới hoặc mở rộng các khoản đầu tư hiện có tại Ba Lan.

Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, các quy định thực hiện mới cho PSI đã có hiệu lực. Thay đổi chính là hoãn việc bắt đầu sử dụng miễn thuế chỉ từ ngày sau ngày hoàn thành khoản đầu tư. Thông tin về những thay đổi mới nhất có tại: https://www.paih.gov.pl/en/why_poland/investment_incentives/polish_investment_zone/

3. Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu

Ba Lan không có chính sách “bắt buộc nội địa hóa” thiết kế để buộc các nhà đầu tư nước ngoài sử dụng hàng hóa và công nghệ nội địa, và không có yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại địa phương. Hơn 40% doanh nghiệp trong các Khu kinh tế đặc biệt là doanh nghiệp Ba Lan. Có rất ít số liệu về các yêu cầu bản địa hóa ở Ba Lan và không có yêu cầu nào đối với các nhà cung cấp công nghệ thông tin (CNTT) nước ngoài về chuyển mã nguồn và / hoặc cung cấp quyền truy cập vào để giám sát. Chỉ “bắt buộc nội địa hóa” trong các lĩnh vực mà dữ liệu quan trọng đối với an ninh quốc gia như cơ sở hạ tầng viễn thông quan trọng và cờ bạc.

Các quy tắc chuyển giao xuyên biên giới ở Ba Lan là hợp lý và tuân theo các thông lệ

quốc tế tốt nhất, mặc dù một số công ty đã chỉ trích các yêu cầu đăng ký là rườm rà. Tại Ba Lan, Luật Viễn thông bao gồm các điều khoản về lưu trữ dữ liệu. Thời gian lưu trữ dữ liệu là 12 tháng.

Trong trường hợp cờ bạc trực tuyến, các thiết bị xử lý và lưu trữ dữ liệu liên quan đến trò chơi cờ bạc được cài đặt và lưu trữ tại EU/EEA. Luật về lĩnh vực tài chính hạn chế hoặc ngăn cản khả năng của một số thực thể nhất định (ví dụ: ngân hàng, nhà cung cấp dịch vụ thanh toán) thuê ngoài một số hoạt động chính cho các nhà cung cấp có trụ sở hoặc hoạt động bên ngoài EU.

Tại Ba Lan, có một số thời hạn lưu giữ dữ liệu tối thiểu hoặc tối đa theo quy định của pháp luật. Trong các trường hợp khác, thời hạn lưu giữ phải được thiết lập dựa trên nguyên tắc hạn chế lưu trữ của GDPR, quy định rằng dữ liệu cá nhân không nên được lưu giữ lâu hơn mức cần thiết. Trong trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân liên quan đến hoạt động báo chí, nghệ thuật hoặc văn học, thời hạn lưu giữ không áp dụng.

Trong lĩnh vực viễn thông, Văn phòng Truyền thông Điện tử (UKE) đảm bảo các nhà khai thác viễn thông thực hiện đúng các nghĩa vụ của họ. Trong phát thanh và truyền hình, Hội đồng Phát thanh Quốc gia (KRRiT) đóng vai trò là cơ quan quản lý. Quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân của Ba Lan chỉ được thu thập tại Ba Lan bất kể nơi nào dữ liệu được lưu trữ vật lý. Văn phòng Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (UODO) thực thi các quy định về dữ liệu cá nhân.

Vào ngày 8 tháng 12 năm 2021, các quy định của Đạo luật về Dữ liệu Mở và Sử dụng lại Thông tin của Khu vực Công đã có hiệu lực. Đạo luật này dựa trên nguyên tắc tiếp cận hoặc cung cấp thông tin của khu vực công một cách vô điều kiện và miễn phí cho mục đích tái sử dụng thương mại hoặc khoa học. Nó nhằm mục đích làm cho việc tái sử dụng thông tin của khu vực công hiệu quả hơn và dẫn đến sự gia tăng đổi mới các sản phẩm và dịch vụ của khu vực tư nhân sử dụng dữ liệu này. Các quy định cho phép tăng khối lượng dữ liệu công được sử dụng, ví dụ, để thực hiện phân tích và nghiên cứu, hoặc cho nhu cầu

của các giải pháp AI hoặc Internet vạn vật (Internet of Things).

Vào cuối năm 2023, Ủy ban châu Âu đã công bố "Báo cáo trưởng thành dữ liệu mở (ODM)" lần thứ chín. Đánh giá này bắt đầu vào năm 2015 để đo lường tiến độ của các thành viên EU trong việc thúc đẩy công bố và sử dụng lại dữ liệu mở. Trong báo cáo năm 2023, Ba Lan xếp thứ 2 ở châu Âu, thăng hạng từ vị trí thứ 3 vào năm 2022, điều này có thể đạt được nhờ sự hợp tác thành công trong lĩnh vực dữ liệu mở trong chính quyền công. Hiệu suất của Ba Lan đã được cải thiện trong các lĩnh vực chính sách, tác động của dữ liệu mở và chất lượng dữ liệu. Quốc gia này được ca ngợi vì đã cởi mở về dữ liệu ở cấp địa phương thông qua một số cổng dữ liệu mở địa phương. Báo cáo lưu ý rằng Ba Lan có "một mạng lưới cán bộ dữ liệu mở" và mỗi bộ của chính phủ đều bổ nhiệm công chức để giám sát việc thực hiện chương trình dữ liệu mở.

Nói chung, Ba Lan không bắt buộc có người làm việc tại địa phương, nhưng có một số quy định đưa ra các hạn chế trên thực tế, ví dụ: một số thành viên hội đồng quản trị của các công ty bảo hiểm phải nói tiếng Ba Lan.

Luật pháp Ba Lan giới hạn các công dân không thuộc EU sở hữu 49% vốn cổ phần của một công ty trong lĩnh vực vận tải hàng không, phát thanh và truyền hình cũng như các hoạt động sân bay và cảng biển. Ngoài ra còn có các giới hạn pháp lý đối với quyền sở hữu của người nước ngoài đối với đất nông nghiệp và đất rừng dựa theo Giới hạn Kiểm soát Nước ngoài và Quyền Sở hữu Tư nhân và Thành lập. Theo Luật Phát thanh truyền hình, một công ty phát sóng truyền hình chỉ có thể nhận được giấy phép nếu tỷ lệ biểu quyết của các chủ sở hữu nước ngoài không vượt quá 49% và họ có hộ khẩu thường trú tại Ba Lan. Trong lĩnh vực bảo hiểm, ít nhất hai thành viên của ban quản lý, bao gồm cả chủ tịch, phải nói được tiếng Ba Lan.

Bảo vệ quyền sở hữu

1. Bất động sản

Ba Lan công nhận và thi hành các quyền lợi bảo đảm về tài sản, bất động sản. Khái niệm về thế chấp tồn tại tại Ba Lan và hệ thống pháp luật công nhận việc ghi lại các khoản lãi để đảm bảo các lợi ích đó. Có hai loại sổ đăng ký đất đai được công bố công khai ở Ba Lan: sổ đăng ký đất đai và sổ đăng ký thế chấp (ksiegi wieczyste), với mục đích là đăng ký quyền sở hữu đất đai và các ràng buộc; và sổ đăng ký đất đai và tòa nhà (ewidencja gruntow i budynkow), chức năng của nó mang tính kỹ thuật hơn vì chứa thông tin liên quan đến các đặc điểm vật lý của đất đai, loại đất và mục đích sử dụng. Nói chung, người sở hữu bất động sản ở Ba Lan phải đăng ký quyền sở hữu hợp pháp, được xác định trên cơ sở các mục trong sổ đăng ký thế chấp và đất đai. Sổ này được quản lý bởi các tòa án quận liên quan. Có thể đăng ký trực tuyến. Công dân có thể truy cập vào ứng dụng xem các đăng ký đất đai với một khoản phí nhỏ.

Hệ thống pháp luật của Ba Lan không phân biệt đối xử đối với các nhà đầu tư nước ngoài trong việc bảo vệ và tạo điều kiện để mua lại và chuyển nhượng tất cả quyền sở hữu, bao gồm đất đai, tòa nhà và tiền thế chấp. Người nước ngoài (cả cá nhân và tổ chức) phải có giấy phép để sở hữu tài sản. Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư, trong và ngoài nước phàn nàn về hệ thống tư pháp chậm chạp trong việc xét xử các vụ án liên quan đến quyền sở hữu. Theo Bộ luật Dân sự Ba Lan, hợp đồng mua bán bất động sản phải được lập dưới hình thức chứng thư công chứng. Các công ty và cá nhân nước ngoài có thể cho thuê bất động sản tại Ba Lan mà không cần xin giấy phép.

Việc quốc hữu hóa rộng rãi tài sản trong và sau Thế chiến thứ hai đã làm phức tạp khả năng xác lập quyền sở hữu rõ ràng tại Ba Lan, đặc biệt là ở các thành phố tự trị lớn. Chính phủ Ba Lan có một hệ thống hành chính để xem xét các yêu cầu bồi thường đối với tài sản chung, các chủ sở hữu tài sản cá nhân trước đây phải nộp đơn và theo đuổi các khiếu nại tại hệ thống tòa án Ba Lan để được bồi thường. Không có luật lệ chung nào liên quan đến việc nộp đơn hoặc kiện tụng các yêu cầu bồi thường tài sản tư nhân, nhưng vẫn có ngoại lệ cho các trường hợp cụ thể. Ví dụ, trong các trường hợp liên quan đến việc quốc hữu hóa Warsaw dưới thời cộng sản theo Nghị định Bierut, có những thời hạn yêu

cầu bồi thường đã trôi qua và theo luật hiện hành, những người không đáp ứng thời hạn sẽ không thể yêu cầu bồi thường. Trong năm 2019, chính quyền thành phố Warsaw tiếp tục thực hiện Luật năm 2015 có tên là Đạo luật phi quốc doanh hóa nhỏ. Luật này nhằm ngăn chặn vấn đề các nhà đầu cơ mua bất động sản Warsaw đòi quyền sở hữu giá trị thấp từ chủ sở hữu ban đầu hoặc người thừa kế của họ và sau đó nộp đơn xin quyền sử dụng vĩnh viễn hoặc bồi thường với tư cách là chủ sở hữu hợp pháp mới. Các nhà phê bình cho rằng luật có thể dập tắt các yêu cầu bồi thường của các cá nhân về tài sản bị tịch thu trong Thế chiến thứ hai hoặc thời kỳ cộng sản, nếu không có ai tiến hành yêu cầu bồi thường trong thời hạn. Bất kỳ người yêu cầu bồi thường nào đưa ra yêu cầu trong vòng 6 tháng sau khi công bố tài sản bị ảnh hưởng và Thành phố Warsaw sẽ có thêm 3 tháng để xác lập yêu cầu của họ. Thành phố bắt đầu đưa ra danh sách bồi thường vào năm 2017 và tiếp tục đưa ra danh sách trong năm 2019. Trang web của thành phố chứa thêm thông tin về những trường hợp này và quy trình theo đuổi yêu cầu bồi thường: http://bip.warszawa.pl/Menu_podmiotowe/biura_urzedu/SD/ogloszenia/default.htm?page=1.

Trung tâm Hỗ trợ Nông nghiệp Quốc gia (NCSA) quản lý việc cấm trong 5 năm về bán đất nông nghiệp thuộc sở hữu nhà nước theo Luật Đất đai Nông nghiệp 2016. Nông dân được thuê đất nông nghiệp thuộc sở hữu nhà nước dài hạn có diện tích lớn nhất là 300 ha. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể thuê đất nông nghiệp. Luật Đất đai Nông nghiệp 2016 cũng áp đặt các hạn chế đối với việc bán đất nông nghiệp thuộc sở hữu tư nhân, cho phép NCSA có quyền mua trước.

Luật Đất đai Nông nghiệp 2016 đã ảnh hưởng bất lợi đến người thuê đất dài hạn thuộc sở hữu nhà nước. Theo luật, các chủ thuê không trả lại 30% diện tích đất đang thuê cho NCSA sẽ không đủ điều kiện để được gia hạn hợp đồng thuê, ngoài các điều khoản hiện tại của hợp đồng. Hiện tại, hơn 400 công ty phải đối mặt với viễn cảnh trả lại một số đất hiện đang thuê cho chính phủ Ba Lan trong những năm tới. Một số công ty này đã kháng cáo với Thanh tra và đã yêu cầu Tòa án Hiến pháp xác minh việc tuân thủ luật theo hiến

pháp. Vào tháng 6 năm 2019, Quốc hội Ba Lan đã sửa đổi Luật Đất đai Nông nghiệp để nói lỏng các yêu cầu bán đất. Việc sửa đổi đã tăng diện tích đất nông nghiệp tư nhân, từ 0,3 lên 1,0 ha có thể được bán mà không cần sự chấp thuận của NCSA. Chủ sở hữu mới không được phép bán đất trong 5 năm. Bản sửa đổi năm 2019 không làm thay đổi tình hình thuê đất đối với các người thuê đất lớn hơn, nhiều người trong số họ tiếp tục không đủ điều kiện để được gia hạn thuê đất. Tương tự, Luật Đất rừng ngăn cản các nhà đầu tư Ba Lan và nước ngoài mua các khu rừng do tư nhân quản lý và trao cho các tổ chức thuộc sở hữu nhà nước (Lasy Państwowe) quyền mua đất rừng do tư nhân nắm giữ.

Theo Văn phòng thống kê trung ương của Ba Lan, lĩnh vực này chiếm khoảng 15% GDP của Ba Lan. Quốc hữu hóa tài sản lan rộng trong và sau chiến tranh thế giới thứ 2 đã trở nên phức tạp về khả năng nhận biết các vùng đất bị cầm cố ở Ba Lan, đặc biệt là trong các đô thị lớn. Trong khi đó, hệ thống hành chính của chính phủ Ba Lan có nghĩa vụ xem xét yêu cầu đối với việc hoàn trả lại tài sản sung công, chủ sở hữu tài sản cá nhân trước phải nộp đơn khiếu nại với hệ thống tòa án Ba Lan để nhận được bồi thường.

2. Quyền sở hữu trí tuệ

Luật về quyền sở hữu trí tuệ ở Ba Lan (IPR) nghiêm ngặt hơn các chỉ thị yêu cầu của Ủy ban châu Âu.. Ba Lan là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) và là thành viên của nhiều hiệp ước của tổ chức này, bao gồm Công ước Berne, Công ước Paris, Hiệp ước Hợp tác Sáng chế, Hiệp ước Bản quyền WIPO và Hiệp ước Bản ghi và Biểu diễn WIPO. Việc thực thi tốt và đang được cải thiện. Vi phạm bản quyền vật lý (ví dụ như đĩa quang) không phải là vấn đề tại Ba Lan. Tuy nhiên, vi phạm bản quyền trực tuyến vẫn tiếp tục phổ biến rộng rãi, mặc dù đã có một số tiến bộ trong việc thực thi.

Không có thay đổi trong việc giới thiệu luật IPR tại Ba Lan trong năm 2013, pháp luật Ba Lan yêu cầu người chủ sở hữu tác quyền bắt đầu tiến trình khởi tố. Ở Ba Lan, các tổ chức “tác giả và người sáng tạo” và hiệp hội theo dõi vi phạm IPR và chuyển hồ sơ cho công tố viên để bắt đầu một cuộc điều tra về IPR. Những người chủ sở hữu tác quyền tiếp tục

bày tỏ quan ngại về các hình thức xử phạt đối với hành vi xâm phạm IPR về kỹ thuật số không ở mức đủ để ngăn chặn hành vi vi phạm. Trong một nỗ lực để giải quyết những mối quan ngại trên, chính phủ Ba Lan đã thành lập chiến lược IPR nhằm mục tiêu áp dụng các chiến lược IPR của EU.

Vào tháng 3 năm 2019, các sửa đổi của Đạo luật về Luật Sở hữu Công nghiệp có hiệu lực nhằm thực hiện Chỉ thị về nhãn hiệu của EU 2015/2436. Luật đã đưa ra, ngoài những điều khác, việc từ bỏ yêu cầu đại diện bằng hình ảnh, một cơ chế mới để gia hạn bảo hộ nhãn hiệu, mở rộng quyền của người được cấp phép, cũng như các biện pháp chống hàng giả khi vận chuyển và chống lại các hành vi chuẩn bị vi phạm. Những thay đổi cung cấp các công cụ mới để chống lại việc vi phạm quyền đối với nhãn hiệu.

Vào tháng 4 năm 2019, EU đã thông qua hai chỉ thị về bản quyền, bao gồm: 2019/790 về bản quyền trong thị trường kỹ thuật số đơn lẻ và 2019/789 về phát sóng và tái phát sóng trực tuyến. Các quốc gia thành viên EU được yêu cầu chuyển các cải cách thành luật quốc gia vào tháng 6 năm 2021. Bộ Văn hóa và Di sản Quốc gia Ba Lan chịu trách nhiệm soạn thảo và thực hiện, hiện tại luật này chưa được đưa ra để lấy ý kiến cộng đồng.

Vào tháng 2 năm 2020, các sửa đổi bổ sung đối với Đạo luật Sở hữu Công nghiệp có hiệu lực nhằm điều chỉnh các tiêu chuẩn của Ba Lan về sáng chế cho phù hợp với các tiêu chuẩn của EU, để hợp lý hóa và đẩy nhanh quá trình tố tụng trước Cơ quan Sáng chế Ba Lan. Các sửa đổi của Đạo luật cũng mở rộng việc miễn lệ phí gia hạn bằng sáng chế và nhãn hiệu để hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp. Đạo luật tuân thủ các quy định liên quan của Công ước về Sáng chế Châu Âu và Hiệp ước Hợp tác về Sáng chế.

Vào tháng 7 năm 2020, các sửa đổi của Bộ luật Tố tụng Dân sự có hiệu lực, cùng với những nội dung khác, tạo ra và vận hành các tòa án sở hữu trí tuệ (IPR) chuyên biệt. Các tòa án chuyên ngành mới của Ba Lan sẽ giám sát các vụ việc liên quan đến tất cả các loại quyền IPR, bao gồm bản quyền và nhãn hiệu, quyền sở hữu công nghiệp và cạnh tranh không lành mạnh. Các tòa án chuyên trách mới của Ba Lan sẽ giám sát các vụ việc liên

quan đến tất cả các loại quyền IPR, bao gồm các bộ phận mới về các vấn đề sở hữu trí tuệ sẽ được thành lập tại các Tòa án quận ở Gdansk, Katowice, Poznan và Warsaw, và các bộ phận chuyên trách sẽ được thành lập tại các Tòa án phúc thẩm ở Warsaw và Katowice. Điều này sẽ thay thế hệ thống hiện tại trong đó các vấn đề về sở hữu trí tuệ, bao gồm cả những vấn đề liên quan đến các vấn đề chuyên môn cao như bằng sáng chế, giống cây trồng và nhãn hiệu, được kiểm tra bởi các bộ phận thương mại của các tòa án chung.

Một tòa án chuyên biệt đã được thành lập trước đây trong Phòng thứ 22 của Tòa án quận ở Warsaw cho các vụ việc liên quan đến nhãn hiệu EU và thiết kế cộng đồng sẽ mất thẩm quyền độc quyền về giải quyết các vụ việc đó và sẽ xem xét các khiếu nại về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến chương trình máy tính, sáng chế, thiết kế tiện ích, địa hình mạch tích hợp, giống cây trồng và bí mật kinh doanh có tính chất kỹ thuật (tức là các vấn đề phức tạp cao cấp). Để tiến hành tố tụng trong những trường hợp này, cần có các thẩm phán được đào tạo chuyên sâu, am hiểu về các vấn đề IPR/CNTT. Các quy tắc mới cũng yêu cầu các bên trong các vụ kiện về quyền IPR phải được đại diện bởi các luật sư chuyên nghiệp, cố vấn pháp lý và luật sư bằng sáng chế. Những thay đổi này thể hiện một bước tiến tích cực của hệ thống tòa án, góp phần thúc đẩy tốc độ và hiệu quả của quá trình tố tụng.

Các ưu đãi thuế dành cho quyền sở hữu trí tuệ được gọi chung là “IP Box” hoặc “Hộp đổi mới”, có trong sửa đổi thuế tháng 11 năm 2018, đã được áp dụng kể từ tháng 1 năm 2019.

Hải quan Ba Lan theo dõi các vụ bắt giữ hàng giả.

Chính quyền Ba Lan ngày càng đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến bằng sáng chế, bản quyền, bí mật thương mại, nhãn hiệu hàng hóa và các thiết kế bố trí vi mạch bán dẫn.

Thông tin chung về bản quyền ở Ba Lan: <http://www.copyright.gov.pl/pages/main-page/copyright-in-poland/general-information.php>

Văn phòng Sáng chế Ba Lan: <http://www.uprp.pl/o-urzedzie/Lead03,14,56,1,index,pl,text/>

Bộ số hóa: <https://www.gov.pl/cyfryzacja/co-robimy>

Để biết thêm thông tin về nghĩa vụ, hồ sơ các nước tham gia WIPO – Hệ thống sở hữu trí tuệ toàn cầu vui lòng truy cập trang:

<http://www.wipo.int/directory/en/>

https://www.wipo.int/directory/en/details.jsp?country_code=PL

- Thông tin liên hệ các vấn đề sở hữu trí tuệ:

Angela Palazzolo

Giám đốc thương mại và đầu tư

Địa chỉ: Ul. Ujazdowskie 29/31, 00-540, Warszawa, Ba Lan

Điện thoại: 48 22 504 2000

Email: ICSPoland@state.gov

Lĩnh vực tài chính

1. Thị trường vốn hiệu quả và danh mục đầu tư

Hệ thống quản lý của Ba Lan tác động hiệu quả trong việc khuyến khích và tạo danh mục đầu tư thuận lợi. Cả nhà đầu tư trong và ngoài nước có thể đưa số tiền đầu tư theo nhu cầu và tiền đặc cộc, cổ phiếu, trái phiếu, kỳ hạn và các sản phẩm tài chính lần lượt. Ba Lan có thị trường chứng khoán lành mạnh tạo điều kiện thuận lợi tự do tài chính.

Thị trường chứng khoán của Ba Lan là thị trường lớn nhất và phát triển nhất ở Trung Âu. Vào tháng 9 năm 2018, thị trường chứng khoán Ba Lan đã được phân loại trạng thái thị trường phát triển theo báo cáo phân loại quốc gia của FTSE Russell. Vốn hóa của thị trường chứng khoán lên tới khoảng 48% GDP. Mặc dù bản thân Sở giao dịch chứng

khoán Warsaw (WSE) là một công ty giao dịch công khai với cổ phiếu được niêm yết trên sàn giao dịch riêng của mình sau khi tư nhân hóa một phần vào năm 2010, nhà nước vẫn giữ một tỷ lệ cổ phiếu đáng kể cho phép kiểm soát công ty. WSE đã trở thành một trung tâm cho các nhà đầu tư, tổ chức nước ngoài có mục tiêu đầu tư cổ phần trong khu vực.

Ngoài thị trường cổ phiếu, Ba Lan có một thị trường bán buôn dành riêng cho việc kinh doanh tín phiếu kho bạc và trái phiếu (Kho bạc BondSpot Ba Lan). Thị trường này là một phần không thể thiếu của Hệ thống các đại lý thiết yếu do Bộ Tài chính quản lý và là một phần của nền tảng trái phiếu toàn châu Âu. Bán buôn trái phiếu và tín phiếu bằng PLN và một số chứng khoán bằng Euro được giao dịch trên thị trường Kho bạc BondSpot. Trái phiếu phi chính phủ được giao dịch trên Catalyst, một nền tảng được quản lý bởi WSE.

Sàn giao dịch chứng khoán Warsaw (WSE) đã ra mắt Warsaw Sustainable Segment (Phân khúc Bền vững Warsaw), một chuyên mục riêng trên trang web www.gpwcatalyst.pl. Chuyên mục này sẽ cung cấp thông tin về trái phiếu do các công ty và cơ quan hành chính công phát hành, được niêm yết trên các thị trường do WSE tổ chức, với số tiền huy động được dùng để tài trợ các dự án bền vững. Dự án của WSE là một phần trong sáng kiến Xây dựng Nền tảng Tài chính Bền vững của Bộ Tài chính nhằm mục đích xây dựng một trung tâm tài chính xanh khu vực tại Ba Lan. Việc WSE tập trung vào các công cụ nợ bền vững sẽ thúc đẩy các công cụ này và tổ chức phát hành chúng.

Thị trường vốn là một nguồn tài trợ cho các công ty Ba Lan. Thị trường chứng khoán tiếp tục đóng vai trò phụ thuộc vào các ngân hàng trong việc cung cấp tài chính, trong khi nhu cầu hỗ trợ tài chính trung hạn cho quá trình hiện đại hóa ngành điện và khí có khả năng làm tăng tầm quan trọng của thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Chính phủ Ba Lan thừa nhận vai trò của thị trường vốn đối với nền kinh tế trong kế hoạch phát triển của mình. Người nước ngoài có thể đầu tư vào cổ phiếu Ba Lan được niêm yết, nhưng họ phải chịu một số hạn chế trong việc mua các gói cổ phiếu lớn. Thanh khoản vẫn eo hẹp trên sàn

giao dịch. Đại dịch và chiến sự ở Ukraine đã tạo ra sự biến động trên thị trường tài chính nhưng đã cải thiện tính thanh khoản.

Vào tháng 5 năm 2023, Ban Quản lý WSE đã trình bày khuôn khổ chiến lược 2023 - 2027 của Tập đoàn GPW. Chiến lược mới tập trung vào ba trụ cột: giao dịch, dữ liệu và công nghệ và các mô hình kinh doanh mới. WSE dự kiến sẽ cung cấp dữ liệu hữu ích, bao gồm báo cáo công ty có cấu trúc iXBRL, báo cáo ESG và chỉ số tài chính bền vững, cũng như các sản phẩm dành riêng cho nhà giao dịch. Các mục tiêu quan trọng của chiến lược mới bao gồm việc ra mắt một thị trường cho các tài sản phi tài chính được mã hóa, nền tảng gây quỹ cộng đồng WSE và Sàn giao dịch kỹ thuật số tích hợp Warsaw.

Các quỹ đầu tư mạo hiểm (VC) rủi ro cao là một phân khúc ngày càng quan trọng của thị trường vốn. Các quỹ này vẫn hoạt động và Ba Lan là một nước dẫn đầu trong lĩnh vực này ở Trung và Đông Âu. Tuy nhiên, sau hai năm kỷ lục về đầu tư mạo hiểm ở Ba Lan, vào năm 2023, thị trường đầu tư mạo hiểm (VC) rủi ro cao Ba Lan đã chậm lại. So với năm 2022, giá trị đầu tư giảm 42%, đạt hơn 0,5 tỷ USD. Đây là tổng số vốn mà các quỹ trong và ngoài nước Ba Lan đầu tư vào các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước.

Chiến lược Phát triển Thị trường Vốn, được xuất bản năm 2018, xác định 20 rào cản chính và đưa ra 60 giải pháp. Một số thách thức chính bao gồm mức tiết kiệm và đầu tư thấp, không đủ hiệu quả, tính minh bạch và thanh khoản của nhiều phân khúc thị trường, và thiếu các ưu đãi về thuế cho các tổ chức phát hành và nhà đầu tư. Mục tiêu chính của chiến lược này là cải thiện khả năng tiếp cận tài chính của các doanh nghiệp Ba Lan. Chiến lược tập trung vào việc củng cố lòng tin trên thị trường, cải thiện việc bảo vệ các nhà đầu tư cá nhân, ổn định các quy tắc về quản lý và giám sát môi trường và sử dụng các công nghệ mới có tính cạnh tranh. Chiến lược không phải là luật, nhưng chiến lược định hướng cho các đề xuất điều chỉnh tiếp theo. Theo Ủy ban Châu Âu, Ba Lan là một trong những thị trường vốn được giám sát nghiêm ngặt nhất ở Châu Âu.

Chương trình Kế hoạch vốn cho người lao động (PPK) được thiết kế để tăng tiết kiệm hộ

gia đình để tăng thu nhập cá nhân khi nghỉ hưu, điều này có thể tạo ra sự thúc đẩy cho thị trường vốn của Ba Lan và giảm sự phụ thuộc vào tiết kiệm nước ngoài như một nguồn tài chính đầu tư. Chương trình đã bị tạm dừng do sự bùng phát của đại dịch COVID-19.

Các quỹ đầu tư mạo hiểm rủi ro cao đang ngày càng trở thành một phân khúc quan trọng của thị trường vốn. Tuy nhiên, thị trường này vẫn còn non trẻ và một giao dịch lớn có thể ảnh hưởng đến giá trị của thị trường trong một năm nhất định. Các quỹ vẫn hoạt động và Ba Lan là quốc gia đi đầu trong lĩnh vực này ở Trung và Đông Âu.

Ba Lan cung cấp đầy đủ điều khoản VIII của IMF (không hạn chế các giao dịch quốc tế vãng lai) trong các giao dịch hiện tại. Các ngân hàng có thể không cho vay đối với các công ty nước ngoài và trong nước. Các công ty có thể mượn bên ngoài và phát hành thương phiếu (thương phiếu là những giấy nhận nợ do các công ty có uy tín phát hành để vay vốn ngắn hạn từ thị trường tài chính). Luật về Quỹ đầu tư cho phép kết thúc mở, đóng và các quỹ đầu tư hỗn hợp, cũng như sự phát triển của các công cụ chứng khoán tại Ba Lan. Nói chung, không có hạn chế đặc biệt nào áp dụng cho các nhà đầu tư nước ngoài mua chứng khoán của Ba Lan.

Phân bổ tín dụng theo điều kiện thị trường. Tuy nhiên, chính phủ duy trì một số chương trình cung cấp các khoản vay lãi suất thấp hơn thị trường nội địa cho nông dân và chủ sở hữu nhà. Nhà đầu tư nước ngoài và trong nước có thể tiếp cận thị trường tài chính Ba Lan như nhau. Nhà đầu tư Ba Lan được tài trợ từ lợi nhuận giữ lại và tín dụng, trong khi các nhà đầu tư nước ngoài sử dụng nguồn vốn bên ngoài của Ba Lan cũng như lợi nhuận giữ lại. Các doanh nghiệp Ba Lan huy động vốn ở cả Ba Lan và các nước khác.

Theo Ủy ban châu Âu, Ba Lan là một trong những thị trường vốn được giám sát chặt chẽ nhất ở châu Âu. Ba Lan thông qua Đạo luật Phát triển Thị trường Tài chính (FMDA) ngày 16 tháng 8 năm 2023. FMDA là nền tảng của Chiến lược Phát triển Thị trường Vốn của chính phủ và là một đạo luật rộng lớn sửa đổi hơn 20 đạo luật về thị trường tài chính, bao gồm cả Luật Ngân hàng năm 1997. FMDA tổ chức và cải thiện hoạt động của các tổ

chức thị trường tài chính bằng cách loại bỏ rào cản tiếp cận, cải thiện giám sát, bảo vệ khách hàng của các tổ chức tài chính và cổ đông thiểu số, đồng thời tăng mức độ số hóa trong thực hiện nhiệm vụ giám sát của KNF.

Những sửa đổi quan trọng nhất đối với Luật Ngân hàng được giới thiệu bởi FMDA liên quan đến quy tắc thuê ngoài. Những thay đổi này nhằm điều chỉnh các quy định hiện có cho phù hợp với các tiêu chuẩn của EU, kết quả từ các Hướng dẫn của Cơ quan Giám sát Ngân hàng châu Âu về các thỏa thuận thuê ngoài và giảm gánh nặng quy định, vì các quy tắc thuê ngoài của Ba Lan rất nghiêm ngặt.

FMDA cũng thêm các quy định mới vào Luật Ngân hàng để quy định việc phát hành các công cụ phái sinh của ngân hàng, giám sát việc cung cấp tiền gửi có cấu trúc và giao tiếp điện tử giữa KNF và các thực thể được giám sát.

Những thay đổi gần đây trong cơ cấu quản trị của Cơ quan Giám sát Tài chính Ba Lan (KNF) nhằm tăng cường sự phối hợp giữa các chính phủ và phản ứng có mục tiêu tốt hơn trong trường hợp xảy ra các cú sốc tài chính, đồng thời đạt được hiệu quả thể chế cao hơn thông qua việc tăng cường phân bổ nguồn lực. KNF cho phép một tổ chức tài chính mạnh hơn mua lại nhanh chóng các khoản vay thất bại hoặc có khả năng thất bại.

2. Hệ thống tiền tệ và ngân hàng

Ngành tài chính Ba Lan có vốn hóa tốt và mức độ tiếp xúc trực tiếp hạn chế với Nga, Ukraine và Belarus. Hậu quả kinh tế từ đại dịch và chiến sự ở Ukraine không đe dọa đến sự ổn định của ngành ngân hàng.

Khu vực ngân hàng đóng vai trò chi phối trong hệ thống tài chính, chiếm khoảng 70% tài sản của khu vực tài chính. Lĩnh vực này chủ yếu thuộc sở hữu tư nhân, và nhà nước kiểm soát khoảng 40% lĩnh vực ngân hàng và là công ty bảo hiểm lớn nhất. Theo KNF, Ba Lan có 30 ngân hàng thương mại được thành lập tại địa phương vào cuối năm 2022. Số lượng các ngân hàng được thành lập tại địa phương đã giảm trong những năm gần đây. 491

ngân hàng hợp tác của Ba Lan đóng vai trò thứ yếu trong hệ thống tài chính nhưng lại rất phổ biến. Nhà nước sở hữu 8 ngân hàng. Trong vài năm qua, yêu cầu về vốn ngày càng tăng, triển vọng tạo lợi nhuận thấp hơn và sự không chắc chắn về luật pháp giải quyết các khoản thế chấp bằng ngoại tệ đã thúc đẩy các ngân hàng tiến tới sát nhập và mua lại. KNF hoan nghênh quá trình hợp nhất này, coi đây là cách “tự nhiên” để tạo ra một khu vực ngân hàng hiệu quả.

Ngân hàng Quốc gia Ba Lan (NBP) là ngân hàng trung ương của Ba Lan. Vào cuối năm 2023, nhìn chung, ngành ngân hàng được vốn hóa tốt và vững chắc. Ngành ngân hàng Ba Lan đáp ứng các yêu cầu quản lý của Cơ quan Ngân hàng châu Âu. Tỷ lệ nợ xấu không thay đổi so với năm 2022. Năm 2023, tỷ lệ nợ xấu là 5,4% danh mục đầu tư, cải thiện so với mức 6,8% năm 2020 và 5,7% một năm trước đó. Ngân hàng trung ương Ba Lan sẵn sàng và có khả năng cung cấp hỗ trợ thanh khoản cho ngành ngân hàng, bằng nội tệ và ngoại tệ, nếu cần.

Ba Lan là thành viên của EU, nhưng không phải là thành viên của khu vực tiền tệ euro hoặc liên minh ngân hàng. Do đó, nước này chia sẻ một thị trường chung và nhiều quy tắc kinh tế hài hòa với EU nhưng vẫn giữ nguyên đồng tiền và chính sách tiền tệ của riêng mình.

Ngành ngân hàng có thanh khoản tốt, vẫn duy trì lợi nhuận và các ngân hàng lớn có vốn hóa tốt, mặc dù tồn tại sự chênh lệch giữa các ngân hàng. Năm 2023, các ngân hàng tiếp tục chịu áp lực do vấn đề chuyển đổi danh mục thế chấp bằng franc Thụy Sĩ sang zloty Ba Lan. Các ngân hàng đã xoay sở để khôi phục lợi nhuận của họ vào năm 2023, nhưng lợi nhuận của ngành ngân hàng vẫn là một thách thức, đặc biệt đối với các ngân hàng nhỏ hơn, mặc dù điều này không tạo ra rủi ro cho sự ổn định của hệ thống.

Rủi ro pháp lý đối với các khoản thế chấp ngoại tệ được phát hành chủ yếu bằng franc Thụy Sĩ trong giai đoạn 2006 - 2008 vẫn là một nguồn rủi ro chính trong hệ thống ngân hàng. Trong một quá trình được bắt đầu bởi chính phủ và định hình bởi các quyết định

của Tòa án Tư pháp châu Âu và Tòa án tối cao của Ba Lan, kể từ năm 2019, công dân Ba Lan có thể chuyển đổi số dư nợ bằng franc Thụy Sĩ sang đồng nội tệ trong khi tiếp tục trả lãi theo điều khoản của thỏa thuận vay ban đầu (LIBOR của franc Thụy Sĩ) với các ngân hàng chịu mọi khoản lỗ ngoại hối. Theo KNF, chỉ khoảng 10% các khoản vay mua nhà vẫn bằng ngoại tệ, đặc biệt là franc Thụy Sĩ. Con số này giảm từ 62% vào đầu năm 2011. Cơ quan quản lý tài chính đã hạn chế việc cung cấp các khoản vay bằng euro hoặc franc Thụy Sĩ để giảm thiểu rủi ro ngoại hối của hệ thống ngân hàng do biến động.

Trong những năm gần đây, Ba Lan đã nổi lên như một trung tâm sôi động của tiền điện tử toàn cầu, thể hiện sự gia tăng về mức độ quan tâm và áp dụng tài sản kỹ thuật số, với gần 95% dân số Ba Lan biết đến sự tồn tại của tiền điện tử. Được thúc đẩy bởi đổi mới công nghệ, thay đổi sở thích của người tiêu dùng và môi trường pháp lý thân thiện, thị trường tài sản tiền điện tử của Ba Lan đã chứng kiến sự tăng trưởng theo cấp số nhân, định vị Ba Lan như một người chơi quan trọng trong hệ sinh thái tiền điện tử rộng lớn hơn.

Sau nhiều năm không chính thức công nhận tiền điện tử, Cơ quan Giám sát Tài chính Ba Lan (KNF) dự định bắt đầu giám sát tài sản kỹ thuật số vào cuối năm 2024.

Đối với ngành công nghiệp địa phương, điều này có nghĩa là cuối cùng sẽ thiết lập khung pháp lý rõ ràng và đối với KNF, khả năng áp đặt các hình phạt tài chính đối với các công ty trong lĩnh vực tiền điện tử.

Khu vực ngân hàng có tính thanh khoản cao, có lợi nhuận và các ngân hàng lớn được vốn hóa tốt, mặc dù có sự chênh lệch giữa các ngân hàng. Khả năng sinh lời tăng 12,5% trong năm 2019 nhờ tăng trưởng GDP vững chắc, đầu tư tăng và chi phí trích lập dự phòng thấp và duy trì ở mức hợp lý (ROE ở mức 7,0% vào năm 2019). Tuy nhiên, lợi nhuận vẫn chịu áp lực do lãi suất thấp, vấn đề chuyển đổi danh mục đầu tư thế chấp bằng đồng franc Thụy Sĩ thành PLN, và một loại thuế đặc biệt đối với các tổ chức tài chính (0,44% giá trị tài sản không bao gồm vốn chủ sở hữu và trái phiếu chính phủ Ba Lan). ECJ đã đưa ra

phán quyết vào tháng 10 năm 2019 về các khoản thế chấp bằng đồng franc Thụy Sĩ, đứng về phía người đi vay. ECJ đã hủy bỏ các thỏa thuận cho vay, ghi nhận sự mất cân bằng giữa các bên và việc sử dụng các điều khoản bị cấm. Thêm gánh nặng tài chính cho các ngân hàng là do họ phải trả lại bất kỳ khoản phí bổ sung nào mà họ đã tính cho những khách hàng trả nợ trước hạn.

Kể từ năm 2015, chính phủ Ba Lan đã thiết lập một chiến dịch tích cực nhằm tăng thị phần của các tổ chức tài chính quốc gia. Kể từ năm 2017, tỷ trọng của các nhà đầu tư Ba Lan trong tổng tài sản của ngành ngân hàng vượt quá tỷ trọng của nước ngoài trong lĩnh vực này. Nhà nước kiểm soát khoảng 40% tổng tài sản, bao gồm cả hai ngân hàng lớn nhất ở Ba Lan. Hai ngân hàng này kiểm soát khoảng 1/3 thị trường. Các cơ quan xếp hạng cảnh báo rằng tỷ trọng nhà nước ngày càng tăng trong lĩnh vực ngân hàng có thể ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh và lợi nhuận trong toàn bộ lĩnh vực tài chính. Có lo ngại rằng các quyết định cho vay tại các ngân hàng quốc doanh có thể chịu áp lực chính trị. Tuy nhiên, với các nguyên tắc cơ bản vững chắc và quy mô thị trường nội bộ của Ba Lan làm cho nhiều ngân hàng nước ngoài sẽ muốn duy trì vị thế của mình.

3. Chính sách chuyển đổi và chuyển tiền

Ba Lan không phải là thành viên của Khu vực đồng tiền chung châu Âu; đơn vị tiền tệ là đồng zloty của Ba Lan. Chính phủ hiện tại cho thấy rất ít mong muốn áp dụng đồng Euro (EUR). Đồng zloty của Ba Lan (PLN) là một loại tiền tệ thả nổi. Trao đổi ngoại tệ được phổ biến rộng rãi thông qua các ngân hàng thương mại, cũng như các văn phòng ngoại hối. Thanh toán và gửi tiền bằng ngoại tệ có thể được thực hiện thông qua ngân hàng được phép hoạt động ngoại hối, và hầu hết các ngân hàng đều được cho phép. Nhà đầu tư nước ngoài không phải phân nản về những khó khăn đáng kể hoặc chậm trễ trong việc nhận lợi nhuận đầu tư như cổ tức, hoàn vốn, lãi suất và nợ tư nhân nước ngoài, thanh toán tiền thuê đất, tiền bản quyền, hoặc chi phí quản lý. Ngoại tệ có thể được tự do sử dụng để thanh toán các khoản nợ.

Zloty được giao dịch tự do trên thị trường liên ngân hàng và không bị hạn chế về tính biến động. NPB không đặt mục tiêu tỷ giá hối đoái và không có nghĩa vụ can thiệp vào thị trường tiền tệ.

Việc tuân thủ đầy đủ Điều khoản VIII, Điều lệ quỹ về tự do hoá các giao dịch vãng lai của IMF. Luật Ngoại hối của Ba Lan được sửa đổi, hoàn toàn phù hợp với Luật của OECD.

Nhìn chung, giao dịch ngoại hối với EU, OECD và các nước khu vực kinh tế châu Âu (EEA) được đối xử bình đẳng và không giới hạn.

Trừ những trường hợp hạn chế cần phải có giấy phép, người nước ngoài có thể chuyển tiền để thanh toán ra nước ngoài đối với hàng hóa hoặc dịch vụ và cũng có thể chuyển cổ phần thuộc lợi nhuận sau thuế từ các hoạt động tại Ba Lan. Nhà đầu tư nước ngoài có thể tự do rút vốn ra khỏi Ba Lan, tuy nhiên, dự luật thuế tháng 11 năm 2018 đã bao gồm thuế xuất cảnh. Hồi hương lợi nhuận và chi trả cổ tức được thực hiện mà không cần giấy phép. Tuy nhiên, một công ty Ba Lan (bao gồm công ty Ba Lan con của công ty nước ngoài) phải nộp thuế nhà thầu cho cơ quan thuế Ba Lan vào lúc chia cổ tức trừ khi hiệp ước đánh thuế hai lần có hiệu lực. Những thay đổi về thuế khấu trừ trong dự luật thuế năm 2018 đã làm tăng gánh nặng quan liêu cho một số nhà đầu tư nước ngoài. Theo quy định, một công ty có trụ sở chính bên ngoài Ba Lan phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập kiếm được tại Ba Lan, các công ty Ba Lan cũng chịu thuế như vậy.

Quy định ngoại hối đòi hỏi các tổ chức phi ngân hàng kinh doanh ngoại hối hoặc hoạt động như là điểm ngoại hối gửi báo cáo điện tử đến Ngân hàng quốc gia Ba Lan (NBP) tại địa chỉ: <http://sprawozdawczosc.nbp.pl/>. Nhà xuất khẩu có thể mở tài khoản ngoại hối bằng đơn vị tiền tệ mà nhà xuất khẩu chọn.

Chính sách gửi tiền: Ba Lan không cấm gửi tiền qua thị trường song song bằng cách sử dụng các công cụ chuyển nhượng. Tuy nhiên, trên thực tế, phương thức thanh toán này hiếm khi được sử dụng. Ba Lan chưa là thành viên của Lực lượng đặc nhiệm tài chính

chống rửa tiền (FATF), và đang muốn trở thành thành viên của tổ chức này.

4. Quỹ tài trợ nhà nước

Ba Lan không có quỹ tài sản quốc gia. Quỹ Phát triển Ba Lan (PFR) thường được gọi là Quỹ tài sản của Ba Lan. PFR là một tổ chức bảo trợ tập hợp các nguồn lực của một số cơ quan và ban ngành chính phủ, bao gồm cả các quỹ của EU. Chiến lược cho Quỹ đã được thông qua vào tháng 9 năm 2016 và PFR đã được đăng ký vào tháng 2 năm 2017. PFR hỗ trợ việc thực hiện Chiến lược phát triển có trách nhiệm.

PFR hoạt động như một nhóm các ngân hàng quốc doanh và các công ty bảo hiểm, các cơ quan đầu tư và các cơ quan xúc tiến. **Nhóm này thực hiện các chương trình nâng cao đầu tư dài hạn và tiềm năng kinh tế, hỗ trợ cơ hội bình đẳng cũng như bảo vệ môi trường.** Ngân sách của Tập đoàn PFR ban đầu đạt 14 tỷ PLN (3,5 tỷ USD), các nhà quản lý ước tính PFR có thể huy động vốn trị giá 90-100 tỷ PLN (22-25 tỷ USD). Các tác nhân khác nhau trong tổ chức có thể đầu tư thông qua việc mua lại cổ phần, thông qua tài trợ trực tiếp, tài trợ startup (seed funding) và đồng tài trợ vào đầu tư mạo hiểm. Tùy thuộc vào các công cụ, PFR dự kiến tỷ lệ hoàn vốn khác nhau. **Mặc dù hỗ trợ mở rộng hoạt động ở nước ngoài của các công ty Ba Lan, nhưng sứ mệnh của PFR là nội địa.**

Vào tháng 7 năm 2019, Tổng thống Ba Lan đã ký Đạo luật về Hệ thống các Thể chế Phát triển. Mục tiêu chính của quỹ là chính thức hóa và cải thiện sự hợp tác của các tổ chức tạo nên PFR, củng cố vị trí của chủ tịch Quỹ và đảm bảo nguồn vốn bổ sung từ Bộ Tài chính. Nhóm sẽ có một chiến lược chung. Việc đưa ra các giải pháp pháp lý mới sẽ làm tăng hiệu quả và tính khả dụng của các công cụ tài chính và tư vấn PFR. Vốn cổ phần tăng gần gấp 4 lần sẽ cho phép PFR tăng đáng kể quy mô đầu tư vào đổi mới và cơ sở hạ tầng và sẽ giúp các công ty Ba Lan mở rộng ra thị trường nước ngoài. Quỹ hỗ trợ cả thị trường trong nước.

PFR có kế hoạch đầu tư 2,2 tỷ PLN (520 triệu USD) cùng với các công ty đầu tư mạo hiểm và tư nhân và 600 triệu PLN (140 triệu USD) vào một quỹ đầu tư nhằm mục đích

đầu tư vào các công ty quy mô vừa.

Kể từ khi thành lập, PFR đã thực hiện hơn 30 giao dịch vốn, đầu tư tổng cộng 8,3 tỷ PLN (khoảng 2 tỷ USD) trực tiếp hoặc thông qua các quỹ được quản lý. PFR cùng với sự hỗ trợ của các đối tác khác nhau đã thực hiện các dự án đầu tư với tổng giá trị 26,2 tỷ PLN (khoảng 6,5 tỷ USD). Các giao dịch quan trọng nhất được thực hiện cùng với công ty bảo hiểm nhà nước PZU S.A. bao gồm mua lại 32,8% cổ phần của Bank Pekao S.A. (cổ phiếu của PFR là 12,8%); mua lại 100% cổ phần của PESA Bydgoszcz S.A. (một nhà sản xuất toa xe); và việc mua lại 99,77% cổ phần của Polskie Koleje Linowe S.A. PFR cùng với PSA International Ptd Ltd và IFM Investors, của DCT Gdansk, cũng đã hoàn tất việc mua cảng container lớn nhất ở Ba Lan (thị phần của PFR là 30%).

Vào tháng 4 năm 2020, Tổng thống Ba Lan đã ký ban hành luật sửa đổi luật về hệ thống thể chế phát triển, mở rộng năng lực của PFR như một phần của Lá chắn chống khủng hoảng của chính phủ. Có thêm bản sửa đổi mở rộng năng lực của PFR để PFR có thể hỗ trợ các doanh nghiệp hiệu quả hơn khi đối mặt với đại dịch coronavirus. Quỹ sẽ cung cấp 100 tỷ PLN (25 tỷ USD) để hỗ trợ tài chính cho các công ty, được gọi là Lá chắn Tài chính.

Quỹ Phát triển Ba Lan cũng chịu trách nhiệm tài trợ cho các nhiệm vụ được đưa vào KPO. Vào tháng 8 năm 2022, Bộ Tài chính (MRiPS) và Bộ Quỹ Phát triển và Chính sách Khu vực (MFIPR) đã ký thỏa thuận với PFR. Thỏa thuận này mở ra khả năng tài trợ trước cho các khoản đầu tư đã bắt đầu và đã được nộp - theo KPO - bởi các bộ riêng lẻ.

Nhóm PFR đã được chính phủ sử dụng để thực hiện một số dự án chính sách độc đáo, bao gồm hỗ trợ khẩn cấp cho các thực thể khu vực tư nhân, thúc đẩy chương trình tiết kiệm hưu trí tư nhân và gần đây hơn, cung cấp hỗ trợ tài chính đáng kể (100 tỷ PLN hoặc 25 tỷ USD) cho khu vực tư nhân trong thời kỳ đại dịch COVID-19.

Doanh nghiệp nhà nước

Theo Bộ Tài sản Nhà nước, các công ty do nhà nước kiểm soát tạo ra khoảng 15% GDP. Chỉ số chứng khoán chính của Warsaw (WIG) bị thống trị bởi các công ty do nhà nước kiểm soát. Chính phủ trước đây do đảng Pháp luật và Công lý (PiS) lãnh đạo tập trung vào việc giữ quyền sở hữu cổ phần đa số và/hoặc kiểm soát nhà nước đối với các công ty có ý nghĩa kinh tế và chiến lược quan trọng và đang mở rộng vai trò của nhà nước trong nền kinh tế, đặc biệt là trong lĩnh vực ngân hàng, năng lượng, thực phẩm và truyền thông. Kể từ khi gia nhập EU của Ba Lan, hoạt động của chính phủ ưu tiên cho các công ty nhà nước đã nhận được sự giám sát kỹ lưỡng từ Brussels. Tuy nhiên, dưới thời chính phủ PiS (2015-2023), đã có sự gia tăng đáng kể về doanh thu trong các vị trí quản lý của các công ty nhà nước và tập trung hơn vào việc xây dựng các công ty vô địch quốc gia trong các ngành chiến lược để cạnh tranh hơn trên trường quốc tế. Ngoài ra, đã có những trường hợp công ty nhà nước tiếp quản công ty tư nhân nước ngoài. Chính phủ mới tuyên bố đang đánh giá lại vai trò của các công ty do nhà nước kiểm soát trong nền kinh tế và đã bắt đầu quá trình thay thế lãnh đạo của các công ty nhà nước chủ chốt.

Các doanh nghiệp nhà nước (SOEs) được quản lý bởi một hội đồng quản trị và hầu hết đều trả cổ tức hàng năm cho Kho bạc Nhà nước, cũng như lập và công bố báo cáo thường niên.

Tính đến tháng 12 năm 2023, có 397 công ty hợp tác với các cơ quan nhà nước. Đây là trang web có danh sách các công ty: <https://dane.gov.pl/pl/dataset/1198>. Trong số này có các công ty đang trong quá trình phá sản, đang thanh lý và Kho bạc Nhà nước nắm giữ số cổ phiếu còn lại.

Thủ tướng hoặc các thành viên khác của Hội đồng Bộ trưởng, người ủy quyền của chính phủ hoặc pháp nhân nhà nước, bao gồm cả công ty cổ phần đơn lẻ của Kho bạc Nhà nước thực hiện các quyền gắn với cổ phần Kho bạc Nhà nước tại hơn 190 công ty. Bộ Tài sản Nhà nước kiểm soát khoảng 130 doanh nghiệp. Trong số các công ty này có các tập đoàn hóa chất, năng lượng và khai thác lớn nhất; các công ty trong lĩnh vực ngân hàng và bảo hiểm và các công ty vận tải. Danh sách này không bao gồm truyền thông công cộng do

nhà nước kiểm soát, hoạt động dưới sự giám sát của Bộ trưởng Văn hóa, hoặc Công ty In Chứng khoán Nhà nước (PWPW) do Bộ Nội vụ giám sát. Sự giám sát đối với các công ty công nghiệp quốc phòng vẫn thuộc chính phủ mới với Bộ Tài sản Nhà nước. Dự kiến sẽ có thêm những thay đổi trong việc giám sát các công ty do nhà nước kiểm soát vào năm 2024.

Một số nhà đầu tư nước ngoài đã bày tỏ lo ngại rằng chính phủ ưu ái các doanh nghiệp nhà nước bằng cách cung cấp các khoản vay từ ngân sách quốc gia để bơm vốn và ưu tiên không công bằng cho các doanh nghiệp nhà nước trong các tranh chấp đầu tư. Ngoài những lo ngại này, các tiêu chuẩn tương tự thường được áp dụng cho các công ty tư nhân và công ty đại chúng liên quan đến việc tiếp cận thị trường, tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác như giấy phép và vật tư. Các quan chức chính phủ thỉnh thoảng sử dụng quyền hạn tùy ý để hỗ trợ các doanh nghiệp nhà nước. Nhìn chung, các doanh nghiệp nhà nước được kỳ vọng phải tự lo chi phí, tài trợ cho hoạt động của mình và tài trợ cho việc mở rộng tiếp theo thông qua lợi nhuận tạo ra từ hoạt động của chính họ.

Nhà nước sở hữu cổ phiếu trong các công ty đại chúng, nhiều trong số đó là những công ty lớn nhất trong lĩnh vực của họ. Cổ phiếu này trị giá hơn 113 tỷ PLN (30 tỷ USD) vào năm 2017. Tiêu chuẩn áp dụng đối với công ty tư nhân và doanh nghiệp nhà nước là như nhau trong việc tiếp cận thị trường, tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác như giấy phép và nguồn cung cấp. Các quan chức chính phủ đôi khi thực hiện quyền tùy ý để hỗ trợ các SOEs. Nhìn chung, các SOEs được kỳ vọng sẽ tự thanh toán, tài trợ cho hoạt động của mình và tài trợ cho việc mở rộng hơn nữa thông qua lợi nhuận thu được từ hoạt động của chính họ.

Vào ngày 21 tháng 2 năm 2019, một sửa đổi đối với Đạo luật về các nguyên tắc quản lý tài sản thuộc sở hữu nhà nước đã được thông qua, trong đó quy định việc thành lập một quỹ công chuyên dùng mới - Quỹ đầu tư vốn. Quỹ này là một nguồn tài chính để mua và đăng ký cổ phiếu trong các công ty. Quỹ được quản lý bởi Văn phòng Thủ tướng Chính phủ và được tài trợ bởi cổ tức từ các công ty do nhà nước kiểm soát. Vào năm 2020,

doanh thu của Quỹ dự kiến sẽ đạt 1 tỷ PLN (240 triệu USD).

Ủy ban cải cách quản trị công ty được Bộ trưởng Bộ Tài sản Nhà nước thành lập vào ngày 10 tháng 2 năm 2020. Ủy ban sẽ phát triển các khuyến nghị liên quan đến việc đưa ra luật về hợp doanh / nắm giữ; thay đổi quyền hạn của ban kiểm soát và các thành viên, đặc biệt chú trọng đến quyền và nghĩa vụ của ban kiểm soát công ty mẹ; thay đổi phạm vi nghĩa vụ thông tin của công ty đối với đối tác hoặc cổ đông; và các thay đổi khác nằm trong Bộ luật Công ty Thương mại.

Vào tháng 4 năm 2020, chính phủ công bố kế hoạch thắt chặt các quy tắc liên quan đến việc tiếp quản các công ty Ba Lan bởi các nhà đầu tư từ bên ngoài Liên minh châu Âu.

1. Hướng dẫn của OECD về Quản trị Doanh nghiệp SOEs

Ở Ba Lan, chính phủ áp dụng các quy tắc giống nhau cho các SOEs và các công ty niêm yết công khai trừ khi có quy định khác. Nhà nước thực hiện ảnh hưởng của mình với tư cách là cổ đông, tương ứng với số cổ phiếu có quyền biểu quyết mà nhà nước nắm giữ (hoặc thông qua ủy quyền của cổ đông). Trong một số trường hợp, một SOE được cấp các quyền đặc biệt và được nêu rõ trong các báo cáo của công ty và tuân theo luật của Ba Lan và EU. Ở một số công ty không phải là công ty chiến lược, nhà nước thực hiện các quyền đặc biệt do sở hữu đa số cổ phiếu nhưng không phải là kết quả của bất kỳ lợi ích chiến lược cụ thể nào. Bất chấp một số quyền cụ thể này, mục đích của nhà nước là tạo ra giá trị lâu dài cho các cổ đông của các công ty niêm yết bằng cách tuân thủ các Nguyên tắc về SOE của OECD. Người đại diện của Nhà nước tham gia ban kiểm soát phải tuân thủ Bộ luật Công ty Thương mại và phải hành động vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông của công ty. Ủy ban Châu Âu lưu ý rằng “Polska Fundacja Narodowa” (một tổ chức được thành lập để quảng bá văn hóa Ba Lan trên toàn thế giới và được tài trợ bởi các SOEs Ba Lan) đã tham gia vào việc tổ chức và tài trợ cho một chiến dịch hỗ trợ những thay đổi tư pháp gây tranh cãi của chính phủ. Ủy ban tuyên bố điều này nói chung là chống lại các khuyến nghị của OECD về sự tham gia của SOEs trong việc cấp vốn cho

các hoạt động chính trị.

Nhân viên SOE có thể chỉ định hai phần năm số thành viên Ban kiểm soát của SOE. Ngoài ra, theo luật tư nhân hóa của Ba Lan, trong các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước với hơn 500 nhân viên, người lao động được phép bầu một thành viên của Hội đồng quản lý. Các SOEs phải tuân theo một loạt các yêu cầu công bố thông tin bổ sung so với các yêu cầu được quy định trong Luật Công ty. Bộ giám sát chuẩn bị hướng dẫn cụ thể về báo cáo tài chính hàng năm để giải trình và làm rõ những yêu cầu này. Các SOEs phải chuẩn bị các báo cáo chi tiết về hoạt động của hội đồng quản trị, cùng với báo cáo về hoạt động của năm tài chính trước đó và báo cáo về kết quả kiểm tra các báo cáo tài chính. Trên thực tế, không dễ dàng truy cập dữ liệu báo cáo chi tiết cho các SOEs chưa niêm yết. Các đại diện của nhà nước trong hội đồng giám sát phải trải qua các kỳ thi để có thể ứng tuyển vào vị trí hội đồng quản trị. Nhiều công ty lớn do nhà nước kiểm soát được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Warsaw và tuân theo “Quy tắc thực hành tốt nhất cho các công ty niêm yết của WSE”.

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2015, Đạo luật Kiểm soát một số Khoản đầu tư có hiệu lực. Luật tạo ra các cơ chế để bảo vệ chống lại sự thâm tóm thù địch của các công ty hoạt động trong các lĩnh vực chiến lược (khí đốt, sản xuất điện, hóa chất, hóa dầu và quốc phòng) của nền kinh tế Ba Lan, hầu hết trong số đó là các SOEs hoặc do nhà nước kiểm soát. Vào năm 2020, chính phủ có kế hoạch ban hành luật mới ngăn chặn hành vi thù địch.

Luật quản trị SOEs năm 2017 (có sửa đổi bổ sung) đang từng bước được thực hiện. Bộ Ngân khố (Kho bạc) giám sát giám sát các SOEs, nhưng đã chuyển giao trách nhiệm sang Văn phòng Thủ tướng Chính phủ (PMO) và Bộ Tài sản Nhà nước. Một số bộ ngành cụ thể (ví dụ, Văn hóa và Kinh tế Hàng hải) cũng thực hiện quyền sở hữu đối với các SOEs tại các mục tiêu chính sách công. PMO giám sát các cơ quan phát triển như Quỹ Phát triển Ba Lan và Cơ quan Phát triển Công nghiệp.

2. Chương trình tư hữu hóa

Sau hơn 20 năm tư hữu hóa, ngân khố hiện đang kiểm soát hoặc sở hữu số lượng cổ phần trong một số doanh nghiệp nhất định. Chính phủ Ba Lan đã hoàn thành việc tư nhân hóa hầu hết các doanh nghiệp SOEs mà họ cho là không có tầm quan trọng chiến lược quốc gia. Với một vài trường hợp ngoại lệ, chính phủ Ba Lan đã mời các nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào các dự án tư hữu hóa quan trọng. Nhìn chung, các tiêu chí đấu thầu rõ ràng và có quá trình minh bạch.

Phần lớn các doanh nghiệp SOEs được phân loại là “quan trọng về kinh tế” hoặc “quan trọng về mặt chiến lược” là trong các lĩnh vực năng lượng, khai khoáng, truyền thông và tài chính. Chính phủ dự định sẽ giữ quyền sở hữu cổ phần lớn trong các doanh nghiệp này, hoặc sẽ bán từng đợt cổ phần nhưng vẫn đảm bảo duy trì sự kiểm soát của nhà nước. Chính phủ hiện đang tập trung củng cố và nâng cao hiệu quả của các doanh nghiệp SOEs còn lại.

Trách nhiệm xã hội

Bộ Quỹ và Phát triển Khu vực của Ba Lan hỗ trợ việc thực hiện các chương trình ứng xử kinh doanh có trách nhiệm (RBC) và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR). Pháp lệnh của Bộ trưởng Bộ Đầu tư và Phát triển ngày 10 tháng 5 năm 2018 đã thành lập các nhóm công tác chịu trách nhiệm về phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Chức năng chính của các nhóm công tác là tạo không gian để đối thoại và trao đổi kinh nghiệm giữa các cơ quan hành chính công, các đối tác xã hội, các tổ chức phi chính phủ và môi trường học thuật trong CSR / RBC. Các chuyên gia hợp tác trong 5 nhóm làm việc: 1) Đổi mới cho CSR và phát triển bền vững; 2) Kinh doanh và quyền con người; 3) Sản xuất và tiêu dùng bền vững; 4) Quản lý có trách nhiệm với xã hội, và 5) Các trường đại học có trách nhiệm với xã hội. Nhóm lớn hơn đưa ra các khuyến nghị liên quan đến việc thực hiện chính sách CSR / RBC, đặc biệt là các mục tiêu của Chiến lược phát triển có trách nhiệm - một văn kiện chính sách chiến lược quốc gia.

Vào năm 2017, theo sáng kiến của Bộ Phát triển Kinh tế lúc bấy giờ, thiết lập một quan

hệ đối tác để dịch sang tiếng Ba Lan - Hướng dẫn khảo sát tính khả thi cho các chuỗi cung ứng có trách nhiệm trong ngành may mặc và giày dép. Các bên tham gia dịch bao gồm đại diện của khu vực kinh doanh, các tổ chức trong ngành và các tổ chức phi chính phủ. Phiên bản tiếng Ba Lan của Hướng dẫn đã được công bố vào ngày 29 tháng 6 năm 2018. Tài liệu này, có trên trang web OECD NCP: <https://www.mii.gov.pl/en/site/polish-national-contact-point-responsible-business-conduct/documents/>, là một công cụ thực tế giải thích cách thực hiện các nguyên tắc chính của khảo sát tính khả thi, tính đến rủi ro liên quan đến lao động trẻ em, lao động cưỡng bức, sử dụng nước, chất thải nguy hại, v.v.

Vào tháng 5 năm 2017, Hội đồng Bộ trưởng đã thông qua Kế hoạch Hành động Quốc gia (NAP) để thực hiện các Nguyên tắc Chỉ đạo của Liên hợp quốc về Kinh doanh và Nhân quyền 2017-2020 (UNBHR-GPs). Vào tháng 12 năm 2018, Báo cáo giữa kỳ về việc thực hiện Kế hoạch Hành động Quốc gia về Hướng dẫn Nhân quyền và Kinh doanh của Liên hợp quốc đã được Hội đồng Bộ trưởng thông qua. Thông tin chi tiết: https://www.gov.pl/documents/1149181/1150183/Raport_%C5%99Ar%20C3%99B3dokresowy_z_realizacji_KPD.pdf / 029a9586-2f1a-e655-4d18-00b6abe4a5a1

Ngày càng có nhiều doanh nghiệp Ba Lan thực hiện các nguyên tắc CSR / RBC trong các hoạt động của họ. Một trong những nguyên tắc này là thông báo công khai cho công chúng, nhân viên và cộng đồng địa phương về các hoạt động của công ty bằng cách xuất bản các báo cáo phi tài chính. Chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực hợp nhất các yếu tố xã hội và môi trường trong các hoạt động kinh doanh hàng ngày giúp xây dựng uy tín và tính minh bạch của thị trường Ba Lan.

Ở Ba Lan, các điều khoản liên quan đến hành vi kinh doanh có trách nhiệm được bao gồm trong luật Mua sắm công và là kết quả của việc hoán vị các điều khoản giống nhau có trong các chỉ thị của EU. Ví dụ, có một điều khoản cho các hợp đồng dành riêng, trong đó cơ quan ký hợp đồng có thể hạn chế cạnh tranh đối với các xưởng có mái che và các

nhà điều hành kinh tế khác có các hoạt động như việc hội nhập xã hội và nghề nghiệp của những người thuộc các nhóm yếu thế ngoài xã hội.

Các tổ chức độc lập bao gồm các tổ chức phi chính phủ, các hiệp hội doanh nghiệp và nhân viên thúc đẩy CSR ở Ba Lan. Diễn đàn Doanh nghiệp có trách nhiệm (RBF), được thành lập vào năm 2000, là tổ chức phi chính phủ lâu đời nhất và lớn nhất ở Ba Lan tập trung vào trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: <http://odpowiedzialnybiznes.pl/english/>. Liên minh giám sát CSR Ba Lan (CSR Watch Coalition Poland), một phần của mạng lưới quốc tế giám sát OECD (OECD Watch) nhằm thúc đẩy sự tôn trọng nhân quyền trong bối cảnh hoạt động kinh doanh ở Ba Lan phù hợp với tinh thần của UNBHR-GPs và các hướng dẫn của OECD cho các doanh nghiệp đa quốc gia (MNEs): <http://pihrb.org/koalicja/>

Nghiên cứu cho thấy người tiêu dùng ở Ba Lan ngày càng lựa chọn tính bền vững và CSR. Theo SW Research for Stena Recycling, gần 70% người Ba Lan muốn các sản phẩm yêu thích của họ đến từ sản xuất bền vững và sẵn sàng chuyển sang các sản phẩm được sản xuất bền vững hơn.

Bắt đầu từ năm 2018, chính phủ yêu cầu khoảng 300 công ty Ba Lan công bố báo cáo thông tin phi tài chính cùng với báo cáo hoạt động kinh doanh của họ. Bản sửa đổi ngày 26 tháng 1 năm 2017 của Đạo luật Kế toán, áp dụng chỉ thị 2014/95/UE vào luật của Ba Lan, đề xuất yêu cầu này. Các quy tắc của đạo luật này liên quan đến các công ty đáp ứng hai trong ba tiêu chí sau: số lượng người có việc làm trung bình hàng năm trên 500 người; bảng cân đối kế toán của công ty tổng cộng trên 85 triệu PLN (khoảng 30 triệu USD), hoặc tổng thu nhập từ việc bán hàng hóa và sản phẩm trong năm tài chính lên tới ít nhất 170 triệu PLN (khoảng 46 triệu USD).

Vào tháng 2 năm 2020, Diễn đàn Doanh nghiệp có trách nhiệm đã trình bày báo cáo “Kinh doanh có trách nhiệm ở Ba Lan năm 2019. Thực hành Tốt”, đó là đánh giá CSR toàn diện nhất ở Ba Lan, với một số lượng kỷ lục về các hoạt động kinh doanh có trách

nhiệm. Theo báo cáo, năm 2019 có 1.696 hoạt động do 214 công ty báo cáo. Thực tiễn môi trường là lĩnh vực phát triển năng động nhất - tăng hơn 35% so với báo cáo trước. Ví dụ về môi trường bao gồm các hoạt động liên quan đến giảm tiêu thụ nhựa, nền kinh tế tuần hoàn, bảo tồn đa dạng sinh học, giáo dục môi trường và chống lại khủng hoảng khí hậu. Ba Lan duy trì một Đầu mối liên hệ quốc gia (NCP) về Hướng dẫn của OECD cho các doanh nghiệp đa quốc gia: <https://www.gov.pl/web/fundusze-regiony/krajowy-punkt-kontaktowy-oecd>

NCP thúc đẩy Hướng dẫn MNE của OECD thông qua các cuộc hội thảo và hội thảo chuyên sâu. Các nhà đầu tư có thể nhận được thông tin về các Hướng dẫn và việc thực hiện chúng thông qua các Trung tâm Hỗ trợ Nhà đầu tư Khu vực.

Thông tin về các hoạt động của NCP OECD: <https://www.gov.pl/web/fundusze-regiony/oecd-ncp-activities>

Ba Lan không phải là thành viên của Sáng kiến minh bạch trong công nghiệp khai thác khoáng sản (gọi tắt là EITI) và Các Nguyên tắc Tự nguyện về An ninh và Nhân quyền. Các ngành công nghiệp khai thác chính ở Ba Lan là khai thác than và đồng. Trên bờ, cũng có hoạt động khai thác hydrocacbon, chủ yếu là khí tự nhiên thông thường, và thăm dò với số lượng hạn chế đối với dầu khí đá phiến. Chính phủ Ba Lan thực hiện thẩm quyền pháp lý và nhận doanh thu từ việc khai thác tài nguyên thiên nhiên và từ cơ sở hạ tầng liên quan đến các ngành công nghiệp khai thác như đường ống dẫn dầu và khí đốt thông qua hệ thống cấp nhượng quyền và trong hầu hết các trường hợp thông qua quyền cổ đông trong các doanh nghiệp nhà nước. Chính phủ Ba Lan có hai nguồn thu từ tài nguyên thiên nhiên: 1) từ giấy phép nhượng quyền; và 2) từ thuế doanh nghiệp đối với các chủ sở hữu nhượng quyền. Các yêu cầu về giấy phép và thuế áp dụng như nhau cho cả các công ty nhà nước và tư nhân. Doanh nghiệp nhà nước và công ty tư nhân đưa tài nguyên thiên nhiên vào thị trường thông qua cơ chế thị trường.

Vấn đề khí hậu:

Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) dự kiến giảm phát thải khí nhà kính (GHG) ít nhất 55% vào năm 2030 so với năm 1990. Điều này phù hợp với Thỏa thuận Xanh châu Âu và gói đề xuất pháp luật được gọi là “Phù hợp cho 55”. Tuy nhiên, Ba Lan đã bày tỏ sự e ngại đối với mục tiêu mới đầy tham vọng của Ủy ban châu Âu, được giới thiệu vào ngày 6 tháng 2 năm 2024, nhằm giảm lượng khí thải nhà kính ròng 90% vào năm 2040 so với mức năm 1990.

Vào tháng 2 năm 2024, Kế hoạch Năng lượng và Khí hậu Quốc gia Ba Lan (KPEiK - Krajowy Plan na Rzecz Energii i Klimatu) ước tính đến năm 2030 đã được gửi đến Ủy ban châu Âu. Kế hoạch này bao gồm việc giảm đáng kể tổng lượng khí thải, lấy 50,1% năng lượng của Ba Lan từ nguồn tái tạo vào năm 2030 và giảm sự phụ thuộc vào than đá, đây sẽ là một bước tích cực hướng tới một tương lai bền vững hơn. Chỉ thị của EU đặt ra mục tiêu là 42,5% cho tỷ lệ nguồn năng lượng tái tạo trong tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng trên toàn Liên minh châu Âu. Kịch bản được trình bày cho EU là kịch bản cơ bản và Chính phủ dự định sẽ gửi một kịch bản tham vọng hơn vào cuối tháng 6 năm 2024.

Sau cuộc bầu cử tháng 10 năm 2023 và chính phủ mới nhậm chức vào tháng 12 năm 2023, Bộ Môi trường và Khí hậu đã quyết định cập nhật “Chính sách năng lượng của Ba Lan đến năm 2040 (PEP2040)”. Các giả định được cập nhật sẽ được gửi đến Ủy ban châu Âu trước cuối năm 2024. Như đã nêu ở trên, PEP2040 mới có khả năng đạt được 50% năng lượng tái tạo trong hỗn hợp năng lượng, bằng cách mở khóa năng lượng gió trên đất liền và phát triển đúng thời điểm năng lượng gió ngoài khơi. Bộ cũng muốn hợp lý hóa các khoản đầu tư vào năng lượng tái tạo bằng cách cải thiện quy trình cấp phép. Một mục tiêu quan trọng khác là cập nhật lịch trình xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu tiên của Ba Lan, dự kiến sẽ bắt đầu vào cuối năm 2024. Bộ đã xác nhận địa điểm của nhà máy điện hạt nhân đầu tiên tại Choczewo. Theo chương trình năng lượng hạt nhân cập nhật của Ba Lan năm 2020, kế hoạch là xây dựng 6 đến 9 GWe công suất hạt nhân lắp đặt tại Ba Lan dựa trên các lò phản ứng hạt nhân quy mô lớn đã được chứng minh của thế hệ III hoặc III + công nghệ. Lịch trình dự kiến khởi công xây dựng nhà máy số 1 vào năm

2026, đưa vào hoạt động năm 2033 và đưa vào vận hành nhà máy số cuối cùng tại nhà máy điện thứ hai vào năm 2043. Chính phủ Ba Lan đã chỉ ra một sự chậm trễ có thể từ một đến hai năm trong nhà máy số 1 nhưng dự kiến dự án sẽ bắt kịp thời gian biểu ban đầu không muộn hơn năm 2037.

Khu vực tư nhân đã và đang triển khai các giải pháp để đạt được các mục tiêu và mục đích có liên quan do các quy định của EU và áp lực từ khu vực tài chính/ngân hàng, các nhà đầu tư nước ngoài và cộng đồng toàn cầu nói chung.

Ba Lan có cơ cấu năng lượng bất lợi do phụ thuộc nặng nề vào than đá (69% điện hiện nay đến từ các nhà máy đốt than đá). Nếu bỏ qua các chi phí bất lợi đối với sức khỏe con người, mất đa dạng sinh học và suy thoái môi trường, chi phí kinh tế của việc chuyển sang nền kinh tế trung hòa carbon vào năm 2050 được ước tính là khoảng 350 tỷ Euro (370 tỷ USD) và sẽ được thực hiện thông qua việc triển khai một số chương trình nhằm đạt được không khí sạch, bảo tồn đa dạng sinh học và thúc đẩy các giải pháp sinh thái. Hầu hết các chương trình chủ chốt của chính phủ sẽ được triển khai vào năm 2030 hoặc 2040.

Ba Lan cung cấp các ưu đãi về thuế, trợ cấp và các khoản vay liên quan đến doanh nghiệp và người tiêu dùng cho các sáng kiến bảo vệ môi trường thông qua nhiều chương trình khác nhau, bao gồm Chương trình Không khí sạch và Quỹ quốc gia về bảo vệ môi trường và quản lý nước (NFOŚiGW.)

Bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2024, các doanh nghiệp bán lẻ, bán buôn và dịch vụ ăn uống cung cấp các sản phẩm nhựa dùng một lần cho thực phẩm hoặc đồ uống phải tính phí người tiêu dùng theo quy định của EU tại Ba Lan. Nhiều công ty tại Ba Lan đã giành được quyền dán nhãn sản phẩm của họ bằng Nhãn sinh thái châu Âu. Các chứng chỉ này được trao bởi Trung tâm thử nghiệm và chứng nhận Ba Lan (PCBC).

Giám sát rừng Quốc gia Ba Lan quản lý hơn 7,3 triệu ha rừng, chiếm 79,35% diện tích rừng ở Ba Lan. Vấn đề phá rừng, đặc biệt là ở những khu rừng được UNESCO bảo vệ, đã

bị chỉ trích đáng kể. Bộ Môi trường và Khí hậu phải tuân thủ phán quyết của Tòa án Công lý châu Âu từ tháng 3 năm 2023, ưu tiên bảo vệ loài hơn là quản lý rừng.

Tham nhũng

Ba Lan có luật, quy định và hình phạt nhằm chống nạn tham nhũng và chống lại xung đột lợi ích. Mặc dù tham nhũng là vấn nạn được công nhận và vẫn tiếp tục, qui mô và tác động đến tăng trưởng kinh tế phát triển đã giảm đáng kể từ đầu năm 1989 chuyển đổi từ Chủ nghĩa Cộng sản và gia nhập vào thị trường EU năm 2004. Báo cáo tham nhũng vào tháng 2/2014 của Ủy ban châu Âu cho thấy Ba Lan đã đạt tiến bộ trong quá trình chống tham nhũng, nhưng cần các biện pháp chống tham nhũng mạnh mẽ hơn nữa trong một số lĩnh vực chẳng hạn như: mua sắm công, giám sát các doanh nghiệp nhà nước và lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. Luật chống tham nhũng áp dụng cho các thành viên gia đình của các quan chức và các thành viên của các đảng chính trị là thành viên quốc hội. Ngoài ra còn có luật chống tham nhũng quy định tài chính của các đảng chính trị. Theo một tổ chức phi chính phủ địa phương, ngày càng có nhiều công ty thực hiện các quy tắc đạo đức nội bộ tự nguyện. Năm 2023, chỉ số tham nhũng công được nhận thức của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) xếp hạng Ba Lan là quốc gia ít tham nhũng thứ 47 trong số 180 quốc gia/lãnh thổ (thấp hơn hai bậc so với chỉ số TI năm 2022).

1. Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc, công ước OECD về chống hối lộ

Cục chống tham nhũng trung ương Ba Lan (CBA), Cơ quan an ninh nội bộ và cảnh sát quốc gia điều tra tham nhũng công. Bộ Tư pháp và cảnh sát chịu trách nhiệm thi hành luật hình sự về chống tham nhũng tại Ba Lan. Bộ Tài chính quản lý thu thuế và chịu trách nhiệm truy thu thuế về tài sản hối lộ.

Các báo cáo về cáo buộc tham nhũng thường xuyên nhất là kết giao và thỏa thuận với chúng phủ để ký kết hợp đồng và ban hành quy định hoặc giấy phép tạo lợi ích cho một công ty cụ thể. Các cáo buộc tham nhũng của quan chức hải quan và đồn biên phòng, cơ

quan thuế và quan chức địa phương cho thấy có xu hướng giảm dần. Nếu có bằng chứng về các việc tham nhũng này, thường là sẽ bị trừng phạt.

Ba Lan thông qua Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc vào năm 2006 và công ước OECD về chống hối lộ trong năm 2000. Có hiệu lực vào tháng 2/2001, phân loại số tiền chi cho các quan chức nước ngoài để hối lộ là một hành vi phạm tội hình sự giống như việc hối lộ quan chức Ba Lan.

Tại cuộc họp vào tháng 3 năm 2018, Nhóm Công tác về Hối lộ của OECD đã thúc giục Ba Lan thực hiện các khuyến nghị chính vẫn chưa được thực hiện sau hơn 4 năm kể từ khi đánh giá Giai đoạn 3 vào tháng 6 năm 2013.

Để biết thêm thông tin về việc thực hiện Công ước chống hối lộ của OECD ở Ba Lan, vui lòng truy cập: <http://www.oecd.org/daf/anti-bribery/poland-oecdanti-briberyconvention.htm>

2. Thông tin liên hệ của cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm chống tham nhũng

Tổ chức Centralne Biuro Antykorupcyjne

Cục chống tham nhũng trung ương – CBA

Địa chỉ: al. Ujazdowskie 9, 00-583 Warszawa

Số điện thoại: +48 800 808 808

Email: kontakt@cba.gov.pl

Trang web: www.cba.gov.pl; link: Zgłos Korupcje (báo cáo tham nhũng)

3. Liên hệ tổ chức “giám sát”

Tổ chức Batory Foundation

Chương trình liên chính công

Số điện thoại: 22 536 02 20

Email: batory@batory.org.pl

Thông tin liên lạc Batory Foundation là để chỉ người tố cáo

Chương trình liêm chính công của Batory Foundation, hoạt động như một tổ chức cơ quan giám sát phi chính phủ, đã được kết hợp vào một chương trình hoạt động rộng lớn hơn (ForumIdei). Tổ chức Batory tiếp tục theo dõi tham nhũng công, thực hiện nghiên cứu về lĩnh vực này và xuất bản các báo cáo về các khía cạnh khác nhau của tính minh bạch của chính phủ.

Tham nhũng, kể cả hối lộ, làm tăng chi phí và rủi ro trong kinh doanh. Tham nhũng có tác động ăn mòn trên cả cơ hội thị trường cho các doanh nghiệp nước ngoài và môi trường kinh doanh rộng lớn. Nó cũng ngăn cản đầu tư quốc tế, kìm chế tăng trưởng kinh tế và phát triển, giá cả méo mó và làm suy yếu các qui định của pháp luật.

4. Nguồn lực chống tham nhũng

Một số nguồn nguồn lực hữu ích cho cá nhân và các công ty liên quan đến chống tham nhũng tại các thị trường toàn cầu bao gồm:

- + Thông tin về Công ước Antibribery của OECD bao gồm cả các liên kết đến pháp luật quốc gia và triển khai thực hiện báo cáo giám sát quốc gia có sẵn tại:

http://www.oecd.org/departement/0,3355,en_2649_34859_1_1_1_1_1,00.html

Xem thêm Khuyến nghị và Phụ lục của Antibribery về Hướng dẫn Thực hành tốt cho các công ty: <http://www.oecd.org/dataoecd/11/40/44176910.pdf>

- + Thông tin chung về các sáng kiến chống tham nhũng, như Công ước OECD và các FCPA, bao gồm cả bản dịch của quy chế cho một số ngôn ngữ, có sẵn tại Sở Thương mại Văn phòng Luật sư trưởng cho Website Thương mại quốc tế:

http://www.oecd.org/departement/0,3355,en_2649_34859_1_1_1_1_1,00.html

- + Tổ chức Minh bạch quốc tế (TI) công bố một chỉ số nhận thức tham nhũng hàng năm

(CPI). CPI đánh giá các cấp độ nhận thức tham nhũng khu vực công tại 180 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. CPI có sẵn tại: <http://www.transparency.org/cpi2014>. TI cũng phát hành một Báo cáo tham nhũng toàn cầu hàng năm cung cấp một thẩm định có hệ thống về tình trạng tham nhũng trên thế giới. Nó bao gồm một phân tích sâu về một chủ đề trọng tâm, một loạt các báo cáo quốc gia cũng là tài liệu các sự kiện tham nhũng lớn liên quan và phát triển từ tất cả các châu lục và tổng quan về các kết quả nghiên cứu mới nhất về chống tham nhũng và các công cụ chẩn đoán.

<http://www.transparency.org/publications/gcr>.

- + Viện Ngân hàng Thế giới công bố chỉ số quản lý Nhà nước toàn cầu (WGI). Các chỉ số này đánh giá sáu kích thước của quản lý nhà nước ở 212 quốc gia, bao gồm cả Tiếng nói và Trách nhiệm giải trình, chính trị ổn định và không có bạo lực, hiệu lực Chính phủ, điều chỉnh chất lượng, Luật pháp và kiểm soát tham nhũng.

<http://info.worldbank.org/governance/wgi/index.asp>

Khảo sát của Ngân hàng Thế giới về Môi trường kinh doanh và doanh nghiệp cũng có thể được quan tâm và xem tại:

http://info.worldbank.org/governance/wgi/sc_country.asp

- + Diễn đàn Kinh tế Thế giới xuất bản Báo cáo cho phép Thương mại toàn cầu, trong đó trình bày các bảng xếp hạng của Chỉ số kích hoạt thương mại, và bao gồm một đánh giá về sự minh bạch của chính quyền biên giới (tập trung vào các khoản thanh toán hối lộ và tham nhũng) và một phân đoạn riêng biệt về tham nhũng và môi trường pháp lý: http://info.worldbank.org/governance/wgi/sc_country.asp
- + Global Integrity, một tổ chức phi lợi nhuận, phát hành toàn cầu hàng năm báo cáo cung cấp các chỉ số cho 92 quốc gia đối với quản trị và chống tham nhũng. Báo cáo nhấn mạnh những điểm mạnh và điểm yếu của hệ thống chống tham nhũng cấp quốc gia. Báo cáo này có sẵn tại: <http://report.globalintegrity.org/>.

Bạo lực chính trị

Ba Lan là một quốc gia có nền chính trị ổn định. Việc chuyển giao quyền lực theo hiến pháp diễn ra có trật tự

Cuộc bầu cử tổng thống gần đây nhất diễn ra vào tháng 6 năm 2020 và cuộc bầu cử quốc hội diễn ra vào tháng 10 năm 2023; các nhà quan sát coi cả hai cuộc bầu cử đều tự do và công bằng. Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu (OSCE), đơn vị tiến hành quan sát cuộc bầu cử trong cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 6 năm 2020, nhận thấy cuộc bầu cử tổng thống được quản lý một cách chuyên nghiệp, bất chấp sự không chắc chắn về mặt pháp lý trong quá trình bầu cử do sự bùng phát của dịch COVID-19. Chính phủ của Thủ tướng Donald Tusk được bổ nhiệm vào tháng 12 năm 2023. Các cuộc bầu cử địa phương diễn ra vào tháng 4 năm 2024. Các cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu diễn ra vào tháng 5 năm 2019. Các cuộc bầu cử tiếp theo vào Nghị viện Châu Âu được lên lịch vào tháng 6 năm 2024. Cuộc bầu cử tổng thống tiếp theo được lên lịch vào mùa hè năm 2025. Các cuộc bầu cử quốc hội tiếp theo được lên lịch vào mùa thu năm 2027. Không có vụ việc bạo lực có động cơ chính trị nào được xác nhận đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong những năm gần đây.

Chiến sự của Nga vào Ukraine sẽ tiếp tục gây ra hậu quả lớn cho Ba Lan. Ba Lan, một thành viên NATO, đã đóng góp đáng kể về quân sự và các hỗ trợ khác cho Ukraine và đã trở thành một trung tâm đặc biệt để vận chuyển thiết bị quân sự và hỗ trợ nhân đạo cho Ukraine từ nước ngoài. Ba Lan đã chào đón một lượng lớn người tị nạn từ Ukraine, với gần một triệu người vẫn còn ở Ba Lan tính đến tháng 2 năm 2024.

Hiện vẫn chưa có xác nhận sự cố bạo lực chính trị đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong những năm gần đây. Ba Lan không có những nhóm nổi dậy, cũng không phải là nước hiếu chiến với các nước láng giềng. Đến nay, tình trạng bất ổn ở nước láng giềng Ukraine tác động nhỏ đối với môi trường kinh doanh của Ba Lan. Tập đoàn đầu tư tư nhân hải ngoại (OPIC) cung cấp bảo hiểm rủi ro chính trị cho Ba Lan nhưng không được

sử dụng thường xuyên, do cạnh tranh tài chính khu vực kinh tế tư nhân và bảo hiểm đang có sẵn.

Lao động

Lực lượng lao động của Ba Lan thông thạo và có tay nghề cao. Năng suất vẫn còn dưới tiêu chuẩn của châu Âu nhưng đang gia tăng nhanh chóng, chi phí lao động khá cạnh tranh.

Eurostat đo lường tổng tỷ lệ thất nghiệp của Ba Lan ở mức 2,7%, với tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên là 10,7% vào tháng 12 năm 2023. Tỷ lệ thất nghiệp là như nhau giữa nam và nữ. Người lao động Ba Lan thường rất muốn làm việc cho các công ty nước ngoài, ở Ba Lan và ở nước ngoài. Kể từ khi Ba Lan gia nhập EU, khoảng hai triệu người Ba Lan đã tìm kiếm việc làm ở các quốc gia thành viên EU khác.

Trong năm 2023, luật hỗ trợ người tị nạn Ukraine liên quan đến chiến sự của Nga đối với Ukraine vẫn có hiệu lực. Theo luật, công dân Ukraine đã rời khỏi đất nước có thể hợp pháp ở lại và làm việc tại Ba Lan trong thời gian bảo vệ tạm thời có hiệu lực. Theo luật, người sử dụng lao động chỉ cần thông báo cho chính quyền địa phương về việc thuê lao động Ukraine. Theo Công ty Bảo hiểm Nhà nước (ZUS), tính đến tháng 2 năm 2024, có hơn 755.000 người Ukraine đang làm việc hợp pháp tại Ba Lan.

Người sử dụng lao động có thể thuê người lao động từ Armenia, Belarus, Ukraine, Moldova và Georgia bằng “thủ tục đơn giản”. Theo Bộ Gia đình, Lao động và Chính sách Xã hội, hơn nửa triệu đơn khai lao động “thủ tục đơn giản” đã được đăng ký vào năm 2023, trong đó hơn 200.000 người lao động Belarus và hơn 180.000 cho người Ukraine. Theo thủ tục sửa đổi, chính quyền địa phương có thể xác minh xem liệu những nhà tuyển dụng tiềm năng có vị trí việc làm thực sự cho những người lao động nước ngoài tiềm năng hay không. Luật này cũng cho phép chính quyền địa phương từ chối đơn khai của những nhà tuyển dụng có tiền sử lạm dụng cũng như cấm những nhà tuyển dụng trước đây bị kết án về buôn người thuê người lao động nước ngoài. Bản sửa đổi năm

2018 cũng giới thiệu một loại giấy phép lao động mới cho người lao động nước ngoài, gọi là giấy phép lao động theo mùa, cho phép làm việc hợp pháp tối đa chín tháng trong nông nghiệp, làm vườn, du lịch và các ngành tương tự.

Các công ty Ba Lan đang thiếu lao động có tay nghề. Theo một báo cáo năm 2024, "Barometer of Professions", được ủy quyền bởi Bộ Gia đình, Lao động và Chính sách Xã hội, một số ngành đang thiếu lao động, bao gồm xây dựng, sản xuất, chăm sóc sức khỏe, vận tải, giáo dục và tài chính.

Các công nhân được tìm kiếm nhiều nhất trong ngành xây dựng bao gồm công nhân bê tông, công nhân kim loại thép, thợ mộc, thợ xây, thợ lợp mái. Các công ty sản xuất tìm kiếm thợ điện, kỹ sư điện cơ, thợ may, thợ hàn, thợ mộc, người vận hành máy móc và thợ khóa. Việc làm đã mở rộng trong các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin và hoạt động dịch vụ hành chính và hỗ trợ. Ngành công nghiệp thuê ngoài doanh nghiệp ở Ba Lan đã chứng kiến sự tăng trưởng năng động. Khu vực kinh tế nhà nước sử dụng khoảng một phần tư lực lượng lao động, mặc dù việc làm trong ngành khai thác than và thép đang giảm.

Công nhân Ba Lan thường thích làm việc cho các công ty nước ngoài, cả tại Ba Lan và ở nước ngoài, và nhiều người có cơ hội làm việc tại Anh, Ireland, Bỉ, Đức và Hà Lan. Kể từ khi Ba Lan gia nhập EU, có hơn hai triệu người Ba Lan đã nộp hồ sơ xin việc tại các nước thành viên EU.

Bản sửa đổi tháng 1 năm 2018 của Luật Thúc đẩy Việc làm và các Định chế Thị trường Lao động đã đưa ra sự kiểm soát quy định tốt hơn đối với “thủ tục đơn giản hóa” tuyển dụng người nước ngoài từ sáu quốc gia (Ukraine, Belarus, Georgia, Armenia, Moldova và Nga), cho phép người nước ngoài từ các quốc gia này đến làm việc ở Ba Lan mà không có giấy phép lao động trong 6 tháng. Theo Bộ Gia đình, Lao động và Chính sách Xã hội, 1,6 triệu tờ khai công việc “đơn giản hóa thủ tục” đã được đăng ký vào năm 2019, trong đó gần 1,5 triệu tờ khai là của công nhân Ukraine (bằng năm 2018). Theo

quy trình sửa đổi, chính quyền địa phương có thể xác minh xem các nhà tuyển dụng tiềm năng có vị trí việc làm thực tế cho người lao động nước ngoài tiềm năng hay không. Luật cũng cho phép chính quyền địa phương từ chối công bố những người sử dụng lao động có tiền sử lạm dụng lao động, cũng như cấm những người sử dụng lao động từng bị kết tội buôn người thuê lao động nước ngoài. Bản sửa đổi tháng 1 năm 2018 cũng giới thiệu một loại giấy phép lao động mới cho người lao động nước ngoài, được gọi là giấy phép lao động theo mùa, cho phép làm việc hợp pháp lên đến 9 tháng trong các ngành nông nghiệp, làm vườn, du lịch và các ngành tương tự. Theo thống kê của Bộ Gia đình, Lao động và Chính sách Xã hội Ba Lan, trong năm 2019, Ba Lan cấp 183.941 giấy phép lao động thời vụ loại này, trong đó 179.466 giấy phép được cấp cho người Ukraine. Thống kê của Bộ Gia đình, Lao động và Chính sách Xã hội cũng cho thấy trong năm 2019, có 330.495 người Ukraine đã nhận được giấy phép lao động, so với 238.334 người vào năm 2017.

Nhìn chung, việc làm trong lĩnh vực công tiếp tục giảm bớt do khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Việc làm được mở rộng trong các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin, sản xuất và các hoạt động dịch vụ hành chính và hỗ trợ. Trong những năm gần đây, quá trình kinh doanh của ngành công nghiệp gia công tại Ba Lan đã tăng trưởng mạnh mẽ. Khu vực công chiếm khoảng ¼ lực lượng lao động, mặc dù việc làm trong các lĩnh vực khai khác than, thép và năng lượng giảm.

Kể từ năm 2017, tuổi nghỉ hưu tối thiểu của nam giới là 65 tuổi và nữ giới là 60 tuổi. Luật lao động phân biệt giữa sa thải và sa thải vì lý do. Trong trường hợp sa thải (khi người lao động bị sa thải vì lý do kinh tế ở các công ty sử dụng trên 20 nhân viên), người sử dụng lao động phải trả trợ cấp thôi việc. Trong trường hợp sa thải vì lý do, luật lao động không yêu cầu trợ cấp thôi việc.

Hầu hết công nhân có quyền để thành lập và gia nhập vào công đoàn độc lập và được thương lượng tập thể. Vào tháng 1 năm 2020, luật sửa đổi về công đoàn có hiệu lực, trong đó mở rộng quyền thành lập công đoàn cho những người tham gia vào mối quan hệ

lao động dựa trên hợp đồng luật dân sự và cho những người làm việc tự do. Sự ảnh hưởng của các tổ chức công đoàn tại Ba Lan sụt giảm, mặc dù họ vẫn rất mạnh trong ngành công nghiệp khai thác mỏ, nhà máy đóng tàu, nhân viên chính phủ, và giáo viên. Các tổ chức công đoàn kêu gọi phản đối về việc thay đổi chế độ hưu trí trong năm 2012. Tháng 9/2013, ba tổ chức công đoàn lớn phát động cuộc đình công kéo dài 4 ngày sau khi các cuộc đàm phán không thành giữa đại diện chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động. Cuộc đình công mang tính chính trị và không gây hậu quả kinh tế.

Những cá nhân tự kinh doanh hoặc trong mối quan hệ lao động dựa trên hợp đồng luật dân sự cũng được phép thành lập công đoàn. Luật quy định quyền của người lao động được thành lập và tham gia các công đoàn độc lập, thương lượng tập thể và tiến hành đình công hợp pháp. Luật cấm phân biệt đối xử với công đoàn và đưa ra các biện pháp pháp lý theo đó người lao động bị sa thải vì hoạt động công đoàn có thể yêu cầu phục hồi chức vụ. Ảnh hưởng của công đoàn nhìn chung đang suy giảm, mặc dù công đoàn vẫn có sức mạnh trong số những người thợ mỏ, công nhân đóng tàu, nhân viên chính phủ và giáo viên.

Bộ luật lao động Ba Lan nêu rõ quyền của người lao động và người sử dụng lao động trong mọi lĩnh vực, cả công và tư và đã được sửa đổi dần dần để phù hợp với các tiêu chuẩn của EU. Tuy nhiên, người sử dụng lao động có xu hướng sử dụng lao động tạm thời và hợp đồng cho những công việc không mang tính chất tạm thời. Người sử dụng lao động đã sử dụng hợp đồng ngắn hạn vì chúng linh hoạt hơn, cho phép sa thải với thông báo trước hai tuần và không cần tham khảo ý kiến của công đoàn. Người sử dụng lao động cũng có xu hướng sử dụng hợp đồng dân sự thay vì hợp đồng lao động vì dễ tuyển dụng và sa thải, ngay cả trong những tình huống công việc được thực hiện đáp ứng mọi yêu cầu của hợp đồng lao động thông thường.

Luật Lao động năm 1996 thể hiện hầu hết khía cạnh của nhân viên – người tuyển dụng. Đưa ra các quyền của người lao động và người sử dụng lao động trong hầu hết các lĩnh vực, cả lĩnh vực công và tư nhân, và được sửa đổi dần dần để phù hợp với các tiêu chuẩn

của EU. Tuy nhiên, người sử dụng lao động có xu hướng sử dụng lao động tạm thời và lao động hợp đồng cho những công việc không mang tính chất tạm thời. Người sử dụng lao động đã sử dụng hợp đồng ngắn hạn vì cho phép sa thải với thông báo trước 2 tuần và không cần tham khảo ý kiến công đoàn. Người sử dụng lao động cũng có xu hướng sử dụng hợp đồng dân sự thay vì hợp đồng lao động vì dễ thuê và sa thải, ngay cả trong trường hợp công việc thực hiện đáp ứng tất cả các yêu cầu của hợp đồng lao động thông thường.

Luật yêu cầu phải trả công ngang nhau trong cùng một công việc, cũng như phải đối xử bình đẳng khi ký kết hợp đồng lao động, điều kiện làm việc, thăng tiến và tiếp cận đào tạo.

Luật đối xử bình đẳng không phân biệt trong bất kỳ hoàn cảnh nào, trực tiếp hoặc gián tiếp về giới tính, tuổi tác, khuyết tật, chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, quan điểm chính trị, sắc tộc, lai lịch, đích danh, khuynh hướng tình dục, người được tuyển dụng tạm thời hoặc lâu dài, làm việc toàn thời gian hoặc bán thời gian.

Luật giải quyết xung đột năm 1991 xác định cơ chế giải quyết tranh chấp lao động. Cơ chế này bao gồm bốn giai đoạn: thứ nhất, người sử dụng lao động có nghĩa vụ tiến hành thương lượng với người lao động; giai đoạn thứ hai là quy trình hòa giải, bao gồm hòa giải viên độc lập; nếu không đạt được thỏa thuận thông qua hòa giải, giai đoạn thứ ba là trọng tài, diễn ra tại tòa án khu vực; giai đoạn thứ tư của giải quyết xung đột là đình công.

Các nhà đầu tư hoan nghênh việc sửa đổi gần đây của Luật lao động Ba Lan bao gồm giờ làm việc linh hoạt, giảm chi phí làm thêm giờ, và mở rộng các loại hình công việc có thể thực hiện vào ngày Chủ nhật và ngày lễ.

Chính phủ Ba Lan cũng tuân thủ quyền bảo vệ người lao động theo Công ước ILO.

Tuy nhiên, có một số lỗ hổng trong việc thực thi các tiêu chuẩn này, bao gồm các hạn chế pháp lý đối với quyền của người lao động được thành lập và tham gia các công đoàn độc lập. Các thủ tục rườm rà khiến người lao động khó đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật

cho một cuộc đình công hợp pháp. Luật cấm thương lượng tập thể đối với các công chức chủ chốt, nhân viên được bổ nhiệm hoặc được bầu của các cơ quan nhà nước và thành phố trực thuộc trung ương, thẩm phán tòa án và công tố viên. Có một số hạn chế đối với việc xác định nạn nhân của lao động cưỡng bức. Các nhà chức trách không thực thi nhất quán mức lương tối thiểu, số giờ làm việc, sức khỏe và an toàn nghề nghiệp, kể cả trong khu vực chính thức hay phi chính thức. Các hình phạt đối với hành vi vi phạm quyền tự do lập hội và thương lượng tập thể và quyền đình công ít hơn so với các hành vi vi phạm tương tự như từ chối quyền công dân và hiếm khi được áp dụng đối với những người vi phạm. Nguồn lực, hoạt động thanh tra và biện pháp khắc phục không đủ và theo các công đoàn, các hình phạt theo luật định là quá nhỏ để ngăn chặn các hành vi vi phạm trong tương lai.

Thanh tra Lao động Quốc gia (NLI) chịu trách nhiệm xác định các vi phạm lao động có thể xảy ra; thanh tra có thể phạt tiền và thông báo cho văn phòng công tố trong những trường hợp vi phạm nghiêm trọng. Theo đại diện công đoàn, NLI cam kết loại bỏ các vi phạm về luật lương, giờ làm và OSH, nhưng do số lượng thanh tra lao động không đủ và hạn chế nguồn lực để tiến hành thanh tra, NLI không thể thực thi hiệu quả các luật hiện hành. Các hình phạt tương xứng với các tội phạm tương tự và được áp dụng thường xuyên đối với những người vi phạm.

Quy mô của nền kinh tế không chính thức của Ba Lan sau nhiều năm tăng trưởng dự kiến sẽ thu nhỏ vào năm 2024 xuống còn 18,5% GDP (từ gần 20%). Theo báo cáo tháng 1 năm 2024 của Văn phòng Thống kê Chính (GUS), lực lượng lao động không chính thức chiếm khoảng 2% (342.000) tổng lực lượng lao động tại Ba Lan. Người lao động trong khu vực không chính thức không được bảo vệ bởi luật lương, giờ làm và an toàn sức khỏe nghề nghiệp, cũng như thanh tra. Do sự phổ biến ngày càng tăng của làm việc từ xa, quốc hội đã sửa đổi bộ luật lao động để giới thiệu làm việc từ xa như một hình thức làm việc tùy chọn. Các quy định mới đã được giới thiệu trong nửa đầu năm 2023.

Số liệu FDI

Ba Lan là một trong những quốc gia thu hút FDI nhất ở châu Âu.

Theo báo cáo "Đầu tư toàn cầu 2023" của UNCTAD, dòng FDI vào Ba Lan đạt 29,4 tỷ USD vào năm 2022, tương đương với mức kỷ lục 29,5 tỷ USD được ghi nhận một năm trước đó và hơn gấp đôi mức trước COVID. Cùng năm, tổng tích lũy dòng vốn FDI đạt 269,8 tỷ USD, chiếm khoảng 39,2% GDP của nước này.

Ngân hàng Quốc gia Ba Lan (NBP) báo cáo rằng vào năm 2022, FDI đạt 140,3 tỷ PLN (4,5% GDP). Theo ngân hàng trung ương, vào năm 2022, tái đầu tư lợi nhuận đạt 75,8 tỷ PLN, dòng vốn đối với các công cụ nợ đạt 35,7 tỷ PLN và dòng vốn đối với cổ phiếu và các công cụ vốn chủ sở hữu khác đạt 28,8 tỷ PLN. Các nhà đầu tư lớn nhất vào Ba Lan về quy mô đầu tư là Hà Lan, Đức, Luxembourg, Pháp và Tây Ban Nha; với đầu tư chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất (33,1%), bán buôn và bán lẻ (15,7%), hoạt động tài chính và bảo hiểm (11,7%) và bất động sản (9,9% - dữ liệu NBP). Trong bảng xếp hạng năm 2023 của fDi Intelligence thuộc nhóm Financial Times, hai khu kinh tế đặc biệt của Ba Lan đã đạt được sự công nhận toàn cầu: Khu Kinh tế Đặc biệt Katowice (KSSE) ở tây nam Ba Lan đã giành vị trí thứ nhất ở châu Âu lần thứ bảy và xếp thứ tư trên toàn cầu; trong khi đó, Khu Kinh tế Đặc biệt Łódź ở miền trung Ba Lan được xếp hạng là khu vực tự do tốt thứ mười trên thế giới. Theo số liệu mới nhất từ OECD, trong nửa đầu năm 2023, dòng FDI vào Ba Lan đạt 13,2 tỷ USD, giảm 31,7% so với cùng kỳ năm 2022 (khi dòng FDI vào đạt 19,3 tỷ USD). Thông tin: https://unctad.org/system/files/official-document/wir2023_en.pdf

Ba Lan có vị trí chiến lược, dân số lớn, thành viên trong Liên minh châu Âu, kinh tế ổn định, lao động có tay nghề với chi phí thấp và hệ thống tài chính hấp dẫn dành cho các doanh nghiệp. Hơn nữa, Ba Lan có một số khu vực kinh tế đặc biệt năng động, và chính phủ đã thành lập Cơ quan Đầu tư và Thương mại Ba Lan (PAIH) nhằm cải thiện các điều kiện cho FDI. Chiến lược phát triển có trách nhiệm của chính phủ là tài liệu xác định các

mục tiêu chính nhằm thu hút đầu tư. Tuy nhiên, luật pháp Ba Lan hạn chế quyền sở hữu nước ngoài đối với các công ty trong một số lĩnh vực chiến lược nhất định và hạn chế việc mua lại bất động sản, đặc biệt là đất nông nghiệp và rừng.

Hơn nữa, một luật mới có hiệu lực trao cho Chủ tịch Văn phòng cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng thẩm quyền xem xét FDI của các nhà đầu tư không thuộc EEA và không thuộc OECD trên cơ sở an ninh công cộng, trật tự và sức khỏe. Vào năm 2022, Ba Lan đã mở rộng và gia hạn kiểm soát đối với các khoản đầu tư trực tiếp nước ngoài mới trong ba năm nữa, cho đến giữa năm 2025. Nhìn chung, môi trường kinh doanh của Ba Lan rất tốt và nước này xếp thứ 29/82 quốc gia trong bảng xếp hạng Môi trường kinh doanh của tạp chí Economist, thứ 41/132 nền kinh tế về Chỉ số đổi mới toàn cầu năm 2023 (<https://www.wipo.int/edocs/pubdocs/en/wipo-pub-2000-2023/pl.pdf>) và thứ 42/184 quốc gia về Chỉ số tự do kinh tế năm 2023 (<https://www.heritage.org/index/pages/country-pages/poland>).

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài	2021	2022	2023
Dòng vốn FDI đổ vào (triệu USD)	15.195	29.580	29.462
Tổng tích lũy dòng vốn FDI (triệu USD)	256.008	270.719	269.840
Số Đầu tư mới GI (Green-Field Investment)	472	513	509
Giá trị đầu tư GI (triệu USD)	16.406	18.220	24.462

Nguồn: UNCTAD.

So sánh quốc gia để bảo vệ nhà đầu tư	Ba Lan	Đông Âu và Trung Á	Hoa Kỳ	Đức
Chỉ số minh bạch giao dịch	7.0	7.5	7.0	5.0
Chỉ số trách nhiệm của người quản lý	2.0	5.0	9.0	5.0
Chỉ số Quyền lực của Cổ đông	9.0	6.8	9.0	5.0

Nguồn: Doing Business.

Nguồn và các điểm đến của FDI

(ĐVT: triệu USD)

Đầu tư trực tiếp của nước ngoài			Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
Tổng:	269.840	100%	Tổng:	30.189	100%
Hà Lan	51.801	19,2%	Luxembourg	5.069	16,8%
Đức	45.358	16,8%	Cộng hòa Czech	4.253	14,1%
Luxemburg	37.877	14%	Đức	2.036	6,7%
Pháp	21.588	8%	Anh	1.638	5,4%
Tây Ban Nha	11,625	4,3%	Đức	1.531	5,1%

Nguồn: Ngân hàng Quốc gia Ba Lan (NBP)

Điều cần xem xét nếu bạn đầu tư vào Ba Lan

1. Điểm mạnh

Điểm mạnh cho FDI ở Ba Lan:

- Kinh tế phát triển
- Vị trí địa lý trung tâm ở trung tâm châu Âu
- Lực lượng lao động đa ngôn ngữ, chất lượng, có thể xuất khẩu thương mại (với chi phí thấp) và năng suất đang tăng nhanh chóng
- Ngành ngân hàng ổn định và tiền tệ được kiểm soát
- Một nền kinh tế lành mạnh và sôi nổi ngay cả trong cuộc khủng hoảng kinh tế
- Không giống như các nước Trung Âu khác, dân số Ba Lan không phải đối mặt với nợ

quá mức.

2. Điểm yếu

Nhược điểm đối với FDI ở Ba Lan:

- Thị trường lao động không linh động
- Thủ tục hành chính chậm (quốc gia thứ 120 về tốc độ khởi nghiệp theo Ngân hàng Thế giới)
- Tài khoản vãng lai bị thâm hụt
- Việc áp dụng đồng euro ban đầu được lên kế hoạch cho năm 2012 đã bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng tài chính, qua đó trì hoãn các tác động có lợi đồng euro đối với nền kinh tế.
- Chính trị tương đối không ổn định làm chậm lại việc thực hiện các cải cách cần thiết.

Các biện pháp của Chính phủ nhằm khuyến khích hoặc hạn chế FDI

Nền kinh tế đa dạng hóa của Ba Lan làm giảm tính dễ bị tổn thương trước các cú sốc bên ngoài, mặc dù phụ thuộc rất nhiều vào EU như một thị trường xuất khẩu. Ba Lan là một trong những địa điểm hấp dẫn nhất đối với đầu tư nước ngoài.

Viện trợ khu vực là loại viện trợ phổ biến nhất dành cho các công ty thực hiện các dự án đầu tư tại Ba Lan. Viện trợ này chỉ được cấp cho các khoản đầu tư “ban đầu” hoặc “mới”, thường được định nghĩa là các khoản đầu tư liên quan đến: thành lập một cơ sở mới; mở rộng năng lực của một cơ sở hiện có; đa dạng hóa sản lượng của một cơ sở thành các sản phẩm chưa từng sản xuất trước đây. Mức viện trợ tối đa mà một dự án có thể nhận được phụ thuộc vào quy mô của công ty và địa điểm dự án sẽ được đặt tại Ba Lan.

Viện trợ khu vực có sẵn tại Ba Lan có thể được cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, chẳng hạn như miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT) tại các khu kinh tế đặc biệt (SEZ),

trợ cấp của chính phủ (hỗ trợ từ ngân sách trong nước) và trợ cấp tiền mặt hoặc cho vay từ các quỹ của EU. Trợ cấp của chính phủ (Chương trình hỗ trợ nhiều năm – MASP) là một chương trình viện trợ khu vực do chính phủ Ba Lan tài trợ và dành riêng để hỗ trợ các khoản đầu tư lớn vào cái gọi là "các lĩnh vực ưu tiên": ô tô, điện tử, hàng không, công nghệ sinh học, dịch vụ hiện đại (đặc biệt là các trung tâm CNTT, BPO và viễn thông) và R&D; Trong trường hợp các công ty được đăng ký tại Ba Lan, có thể nhận được các khoản trợ cấp tiền mặt từ các quỹ của EU cho R&D, bao gồm: Các khoản đầu tư mới mang tính sáng tạo, sử dụng các công nghệ mới; Các dự án hiệu quả năng lượng; Sản xuất năng lượng từ các nguồn tái tạo. Viện trợ nhà nước có thể được cấp cho các dự án R&D thực hiện nghiên cứu cơ bản; nghiên cứu công nghiệp hoặc phát triển thử nghiệm. Các doanh nhân tiến hành các hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển có thể được hưởng lợi từ việc giảm thuế thu nhập.

Ba Lan đặt ra giới hạn về quyền sở hữu nước ngoài và vốn chủ sở hữu nước ngoài đối với một số lĩnh vực hạn chế. Luật pháp Ba Lan giới hạn công dân ngoài EU sở hữu 49% cổ phần vốn của công ty trong các lĩnh vực vận tải hàng không, phát thanh và truyền hình, và hoạt động sân bay và cảng biển. Giấy phép và nhượng bộ cho sản xuất quốc phòng và quản lý cảng biển được cấp trên cơ sở đối xử quốc gia đối với các nhà đầu tư từ các nước OECD. Luật Tự do Hoạt động Kinh tế (LFEA) yêu cầu các công ty phải xin nhượng bộ, giấy phép hoặc giấy phép của chính phủ để tiến hành kinh doanh trong một số lĩnh vực nhất định, chẳng hạn như phát thanh, hàng không, năng lượng, vũ khí/thiết bị quân sự, khai thác mỏ và dịch vụ an ninh tư nhân.

Cơ quan Đầu tư và Thương mại Ba Lan (PAIH) hỗ trợ cả việc mở rộng hoạt động kinh doanh của Ba Lan ra nước ngoài và dòng vốn FDI chảy vào Ba Lan.

So sánh quốc gia về bảo vệ nhà đầu tư

	Ba Lan	Đông Âu và Trung Á	Hoa Kỳ	Đức
--	--------	--------------------	--------	-----

Chỉ số giao dịch minh bạch	7.0	7.5	7.0	5.0
Chỉ số trách nhiệm quản lý	2.0	5.0	9.0	5.0
Chỉ số quyền lực của cổ đông	9.0	6.8	9.0	5.0

Nguồn: Doing Business

Các nguồn hữu ích

1. Website EU

- Thị trường nội khối và dịch vụ DG
http://ec.europa.eu/dgs/internal_market/index_en.htm
- Các công việc về Kinh tế và tài chính DG
http://ec.europa.eu/dgs/economy_finance/index_en.htm
- Các công việc về Việc làm và công tác xã hội DG
<http://ec.europa.eu/social/home.jsp?langId=en>
- Văn phòng hài hòa hóa thị trường nội địa (nhãn hiệu và kiểu dáng)
<http://oami.europa.eu/>
- Văn phòng kiểm soát chống gian lận EU
http://ec.europa.eu/anti_fraud/index_en.html
- Eurostat – Văn phòng thống kê EU
<http://epp.eurostat.ec.europa.eu/portal/page/portal/eurostat/home/>
- Văn phòng cấp bằng sáng chế EU

<http://www.epo.org/index.html>

2. Website Ba Lan:

- Trung tâm đăng ký và thông tin về hoạt động kinh tế: www.ceidg.gov.pl
- Chương trình hợp tác trách nhiệm xã hội: www.csr.gov.pl

Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án

Các phương thức thanh toán

Các thủ tục tài chính nhập khẩu tại Ba Lan diễn ra theo các điều khoản người bán – người mua. Cơ chế thanh toán phổ biến bao gồm thanh toán bằng chứng từ và chuyển tiền điện tử. Phương pháp thanh toán an toàn nhất cho các nhà xuất khẩu là thông qua thư tín dụng (L/C). Tuy nhiên, hầu hết các ngân hàng ở Ba Lan đều yêu cầu nhà nhập khẩu gửi tiền trước khi phát hành L/C nên ít người mua và người bán sử dụng phương pháp này do phải tốn thêm chi phí. Phương pháp thanh toán phổ biến nhất là thanh toán qua SWIFT (System of Worldwide Interbank Financial Transaction) - Hệ thống giao dịch tài chính liên ngân hàng quốc tế hoặc chuyển điện tín do đây là cách nhanh nhất và chi phí rẻ nhất để chuyển tiền. Thanh toán bằng tiền mặt hoặc trả ngay một lần tiền hàng cung cấp một biện pháp bổ sung đối với việc bảo đảm doanh thu xuất khẩu. Thuê là phương pháp phổ biến trong phương tiện tài chính, thiết bị nặng và các mặt hàng cần nhiều vốn. Bảo hiểm tư nhân và bảo hiểm công có sẵn tại Ba Lan.

Các công ty tài chính lớn có văn phòng tại Ba Lan: Fitch Polska S.A.; EuroRating Sp. z o.o.; INC Rating Sp.z o.o.; SPMW Rating Sp. Z o.o.; Moody's Investors Service Limited, Polish Branch; Standard & Poor, Representative Office. Ba chi nhánh Fitch Polska S.A., EuroRating Sp. z o.o. và INC Rating Sp.z o.o. nằm trong Danh sách Cơ quan Chứng khoán và Thị trường Châu Âu (ESMA) của các tổ chức xếp hạng tín dụng đã đăng ký và được chứng nhận. Thông tin chi tiết tại:

<http://www.esma.europa.eu/page/List-registered-and-certified-CRAs>

Có nhiều công ty thu mua tại Ba Lan. Các công ty lớn được liệt kê trong Tạp chí kinh doanh Warsaw Business Journal's Book.

Thẻ thanh toán thường được sử dụng với thẻ ghi nợ chiếm đa số. Cả hệ thống ATM và thẻ tín dụng phổ biến được chấp nhận (VISA, MasterCard, Diner's Club and American

Express) và thẻ thanh toán (VISA Electron và Maestro). Séc là phương tiện thanh toán có sẵn nhưng không được sử dụng yêu thích rộng rãi tại Ba Lan. Ba Lan là một trong những thị trường mạnh nhất ở châu Âu về công nghệ thanh toán di động và dẫn đầu về số lượng thanh toán không tiếp xúc. Khoảng 90% tất cả các thẻ được phát hành ở Ba Lan được kích hoạt thanh toán không tiếp xúc.

Dữ liệu mới nhất cho thấy số lượng người dùng thanh toán di động và không tiếp xúc đang không ngừng tăng. Hơn 22 triệu người Ba Lan đã tích cực sử dụng ngân hàng trực tuyến vào năm 2022 và 19,3 triệu người đã sử dụng các ứng dụng di động. Đại dịch COVID-19 đã đột ngột thay đổi bức tranh thị trường thanh toán. Trong thời gian phong tỏa, hầu hết các giao dịch đều không dùng tiền mặt. Thị trường thương mại điện tử phát triển, khiến thanh toán điện tử trở nên phổ biến hơn.

Nhiều tùy chọn ví điện tử có sẵn ở Ba Lan, bao gồm các tùy chọn quốc tế như PayPal, Google Pay và Apple Pay, tất cả đều có thể được sử dụng trực tuyến hoặc trên điện thoại di động. Ngoài ra, còn có ví điện tử chỉ dành cho di động, bao gồm Skrill và PayU mobile. Người Ba Lan quan tâm và sẵn sàng thử nghiệm các phương thức thanh toán mới.

Hệ thống thanh toán di động nội địa BLIK đã là một câu chuyện thành công của Ba Lan. Sản phẩm được phát triển và điều hành bởi các ngân hàng lớn của Ba Lan. BLIK cung cấp mua hàng bằng một cú nhấp chuột, rút tiền tại máy ATM và thanh toán ngang hàng qua điện thoại thông minh. Blik là phương thức thanh toán kỹ thuật số được ưa thích nhất ở Ba Lan vào năm 2022, xếp hạng nhất, với 70% sử dụng hệ thống này làm phương thức thanh toán trực tuyến ưa thích của họ. Tiếp theo là Pay-by-Link và thanh toán qua thẻ.

Ba Lan cũng có một hệ thống thanh toán tức thời nội địa thành công, Express Elixir. Hệ thống này hoạt động 24/7 và cho phép thanh toán giao dịch gần như theo thời gian thực.

1. Hệ thống ngân hàng

Hệ thống ngân hàng Ba Lan mạnh mẽ, không phân biệt dịch vụ tài chính cơ sở hạ tầng. Lĩnh vực ngân hàng đóng vai trò chủ đạo trong hệ thống tài chính, chiếm khoảng 70% tài sản trong lĩnh vực tài chính. Nhà nước sở hữu một số ngân hàng, nhưng đa số là ngân hàng tư nhân với lĩnh vực tư nhân kiểm soát khoảng 2/3 thị trường. Vào tháng 6 năm 2023, thị phần của các ngân hàng nước ngoài trong tổng tài sản của ngành này là khoảng 42%. Theo Cơ quan Giám sát Tài chính (KNF), đất nước có 30 ngân hàng thương mại được thành lập tại địa phương vào tháng 6 năm 2023. Có rất nhiều ngân hàng hợp tác (hơn 490), nhưng nhìn chung chúng chiếm tỷ lệ tương đối nhỏ trên thị trường. Cả ba loại ngân hàng đều cung cấp một loạt các dịch vụ cho khách hàng. Các nhà cho vay từ các nước EU được phép thành lập chi nhánh tại Ba Lan hoặc cung cấp dịch vụ xuyên biên giới theo quy tắc thị trường đơn lẻ.

Đã có một số hoạt động tái định hình hệ thống ngân hàng trong những năm gần đây. UniCredit (Ý) đã bán bớt cổ phần kiểm soát của mình tại một ngân hàng top 10, Pekao, vào năm 2016, cắt giảm tỷ lệ sở hữu của ngân hàng nước ngoài trong lĩnh vực này xuống dưới 50% (so với 60% trước đây). Vào tháng 7 năm 2016, UniCredit (Ý) đã bán 10% cổ phần kiểm soát tại ngân hàng lớn thứ hai Pekao SA cho các nhà đầu tư. Vào ngày 7 tháng 6 năm 2017, công ty bảo hiểm nhà nước PZU và công ty đầu tư nhà nước PFR đã hoàn tất việc mua lại Pekao từ UniCredit của Ý, công ty này đã bán 32,8% cổ phần trong ngân hàng lớn thứ hai của Ba Lan với giá 10,6 tỷ PLN (2,7 tỷ USD). Bằng việc hoàn tất việc mua lại Bank Pekao, PZU đã trở thành tập đoàn tài chính lớn nhất trong khu vực CEE, đồng thời là tập đoàn dẫn đầu trong cả lĩnh vực bảo hiểm và ngân hàng cũng như quản lý tài sản. Vào tháng 11 năm 2018, Công ty Société Générale của Pháp đã bán Eurobank ở Ba Lan (ngân hàng nằm trong top 20 về tài sản ở Ba Lan), cho Ngân hàng Millennium thuộc sở hữu của Bồ Đào Nha với giá 1.8 tỷ PLN. GE Capital (Mỹ) đã hoàn tất việc bán phần quan trọng của Ngân hàng BPH cho Ngân hàng Alior với giá 1.2 tỷ PLN vào tháng 11 năm 2016.

Hệ thống ngân hàng phổ quát của Ba Lan cung cấp dịch vụ tiền gửi, cho vay và giao dịch

chứng khoán. Ngân hàng quốc doanh BGK quản lý các quỹ mục tiêu (ví dụ: phát triển đô thị, đường xá, nhà ở, công nghệ); chịu trách nhiệm thanh toán phần lớn các quỹ EU cấp cho Ba Lan; cung cấp dịch vụ tín dụng đặc biệt, bao gồm thế chấp nhà ở và bảo lãnh cho các công ty xuất khẩu và phát hành trái phiếu để tài trợ cho dự án cơ sở hạ tầng (đường xá) và các chương trình chính phủ khác nhau nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến nền kinh tế (ví dụ, do đại dịch COVID-19 hoặc lạm phát cao). BGK là một phần quan trọng của Quỹ Phát triển Ba Lan. BGK cũng hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ bằng cách bảo lãnh tín dụng như một phần của chương trình hỗ trợ tối thiểu. BGK cũng là một thành viên quan trọng trong sáng kiến Ba Biển.

BGK cũng hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ với bảo lãnh tín dụng với một phần của chương trình viện trợ tối thiểu BGK cũng là người đóng vai trò quan trọng trong hội nghị thượng đỉnh Sáng kiến ba biển (the Three Seas Initiative). Thông tin chi tiết tại: <https://www.en.bgk.pl/>

Internet banking phát triển nhanh chóng với các dịch vụ ngân hàng trực tuyến từ ngân hàng này đến ngân hàng khác. Mức độ phổ biến của ngân hàng trực tuyến và di động tiếp tục phát triển, khiến mạng lưới ngân hàng bị thu hẹp nhanh chóng. Chi tiêu đầu tư của các ngân hàng vào các công nghệ mới có thể sẽ tăng hơn nữa vào năm 2019, do PSD 2 có hiệu lực (là một chỉ thị thay đổi bối cảnh của các dịch vụ thanh toán) và sự ra đời của tiêu chuẩn API Ba Lan (một hợp nhất giao diện truy cập tài khoản ngân hàng cho bên thứ ba). Các ngân hàng cũng đang bắt đầu kiếm tiền từ các công cụ điện tử được cung cấp cho khách hàng của họ. Tất cả các ngân hàng lớn của Ba Lan đều cung cấp các dịch vụ trực tuyến, từ chức năng kiểm tra số dư đến chuyển tiền và gửi tiền.

Tiền gửi và tiền cho vay có sẵn trong tiền tệ quốc gia với đồng zloty của Ba Lan (PLN) và ngoại tệ. Ủy ban Giám sát tài chính (KNF) hạn chế các khoản vay bằng đồng euro và franc Thụy Sĩ để giảm thiểu mọi nguy hiểm của hệ thống ngân hàng với các rủi ro trên hệ thống thanh toán do biến động tỷ giá hối đoái. Chỉ những cá nhân hưởng lương bằng ngoại tệ (ví dụ như euro, franc Thụy Sĩ, đô la Mỹ) mới có thể dễ dàng tiếp cận với các

khoản vay bằng ngoại tệ. Kiểm soát chặt chẽ cho vay ngoại tệ nhằm hạn chế rủi ro cho khách hàng vay ngân hàng tránh sụt giảm mạnh về giá trị của PLN. Hầu hết các công ty Ba Lan vay từ các ngân hàng thay vì phát hành trái phiếu hoặc thương phiếu, và nhu cầu về các khoản vay của công ty đã tăng lên trong những năm gần đây. Cho vay các tập đoàn phi tài chính tăng 7,6%, lên 359 tỷ Zł, vào năm 2018, so với mức tăng 6% trong năm 2017. Thỏa thuận tín dụng yêu cầu người vay cung cấp dữ liệu về vị thế kinh tế và tài chính của họ. Các hình thức cấp tín dụng phổ biến đối với các yêu cầu bảo lãnh ngân hàng, hối phiếu, hoặc các hình thức tài sản thế chấp khác.

Ngành ngân hàng Ba Lan đã phục hồi nhanh chóng từ đại dịch, thúc đẩy bởi tăng trưởng GDP mạnh mẽ vào năm 2021 và 2022. Khả năng thanh toán vẫn đầy đủ, trong khi nguồn vốn và thanh khoản ở mức vững chắc và cao hơn nhiều so với mức tối thiểu quy định. Lợi nhuận ngân hàng được cải thiện đáng kể sau khi lãi suất tăng nhưng có thể bị ảnh hưởng trong tương lai do chi phí liên quan đến việc tòa án hủy bỏ các khoản thế chấp bằng ngoại tệ cũ, ngoài chi phí cho kỳ hạn trả nợ thế chấp được chính phủ áp dụng vào tháng 7 năm 2022. Điều này cũng có thể có tác động đến nguồn cung tín dụng. Cho vay khu vực tư nhân, đặc biệt là các khoản vay mua nhà, đã giảm nhanh chóng vào năm 2022 trong bối cảnh chi phí vay tăng và tiêu chuẩn cho vay của ngân hàng nghiêm ngặt hơn.

KNF giám sát các ngân hàng cũng như các công ty tài chính khác. Nếu nhà đầu tư có ý định mua lại vượt quá 10%, 20%, 33,3%, 50% ngưỡng của một ngân hàng, công ty bảo hiểm, công ty đầu tư tín thác hoặc công ty môi giới, nhà đầu tư cần phải thông báo với KNF về kế hoạch của mình. Sau đó KNF có đến 60 ngày để phản đối sự mua lại của chủ đầu tư nếu họ thấy rằng công ty thu mua sẽ không đảm bảo quản lý ổn định các tổ chức tài chính để mua lại.

Vào tháng 8 năm 2023, lãi suất chính của Ba Lan đã giảm từ 6,75% xuống 6,0% mặc dù lạm phát cao vượt mục tiêu lạm phát của ngân hàng trung ương bốn lần.

Những thách thức mà các ngân hàng Ba Lan có thể phải đối mặt vào năm 2024 bao gồm

tác động của lãi suất cao đối với hoạt động kinh tế, lạm phát cao, tâm lý người tiêu dùng yếu hơn và vấn đề chưa được giải quyết về rủi ro thể chấp bằng ngoại tệ. Các điều kiện hoạt động của các tổ chức tài chính Ba Lan bị ảnh hưởng xấu bởi sự bất ổn kinh tế vĩ mô cao, hậu quả của chiến sự Ukraine và Nga. Mức độ tiếp xúc trực tiếp của khu vực tài chính với các quốc gia bị ảnh hưởng bởi chiến sự và lệnh trừng phạt là thấp.

Chính phủ Ba Lan vẫn chưa quyết định có nên gia nhập Liên minh ngân hàng châu Âu khi là thành viên của khu vực không sử dụng đồng tiền chung châu Âu.

2. Kiểm soát ngoại hối

Đồng PLN được chuyển đổi đầy đủ và không có kiểm soát ngoại hối ảnh hưởng đến thương mại hàng hóa. Các công ty hoạt động tại Ba Lan có thể thoải mái sử dụng ngoại tệ, và ngân hàng có thể cung cấp ngoại tệ theo yêu cầu. Luật pháp Ba Lan cho phép chuyển lợi nhuận, bao gồm cả thông qua trái phiếu và chứng khoán.

Theo các điều khoản khi gia nhập EU của Ba Lan, Ba Lan được yêu cầu sử dụng đồng euro. Tuy nhiên, chính phủ vẫn chưa quyết định ngày sử dụng đồng tiền chuyển đổi này.

3. Các ngân hàng lớn tại Ba Lan

- **Citi Handlowy**

Bank Handlowy w Warszawie

ul. Senatorska 16

00-923 Warszawa

Điện thoại: +48 22 657 7200

Fax +48 22 692 5023

Trang web: <http://www.citihandlowy.pl/>

- **Bank BPH SA**

ul. Pk. Jana Paubickiego 2

80-175 Gdańsk

Điện thoại: +48 58 300 7001

Fax: +48 58 300 7985

E-mail: kontaktBPH@ge.com

Trang web: <http://www.bph.pl>

- **JP Morgan Chase Bank National Association**

Przedstawicielstwo w Polsce, Nowy Jork

ul. Emilii Plater 53 (WFC), 21st floor

00-113 Warszawa

Điện thoại: +48 22 441 9500

Fax +48 22 441 9502

Email: jakub.leonkiewicz@jpmorgan.com

Trang web: <http://www.jpmorgan.com>

- **Goldman Sachs International**

Oddział w Polsce

Warsaw Spire

Plac Europejski 1

00-844 Warszawa

Telephone: +48 22 317 4000

Email: receptionwarsaw@ny.email.gs.com

Website: <http://www.goldmansachs.com/>

- **PKO BP**

ul. Pulawska 15

02-515 Warszawa

Điện thoại: +48 81 535-65-65

E-mail: informacje@pkobp.pl

Trang web: <http://www.pkobp.pl/>

- **Bank Polska Kasa Opieki**

Pekao S.A.

ul. Grzybowska 53/57

00-950 Warszawa

Điện thoại: +48 22 656 0000

Fax: +48 22 656 0004

E-mail: info@pekao.com.pl

Trang web: <http://www.pekao.com.pl/>

- **ING Bank Slaski S.A.**

ul. Sokolska 34

40-086 Katowice

Điện thoại: +48 32 357 0069

Fax: +48 32 357-7010, 357-7015

E-mail: mampytanie@bsk.com.pl

Trang web: <http://www.ing.pl/>

- **Bank Zachodni WBK SA**

Rynek 9/11

50-950 Wrocław

Điện thoại: 1 9999; +48 22 586 80 05

Fax: +48 22 586 85 55

e-mail: kontakt@bzwbk.pl

Trang web: <http://www.bzwbk.pl>

- **mBank**

ul.Senatorska18

00-950Warszawa

Telephone: + 48 22 829 00 00

Email: kontakt@mbank.pl

Website: www.mbank.pl

ING Bank Śląski S.A.

ul. Sokolska 34

40-086 Katowice

Telephone: +48 32 357 0069

Email: mampytanie@ingbank.pl

Website: <http://www.ing.pl/>

Tài trợ dự án

EU hỗ trợ các dự án trong các nước thành viên, cũng như các dự án “hội nhập kinh tế” ở cả bên trong và bên ngoài biên giới EU.

Liên minh châu Âu tài trợ vốn cho các dự án thông qua Ủy ban châu Âu và các khoản vay từ Ngân hàng đầu tư châu Âu. Các khoản tài trợ từ Quỹ Cấu trúc được phân bổ cho các nước thành viên và chỉ có sẵn cho các dự án của các nước thành viên EU 28.

1. Các khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu

Có trụ sở tại Luxembourg, Ngân hàng đầu tư châu Âu (EIB) là vũ khí tài chính của Liên minh châu Âu. Kể từ khi thành lập vào năm 1958, EIB là chìa khóa quan trọng để xây dựng châu Âu. Khi những thông lệ cho vay của EIB đã phát triển trong những năm qua, trở nên có thẩm quyền trong việc đánh giá, xem xét và giám sát các dự án. Là một ngân hàng phi lợi nhuận, EIB cung cấp các khoản vay với chi phí cạnh tranh, dài hạn tại châu Âu. Nổi tiếng với các dự án tài chính và phân tích kinh tế, ngân hàng cung cấp các khoản vay cho cả tư nhân và công trên tất cả các lĩnh vực kinh tế tại EU, như viễn thông, vận tải, cơ sở hạ tầng năng lượng và môi trường, với mục tiêu góp phần hướng tới sự hội nhập, phát triển cân bằng và sự gắn kết kinh tế và xã hội của các nước thành viên.

Trang web của EIB cung cấp thông tin về các dự án đầu thầu do EIB tài trợ:

<http://www.eib.org/projects/pipeline/>

Các Quỹ Cấu trúc EU, bao gồm Quỹ Phát triển Khu vực châu Âu, được thành lập vào năm 1975 để hỗ trợ các khu vực suy thoái kinh tế của Liên minh châu Âu cần tái cấu trúc công nghiệp. Trong giai đoạn 2021 - 2027, EU đã dành 392 tỷ Euro cho các dự án theo chính sách gắn kết của EU. Với sự đồng tài trợ của quốc gia, khoảng 0,5 nghìn tỷ Euro sẽ có sẵn để tài trợ cho các chương trình trong EU. Vào ngày 30 tháng 6 năm 2022, EC đã thông qua Thỏa thuận Đối tác với Ba Lan, đặt ra chiến lược đầu tư Chính sách Gắn kết của quốc gia này trị giá 76,5 tỷ Euro cho giai đoạn 2021 - 2027.

Trong giai đoạn 2021 - 2027, chính sách gắn kết sẽ hỗ trợ, thông qua các khoản đầu tư của mình, năm ưu tiên sau:

- Châu Âu thông minh hơn, thông qua đổi mới, số hóa, chuyển đổi kinh tế và hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Châu Âu xanh hơn, không carbon, thực hiện Thỏa thuận Paris và đầu tư vào quá trình chuyển đổi năng lượng, năng lượng tái tạo và cuộc chiến chống biến đổi khí hậu.
- Châu Âu kết nối hơn, với mạng lưới giao thông chiến lược và kỹ thuật số.
- Châu Âu xã hội hơn, thực hiện Trụ cột quyền xã hội của châu Âu và hỗ trợ việc làm chất lượng, giáo dục, kỹ năng, hòa nhập xã hội và tiếp cận bình đẳng với dịch vụ chăm sóc sức khỏe.
- Châu Âu gần gũi hơn với người dân, bằng cách hỗ trợ các chiến lược phát triển do địa phương lãnh đạo và phát triển đô thị bền vững trên khắp EU.

Phần lớn khoản đầu tư sẽ nhắm vào hai lĩnh vực ưu tiên đầu tiên và sau khi ban hành quy định sửa đổi vào năm 2020, chính sách gắn kết cũng sẽ tiếp tục thúc đẩy tạo việc làm trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ lĩnh vực y tế, cải thiện khả năng chuẩn bị liên quan đến các trường hợp khẩn cấp bất ngờ và phát triển toàn diện tiềm năng kinh tế của các ngành du lịch và văn hóa.

Với việc đưa thêm 47,5 tỷ Euro từ quỹ EU thế hệ tiếp theo, EU đã phân bổ hơn 370 tỷ Euro cho các chính sách gắn kết kinh tế, xã hội và lãnh thổ của mình trong giai đoạn 2021 - 2027. Với sự linh hoạt hơn trong việc sử dụng các công cụ tài chính theo Quy định chung mới (Quy định EU 2021/1060), bao gồm cả kết hợp với các khoản tài trợ, dự kiến các quốc gia thành viên sẽ ngày càng sử dụng các khoản bảo lãnh, khoản vay và đầu tư vốn chủ sở hữu để thực hiện các Chương trình hoạt động của mình.

Gói luật Chính sách gắn kết cũng bao gồm quy định mới về Quỹ chuyển đổi công bằng

(Quy định EU 2021/1056), một yếu tố chính của Thỏa thuận xanh châu Âu và là trụ cột đầu tiên của Cơ chế chuyển đổi công bằng (JTM). Mục tiêu của quy định này là giảm bớt các chi phí xã hội và kinh tế phát sinh từ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế trung hòa khí hậu thông qua nhiều hoạt động chủ yếu hướng đến đa dạng hóa hoạt động kinh tế và giúp mọi người thích nghi với thị trường lao động đang thay đổi.

2. Ngân hàng châu Âu Tái thiết và Phát triển (EBRD)

EBRD hoạt động ở Ba Lan và nhằm mục tiêu cung cấp hỗ trợ trong những lĩnh vực mà trong quá trình chuyển đổi vẫn còn phát triển, trong đó cải cách hơn nữa để nâng cao hiệu quả năng lượng, tăng cường khả năng cạnh tranh của Ba Lan và mở rộng tiềm năng xuất khẩu. Ngân hàng đang tập trung vào việc thúc đẩy kinh tế carbon thấp, nâng cao vai trò của khu vực tư nhân trong nền kinh tế và hỗ trợ sự phát triển trong khu vực tài chính bền vững và thị trường vốn. Kể từ khi bắt đầu thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1991, EBRD đã đầu tư gần 13,28 tỷ Euro (khoảng 14 tỷ USD) vào Ba Lan trong hơn 505 dự án. Khu vực tư nhân nắm giữ 96% danh mục đầu tư. Ngoài việc là quốc gia mà EBRD hoạt động, Ba Lan cũng là nhà tài trợ của EBRD với 5,5 triệu Euro (gần 6 triệu USD) tiền đóng góp.

Thông tin chi tiết tại:

<http://www.ebrd.com/poland.html>

3. Quỹ phát triển Ba Lan

Chính phủ Ba Lan không duy trì quỹ tài sản có chủ quyền, tuy nhiên, Quỹ Phát triển Ba Lan (PFR) là một tổ chức bảo trợ tập hợp các nguồn lực của một số cơ quan và ban ngành chính phủ, bao gồm cả quỹ của EU để thực hiện các chương trình tăng cường đầu tư dài hạn và hỗ trợ cho các doanh nghiệp. Chiến lược cho Quỹ này được thông qua vào tháng 9 năm 2016; nó đã được đăng ký vào tháng 2 năm 2017, tại thời điểm đó Bộ Phát triển Kinh tế (Bộ này được đổi tên thành Bộ Đầu tư và Phát triển vào năm 2018) đảm nhận

giám sát Quỹ PFR. Kể từ giữa tháng 1 năm 2018, PFR chịu sự giám sát của Thủ tướng. PFR hỗ trợ việc thực hiện Kế hoạch Phát triển có Trách nhiệm của Thủ tướng. **Thông qua chương trình hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ, vừa và lớn trị giá 4,5% GDP – cái gọi là “Lá chắn tài chính” – PFR đã hỗ trợ các doanh nghiệp chịu tổn thất do đại dịch COVID-19.**

PFR hoạt động như một nhóm tài chính gồm các ngân hàng và công ty bảo hiểm thuộc sở hữu nhà nước, cơ quan đầu tư và cơ quan xúc tiến, như: ngân hàng phát triển BGK, Tổng công ty bảo hiểm tín dụng xuất khẩu (KUKE), Cơ quan phát triển công nghiệp (ARP), Cơ quan phát triển doanh nghiệp Ba Lan (PARP), Cục Đầu tư và Thương mại Ba Lan (PAIH) và Đầu tư và Phát triển Ba Lan (PIR). Ngân sách của PFR ban đầu đạt 14 tỷ PLN, mà các nhà quản lý ước tính có thể huy động vốn trị giá 90-100 tỷ PLN. Các tác nhân khác nhau trong tổ chức có thể đầu tư thông qua mua lại cổ phần, thông qua tài trợ trực tiếp, gọi vốn đầu tư vào startup (seed funding) và đồng tài trợ đầu tư mạo hiểm. Tùy thuộc vào các công cụ, PFR kỳ vọng tỷ suất sinh lợi khác nhau. PFR dự định ra mắt một quỹ quỹ mới vào năm 2018 với mục đích tài trợ cho các khoản đầu tư vốn có giá trị từ 50-100 triệu PLN (14,7 - 29,4 triệu USD).

Thông tin chi tiết: <https://pfr.pl/en/>

PFR VENTURES là đơn vị đầu tư chuyên nghiệp đầu tiên trên thị trường Ba Lan hoạt động theo mô hình Quỹ của quỹ. Tổ chức này cung cấp tài chính cho các doanh nghiệp khởi nghiệp vừa và nhỏ ở các giai đoạn phát triển khác nhau.

Chính phủ đang sử dụng quỹ PFR để khởi động các khoản đầu tư từ Kế hoạch Tái thiết Quốc gia (KPO), cung cấp tài chính tạm thời cho đến khi nhận được hoàn trả từ Dụng cụ Tái thiết và Tăng cường Khả năng phục hồi của EU (RRF). Những bất đồng đang diễn ra giữa chính phủ và Ủy ban châu Âu về cải cách tư pháp ở Ba Lan đã dẫn đến việc tạm dừng giải ngân quỹ theo RRF.

4. Quỹ cấu trúc và đầu tư châu Âu (ESIF)

Đối với các dự án được tài trợ thông qua ESIF, chính quyền khu vực của quốc gia thành viên (Ba Lan) là những người ra quyết định chính. Chính quyền đánh giá nhu cầu của đất nước họ, điều tra các dự án, đánh giá hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng. Để làm quen với các chương trình hỗ trợ tài chính sẵn có ở các quốc gia thành viên EU, các nhà thầu nên hiểu rõ về các chỉ số chính sách gắn kết của quốc gia.

Các hồ sơ mời thầu do cơ quan ký hợp đồng công của các quốc gia thành viên cấp cho các dự án được hỗ trợ bởi các khoản tài trợ của EU phải tuân theo luật mua sắm công của EU. Tất cả các dự án ESIF đều được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia và nhiều dự án cũng có thể đủ điều kiện nhận khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư Châu Âu và các quỹ nghiên cứu của EU theo Horizon 2020, ngoài ra còn có sự đóng góp của khu vực tư nhân.

Quỹ cấu trúc EU, bao gồm Quỹ phát triển khu vực châu Âu, được tạo ra vào năm 1975 để hỗ trợ những khu vực kinh tế suy yếu trong Liên minh châu Âu yêu cầu chuyển dịch cơ cấu công nghiệp. Trong giai đoạn 2014 – 2020, EU dành 352 tỉ euro cho các dự án thuộc chính sách gắn kết của EU. Ngoài tài trợ các dự án phát triển kinh tế của các quốc gia thành viên hoặc các cơ quan nội bộ, Quỹ Cấu trúc và đầu tư EU (ESIF) cũng hỗ trợ các dự án chuyên ngành để thúc đẩy mục tiêu kinh tế xã hội và môi trường trong EU. Các nước thành viên đàm phán các chương trình theo vùng và “ngành” với các quan chức EC. Để biết thêm thông tin về các chương trình đã được phê duyệt và các dự án được đề xuất trong tương lai liên hệ trang:

http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.cfm

Đối với các dự án tài trợ thông qua ESIF, chính quyền của nước thành viên là chìa khóa để đưa ra quyết định. Đánh giá nhu cầu của đất nước, điều tra các dự án, đánh giá hồ sơ dự thầu, và chi phí hợp đồng. Để trở nên quen thuộc với các chương trình hỗ trợ tài chính có sẵn trong các nước thành viên, khuyến khích đấu thầu mở rộng đối với các chỉ số chính sách gắn kết của đất nước.

Hồ sơ dự thầu của các nước thành viên cho các dự án được EU tài trợ tùy thuộc vào pháp

luật đấu thầu công EU. Tất cả các dự án ESIF được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia và cũng có thể hội đủ điều kiện cho một khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu và quỹ nghiên cứu EU Horizon 2020.

5. Quỹ gắn kết

Quỹ gắn kết là một công cụ trong chính sách gắn kết của EU. Quỹ này chi 63 tỉ euro (2014 – 2020) ngân sách để tài trợ cho các dự án trong hai lĩnh vực: các dự án hệ thống xuyên châu Âu trong cơ sở hạ tầng giao thông và các dự án môi trường, gồm các ngành liên quan đến phát triển bền vững, năng lượng đối với các dự án có lợi cho môi trường.

Trong giai đoạn 2021 - 2027, Quỹ này sẽ hỗ trợ cho các dự án tại Bulgaria, Séc, Estonia, Hy Lạp, Croatia, Síp, Latvia, Litva, Hungary, Malta, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Slovakia và Slovenia.

Ba mươi bảy phần trăm tổng phân bổ tài chính của Quỹ này dự kiến sẽ đóng góp vào các mục tiêu về khí hậu.

Về nguyên tắc, các dự án này sẽ được đồng tài trợ bởi chính quyền quốc gia, ngân hàng đầu tư châu Âu và khu vực kinh tế tư nhân:

Thông tin chi tiết tại:

http://ec.europa.eu/regional_policy/thefunds/cohesion/index_en.cfm

6. Tài trợ khác của EU cho các nước thành viên

Các khoản tài trợ khác theo ngành cung cấp cho các nước thành viên EU trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, truyền thông, năng lượng, an ninh, bảo vệ môi trường, giáo dục, đào tạo và nghiên cứu. Các gói thầu liên quan đến các khoản tài trợ được thể hiện trên trang web của Ủy ban châu Âu. Điều kiện tham gia rất nghiêm ngặt và thường được giới hạn cho các doanh nghiệp EU. Thông tin các chương trình này có thể tìm thấy tại:

https://ec.europa.eu/info/funding-tenders_en

7. Các trang web tham khảo:

- **Trang web EU:**

- + Chính sách khu vực EU, Quỹ Cấu trúc và Gắn kết

http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.htm

- + Chỉ số tài trợ và cho vay EU: http://ec.europa.eu/grants/index_en.htm

- + Văn phòng hợp tác và hỗ trợ EU: http://ec.europa.eu/europeaid/index_en.htm

- + Ngân hàng đầu tư châu Âu: <http://www.eib.org/projects/pipeline/>

- + Ngân hàng Xây dựng và Phát triển châu Âu

<http://www.ebrd.com/pages/country/poland.shtml>

- + Cơ sở dữ liệu dự thầu của Liên minh châu Âu

<http://export.gov/europeanunion/grantstendersandfinancing/cseutendersdatabase/>

- + Dự án tài trợ EIB: <http://www.eib.org/projects/index.htm?lang=-en>.

- + Cơ sở dữ liệu dự thầu của CSEU

<http://export.gov/europeanunion/grantstendersandfinancing/cseutendersdatabase/>

- + IPA: http://ec.europa.eu/enlargement/instruments/overview/index_en.htm

- + Các hệ thống xuyên EU (TENs): http://ec.europa.eu/ten/transport/index_en.htm

- **Trang web Ba Lan:**

- + Cơ quan đầu tư và phát triển Ba Lan

<http://www.pir.pl/en/polish-investments-fordevelopment/investment-policy>

- + Liệt kê danh sách: <http://www.bookoflists.pl/en/unlog-list/28>

Chương 8: Đi lại

Văn hóa kinh doanh

Ở Ba Lan, người ta thường bắt tay khi chào hỏi. Giao tiếp bằng mắt và bắt tay là thích hợp nhất. Doanh nhân nữ không nên ngạc nhiên nếu một người đàn ông Ba Lan hôn tay mình khi được giới thiệu tại các cuộc gặp hoặc khi chào tạm biệt.

Ba Lan là một quốc gia có thứ bậc và điều quan trọng cần biết là trong khi chào hỏi, người có cấp bậc cao hơn sẽ đưa tay ra trước. Trong trường hợp một người nam và một người nữ, thông thường, vì phép lịch sự, người phụ nữ là người được mong đợi để đưa tay ra. Với thế hệ trẻ, phong tục này có thể không được tuân thủ.

Danh thiếp được sử dụng rộng rãi ở Ba Lan và thường được trao cho từng người có mặt trong buổi gặp. Người Ba Lan thường đến dự họp với nhiều người, nên bạn cần chuẩn bị sẵn nhiều danh thiếp. Bạn cũng không nhất thiết phải có danh thiếp của mình được in bằng tiếng Ba Lan.

Giờ làm việc của các văn phòng bắt đầu từ 8:00 sáng và kết thúc vào 5:00 chiều. Cố gắng lên lịch các cuộc họp kinh doanh của bạn trong khung thời gian này. Người Ba Lan có thể miễn cưỡng gặp nhau vào một giờ sớm hơn hoặc muộn hơn trong ngày.

Mặc dù các mối liên hệ kinh doanh của bạn có thể nói tiếng Anh, nhưng bạn nên giao tiếp bằng tiếng Ba Lan khi giao dịch với chính phủ Ba Lan về công việc chính thức.

Trang phục khi đi giao dịch công tác ở Ba Lan nói chung mang tính nghi thức, gồm com plê và cà vạt đối với nam giới, vest hoặc váy dài đối với nữ giới. Những loại thường phục như quần bò thích hợp cho những dịp không mang tính nghi thức, tuy nhiên, để đến dự những cuộc hẹn vào buổi tối, người Ba Lan thường ăn mặc khá trang trọng. Hoa (với số lẻ) là món quà thông dụng dành cho bạn bè và người quen.

Người Ba Lan rất hay đề cập đến lịch sử. Vì thế, khi làm quen cũng như khi trao đổi, đàm

phán hợp đồng, bạn nên chú ý là nếu hiểu biết căn kẽ lịch sử Ba Lan sẽ được đánh giá rất cao. Nhưng nếu không biết hoặc không chắc chắn thì chỉ nên lắng nghe, lại càng không nên bình luận gì.

1. Chào hỏi, làm quen

Khi xưng hô không được dùng tên họ của người Ba Lan vì người Ba Lan coi việc gọi bằng tên họ là bị hạ thấp, thể hiện sự cách biệt về xã hội và thậm chí cả khiêu khích. Đồng cấp với nhau chỉ được gọi Pan (ông) hay Pani (bà) và tên gọi. Nhưng không được quên gọi cùng với các chức vụ, tước vị của họ, tốt nhất là “làm tròn lên phía trên” chức vụ, cấp bậc hiện tại của họ.

Bạn nên đặc biệt thận trọng khi đề cập đến quan hệ giữa Ba Lan và Đức vì đây là chuyện rất nhạy cảm đối với người Ba Lan. Đối với các vấn đề thời sự liên quan đến Ba Lan cũng vậy.

Lịch sự và thể hiện sự tôn trọng là những điều luôn được người Ba Lan để ý đến. Bạn có thể hôn tay phụ nữ Ba Lan khi đón tiếp và tiễn. Đối với nam giới thì chỉ cần bắt tay nhau là đủ.

2. Mời

Giấy mời viết được sử dụng cho các dịp gặp gỡ chính thức, còn nếu cuộc gặp mang tính chất cá nhân thì chỉ cần mời trực tiếp hoặc qua điện thoại. Địa điểm cho những cuộc gặp gỡ đầu tiên không nhất thiết cứ phải sang trọng và đắt tiền mà chỉ cần tiện lợi, yên tĩnh và lịch sự. Thường là người mời đặt bàn riêng, ở góc tĩnh lặng, cách xa cửa ra vào. Vị khách được dành cho chỗ ngồi có thể quan sát được cả nhà hàng. Tuyệt đối không được để vị khách ngồi đối diện với bức tường.

3. Quà tặng

Bạn không nên quên tặng hoa cho phụ nữ. Sau khi đến dự tiệc ở nhà riêng, không phải

làm ngay nhưng cũng không nên để lâu quá, bạn nên gửi tới bà chủ nhà một bó hoa kèm bưu thiếp để nói lời cảm ơn. Quà tặng được người Ba Lan đánh giá cao nếu như chúng có liên quan tới lịch sử và văn hóa đất nước bạn.

4. Đàm phán

Đàm phán với người Ba Lan không đơn giản và dễ dàng, thường bắt đầu về những chủ đề chung chung, sau đó mới đi vào chủ đề, nội dung chính. Bạn nên nhớ phải xưng hô cho đúng, với đầy đủ chức vụ và tước hiệu của người Ba Lan. Đối tác Ba Lan thường không thích bạn kiên quyết yêu cầu ghi nhận kết quả đàm phán bằng văn bản, coi sự đồng thuận trên cơ sở tin cậy lẫn nhau quan trọng hơn cả các hình thức đảm bảo bằng văn bản pháp lý.

Đối với người Ba Lan, hợp đồng được đàm phán và thỏa thuận chỉ là được coi là sự khởi đầu của mối quan hệ hợp tác, cho nên trong quá trình làm việc có những đề nghị thay đổi, bổ sung hợp đồng là chuyện thường. Bạn không được coi đó là “vi phạm hợp đồng”.

5. Phê phán

Bạn nên rất thận trọng với mọi nhận xét mang tính phê phán về đất nước và con người Ba Lan. Nếu muốn phê trách gì thì chỉ nên có mức độ và phải có lập luận thuyết phục. Người nước ngoài đã sống nhiều năm ở Ba Lan hay nhiều lần tới Ba Lan thường được nể trọng, được tham khảo ý kiến và được dành thiện cảm.

6. Trang phục và phong cách

Người Ba Lan rất đề ý đến trang phục và phong cách của đối tác. Trừ khi được mời về nhà riêng với mục đích cụ thể là “dự bữa tiệc thịt nướng”, còn trong tất cả các dịp khác, từ đàm phán đến tiệc, bạn nên ăn vận lịch sự và sang trọng.

Khi nói chuyện hay trao đổi công việc với người Ba Lan, bạn không nên tỏ ra quá thân thiện và hồ hởi, người Ba Lan sẽ coi đó là tự cao tự đại, ngạo mạn. Bạn phải chú ý giữ

khoảng cách, kiềm chế trong phát ngôn, luôn tạo ấn tượng lắng nghe đối tác nói. Có thiện cảm hay không là nhân tố quan trọng nhất trong quyết định của người Ba Lan có hợp tác với bạn hay không.

7. Thời gian

Thời gian là khái niệm cơ bản đối với người Ba Lan. Để làm ăn được với người Ba Lan, bạn cần dự trù nhiều thời gian. Chuyện làm ngoài giờ đối với người Ba Lan là bình thường. Vì thế, người Ba Lan sẽ thấy khó chịu khi bị nhắc nhở về thời gian hoặc khi thấy bạn thường xuyên liếc nhìn đồng hồ. Người Ba Lan coi trọng hẹn đúng giờ, chấp nhận khách đến muộn, nhưng khi vị khách đó có lý do xác đáng, chẳng hạn như tắc đường, cấm đường...

Chủ nhật là ngày truyền thống dành để đến thăm gia đình và bạn bè ở Ba Lan. Khi lập kế hoạch kinh doanh với Ba Lan, nên kiểm tra các ngày lễ Ba Lan. Người Ba Lan không muốn lên lịch các cuộc hẹn vào ngày Chủ nhật hoặc ngày lễ Ba Lan. Trong suốt tháng hè (tháng 7 và tháng 8) phần lớn người dân Ba Lan có kỳ nghỉ.

8. Thể thao

Tennis và golf, sau đó là cưỡi ngựa và câu cá là những môn thể thao mà giới doanh nhân Ba Lan rất coi trọng, mùa đông cùng tắm hơi nóng và vào quán rượu. Nếu bạn cũng biết chơi những môn thể thao này và cùng làm việc đó thì chắc chắn công chuyện làm ăn của bạn với người Ba Lan dễ dàng hơn nhiều.

Thị thực

Công dân của các quốc gia ngoài EU muốn nhập cảnh vào Ba Lan phải có thị thực. Thị thực là sự đồng ý của chính quyền quốc gia cho nhập cảnh và lưu trú của một người cụ thể vào lãnh thổ của mình.

Lưu ý: Người nước ngoài có thị thực hợp lệ, sĩ quan biên phòng vẫn có thể từ chối nhập

cảnh. Thị thực cũng có thể bị hủy bỏ hoặc bị thu hồi tại biên giới.

1. Thông tin liên hệ

a) Đại sứ quán nước Cộng hòa Ba Lan tại Hà Nội

Địa chỉ: Số 3, Chùa Một Cột, Hà Nội

Điện thoại: (024) 384 520 27; (04) 3 845 3728

Fax: (024) 382 369 14

Email: hanoi.amb.sekretariat@msz.gov.pl

b) Đại sứ Cộng hòa Ba Lan tại Hà Nội – Phòng Lãnh sự

Địa chỉ: 5 Chùa Một Cột (lối vào từ Bà Huyện Thanh Quan), Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: + 84 24 3845 2027 (Trả lời các vấn đề liên quan đến visa, hộ chiếu và các vấn đề hợp pháp hóa từ 15 giờ 00 – 16 giờ 00 từ thứ 2 đến thứ 6)

Email: hanoi.amb.sekretariat@msz.gov.pl

Fax: +84 24 382 369 14

c) Đại sứ quán nước Cộng hòa Ba Lan tại TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 11, Saigon Centre, 65 Đường Lê Lợi, Quận 1

Điện thoại: (028) 3 914 2883

Fax: (028) 3 914 2884

Email: kgrphcm@hcm.vnn.vn

2. Đặt cuộc hẹn tại lãnh sự quán

Cách thức đặt cuộc hẹn tại [phòng lãnh sự/lãnh sự quán] phụ thuộc vào việc bạn muốn giải quyết vấn đề nào.

Liên quan đến các vấn đề xin visa, đương sự được tiếp vào các ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu từ 8 giờ 00 – 12 giờ 00 sau khi đã có hẹn trước qua hệ thống e-konsulat (www.e-konsulat.gov.pl).

Liên quan đến các vấn đề hợp pháp hóa, đương sự được tiếp vào Thứ Ba từ 13 giờ 00 – 15 giờ 00 không cần đặt lịch trước.

Liên quan đến hộ chiếu cho công dân có quốc tịch Ba Lan được tiếp vào Thứ 2 từ 13 giờ 00 - 15 giờ 00 sau khi đã hẹn lịch trước với Lãnh sự qua www.e-konsulat.gov.pl.

Kết quả trả hồ sơ được cập nhật trên trang web của Đại sứ quán.

Trả hồ sơ xin thị thực vào các ngày Thứ 2 trong khung giờ từ 15 giờ 00 đến 16 giờ 00, và Thứ 4 trong khung giờ từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 00.

Nhận kết quả hồ sơ hợp pháp hóa vào ngày Thứ 4 trong khung giờ từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 00.

Hồ sơ xin xét duyệt lại quyết định từ chối cấp visa được tiếp nhận vào Thứ 3 từ 15 giờ 00 – 16 giờ 00.

Phòng lãnh sự tiếp công dân qua điện thoại từ 15 giờ 00 – 16 giờ 00 từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.

3. Phí lãnh sự

Phí lãnh sự được thu bằng tiền mặt Việt Nam đồng.

Lệ phí đối với các thủ tục về thị thực, liên quan đến việc cấp giấy phép cho người nước ngoài qua biên giới theo diện di chuyển miễn thị thực song phương và các vấn đề khác liên quan đến người nước ngoài được tính như sau:

Loại thủ tục	Lệ phí
Tiếp nhận và xử lý đơn xin thị thực quốc gia (hoặc Schengen)	2.070.000

Tiếp nhận và xử lý đơn đề nghị xem xét lại đơn xin thị thực Schengen hoặc thị thực quốc gia	2.070.000
Tiếp nhận và xem xét đơn xin phép qua biên giới theo diện miễn thị thực song phương	520.000
Tiếp nhận và xem xét đơn đề nghị xem xét lại đơn xin cấp phép qua biên giới theo diện miễn thị thực song phương	520.000
Cấp giấy tờ thông hành tạm thời cho người nước ngoài.	780.000
Cấp giấy tờ thông hành tạm thời như được nêu trong Quyết định của Hội đồng số 96/409/WPZiB ngày 25 tháng 6 năm 1996 về việc thiết lập giấy tờ đi lại tạm thời (Công báo của EU L 168 ngày 06/07/1996, trang 4)	780.000

Nguồn: www.gov.pl

4. Các vấn đề thị thực

4.1. Thông tin chung

a) Các loại thị thực

Trước khi nộp đơn xin thị thực, bạn phải quyết định loại thị thực mà bạn sẽ xin:

- **Thị thực quá cảnh sân bay (loại A)**

Chọn loại thị thực này nếu bạn chỉ có kế hoạch quá cảnh qua khu vực quốc tế của một sân bay nằm trong khu vực Schengen và đi trên cơ sở hộ chiếu của một trong các quốc gia sau: Afghanistan, Bangladesh, Cộng hòa Dân chủ Congo, Eritrea, Ethiopia, Ghana, Iran, Iraq, Nigeria, Pakistan, Somalia, Sri Lanka.

- **Thị thực Schengen (loại C)**

Thị thực cho những người có ý định ở lại Ba Lan hoặc các quốc gia khu vực Schengen khác tối đa 90 ngày trong mỗi giai đoạn 180 ngày. Điều này có nghĩa là bạn chỉ có thể ở khu vực đó một cách hợp pháp, nếu thời gian lưu trú của bạn không vượt quá 90 ngày

trong thời hạn 180 ngày. Trên trang điện tử của Ủy ban Châu Âu Na stronie Komisji Europejskiej, bạn có thể tìm thấy một máy tính đặc biệt cho phép bạn tính thời gian bạn có thể ở lại các quốc gia Schengen là bao nhiêu.

Bạn có thể xin thị thực Schengen tại một cơ quan ngoại giao Ba Lan nếu:

- + Ba Lan là đích đến duy nhất của bạn trong khu vực Schengen;
- + Nếu bạn đến thăm nhiều quốc gia trong khu vực, nhưng Ba Lan là nơi đến thăm chính;
- + Nếu bạn không thể xác định quốc gia Schengen nào là điểm đến chính, nhưng bạn vượt qua biên giới Ba Lan đầu tiên trong khu vực Schengen.

Trong trường hợp đặc biệt, cũng có thể cấp thị thực Schengen LTV- thị thực này chỉ có giá trị trên lãnh thổ của các quốc gia nhất định trong khu vực Schengen.

- **Thị thực quốc gia (loại D)**

Áp dụng trong trường hợp nếu bạn muốn ở lại Ba Lan lâu hơn 90 ngày. Thời hạn hiệu lực của thị thực này không thể vượt quá một năm. Bạn phải xin thị thực quốc gia nếu bạn xin tị nạn, hồi hương hoặc sử dụng các đặc quyền mà Thẻ người Ba Lan cho phép bạn.

b) Số liệu sinh trắc học

Khi nộp đơn xin thị thực, dữ liệu sinh trắc học sẽ được thu thập từ bạn: ảnh trong trường hợp thị thực quốc gia và ảnh và dấu vân tay trong trường hợp thị thực Schengen. Nếu bạn đã nộp đơn xin thị thực Schengen trong 59 tháng gần đây và dấu vân tay của bạn đã được lấy, bạn sẽ không phải lấy lại dấu vân tay - hệ thống sẽ tự động chuyển dữ liệu của bạn.

Những người sau đây được miễn nghĩa vụ lấy dấu vân tay:

- Trẻ em dưới 12 tuổi;
- Những người không thể lấy dấu vân tay (ví dụ do thiếu ngón tay hoặc chấn thương tạm thời).

- Người đứng đầu nhà nước hoặc chính phủ, thành viên của chính phủ và vợ/chồng đi cùng các thành viên của phái đoàn chính thức khi phái đoàn được mời chính thức;
- Quốc vương và các thành viên quan trọng của hoàng gia khi được mời chính thức.

4.2. Thị thực Schengen (loại C)

4.2.1. Nộp hồ sơ

Người xin thị thực sẽ nộp hồ sơ tại cơ quan lãnh sự của Cộng hòa Ba Lan, địa chỉ: 3 Chùa Một Cột, Ba Đình, Hà Nội, lối vào từ 5 Bà Huyện Thanh Quan. Giờ hành chính: hàng ngày từ 08:00 đến 12:00

Người xin thị thực cũng có thể nộp đơn tại Tổng lãnh sự quán Hungary tại thành phố Hồ Chí Minh, với điều kiện bạn đăng ký hộ khẩu tại một trong những tỉnh sau: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đồng Nai, Bình Dương, Hồ Chí Minh City, Long An, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Cần Thơ, Trà Vinh, Hậu Giang, Bạc Liêu, Cà Mau.

Người xin thị thực phải nộp đơn xin thị thực trực tiếp. Cơ quan ngoại giao không chấp nhận đơn gửi qua fax, dưới dạng thư tín hoặc thư điện tử.

4.2.2. Đặt hẹn

Đề nghị gửi thông tin vào địa chỉ email: hanoi.amb.wk@msz.gov.pl

Để đặt một cuộc hẹn nộp hồ sơ xin thị thực, bạn hãy đăng ký tại hệ thống điện tử [e-konsulat](#).

Hồ sơ xin thị thực cần nộp không sớm hơn 6 tháng trước ngày dự kiến đi của chuyến thăm hoặc theo quy tắc không muộn hơn 15 ngày theo lịch trước ngày dự kiến đi của chuyến thăm. Trong những trường hợp đặc biệt khẩn cấp lãnh sự có thể cho phép nộp hồ sơ vào thời gian muộn hơn 15 ngày theo lịch trước ngày dự kiến của chuyến thăm.

4.2.3. Hồ sơ cần chuẩn bị:

1. **Đơn xin visa** tải từ hệ thống điện tử e-konsulat đã điền đầy đủ, in ra và ký tên;
2. Một bức **ảnh màu** với kích thước 3,5 x 4,5 cm. Ảnh nên:
 - Sắc nét, chụp trên nền trắng và in trên giấy chất lượng cao,
 - Không quá 6 tháng,
 - Chụp trực diện, hiển thị rõ hai mắt và mặt từ hai phía từ đỉnh đầu đến bờ vai trên, để khuôn mặt chiếm 70-80% diện tích ảnh. Khi chụp ảnh phải bỏ mũ và khăn.
3. **Hộ chiếu được cấp** trong mười năm qua, có giá trị ít nhất 3 tháng kể từ ngày trở lại theo kế hoạch, với tối thiểu 2 trang trống để dán thị thực. Trong trường hợp sở hữu hộ chiếu khác còn giá trị, cần phải nộp kèm vào hồ sơ xin visa.
4. **Bản copy** của các trang trong hộ chiếu có chứa dữ liệu cá nhân và ảnh.
5. **Bảo hiểm y tế (du lịch)** có giá trị trên lãnh thổ tất cả các nước thuộc khối Schengen với số tiền bảo hiểm không dưới 30.000 EUR hoặc 50.000 USD. Trong trường hợp xin thị thực ra vào nhiều lần, bảo hiểm du lịch phải có giá trị trong thời gian của chuyến đi đầu tiên.
6. **Bản gốc** của Hộ khẩu hoặc bản sao được chứng thực sao y bản chính bởi Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao Việt Nam, Ủy ban nhân dân có thẩm quyền tại nơi thường trú của bạn hoặc công chứng. Một bản sao được chứng thực của tài liệu này nên được thực hiện không sớm hơn ba tháng trước ngày nộp cho văn phòng. Hộ khẩu phải có bản dịch tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.
7. **Xác nhận sở hữu nguồn tài chính:**
 - a) Bản gốc sao kê ngân hàng (doanh nghiệp hoặc cá nhân) cho thấy doanh thu từ ba tháng qua.
 - b) Nếu người nộp đơn đang được tuyển dụng lao động:

- Ba tháng lương cuối cùng;
 - Hợp đồng lao động hoặc xác nhận về việc tuyển dụng hiện tại;
 - Chấp thuận cho nghỉ phép;
- c) Nếu người nộp đơn là chủ sở hữu của một doanh nghiệp hoặc một thể nhân tiến hành các hoạt động kinh doanh:
- Giấy chứng nhận đăng ký công ty;
 - Giấy chứng nhận đã hoàn tất nghĩa vụ thuế;
- d) Nếu người nộp đơn là hưu trí:
- Giấy chứng nhận nhận lương hưu;
- e) Các nguồn tài chính khác:
- Lệnh chuyển tiền;
 - Thẻ tín dụng;
 - Thu nhập thường xuyên từ quyền sở hữu bất động sản;
- f) Nếu người nộp đơn nhận được sự hỗ trợ trang trải chi phí lưu trú từ một người khác hoặc ở tại chỗ ở của một cá nhân:
- Xác nhận thanh toán các chi phí liên quan đến việc lưu trú của người nộp đơn hoặc xác nhận của cá nhân cung cấp chỗ ở cho người này trên một tờ khai quốc gia;
 - Thư mời / thư bảo lãnh gốc;
 - Bản copy chiếu hoặc chứng minh thư của người bảo trợ;
 - Bản copy giấy phép cư trú nếu người bảo trợ/chủ nhà là người nước ngoài;
 - Sao kê ngân hàng của người bảo trợ/chủ nhà cho thấy doanh thu trong ba tháng cuối, trừ khi việc anh ta có sở hữu các phương tiện tài chính không được xác định bằng cách khác.

8. **Tài liệu xác nhận chỗ ở** (ví dụ như thư mời chính thức hoặc đặt phòng khách sạn/ khách sạn cho nhân viên/ ký túc xá v.v. tại nơi tạm trú).
9. **Giấy tờ xác nhận phương tiện đi lại** - giấy xác nhận đặt vé máy bay khứ hồi. Người nhập cảnh vào khu vực Schengen sẽ phải trình giấy tờ xác nhận phương tiện trở lại.
10. **Tài liệu xác nhận mục đích** và điều kiện của kế hoạch lưu trú trên lãnh thổ Cộng hòa Ba Lan trong trường hợp:

a) Đi công tác:

- Giấy mời từ một doanh nghiệp hoặc cơ quan có thẩm quyền mời tham dự các cuộc họp, hội nghị hoặc sự kiện liên quan đến thương mại, công nghiệp hoặc nghề nghiệp;
- các tài liệu khác xác nhận mối quan hệ thương mại hoặc hợp tác;
- trong một số trường hợp, vé dự hội chợ và hội nghị,
- Tài liệu xác nhận hoạt động thương mại của doanh nghiệp (giấy phép xuất nhập khẩu hàng hóa, tài liệu xác nhận hoạt động trước đó, xác nhận đăng ký của công ty * v.v.);
- Xác nhận tuyển dụng có đóng dấu và được ký bởi thành viên của ban giám đốc, có ghi rõ vị trí của người nộp đơn trong doanh nghiệp.

b) Chuyển đi với mục đích khoa học hoặc đào tạo

- Xác nhận đăng ký tại một tổ chức giáo dục cho các khóa học lý thuyết hoặc dạy nghề được thực hiện như một phần của giáo dục cơ bản và chuyên ngành;
- Thẻ sinh viên hoặc xác nhận về các khóa học theo kế hoạch.

c) Chuyển đi được thực hiện cho mục đích du lịch hoặc cá nhân:

- Nếu đi với mục đích du lịch:

+ Xác nhận việc đặt chuyến đi có tổ chức do cơ quan du lịch cấp hoặc các giấy tờ khác có chứa thông tin về kế hoạch du lịch;

- + giấy tờ chứng minh mối ràng buộc của đương sự với Việt Nam , ví dụ: hợp đồng lao động không thời hạn với chủ sở hữu lao động trên lãnh thổ Việt Nam, giấy tờ sở hữu bất động sản trên lãnh thổ Việt Nam, vv;
- Nếu người nộp đơn đến thăm gia đình:
 - + Tài liệu xác nhận có mối quan hệ gia đình *; hoặc giấy đồng ý cho người được mời ở tại nhà của người mời trong suốt thời gian đi thăm thân, có chứng thực trong trường hợp không có mối quan hệ ruột thịt;
 - + Nếu người nộp đơn đã kết hôn - giấy chứng nhận kết hôn *;
 - + Giấy tờ chứng minh mối ràng buộc của đương sự với Việt Nam , ví dụ: hợp đồng lao động không thời hạn với chủ sở hữu lao động trên lãnh thổ Việt Nam, giấy tờ sở hữu bất động sản trên lãnh thổ Việt Nam, vv;
- d) Chuyển đi với mục đích tham gia các sự kiện chính trị, khoa học, văn hóa, thể thao hoặc tôn giáo hoặc vì lý do khác:
 - Thư mời, vé vào cửa, giấy chứng nhận đăng ký hoặc chương trình (nếu có thể) có chứa tên của tổ chức mời và thông tin về thời gian lưu trú hoặc tài liệu phù hợp khác cho biết mục đích của chuyến đi.
- e) Chuyển đi của các thành viên của các phái đoàn chính thức, theo lời mời chính thức, để tham dự các cuộc họp, tham vấn, đàm phán hoặc chương trình trao đổi, cũng như trong các sự kiện được tổ chức trên lãnh thổ của một quốc gia thành viên bởi các tổ chức liên chính phủ.
 - Bản copy thư mời chính thức;
 - Công hàm do cơ quan có thẩm quyền xác nhận rằng người nộp đơn là thành viên của phái đoàn chính thức đi đến quốc gia thành viên để tham gia vào các sự kiện được liệt kê ở trên.
- f) Chuyển đi với mục đích sức khỏe

- Giấy chứng nhận do bác sĩ y tế (do lãnh sự quán chỉ định) hoặc cơ sở y tế xác nhận cần phải được chăm sóc y tế chuyên khoa tại quốc gia đến;
- Một tài liệu chính thức của tổ chức chăm sóc sức khỏe xác nhận khả năng cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế chuyên khoa và sẵn sàng tiếp nhận bệnh nhân;
- Xác nhận thanh toán trả trước cho dịch vụ chăm sóc y tế;
- Tất cả các thư từ giữa bác sĩ chỉ định chữa bệnh và bệnh viện tiếp nhận, nếu có.

11. Ngoài ra, đối với các đơn xin thị thực cho trẻ vị thành niên, vui lòng cung cấp:

- Sự đồng ý của một phụ huynh/cả hai phụ huynh bằng văn bản, có chứng thực công chứng, về việc nộp đơn xin thị thực. Nếu chỉ có một người giám hộ, điều này cần được ghi lại bằng cách nộp thêm giấy khai sinh, phán quyết của tòa án công nhận sự độc quyền của người cha mẹ đó hoặc giấy chứng tử của người cha/mẹ kia*.
- Hộ chiếu của cha mẹ - bản gốc và bản copy*.
- Giấy khai sinh - bản gốc và bản copy*.

Nếu đưa trẻ được nhập vào hộ chiếu của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp - hãy nộp đơn xin thị thực riêng. Thị thực sẽ được dán vào hộ chiếu của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp đó.

12. Hãy nhớ:

- Các giấy tờ công có dấu * phải có giá trị (được cấp trước tối đa 3 tháng) và được chứng nhận bởi chính quyền địa phương có thẩm quyền; chúng cũng phải được dịch (dịch công chứng) sang tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.
- Tất cả các hồ sơ bằng tiếng việt phải được dịch sang tiếng anh hoặc tiếng ba lan.
- Bạn phải nộp đơn xin thị thực tại cơ quan ngoại giao thuộc khu vực lãnh sự nơi thường trú của bạn.
- Theo nguyên tắc, các tài liệu nêu trên đủ để đưa ra quyết định, nhưng lãnh sự có thể

yêu cầu bổ sung tài liệu khác.

- Hồ sơ xin thị thực cần nộp không sớm hơn 6 tháng trước ngày dự kiến đi của chuyến thăm hoặc theo quy tắc không muộn hơn 15 ngày theo lịch trước ngày dự kiến đi của chuyến thăm. Trong những trường hợp đặc biệt khẩn cấp lãnh sự có thể cho phép nộp hồ sơ vào thời gian muộn hơn 15 ngày theo lịch trước ngày dự kiến của chuyến thăm.
- Lãnh sự có quyền mời người xin thị thực tới văn phòng lãnh sự để phỏng vấn, nhưng không nhất thiết phải làm thế.
- Việc nộp các tài liệu giả mạo và cung cấp thông tin sai lệch có thể dẫn đến lệnh cấm nhập cảnh vào các quốc gia Schengen.
- Thị thực không đảm bảo việc nhập cảnh vào khu vực Schengen - quyết định cuối cùng được đưa ra bởi cơ quan chức năng tại cửa khẩu các quốc gia nơi bạn dự định qua.

4.2.4. Lệ phí

Lệ phí nộp hồ sơ xin visa Schengen là 2.070.000 đồng. Bạn sẽ thanh toán bằng tiền mặt trực tiếp tại văn phòng (bạn không thể sử dụng thẻ). Phí nộp xin xét duyệt thị thực Schengen cho trẻ em từ 6 – 12 tuổi là 1.040.000 VND.

Lệ phí cho đơn xin thị thực không được hoàn lại bất kể quyết định của lãnh sự là thế nào.

4.2.5. Thời gian xét duyệt hồ sơ

Việc xét duyệt hồ sơ để đưa ra quyết định là trong vòng 15 ngày theo lịch kể từ ngày nộp hồ sơ. Trong trường hợp riêng biệt thời hạn này có thể kéo dài tối đa đến 45 ngày theo lịch, đặc biệt là khi cần thiết phải kéo dài việc xác minh hồ sơ. Trong những trường hợp đặc biệt khẩn cấp quyết định về việc xét duyệt hồ sơ sẽ được đưa ra ngay lập tức.

4.2.6. Nhận kết quả thị thực

Bạn sẽ nhận hồ sơ đã được xem xét tại văn phòng cơ quan vào thứ Hai từ 15:00 - 16:00 và thứ Tư từ 13:00 đến 16:00 mà không cần hẹn trước. Phòng Lãnh sự không gửi hồ sơ

qua đường bưu điện. Cần đến lấy trực tiếp hoặc ủy quyền cho bên thứ ba nhận thị thực – để được điều này bạn cần làm giấy ủy quyền được chứng nhận bởi một công chứng viên hoặc Ủy ban Nhân dân có thẩm quyền nơi bạn cư trú. Việc ủy quyền phải được dịch từ tiếng Việt sang tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.

Các hồ sơ đã có kết quả, được đăng tải trên trang web của Đại sứ quán, được trả vào thứ Hai từ 15 giờ 00 đến 16 giờ 00 và thứ Tư từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 00.

4.2.7. Khiếu nại

Nếu bạn không đồng ý với quyết định của lãnh sự, bạn có quyền nộp đơn đề nghị xem xét lại. Bạn phải nộp tại văn phòng nơi đã ban hành quyết định thị thực trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được quyết định thị thực.

Lệ phí nộp đơn như vậy là 2.070.000 đồng. Yêu cầu xem xét lại được nộp vào thứ Ba trong khoảng thời gian từ 15:00 đến 16:00.

a) Thu hồi lại hoặc vô hiệu hóa thị thực Schengen

Nếu bạn nhận được quyết định thu hồi lại hoặc vô hiệu hóa thị thực Schengen, mà không đồng tình, bạn có thể nộp đơn xin xem xét lại. Tuy nhiên nếu bạn tự đề nghị thu hồi lại thị thực Schengen và Lãnh sự đã đồng ý tiếp nhận đơn thì sẽ không có quyền kháng cáo quyết định đó nữa.

Đơn xin xem xét lại quyết định của Lãnh sự phải được nộp trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được quyết định vô hiệu hóa hoặc thu hồi thị thực Schengen tại nơi đã cấp quyết định.

Phòng lãnh sự tiếp nhận hồ sơ xin xem xét lại vào thứ 3 hàng tuần từ 14h30 – 16h00.

Đơn xin xét lại quyết định thu hồi hoặc vô hiệu hóa thị thực Schengen là miễn phí.

b) Khiếu nại quyết định cấp thị thực Schengen, quyết định thu hồi hoặc vô hiệu hóa thị thực Schengen và khiếu nại các hoạt động khác của lãnh sự liên quan đến vấn đề này

Nếu Lãnh sự sau khi xem xét hồ sơ xin xét lại của bạn tiếp tục đưa ra quyết định từ chối cấp thị thực, vô hiệu hóa hoặc thu hồi mà bạn không đồng tình với quyết định này, bạn có thể Khiếu nại đến Tòa án Hành chính cấp tỉnh ở Vác-xa-va. Đơn khiếu nại phải được chuyển thông qua Lãnh sự, người mà đã cấp quyết định từ chối trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của hồ sơ xin xem xét lại.

Khi đưa đơn khiếu nại cho Lãnh sự bạn không phải trả phí gì, nhưng thủ tục hành chính ở tòa án sẽ có tính phí. Nên bạn phải sẵn sàng cho việc có thể được tòa án liên hệ để trả phí. Thông tin liên quan đến phí tòa án trong trường hợp nộp đơn khiếu nại đến tòa án hành chính và các trường hợp có thể xin miễn phí có thể tìm thấy trên trang web:

<http://bip.warszawa.wsa.gov.pl/133/wpis-sadowy-zasady-dokonywania-wpisu.html>

4.3. Thị thực quốc gia (loại D)

4.3.1. Nộp hồ sơ

Bạn sẽ nộp hồ sơ tại cơ quan lãnh sự Ba Lan, địa chỉ: 3 Chùa Một Cột, Ba Đình, Hà Nội, lối vào từ 5 Bà Huyện Thanh Quan. Giờ mở cửa: hàng ngày từ 08:00 đến 12:00

Bạn phải nộp đơn xin thị thực trực tiếp. Cơ quan ngoại giao không chấp nhận đơn gửi qua fax, thư tín hoặc e-mail.

4.3.2. Đặt hẹn

Đặt hẹn nộp đơn bằng việc đăng ký tại hệ thống e-konsulat.

Hãy nhớ rằng bạn phải nộp đơn xin thị thực không muộn hơn hai tuần trước khi bạn khởi hành theo kế hoạch.

4.3.3. Hồ sơ cần chuẩn bị

1. **Đơn xin visa** tải từ hệ thống điện tử e-konsulat đã điền đầy đủ, in ra và ký tên;
2. Một bức **ảnh màu** với kích thước 3,5 x 4,5 cm. Ảnh nên:

- a. sắc nét, chụp trên nền trắng và in trên giấy chất lượng cao,
 - b. Không quá 6 tháng,
 - c. Chụp trực diện, hiển thị rõ hai mắt và mặt từ hai phía từ đỉnh đầu đến bờ vai trên, để khuôn mặt chiếm 70-80% diện tích ảnh. Khi chụp ảnh phải bỏ mũ và khăn.
3. **Hộ chiếu** được cấp trong mười năm qua, có giá trị ít nhất 3 tháng kể từ ngày trở lại theo kế hoạch, với tối thiểu 2 trang trống để dán thị thực.
 4. **Bản copy** của các trang trong hộ chiếu có chứa dữ liệu cá nhân và ảnh.
 5. **Bảo hiểm y tế** (du lịch) có giá trị trên lãnh thổ tất cả các nước thuộc khối Schengen với số tiền bảo hiểm không dưới 30.000 EUR hoặc 50.000 USD.
 6. **Bản gốc** của Hộ khẩu hoặc bản sao được chứng thực sao y bản chính bởi Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao Việt Nam, Ủy ban Nhân dân có thẩm quyền tại nơi thường trú của bạn hoặc công chứng. Một bản sao được chứng thực của tài liệu này nên được thực hiện không sớm hơn ba tháng trước ngày nộp cho văn phòng. Hộ khẩu phải có bản dịch tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.
 7. **Xác nhận sở hữu nguồn tài chính** *(không liên quan đến visa lao động)*:
 - a) bản gốc sao kê ngân hàng (doanh nghiệp hoặc cá nhân) cho thấy doanh thu từ ba tháng qua.
 - b) Nếu người nộp đơn đang được tuyển dụng lao động:
 - Ba tháng lương cuối cùng;
 - hợp đồng lao động hoặc xác nhận về việc tuyển dụng hiện tại;
 - Chấp thuận cho nghỉ phép;
 - c) Nếu người nộp đơn là chủ sở hữu của một doanh nghiệp hoặc một thể nhân tiến hành các hoạt động kinh doanh:
 - Giấy chứng nhận đăng ký công ty;

- Giấy chứng nhận đã hoàn tất nghĩa vụ thuế;

d) Nếu người nộp đơn là hưu trí:

- Giấy chứng nhận nhận lương hưu;

e) Các nguồn tài chính khác:

- Lệnh chuyển tiền;
- Thẻ tín dụng;
- Thu nhập thường xuyên từ quyền sở hữu bất động sản;

f) Nếu người nộp đơn nhận được sự hỗ trợ trang trải chi phí lưu trú từ một người khác hoặc ở tại chỗ ở của một cá nhân:

- Xác nhận thanh toán các chi phí liên quan đến việc lưu trú của người nộp đơn hoặc xác nhận của cá nhân cung cấp chỗ ở cho người này trên một tờ khai quốc gia;
- Thư mời / thư bảo lãnh gốc;
- Bản copy chiếu hoặc chứng minh thư của người bảo trợ;
- Bản copy giấy phép cư trú nếu người bảo trợ/chủ nhà là người nước ngoài;
- Sao kê ngân hàng của người bảo trợ/chủ nhà cho thấy doanh thu trong ba tháng cuối, trừ khi việc anh ta có sở hữu các phương tiện tài chính không được xác định bằng cách khác.

8. Tài liệu **xác nhận chỗ ở** (ví dụ như thư mời chính thức hoặc đặt phòng khách sạn/ khách sạn cho nhân viên/ ký túc xá v.v. tại nơi tạm trú).

9. Đặt chỗ **vé máy bay đi Ba Lan**.

10. Tài liệu **xác nhận mục đích ở lại** trên lãnh thổ Cộng hòa Ba Lan :

a) Chuyển đi với mục đích khoa học hoặc đào tạo:

- Bằng tốt nghiệp cấp giáo dục thấp hơn và cho phép bắt đầu học tập hoặc đào tạo tại Ba

Lan;

- Sơ yếu lý lịch (CV)
- Bản gốc xác nhận về việc chấp nhận người nộp đơn được học tập hoặc tham gia một hình thức giáo dục khác tại một tổ chức giáo dục của Ba Lan; trong trường hợp đang là sinh viên của một tổ chức giáo dục Ba Lan cần nộp thẻ sinh viên hoặc bản gốc xác nhận việc tiếp tục được học tập;
- Xác nhận thanh toán chi phí giáo dục tại một cơ sở giáo dục của Ba Lan hoặc xác nhận nhận học bổng mà học bổng đó trang trải chi phí giáo dục;
- Chứng nhận trình độ tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh đủ yêu cầu có thể theo học tại các trường đại học.
- bản sao giấy khai sinh người nộp đơn trong trường hợp bố mẹ người ấy trang trải chi phí du học tại Ba Lan.

b) Trường hợp xin thị thực với mục đích làm việc trên lãnh thổ Cộng hòa Ba Lan

- Giấy phép lao động do văn phòng tỉnh có thẩm quyền cấp;

c) Trường hợp xin thị thực với mục đích khác:

- nếu người nộp đơn đi thăm thân:
 - + giấy tờ chứng minh mối quan hệ ruột thịt giữa người mời và người được mời (vd. trích lục khai sinh, trích lục kết hôn);
 - + giấy mời đích danh được cấp và đăng ký tại Cơ quan Tỉnh nơi cư trú của người mời;
 - + giấy tờ chứng minh mối ràng buộc của đương sự với Việt Nam , ví dụ: hợp đồng lao động không thời hạn với chủ sở hữu lao động trên lãnh thổ Việt Nam, giấy tờ sở hữu bất động sản trên lãnh thổ Việt Nam, vv;

11. Ngoài ra, **đối với các đơn xin thị thực cho trẻ vị thành niên**, vui lòng cung cấp:

- Sự có mặt của cả hai phụ huynh khi nộp đơn xin thị thực cho con chưa đủ tuổi vị thành

niên là bắt buộc. Văn bản đồng ý có xác thực công chứng của một phụ huynh/cả hai phụ huynh để nộp đơn xin thị thực là cần thiết trong trường hợp không có mặt một hoặc cả hai phụ huynh. Trong lúc nộp đơn, nếu chỉ một phụ huynh có quyền giám hộ con, việc này cần được ghi lại bằng cách nộp thêm giấy khai sinh, phán quyết của tòa án công nhận sự độc quyền của người cha mẹ đó hoặc giấy chứng tử của người cha/mẹ kia.

- Hộ chiếu của cha mẹ - bản gốc và bản copy.
- Giấy khai sinh - bản gốc và bản copy.

Nếu đưa trẻ được nhập vào hộ chiếu của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp - hãy nộp đơn xin thị thực riêng. Thị thực sẽ được dán vào hộ chiếu của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp.

12. Hãy nhớ:

- Các giấy tờ công sở phải có giá trị (được cấp trước tối đa 3 tháng) và được chứng nhận bởi chính quyền địa phương có thẩm quyền; chúng cũng phải được dịch (dịch công chứng trong một số trường hợp) sang tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.
- Tất cả các hồ sơ bằng tiếng việt phải được dịch sang tiếng anh hoặc tiếng ba lan.
- Bạn phải nộp đơn xin thị thực tại cơ quan ngoại giao thuộc khu vực lãnh sự nơi thường trú của bạn.
- Theo nguyên tắc, các tài liệu nêu trên đủ để đưa ra quyết định, nhưng lãnh sự có thể yêu cầu bổ sung tài liệu khác.
- Lãnh sự có quyền mời người xin thị thực tới văn phòng lãnh sự để phỏng vấn, nhưng không nhất thiết phải làm thế.
- Thị thực loại D cho phép bạn ở các quốc gia thuộc khu vực Schengen khác trong 90 ngày trong bất kỳ khoảng thời gian 180 ngày nào. Điều này có nghĩa là bạn chỉ có thể ở lại hợp pháp trong khu vực Schengen nếu bạn không vượt quá 90 ngày trong 180

ngày qua.

- Thị thực loại D có thể được cấp với hiệu lực tối đa là một năm.
- Hãy lưu ý, thị thực không đảm bảo việc nhập cảnh vào khu vực Schengen - quyết định cuối cùng được đưa ra bởi Cơ quan Biên Phòng.

4.3.4. Lệ phí

Lệ phí nộp hồ sơ xin visa là 2 070 000 đồng. Bạn sẽ thanh toán bằng tiền mặt trực tiếp tại văn phòng (bạn không thể sử dụng thẻ).

Lệ phí cho đơn xin thị thực không được hoàn lại nếu người nộp đơn quyết định hủy đơn đăng ký của mình.

Lệ phí cho đơn xin thị thực không được hoàn lại bất kể quyết định của lãnh sự là thế nào.

4.3.5. Thời gian xét duyệt hồ sơ

Lãnh sự có 15 ngày theo lịch để đưa ra quyết định cấp thị thực. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian này có thể được kéo dài đến 30 hoặc 60 ngày.

Nhận kết quả thị thực

Bạn sẽ nhận hồ sơ đã được xem xét tại văn phòng cơ quan vào thứ Hai từ 15:00 - 16:00 và thứ Tư từ 13:00 đến 16:00 mà không cần hẹn trước. Bạn cũng có thể ủy quyền cho bên thứ ba nhận thị thực – để được điều này bạn cần làm giấy ủy quyền được chứng nhận bởi một công chứng viên hoặc Ủy ban Nhân dân có thẩm quyền nơi bạn cư trú. Việc ủy quyền phải được dịch từ tiếng Việt sang tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.

Người nộp hồ sơ phải tự mình kiểm tra tình trạng hồ sơ trên trang web Đại sứ quán ở mục Thông tin lãnh sự- thị thực. Nếu mã số hồ sơ của bạn có trong danh sách hồ sơ đã có kết quả, bạn có thể đến nhận kết quả hồ sơ vào các ngày quy định.

Các hồ sơ đã có kết quả, được đăng tải trên trang web của Đại sứ quán, được trả vào thứ Hai từ 15 giờ 00 đến 16 giờ 00 và thứ Tư từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 00.

4.3.6. Khiếu nại

Nếu bạn không đồng ý với quyết định của lãnh sự, bạn có quyền nộp đơn đề nghị xem xét lại. Bạn phải nộp tại văn phòng nơi đã ban hành quyết định thị thực trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Lệ phí nộp đơn như vậy là 2.070.000 đồng. Yêu cầu xem xét lại được nộp vào thứ Ba trong khoảng thời gian từ 15:00 đến 16:00.

4.4. Thị thực quá cảnh sân bay (loại A)

4.4.1. Nộp hồ sơ

Bạn sẽ nộp hồ sơ tại cơ quan lãnh sự của Cộng hòa Ba Lan, địa chỉ: 3 Chùa Một Cột, Ba Đình, Hà Nội, lối vào từ 5 Bà Huyện Thanh Quan. Giờ hành chính: hàng ngày từ 08:00 đến 12:00.

Đơn đề nghị cấp thị thực bạn phải nộp trực tiếp. Cơ quan đại diện không tiếp nhận đơn được gửi qua fax, bưu điện hay email.

4.4.2. Đặt hẹn

Để có được cuộc gặp hẹn cho việc nộp đơn đề nghị cấp thị thực cần phải đặt lịch qua hệ thống e-konsulat.

Hồ sơ xin thị thực cần nộp không sớm hơn 6 tháng trước ngày dự kiến đi của chuyến thăm hoặc theo quy tắc không muộn hơn 15 ngày theo lịch trước ngày dự kiến đi của chuyến thăm. Trong những trường hợp đặc biệt khẩn cấp lãnh sự có thể cho phép nộp hồ sơ vào thời gian muộn hơn 15 ngày theo lịch trước ngày dự kiến của chuyến thăm.

4.4.3. Hồ sơ cần chuẩn bị

a) Hãy nhớ:

Bạn nộp đơn xin thị thực loại A nếu như:

- Bạn dự định chỉ ở lại trong khu vực quá cảnh của sân bay và không có kế hoạch rời khỏi đó. Thị thực loại A **không cho phép** bạn lưu trú trong khu vực Schengen.
- Nếu bạn là công dân một trong những quốc gia sau: Afghanistan, Bangladesh, Cộng hòa dân chủ Congo, Erytrea, Etiopia, Ghana, Iran, Irak, Nigeria, Pakistan, Somalia, Sri Lanka.

Bạn được miễn trừ xin thị thực loại A nếu như:

- Bạn sở hữu hộ chiếu ngoại giao,
- Bạn là thành viên thân cận trong gia đình của công dân Liên minh Châu Âu,
- Bạn có thị thực loại C hoặc D hoặc giấy phép cư trú được cấp bởi một trong các quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu
- Bạn có giấy phép cư trú được liệt kê trong phụ lục đính kèm Bộ luật Chung về thị thực V , giấy phép mà được cấp bởi Andorra, Canada, Nhật Bản, San Marino lub Hợp chúng quốc Hoa Kỳ,
- Bạn có thị thực hợp lệ còn giá trị tại một quốc gia thuộc Khu vực Kinh tế Châu Âu hoặc Canada, Nhật Bản hoặc Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, hoặc khi bạn trở về từ các quốc gia đó sau khi sử dụng thị thực ấy.

b) Những giấy tờ yêu cầu:

- Hoàn thành đơn xin thị thực trong hệ thống e-konsulat, in và ký tên;
- Chụp ảnh màu với kích thước 3,5 x 4,5 cm. Ảnh nên là:
 - + sắc nét, được thực hiện trên nền trắng và in trên giấy chất lượng cao.
 - + không quá 6 tháng
 - + được chụp thẳng, hiển thị rõ ràng mắt và mặt ở cả hai bên từ đỉnh đầu đến vai trên sao cho khuôn mặt chiếm 70-80% ảnh. Ảnh phải được chụp mà không có mũ, khăn choàng.

- Hộ chiếu được cấp trong vòng mười năm qua, có giá trị ít nhất 3 tháng kể từ ngày dự định quay trở lại, với tối thiểu còn 2 trang trống để dán thị thực.
- Bản sao trang hộ chiếu có dữ liệu cá nhân và ảnh.
- Bảo hiểm y tế, có giá trị trong khu vực Schengen với mức bảo hiểm không dưới 30.000 EUR.
- Một bản sao giấy tờ tùy thân xác nhận việc cư trú của bạn trong khu vực lãnh sự nơi bạn đang xin thị thực.
- Giấy tờ xác nhận hành trình tiếp theo sau khi rời khỏi khu vực quá cảnh (ví dụ vé máy bay hoặc thị thực đến quốc gia đích).
- Thông tin để xác nhận rằng bạn không có kế hoạch xâm nhập lãnh thổ của các quốc gia Schengen.

c) Ngoài ra, khi nộp đơn xin thị thực cho trẻ vị thành niên cũng cần phải xuất trình:

- Sự đồng ý của một phụ huynh/cả hai phụ huynh bằng văn bản, có chứng thực công chứng, về việc nộp đơn xin thị thực. Nếu chỉ có một người giám hộ, điều này cần được ghi lại bằng cách nộp thêm giấy khai sinh, phán quyết của tòa án công nhận sự độc quyền của người cha mẹ đó hoặc giấy chứng tử của người cha/mẹ kia.
- Hộ chiếu của bố mẹ – bản gốc và bản copy.
- Giấy khai sinh – bản gốc và bản copy.

Nếu đưa trẻ được nhập vào hộ chiếu của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp - hãy nộp đơn xin thị thực riêng. Thị thực sẽ được dán vào hộ chiếu của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp.

d) Chú ý:

- Bạn phải nộp đơn xin thị thực tại cơ quan ngoại giao thuộc khu vực lãnh sự thường trú của bạn.

- Theo nguyên tắc, các giấy tờ nêu trên đủ để đưa ra quyết định, nhưng lãnh sự có thể yêu cầu bổ sung tài liệu khác.
- Lãnh sự có quyền mời người xin thị thực tới văn phòng lãnh sự để phỏng vấn, nhưng không nhất thiết phải làm thế..
- Thị thực loại A không cho phép rời khỏi khu vực quá cảnh sân bay .

4.4.4. Lệ phí

Lệ phí nộp hồ sơ xin visa là 1 550 000 đồng. Bạn sẽ thanh toán bằng tiền mặt trực tiếp tại văn phòng (bạn không thể sử dụng thẻ). Đối với trẻ vị thành niên đến 12 tuổi, lệ phí nộp đơn là 910.000 đồng.

Lệ phí cho đơn xin thị thực không được hoàn lại bất kể quyết định của lãnh sự như thế nào.

4.4.5. Thời gian xét duyệt hồ sơ

Việc xét duyệt hồ sơ để đưa ra quyết định là trong vòng 15 ngày theo lịch kể từ ngày nộp hồ sơ. Trong trường hợp riêng biệt thời hạn này có thể kéo dài tối đa đến 45 ngày theo lịch, đặc biệt là khi cần thiết phải kéo dài việc xác minh hồ sơ. Trong những trường hợp đặc biệt khẩn cấp quyết định về việc xét duyệt hồ sơ sẽ được đưa ra ngay lập tức.

4.4.6. Nhận kết quả

Bạn sẽ nhận hồ sơ đã được xem xét tại văn phòng cơ quan vào thứ Hai từ 15:00 - 16:00 và thứ Tư từ 13:00 đến 16:00 mà không cần hẹn trước. Bạn cũng có thể ủy quyền cho bên thứ ba nhận thị thực – để được điều này bạn cần làm giấy ủy quyền được chứng nhận bởi một công chứng viên hoặc Ủy ban Nhân dân có thẩm quyền nơi bạn cư trú. Việc ủy quyền phải được dịch từ tiếng Việt sang tiếng Ba Lan hoặc tiếng Anh.

4.4.7. Khiếu nại

Nếu bạn không đồng ý với quyết định của lãnh sự, bạn có quyền nộp đơn đề nghị xem xét lại. Bạn phải nộp tại văn phòng nơi đã ban hành quyết định thị thực trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Lệ phí nộp đơn như vậy là 1.550.000 đồng. Yêu cầu xem xét lại được nộp vào thứ Ba trong khoảng thời gian từ 15:00 đến 16:00.

Tiền tệ

Ba Lan không phải là thành viên của hệ thống tiền tệ Euro và tiền tệ hợp pháp ở Ba Lan là zloty (PLN). Ở hầu hết các nơi, không thể thanh toán bằng Euro hoặc đô la Mỹ, chỉ một số khách sạn và một vài trung tâm mua sắm chấp nhận Euro. Tiền có thể được đổi trong ngân hàng hoặc các văn phòng trao đổi (kantors) có mặt rộng rãi ở Ba Lan, cả ở các thành phố lớn và nhỏ. Trao đổi tiền qua quầy cũng có sẵn tại các khách sạn lớn, tại các cửa khẩu biên giới hoặc các cửa hàng chuyên dụng trên khắp các thị trấn và thành phố. Tất cả các loại ngoại tệ chính có thể được đổi sang đồng zloty của Ba Lan. Kể từ khi Ba Lan gia nhập EU, tỷ giá hối đoái đã tỏ ra khá ổn định ngay cả khi đồng zloty đã tăng giá trong những năm qua. Theo quy luật chung, các kantors mua bán tiền tệ rẻ hơn ngân hàng.

Khách nước ngoài đến Ba Lan có thể yên tâm về việc dễ dàng tiếp cận các ngân hàng và máy rút tiền, đặc biệt là ở các thị trấn lớn. Ở Ba Lan, ATM, hoạt động 24 giờ một ngày, cung cấp khả năng tiếp cận tiền dễ dàng hơn nhiều so với ngân hàng. ATM thường có thể được tìm thấy gần những nơi như ngân hàng, nhà ga, sân bay, siêu thị, trung tâm thị trấn và những nơi khác phổ biến với du khách. Ba Lan có mạng lưới ATM dày đặc, được kết nối với tất cả các mạng quốc tế. Có hơn hai mươi hai nghìn máy ATM được đặt trên khắp Ba Lan.

Thẻ ghi nợ (debit) và thẻ tín dụng (credit) được chấp nhận rộng rãi, và thanh toán bằng thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng được coi là hình thức thanh toán tiêu chuẩn. Tất cả các cửa hàng bán lẻ lớn và phần lớn các cửa hàng và nhà hàng khác đều chấp nhận thẻ ghi nợ và

thẻ tín dụng. Phổ biến nhất là VISA, MasterCard và Maestro, với American Express và Diners cũng có mặt và được chấp nhận bởi các máy ATM lớn. Séc du lịch không phổ biến ở Ba Lan. Chỉ có hai ngân hàng Ba Lan (PKO BP và Pekao SA) có séc du lịch bằng tiền mặt. Séc du lịch cũng có thể được chuyển thành tiền mặt bằng Currency Express tại Sân bay Quốc tế Warsaw Chopin. Séc du lịch ít được sử dụng ở Ba Lan vì chỉ có một số khách sạn lớn mới có thể chấp nhận chúng làm phương tiện thanh toán. Chúng không được chấp nhận ở những nơi khác.

Viễn thông và điện

Dịch vụ điện thoại di động dựa trên hệ GSM/DCS/UMTS/LTE, với phạm vi phủ sóng cả nước. Truy cập internet có sẵn ở tất cả các loại khách sạn, mặc dù một số khách sạn có tính phí. Truy cập wi-fi miễn phí có sẵn ở các thành phố lớn, trạm xăng, trung tâm mua sắm, cửa hàng cà phê và nhà hàng.

Trong trường hợp khẩn cấp, gọi số 112 từ di động hoặc điện thoại cố định.

Đề gọi đến Ba Lan từ nước ngoài: +48 và số điện thoại (bao gồm mã thành phố trong trường hợp gọi đường dây cố định).

Ví dụ gọi số 08765.123456 thì sẽ gọi 0048.8765.123456, bỏ số 0 ở đầu.

Điện ở Ba Lan là 230V và 50 Hz, với ổ cắm tiêu chuẩn Châu Âu (giống như Đức và Pháp).

Giao thông vận tải

Vận tải bằng đường hàng không đến và đi từ Ba Lan thì rất tốt. Máy bay quốc tế đến Ba Lan nhiều lần trong ngày từ khắp nơi trên thế giới, và Hãng hàng không Ba Lan LOT có các chuyến bay trực tiếp đến Warsaw từ Chicago, New York và Los Angeles.

Hệ thống giao thông ở Ba Lan khá phát triển, việc di chuyển ở Ba Lan thêm nhanh chóng, đảm bảo nhờ vào việc sử dụng các phương tiện công cộng như:

- Xe bus: Hệ thống xe bus ở đây rất nhiều, nó có mặt ở đa số các thành phố, thị trấn. Nếu bạn muốn di chuyển trong cự ly ngắn thì phương tiện này sẽ rất tốt và tiện lợi.
- Xe điện ngầm: Warsaw là thành phố duy nhất ở Ba Lan có hệ thống xe điện ngầm, nên du khách chỉ có thể sử dụng phương tiện này di chuyển trong thành phố Warsaw.
- Taxi: Phương tiện này rất nhanh và tiện lợi, tuy nhiên giá cả sẽ mắc hơn các phương tiện còn lại, du khách nên hỏi giá kỹ trước khi sử dụng.

Giá cả taxi rất phải chăng. Nên gọi điện thoại trước cho một hãng taxi có uy tín để phát tín hiệu radio và bảo đảm an ninh cá nhân, cũng như tránh bị chặt chém. Dịch vụ gọi xe, chẳng hạn như Uber và MyTaxi cũng có sẵn. Nhiều thành phố cũng đã có dịch vụ chia sẻ xe hơi.

Các hãng taxi lớn tại Warsaw gồm có:

- Sawa, số điện thoại: 22 644 4444
- Korpo, số điện thoại: 22 196 24
- MPT, số điện thoại: 22 19191

Bên cạnh đó, giao thông vận tải trong Ba Lan khá thuận tiện, đặc biệt là bằng máy bay và tàu hỏa. Có nhiều chuyến bay hoạt động giữa các thành phố lớn. Tuyến đường sắt rộng lớn và thường đáng tin cậy, với các tuyến đường nội thành cung cấp các toa hạng nhất, dịch vụ nhanh đến các thành phố lớn. Tuy nhiên, du lịch bằng đường sắt đến một số nơi có thể mất nhiều thời gian hơn so với dự kiến nhưng gần đây phương thức vận chuyển này đã được đầu tư nhiều về cơ sở hạ tầng và đầu xe lửa.

Dịch vụ cho thuê ô tô rất phong phú, nhưng do lưu lượng xe gia tăng đáng kể trong vài năm qua và hệ thống đường cao tốc không bắt kịp, nên lái xe trong các thành phố lớn tại Ba Lan, đặc biệt là ban đêm có thể khá nguy hiểm. Mạng lưới đường cao tốc của Ba Lan, nhìn chung kém phát triển, và đang được trùng tu lớn để đáp ứng các tiêu chuẩn của EU. Các đường cao tốc chính A1, A2 và A4 vẫn còn đang xây dựng, nhưng một số nhánh

trong các đường này đã đi vào hoạt động. Do đó, việc đi lại từ Warsaw đến các thành phố lớn khác (Krakow, Poznan, Gdansk) trở nên ngắn hơn, an toàn và thoải mái hơn đáng kể.

➤ **Di chuyển bằng hàng không từ Việt Nam đến Ba Lan:**

Theo thống kê thì hiện tại có khoảng 50 hãng hàng không khai thác đường bay từ Việt Nam đến Ba Lan. Do đó du khách sẽ có nhiều lựa chọn hơn trong việc chọn lựa hãng hàng không phù hợp với mục đích chuyến đi, nhu cầu, cũng như chi phí cho chuyến hành trình.

Ở Việt Nam các chuyến bay sẽ xuất phát từ 2 cảng hàng không quốc tế là sân bay Nội Bài – Hà Nội và Tân Sơn Nhất – Thành phố Hồ Chí Minh. Tùy vào điểm xuất phát mà du khách có thể tham khảo hành trình phù hợp với mình.

- **Đường bay Hà Nội – Warsaw:** Có khoảng 44 chuyến bay/ngày của một số hãng hàng không phục vụ đường bay đến Warsaw như Vietnam Airlines, Qatar Airways, Alitalia Linee Aeree Italiane, Dragonair,.. Du khách sẽ quá cảnh từ 1 – 2 điểm, tại một số thành phố như Bangkok – Thái Lan, Paris – Pháp, Munich – Đức,.. Giá vé dao động từ 415 – 5.102 USD/chuyến.
- **Đường bay Sài Gòn – Warsaw:** Có khoảng 46 chuyến bay của một số hãng hàng không phục vụ đường bay đến Warsaw như Aeroflot Russian Airlines, Etihad Airways, Turkish Airlines, Vietnam Airlines, Air Berlin. Giá vé dao động từ 350 – 8.659 USD/chuyến.
- **Đường bay Hà Nội – Krakow:** Một số hãng hàng không khai thác đường bay này như Deutsche Lufthansa, Vietnam Airlines, Qatar Airways, Thai Airways,.. mỗi ngày có khoảng 36 chuyến bay. Giá vé dao động từ 608 – 4.934 USD/chuyến.
- **Đường bay Sài Gòn – Krakow:** Qatar Airways, Jetstar Asia, Etihad Airways, Deutsche Lufthansa, Air Berlin,.. là các hãng hàng không khai thác đường bay này. Giá vé dao động từ 688 – 4.893 USD/chuyến.

Tiếng Anh cơ bản được sử dụng rộng rãi ở hầu hết các khách sạn và nhà hàng. Khách sạn quốc tế và nhà hàng phục vụ cho người nước ngoài chấp nhận các loại thẻ tín dụng phổ biến, mặc dù một số khách sạn nhỏ và nhà hàng có thể không sử dụng. Xin lưu ý rằng đồng Euro chưa được chấp nhận ở Ba Lan.

Kinh doanh khách sạn hạng nhất có sẵn trong hầu hết các thành phố lớn tại Ba Lan, và một số có ở các trung tâm thương mại quận. Các khách sạn lớn trang bị máy điều hòa không khí trong phòng với truy cập internet và gọi điện thoại trực tiếp. Nhiều khách sạn trung tâm cung cấp các tiện nghi với máy tính, máy fax, dịch vụ hỗ trợ kinh doanh và internet. Giá phòng cạnh tranh theo mùa, khách đi công tác nên kiểm tra và xác nhận giá phòng. Tất cả các dịch vụ khách sạn đều trả được bằng thẻ tín dụng. Giá phòng có thể cao hơn trong các ngày lễ và các ngày gần ngày lễ.

Ngôn ngữ

Tiếng Ba Lan là ngôn ngữ chính thức ở Ba Lan. Nên giao tiếp bằng tiếng Ba Lan nếu người bán muốn nhận được thư trả lời và hướng dẫn nhanh chóng. Tiếng Ba Lan là ngôn ngữ rất khó học. Vì thế người Ba Lan đánh giá rất cao những ai có thể nói và hiểu được ngôn ngữ của họ. Thậm chí nếu bạn thể hiện có ý muốn và quyết tâm cũng như đã rất cố gắng để học tiếng Ba Lan cũng đủ để được người Ba Lan cho điểm cao. Chỉ thể hệ doanh nhân trẻ ở Ba Lan thông thạo tiếng Anh. Vì thế, bạn nên chuẩn bị chu đáo từ trước về ngôn ngữ khi làm việc với người Ba Lan. Khi tiến hành công việc kinh doanh ở Ba Lan, nên có một thông dịch viên tiếng Ba Lan đủ tiêu chuẩn. Dịch vụ khách hàng Warsaw có thể cung cấp danh sách thông dịch viên.

Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày nghỉ

Giờ Ba Lan đi trước Việt Nam 5h đồng hồ (5h sáng ở Ba Lan là 10h sáng ở Việt Nam)

Giờ chuẩn UTC/GMT +1 giờ

Quy ước giờ mùa hè +1 giờ

Quy ước giờ mùa hè bắt đầu vào ngày Chủ nhật 29/3/2015, 02:00 giờ địa phương chuẩn, đồng hồ sẽ được chỉnh lại muộn hơn 1 giờ thành 03:00

Quy ước giờ mùa hè kết thúc vào ngày Chủ nhật 25/10/2015, 03:00 giờ địa phương mùa hè, đồng hồ sẽ được chỉnh lại sớm hơn 1 giờ thành 02:00

Giờ làm việc thường xuyên trong hầu hết các văn phòng chính phủ là từ 8:00 – 4:00 PM và 9:00 – 5:00 trong khu vực tư nhân.

➤ **Các ngày nghỉ lễ của Ba Lan trong năm 2024**

Năm mới	Thứ Hai, 01/01
Ngày lễ Ba Vua (Three Kings' Day)	Thứ Bảy, 06/01
Lễ Phục sinh	Chủ nhật, 31/3
Lễ Phục sinh Thứ 2	Thứ Hai, 01/4
Lễ Lao động	Thứ Tư, 01/5
Ngày Hiến pháp	Thứ Sáu, 03/5
Ngày lễ Chúa Thánh Thần	Chủ nhật, 19/5
Ngày của Mẹ	Chủ nhật, 26/5
Ngày kỉ niệm Corpus Christi	Thứ Năm, 30/5
Ngày của cha	Chủ nhật, 23/6
Lễ Đức Mẹ lên trời	Thứ Năm, 15/ 8
Lễ các thánh	Thứ Sáu, 01/11
Ngày Độc lập	Thứ Hai, 11/11
Lễ Giáng sinh	Thứ Tư, 25/12
Lễ Thánh Stephen	Thứ Năm, 26/12

Vào ngày 1 tháng 3 năm 2018, đạo luật hạn chế thương mại vào Chủ nhật có hiệu lực. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2019, chỉ có một ngày Chủ nhật cuối trong tháng được phép làm thương mại. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2020, tất cả các giao dịch sẽ bị cấm vào tất cả các ngày Chủ nhật, trừ thứ bảy.

Ba Lan tuân theo Giờ tiết kiệm ánh sáng ban ngày của Châu Âu, bắt đầu vào Chủ nhật cuối cùng của tháng 3 và kết thúc vào Chủ nhật cuối cùng của tháng 10.

Chương 9: Thông tin liên hệ và các sự kiện thương mại

Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan

Ông Hà Hoàng Hải - Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại nước Cộng hòa Ba Lan, kiêm nhiệm Lit-va

Địa chỉ: Phố Resorowa 36, 02 – 956 Warszawa

Mã vùng: 0048 – 22

Điện thoại: 6516098 (Tổng đài)

Lãnh sự: (0048 - 22) 6516098/ ext. 2

Email: vnemb.poland@yahoo.com

Vnemb.pl@mofa.gov.vn

Website: <https://vietnamembassy-poland.org/vi/>

Giờ làm việc:

Bộ phận văn phòng: từ thứ 2 – 6: Sáng: 8h30 – 12h, chiều: 13h30 – 17h30

Bộ phận lãnh sự: 9h00 – 12h00 từ thứ 2 đến thứ 4

➤ Thương vụ Việt Nam tại Ba Lan

Địa chỉ: Ul. Słonki 5K, 02-843, Warszawa

Email: pl@moit.gov.vn, vinatrade@hotmail.com

Mobile/Viber/Facetime: +48662204049

Email: poland.eid@mod.gov.vn;

Phòng Thương mại Ba Lan

Ông: Andrzej Arendarski, Chủ tịch

Địa chỉ: ul. Trebacka 4

00-074 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 630-9600

Fax: (48) 22 827-4673

E-mail: kig@kig.pl

Trang web: <http://www.kig.pl/>

Văn phòng chính phủ Ba Lan

➤ Bộ Khí hậu

Địa chỉ: ul. Wawelska 52/54

00-922 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 579-2900

Fax: (48) 22 579-2450

E-mail: info@mos.gov.pl

Trang web: <https://www.gov.pl/web/klimat>

➤ Bộ kỹ thuật số

Địa chỉ: Królewska 27

00-060 Warsaw

Fax: (48) 22 829-4850

E-mail: mc@mc.gov.pl

Trang web: www.gov.pl/cyfryzacja

➤ Bộ tài sản nhà nước

Địa chỉ: ul. Krucza 36/Wspólna 6

00-522 Warszawa

E-mail: map@map.gov.pl

Trang web: www.gov.pl/aktywa-panstwowe

➤ **Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

Địa chỉ: ul. Wspólna 30

00-930 Warsaw

Điện thoại: (48) 222 500 118

Fax: (48) 22 623 27 50, 623 27 51

E-mail: kancelaria@minrol.gov.pl

Trang web: www.gov.pl/rolnictwo

➤ **Bộ Tài chính**

Địa chỉ: ul. Swietokrzyska 12

00-916 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 694-5555

E-mail: kancelaria@mf.gov.pl

Trang web: www.mf.gov.pl

➤ **Bộ Phát triển Kinh tế, Lao động và Công nghệ**

Địa chỉ: Pl. Trzech Krzyzy 3/5

00-507 Warsaw

Điện thoại: (48) 222 500 123

Fax: (48) 22 693-4046

E-mail: kancelaria@mr.gov.pl

Trang web: www.gov.pl/rodzina

➤ **Bộ Ngoại giao**

Địa chỉ: al. J. Ch. Szucha 23, 00-580 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 523 90 00

E-mail: informacja.konsularna@msz.gov.pl

Trang web: www.gov.pl/dyplomacja

➤ **Bộ Quỹ phát triển và chính sách khu vực**

Địa chỉ: Wspólna 2/4, 00-926 Warsaw

Điện thoại: (48) 222 500 130

E-mail: kancelaria@mfipr.gov.pl

Trang web: www.gov.pl/web/fundusze-regiony

➤ **Bộ Tư pháp**

Địa chỉ: Al. Ujazdowskie 11

00-950 Warszawa

Điện thoại: (48) 22 52 12 888

Trang web: www.gov.pl/sprawiedliwosc

➤ **Kho bạc**

Địa chỉ: ul. Krucza 36/Wspólna 6

00-522 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 695 8000, 695 9000

Fax: (48) 22 628 0872, 621-3361

E-mail: minister@mst.gov.pl

Trang web: <http://www.mst.gov.pl/>

➤ **Cơ quan thông tin đầu tư nước ngoài**

Địa chỉ: ul. Bagatela 12

00-585 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 334-9800

Fax: (48) 22 334-9999

E-mail: post@paiz.gov.pl,

Trang web: <http://www.paiz.gov.pl/>

➤ **Văn phòng Thống kê trung ương**

Địa chỉ: Al. Niepodleglosci 208

00- 925 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 608-3000

Fax: (48) 22 608-3860

E-mail: dane@stat.gov.pl

Trang web: <http://www.stat.gov.pl/>

Các công ty nghiên cứu thị trường trong nước

➤ **Millward Brown SMG/KRC**

Địa chỉ: ul. Branickiego 17

02-797 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 545-2000

Fax: (48) 22 545-2100

E-mail: recepcja@moliera.smgkrc.pl

Trang web: <http://www.smgkrc.pl/>

➤ **TNS Ba Lan**

Địa chỉ: ul. Wspólna 56

00-687 Warszawa

Điện thoại: (48) 22 598 98 98

E-mail: tnspolska@tnsglobal.com

Trang web: www.tnsglobal.com

➤ **Grupa IQS Sp z. o.o.**

Địa chỉ: ul. Francuska 37

03-905 Warszawa

Điện thoại: +48 (22) 592 63 00

Fax: +48 (22) 825 48 70

Email: kontakt@grupaiqs.pl

Trang web: www.grupaiqs.pl

➤ **Công ty tư vấn quốc tế Cracovian (Cic)**

Địa chỉ: ul. Straszewskiego 28, Suite 22

31-113 Kraków

Điện thoại: (48 12) 432 1661

Fax: (48 12) 432 1660

E-mail: cic@cic.com.pl

Trang web: <http://www.cic.com.pl/>

➤ **Công ty TNHH PMR**

Địa chỉ: ul. Dekerta 24

30-703 Kraków

Điện thoại: (48) 12 618-9000

Fax: (48)12 618-9008

E-mail: info@pmrcorporate.com

Trang web: <http://www.pmrcorporate.com/>

Văn phòng ngân hàng phát triển đa phương tại Ba Lan

➤ **Ngân hàng châu Âu cho Tái cấu trúc và Phát triển**

Trung tâm tài chính Warsaw

Địa chỉ: Lầu 13

ul. Emilii Plater 53

00-113 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 520-5700

Fax: (48) 22 520-5800

Trang web: <http://www.ebrd.com/>

➤ **Ngân hàng thế giới**

Trung tâm tài chính Warsaw

Địa chỉ: Lầu 9

ul. Emilii Plater 53

00-113 Warsaw

Điện thoại: (48) 22 520-8000

Fax: (48) 22 520-8001

E-mail: akowalczyk@worldbank.org

Trang web: <http://www.worldbank.org>

➤ **Quỹ tiền tệ quốc tế**

Văn phòng khu vực Trung Âu và vùng Baltics

Địa chỉ: 00-108 Warszawa

ul. Zielna 37c

Điện thoại: +48 22 338 6700

Fax +48 22 338 6500

E-mail: cee-office@imf.org

Trang web: <http://www.imf.org/Poland>

Các ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính lớn

➤ **Ngân hàng PKO BP**

Địa chỉ: ul. Pulawska 15

02-515 Warszawa

Điện thoại: +48 81 535-65-65

E-mail: informacje@pkobp.pl

Trang web: <http://www.pkobp.pl/>

➤ **Bank Polska Kasa Opieki**

Địa chỉ: Pekao S.A.

ul. Grzybowska 53/57

00-950 Warszawa

Điện thoại: +48 22 656 0000

Fax: +48 22 656 0004

E-mail: info@pekao.com.pl

Trang web: <http://www.pekao.com.pl/>

➤ **ING Bank Slaski S.A.**

Địa chỉ: ul. Sokolska 34

40-086 Katowice

Điện thoại: +48 801 222 222

Fax: +48 32 357-7010, 357-7015

E-mail: mampytanie@bsk.com.pl

Trang web: <http://www.ing.pl/>

➤ **mBank**

Địa chỉ: ul. Senatorska 18

00-950 Warszawa

Điện thoại: +48 22 829 0000

Fax: +48 22 829 0033

E-mail: piotr.rutkowski@brebank.pl

Trang web: www.mbank.pl

➤ **Bank Zachodni WBK SA**

Địa chỉ: Rynek 9/11

50-950 Wrocław

Điện thoại: 1 9999; +48 22 586 80 05

Fax: +48 22 586 85 55

e-mail: artur.sikora@bzwbk.pl

Trang web: <http://prasa.bzwbk.pl>

➤ **NBP**

Ngân hàng quốc gia Ba Lan

Địa chỉ: ul. Świętokrzyska 11/21

00-919 Warszawa

Điện thoại: (48) 22 653 10 00

Fax: (48) 22 653 2475

e-mail: sekretariat.gp@nbp.pl

Trang web: <http://www.nbp.pl>

➤ **Gielda Papierów Wartościowych**

Sàn giao dịch chứng khoán Warsaw

Địa chỉ: ul. Książęca 4

00-498 Warszawa

Điện thoại: +48 22 628 3232

Fax: +48 22 628 1754

e-mail: gpw@gpw.pl

Trang web: <http://www.gpw.pl>

➤ **Związek Banków Polskich**

Liên minh Ngân hàng Ba Lan

Địa chỉ: ul. Kruczkowskiego 8

00-380 Warszawa

Điện thoại: +48 22 48 68 180, 48 68 190

Fax: +48 22 48 68 100

e-mail: wp@zbp.pl

Trang web: <http://www.zbp.pl>

➤ **Polska Izba Ubezpieczeń**

Phòng bảo hiểm Ba Lan

Địa chỉ: ul. Wspólna 47/49

00-684 Warszawa

Điện thoại: +48 22 42 05 105

Fax: +48 22 420-5107

e-mail: office@piu.org.pl

Trang web: <http://www.piu.org.pl>

➤ **Izba Zarządzających Funduszami i Aktywami**

Hiệp hội quỹ đầu tư

Địa chỉ: ul. Książęca 4

00-498 Warszawa

Điện thoại: +48 22 573 76 30

Fax: +48 22 537 76 31

e-mail: poczta@izfa.pl

Trang web: <http://www.izfa.pl>

➤ **Izba Domów Maklerskich**

Văn phòng môi giới nhà

Địa chỉ: ul. Kopernika 17

00-359 Warszawa

Điện thoại: +48 22 828 1402/03, 827-3212

Fax: +48 22 827 8554

e-mail: biuro@idm.com.pl

Trang web: <http://www.idm.com.pl>

➤ **Izba Gospodarcza Towarzystw Emerytalnych**

Hiệp hội Hưu trí

Địa chỉ: Ul. Marszałkowska 20/22, lokal 64

00-590 Warszawa

Điện thoại/fax: +48 22 629 09 27

E-mail: igte@igte.com.pl

Trang web: <http://www.igte.com.pl>

➤ **Komisja Nadzoru Finansowego**

Cơ quan giám sát tài chính Ba Lan

Địa chỉ: Plac Powstańców Warszawy 1

00-950 Warszawa

Điện thoại: +48 22 262 5000

Fax: +48 22 262 5111

e-mail: knf@knf.gov.pl

Trang web: <http://www.knf.gov.pl>

Triển lãm thương mại tại Ba Lan

1. AMBERIF Autumn - Hội chợ hỗ phách và trang sức quốc tế

Thời gian: 29 – 31/8/2024

Địa điểm: Triển lãm và hội nghị AMBEREXPO, Gdańsk, Ba Lan

Giới thiệu: Hội chợ hỗ phách và trang sức quốc tế là sự kiện trang sức lớn nhất ở Trung và Đông Âu. Trưng bày các thiết kế tiên tiến về hỗ phách và trang sức, hội chợ thu hút các chuyên gia trong ngành từ khắp nơi trên thế giới.

Quy mô: Ước tính 6000 lượt khách và 470 nhà triển lãm

Website: <https://amberexpo.pl/>

2. TT Warsaw 2024

Thời gian: 29/11 – 01/12/2024

Địa điểm: PTAK WARSAW EXPO, Pruszków, Ba Lan

Giới thiệu: "Triển lãm du lịch và lữ hành quốc tế" - TT Warsaw là triển lãm thương mại hàng đầu của Ba Lan dành cho ngành du lịch ở Trung và Đông Âu. Triển lãm này mang đến cho các doanh nghiệp nước ngoài cơ hội kết nối với các doanh nghiệp lớn của Ba Lan và thiết lập các mối quan hệ.

Quy mô: Ước tính 20.000 lượt khách và 500 nhà triển lãm.

Website: <https://ttwarsaw.pl/en/>

3. AGRO SHOW

Thời gian: 20 – 22/9/2024

Địa điểm: PTAK WARSAW EXPO, Pruszków, Ba Lan

Giới thiệu: "Triển lãm nông nghiệp kỹ thuật hàng đầu" - AGRO SHOW là sự kiện quan trọng nhất trong lĩnh vực công nghệ nông nghiệp và là một trong những triển lãm nông

ngành quốc tế lớn nhất châu Âu. Du khách có thể khám phá đầy đủ các sản phẩm và dịch vụ cho nông nghiệp và có được tất cả thông tin, hỗ trợ về kỹ thuật, nông học và kinh tế.

Quy mô: Ước tính 120.000 lượt khách tham quan và 800 đơn vị triển lãm.

Website: <https://www.agroshow.pl/>

4. The STONE Fair 2024

Thời gian: 20 – 22/11/2024

Địa điểm: Hội chợ quốc tế Poznan, Poznań, Ba Lan

Giới thiệu: "Nơi tiếp xúc quan trọng nhất cho ngành công nghiệp đá" - THE STONE FAIR là sự kiện quy tụ toàn bộ ngành công nghiệp đá. Đây là thời điểm ra mắt thị trường, đổi mới công nghệ, đạt được các mối quan hệ kinh doanh mới và hợp đồng phát triển.

Quy mô: 5000 lượt khách tham quan và 200 nhà triển lãm

Website: <https://targistone.pl/en/>

5. Automotive Parts Expo 2024 - Triển lãm phụ tùng ô tô 2024

Thời gian: 15 – 17/11/2024

Địa điểm: PTAK WARSAW EXPO, Pruszków, Ba Lan

Giới thiệu: Hội chợ hoạt động ở hai cấp độ kinh doanh và khoa học. Đây không chỉ là nơi gặp gỡ mà còn là nơi đào tạo và hội nghị cho các chuyên gia. Triển lãm phụ tùng ô tô là một trong những điểm liên hệ chính cho các nhà sản xuất ô tô và nhà phân phối phụ tùng, xưởng sửa chữa đang tìm kiếm sản phẩm, dịch vụ hoặc đối tác kinh doanh mới. Đây cũng là không gian gặp gỡ nơi những người đam mê ô tô và các đối tác của thị trường ô tô có thể thiết lập hoặc củng cố các mối quan hệ kinh doanh và tìm hiểu về các xu hướng mới trong ngành.

Quy mô: Ước tính 35.000 lượt khách tham quan và 150 nhà triển lãm.

Website: <https://warsawexpo.eu/kalendarz-targowy/automotive-parts-expo-targi-techniki-motoryzacyjnej/>

6. Jubinale 2024

Thời gian: 20 – 21/11/2024

Địa điểm: EXPO Krakow, Kraków, Ba Lan

Giới thiệu: JUBINALE Christmas là hội chợ kéo dài hai ngày dành cho ngành trang sức và đồng hồ. Hội chợ được diễn ra ngay trước thời điểm hoạt động thương mại gia tăng trước Giáng sinh, tạo cơ hội cho các nhà sản xuất và nhà phân phối giới thiệu bộ sưu tập Giáng sinh và Đêm giao thừa.

Quy mô: 20.000 - 50.000 lượt khách tham quan và 200 nhà triển lãm.

Website: <https://jubinale.com.pl/>

7. FinTech & InsurTech Digital Congress 2024 – Hội nghị kỹ thuật số FinTech & InsurTech 2024

Thời gian: 02/12/2024

Địa điểm: Khách sạn Westin Warsaw, Warsaw, Ba Lan

Giới thiệu: Hội nghị Kỹ thuật số FinTech & InsurTech là nơi dành cho các nhà đổi mới và chuyên gia trong ngành công nghệ tài chính và bảo hiểm trình bày những ý tưởng và giải pháp đột phá. Sự kiện tập trung vào những thách thức mới, triển vọng đầu tư, lợi nhuận, kỳ vọng của khách hàng, đổi mới trong giải pháp fintech, tầm nhìn về công nghệ y tế và các mối quan hệ đối tác chiến lược.

Quy mô: 500 - 1000 đại biểu

Website: <https://fintechdigitalcongress.com/>

8. Food Tech Expo 2024 - Triển lãm công nghệ thực phẩm 2024

Thời gian: 26 – 28/11/2024

Địa điểm: PTAK WARSAW EXPO, Pruszków, Ba Lan

Giới thiệu: Hội chợ công nghệ thực phẩm quốc tế là sự kiện uy tín trong ngành thực phẩm, quy tụ các chuyên gia và nhà sáng tạo từ nhiều lĩnh vực khác nhau. Người tham gia có cơ hội khám phá những phát triển, xu hướng và giải pháp công nghệ mới nhất liên quan đến chế biến và công nghệ thực phẩm, thiết lập các mối quan hệ kinh doanh và khám phá các sản phẩm và dịch vụ sáng tạo.

Quy mô: 9000 lượt khách tham quan và 150 nhà triển lãm

Website: <https://foodtechexpo.pl/en/>

9. Textile Poland Expo 2024 - Triển lãm Dệt may Ba Lan 2024

Thời gian: 19 – 21/11/2024

Địa điểm: Pruszków, Poland

Giới thiệu: Fast Textile là sự kiện quan trọng đối với ngành dệt may, quy tụ những xu hướng và cải tiến mới nhất trong sản xuất vải và thiết kế trang phục. Người tham dự được nhìn thấy nhiều loại vải thời trang và phụ kiện, tìm hiểu về các bộ sưu tập hiện tại và xu hướng sắp tới. Hội chợ trưng bày các công nghệ và máy móc hiện đại để hỗ trợ ngành dệt may, cũng như phần mềm quản lý thiết kế và sản xuất. Fast Textile cũng là không gian cho các giải pháp thân thiện với môi trường như tái chế dệt may và sản xuất bền vững và là diễn đàn cho các chiến lược bán hàng trực tuyến và công nghệ thương mại điện tử mới. Quy mô: 20.000 - 50.000 lượt khách tham quan và hơn 500 nhà triển lãm.

Website: <https://fasttextile.com/>

10. Smart City Forum 2024 - Diễn đàn Thành phố thông minh 2024

Thời gian: 18 – 19/11/2024

Địa điểm: Khách sạn Westin Warsaw, Warsaw, Ba Lan

Giới thiệu: Diễn đàn Thành phố thông minh là hội nghị quan trọng nhất tại Ba Lan dành riêng cho hoạt động và phát triển của các thành phố thông minh. Các chuyên gia từ các ngành như giao thông, xây dựng, năng lượng hoặc khoa học dữ liệu cùng với những người ra quyết định của chính phủ và chính quyền địa phương từ cấp quốc gia sẽ họp trong một cuộc tranh luận chung về tương lai của các thành phố thông minh, điều này khiến Diễn đàn Thành phố thông minh trở thành sáng kiến quan trọng nhất tại Ba Lan dành riêng cho các thành phố thông minh ở quy mô như vậy và với các cơ sở vật chất thực chất như vậy. Diễn đàn trình bày các giải pháp và câu trả lời sáng tạo cho các vấn đề có hiệu quả ở cả Ba Lan và trên toàn thế giới.

Quy mô: 500 - 1000 đại biểu

Website: <https://en.smartcityforum.pl/>